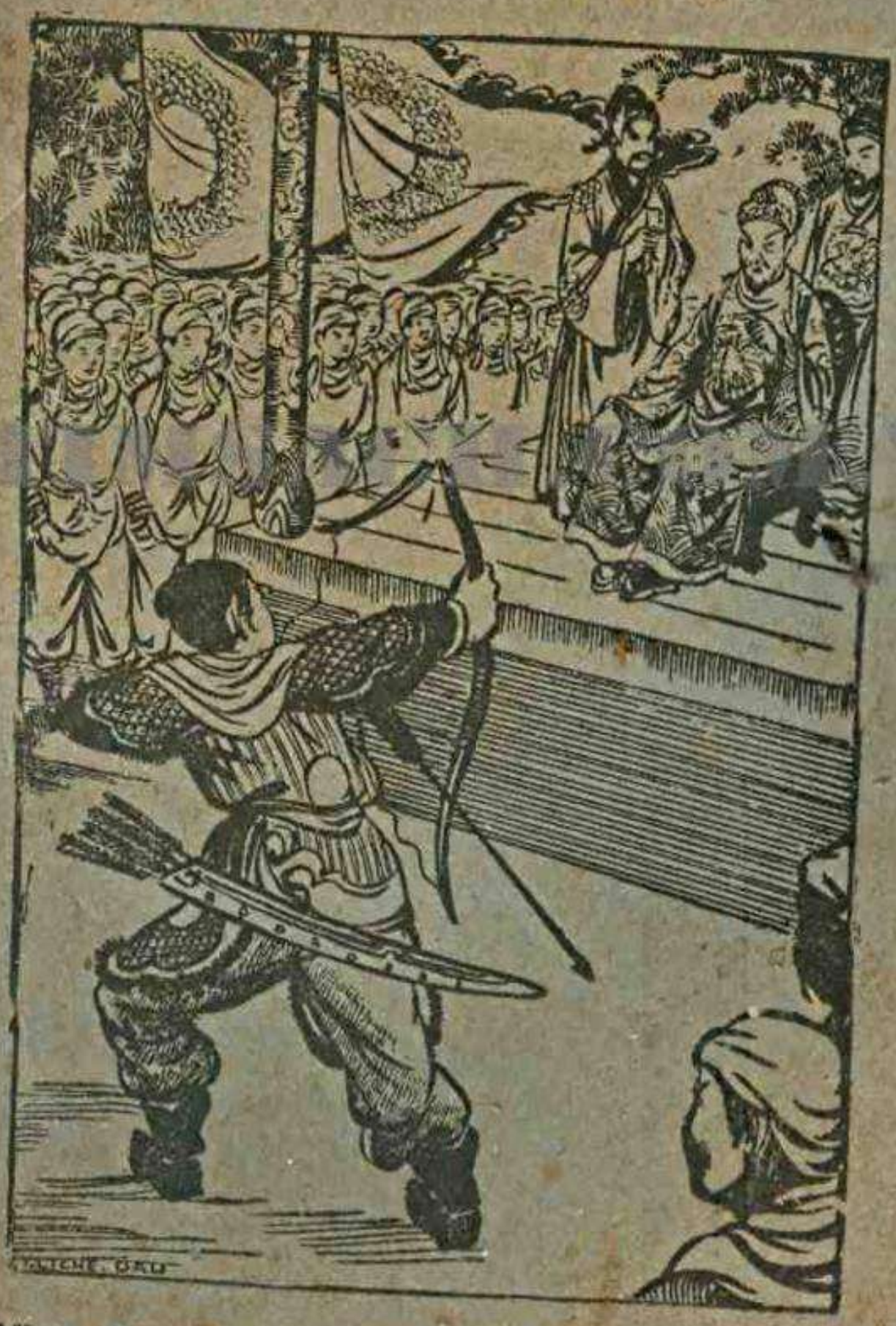
Cuốn 1

ĐÔNG-HỚN

DIỄN NGHĨA

Người dịch : THANH-PHONG



Nhớ thù xưa, Quan-Võ quyết giết Vương-Mãng

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

Tập 1

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ nhứt

Vương-Mảng giết vua đoạt bữu-vị,
Lưu-Đăng mắng giặc bị thác oan.

Truyện nầy nói về vua Hớn Bình-đế, có quan Đại thần họ Vương tên Mãng, tên chữ là Cự Quàn, ở thành Đại danh nguơn, con của Vương Mạn. (Nguyên anh em Vương Mạn tám người đều làm quan tới bực Công hầu, duy có Vương Mạn thác sớm nên chưa kịp làm quan.) Thuở Vương Mãng còn nhỏ, nhờ chú bác là bọn Vương Phụng, Vương Sùng nuôi dưỡng. Đến khi khôn lớn thì tánh dè dặt siêng năng, học hành bác lắm, nên người gọi là bực nho sanh. Ngoài đàng thì giao kết với kẻ anh tài, trong nhà thì lấy lễ nghi mà thờ hàng thúc bá.

Nhơn khi vua Nguơn Đế chọn cô của Vương Mãng vào cung mà lập làm Hiếu Nguơn hoàng hậu, thì phong cho Vương Mãng làm Tân đô hầu. Anh ta có tánh gian hùng, tuy là quờn cao tước lớn mặc dầu, song cũng ăn ở rất khiêm cung, đặng cho vua đem lòng yêu chuộng, bởi cớ ấy nên nội trào chẳng ai danh giá bằng.

Đến khi vua Nguơn Đế băng, triều thần tôn cháu của Nguơn Đế là Bình đế lên ngôi. Vương Mãng có một người con gái tư dung tuyệt đẹp, bèn dâng vào cung làm Thứ phi, Bình Đế cã đẹp gia phong cho Vương Mãng làm Hoàng trượng

Tập 1

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ nhứt

Vương-Mảng giết vua đoạt bữu-vị,
Lưu-Đăng mắng giặc bị thác oan.

Truyện nầy nói về vua Hớn Bình-đế, có quan Đại thần họ Vương tên Mãng, tên chữ là Cự Quân, ở thành Đại danh nguơn, con của Vương Mạn. (Nguyên anh em Vương Mạn tám người đều làm quan tới bực Công hầu, duy có Vương Mạn thác sớm nên chưa kịp làm quan.) Thuở Vương Mãng còn nhỏ, nhờ chú bác là bọn Vương Phụng, Vương Sùng nuôi dưỡng. Đến khi khôn lớn thì tánh dè dặt siêng năng, học hành bác lãm, nên người gọi là bực nho sanh. Ngoài dàng thì giao kết với kẻ anh tài, trong nhà thì lấy lễ nghi mà thờ hàng thúc bá.

Nhơn khi vua Nguơn Đế chọn có của Vương Mãng vào cung mà lập làm Hiếu Nguơn hoàng hậu, thì phong cho Vương Mãng làm Tân đô hầu. Anh ta có tánh gian hùng, tuy là quờn cao tước lớn mặc dầu, song cũng ăn ở rất khiêm cung, đặng cho vua đem lòng yêu chuộng, bởi cớ ấy nên nội trào chẳng ai danh giá bằng.

Đến khi vua Nguơn Đế băng, triều thần tôn cháu của Nguơn Đế là Bình đế lên ngôi. Vương Mãng có một người con gái tư dung tuyệt đẹp, bèn dâng vào cung làm Thứ phi, Bình Đế cã đẹp gia phong cho Vương Mãng làm Hoàng trượng

Thái sư An hớn công, gồm xét việc trong cung. Từ ấy oai thế vang thiên hạ, giềng mối quốc gia nắm trong tay. Lúc đó Vương Mãng đã sanh lòng soán nghịch, khi bạc người trung, ghen ghét kẽ hiền, toan đoạt nghiệp Hớn. Song vua cũng chưa rỏ, lại gia phong đến bực Cữu tích, chừng ấy Vương Mãng quyết việc soán ngôi. Người sau có làm thi như vầy :

Cung kính đều làm khen Vương Mãng,
Lời đồn mang tiếng ngặt Châu Công.
Hai người sớm thác trong năm ấy,
Trung nịnh nào ai thấu đặng cùng.

Qua năm Ất sữu, hiệu Nguơn thũy năm thứ hai, tháng chạp ngày mồng tám, vua Bình Đế ăn lễ vạn thọ. Bá quan mặc đồ triều phục đứng ngoài ngọ môn, chờ vua ra ngự mà làm lễ mừng. Chừng vua lên chánh điện, quần thần sắp hai hàng triều bái tung hô vừa rồi. Xảy đâu phía bên tả ban, có một người mặc áo tử bào, mang đai vàng, tay bưng chén rượu bước lên ngai vàng, quì trước mặt vua tâu rằng : « Nay Bệ hạ ăn lễ vạn thọ, kẽ hạ thần xin dâng chén rượu nầy, chúc Bệ hạ muôn muôn tuổi thọ. » Vua nghe tâu ngó xuống thì thấy Hoàng trượng Vương Mãng, vua nhớ sực lại ngày trước Vương Mãng có việc bất bình với mình, sợ e có thuốc độc, bèn giả say không chịu uống. Vương Mãng thấy vua không uống, bèn xốc lại kéo long bào bưng rượu đổ vào miệng, vua bất đắc dĩ phải uống, giây lâu xiểu nhào xuống ngai, thất khiếu (1) đều ra máu mà thác. Bá quan thấy vậy đều thương xót tức tối không cùng, song chẳng ai dám mở miệng nói điều chi.

Thương ôi ! Vua Bình Đế chẳng may thác nơi tay kẽ gian nịnh, thật nên cám cảnh.

Bá quan thấy Vương Mãng đem thuốc độc giết vua đều than thở mà chẳng dám nói chi. Xảy đâu có một người ở sau bình phong bước ra, mình cao tám thước, tướng mạo đường

(1) Thất khiếu là 13 mũi, lỗ miệng, lỗ tai,

TIMSACH.COM.VN

đường, mặc áo long bào, mang đai bạch ngọc, cầm thẻ vàng, coi lại là Hoàng thúc Lưu Đăng, thấy Vương Mãng đem thuốc độc hại vua, cả giận mà mắng rằng : « Loài phản thần, nhà Hớn có phụ chi mi, sao mi nỡ đem lòng giết vua ? » Vương Mãng mắng lại rằng : « Tổ phụ mi thuở trước giựt sự nghiệp nhà Tần, hưởng đã lâu đời, lại thêm khi bạc tôi đại thần, nay mạng trời về ta, mi còn nói lẽ chi đặng ? » Lưu Đăng lại mắng rằng : « Loài phản tặc, chẳng nhớ ơn vua cho mi quyền cao tước trọng, giàu sang không cùng, lại vong ân phụ nghĩa, giết vua mà giành ngôi, trời nào dung mi. » Nói rồi sẵn tay cầm thẻ vàng, xốc lại đánh Vương Mãng. Lúc ấy có một tướng hùa theo Vương Mãng cầm kiếm xốc ra cự với Lưu Đăng mà nói : « Sao ngươi dám cả gan thể ấy, ta quyết lấy đầu ngươi mà làm gương. » Nói rồi bèn chém Lưu Đăng một kiếm nhào xuống đất mà thác. Chư tướng thấy vậy chẳng ai dám nói chi. Sau có bài thi khen Lưu Đăng như vầy :

Xốc tới kim loan thế chẳng đương,
Ngang tàng chí khí khác người thường.
Tuy rằng bị thác tay gian nịnh,
Mắng giặc muôn đời tiếng để gương.

Xét lại : Như Vương Mãng là loài gian nịnh chẳng nói chi, lạ cho quần thần cũng bó tay trơ mắt mà ngó, thật là khá giận. Thật cả trào không ai bằng Lưu Đăng.

Hồi thứ hai

Tô Hiến trước đền phò vua giặc;
Vương-Mãng trong cung giết gái xinh.

Nói về người chém Hoàng thúc Lưu Đăng là Đại tướng quân tên Tô Hiến. Vương Mãng thấy vậy cả đẹp nói rằng : « Tướng quân có lòng giúp ta mà dựng nên nghiệp nước, ngày sau sẽ phong Tướng quân cực phẩm ; ta chẳng quên ơn ngày nay. » Tô Hiến nghe chẳng xiết mừng, liền đứng lên

chống gươm mà nói : « Hiệu lịnh ngày nay ai không vưng lời thì tôi diệt tộc chẳng tha ; như ai hết lòng phò trợ, thì đặng tước Công hầu. » Các quan nghe liền đứng dậy mà rằng : « Bọn tôi xin ra sức phò Tân chúa. » Vương Mãng mừng liền hỏi : « Truyền quốc tỷ (1) nay chẳng biết để tại đâu ? » Tô Hiến tâu rằng : « Quốc tỷ để tại dinh Hiếu Nguơn Thái hậu. » Vương Mãng liền khiến Tô Hiến với em người là Vương Tầm qua dinh Thái hậu mà lấy ngọc tỷ. Đang lúc ấy Thái hậu ở đàng sau hậu cung, chưa hay việc Vương Mãng thí quân (2), xảy nghe kẻ Cung nữ vào báo rằng : « Vương Mãng đã dùng thuốc độc giết Chúa công rồi, còn Tô Hiến thì giết Hoàng thúc, nên tôi vào tâu lịnh Quốc thái hay. » Thái hậu nghe tâu hồn bất phụ thể, té nhào xuống đất chết giả, kẻ Cung nữ lật đật đỡ dậy. Giây lâu mới tỉnh lại, khóc lên mà mắng Vương Mãng rằng : « Nhà Hớn với nó có oán thù chi, cớ sao giết Chúa, cướp ngôi, làm những điều phẫn phúc như vậy ? » Nói rồi liền tỉnh thầm rằng : « Vương Mãng đã giết vua rồi, chắc sao nó cũng đến đây mà lấy Ngọc tỷ. » Liền lấy Ngọc ấn ra giếng Nhiên huê đặng nhảy xuống mà thác. Chạy gần tới giếng thì Tô Hiến, Vương Tầm cũng vừa đến đó, kêu triệt Thái hậu lại mà hỏi : « Đem ấn đi đâu đó ? » Thái hậu đối rằng : « Ta qua Điện mà dâng cho Vương Mãng, cớ sao hai ngươi lại ngăn trở ta ? » Tô Hiến biết Thái hậu nói dối, liền xốc lại giựt đùa. Thái hậu thấy vậy, tỉnh lấy Ngọc ấn đánh Tô Hiến chết đặng trả thù cho vua. Song sức đờn bà mà đánh đặng ai. Tô Hiến né khỏi, Ngọc ấn văng trúng trên đá Thái hồ. Tô Hiến giận muốn lại chém Thái hậu thì Thái hậu đã nhảy xuống giếng mà thác. Tô Hiến lấy Ngọc ấn lên thì sứt hết một góc. Liền đem dâng cho Vương Mãng và thuật chuyện Thái hậu cho Vương Mãng nghe. Vương Mãng cả giận, sai Vương Khâm đem ba ngàn võ sĩ vào trong cung bắt hết gia thuộc của vua Bình Đế, và kẻ Cung phi hơn tám trăm người mà giết hết.

(1) Truyền quốc tỉ là ấn của vua.
(2) Thí quân là giết vua.

TIMSACH.COM.VN

Sau có thơ như vầy :

Đêm xuân gió dữ phút đâu lòn.
Huê rụng lờ mờ, rã phấn son,
Sát khí xông vào nơi cửa phụng,
Mây đen che khuất bóng trăng tròn.

Luận như Vương Mãng đã ác lại càng thêm ác.

Hồi thứ ba

Vương-Mảng cầu danh toan nghiệp cả,
Tiết-Phương giữ nghĩa vẹn lòng trung.

Nói về Vương Mãng truyền lịnh quân sĩ vào cung bắt hết hoàng thân quốc thích nhà Hớn mà giết. Rồi Vương Mãng chống gươm bước lên Điện, xây thấy một gả nhỏ chừng ba bốn tuổi chạy ra, tự dưng tuấn nhã, coi có khí tượng vì quân vương. Vương Mãng cả mừng bước xuống Điện bồng lên để ngồi trong lòng, kêu quần thần mà nói : « Nay tôn gả nầy làm vua. » Các quan đều vưng lời, mọp xuống triều bái mà tung hô. (Nguyên gả nhỏ tuổi nầy là cháu lớn của vua Tiên đế, con cũa Quản thích hầu quân, ba tuổi, tên là Nhu tử Anh. Vua Bình đế băng, không con nối ngôi, Vương Mảng thấy gả ấy nhỏ tuổi, nên rước mà lập làm vua ba năm, rồi sau phế xuống làm An định công.)

Năm Bính dần tháng ba, Vương Mãng bồng Tử Anh ngồi trên Long sàn, các quan văn võ vào chầu. Tô Hiến tâu rằng : « Nay diệt nhà Hớn rồi, thiên hạ đã về tay Bệ hạ, sao lại tôn Tử Anh nửa làm chi ? » Vương Mảng nói : « Đòng tôn thất nhà Hớn chưa hết, ngoài ải còn tước vương rất nhiều nên ta dối lập Tử Anh đặng họ Lưu đến chầu thì bắt mà giết, bằng ai chẳng đến chầu thì đem binh tới mà đánh, ví như Châu công Đán (1) thuở trước phò vua Thành vương mà trị

(1) Châu công Đán là tôi đại thần nhà Châu, khi vua Thành vương còn nhỏ tuổi, Châu Công bảo hộ vua Thành vương lên ngự triều mà làm việc chánh, nên Vương Mảng muốn sánh mình như Châu Công vậy.

TIMSACH.COM.VN

việc chánh, thì ai biết ta phản nhà Hớn. Ta làm như vậy đặng trừ cho hết họ Lưu rồi, thì ngày sau khỏi lo. » Các quan đều đứng dậy mà khen phải. Bèn lập Tử Anh làm Hoàng đế, đặt hiệu là Cư nhiếp, năm đầu tháng năm, Vương Mãng xưng giả Hoàng đế.

Qua năm thứ hai, năm Đinh mão, Vương Mãng bắt chước nhà Châu làm đại cáo rao khắp thiên hạ rằng : « Vua Bình đế tánh tối tăm, trễ nãi việc chánh, chẳng xứng làm vua. Nay đã nhường ngôi cho Nhu tử Anh nối trị thiên hạ. »

Kế qua Mậu thìn, năm thứ ba, Vương Mãng tưởng mình là oai đức đã thạnh, trời người đều giúp, bèn đòi Tô Hiến vào Điện sau mà nghị việc lên ngôi thật. Vương Mãng nói : « Nhà Hớn đã gần dứt rồi, ta giả tôn Nhu tử Anh lên ngôi, không lẽ chịu mang tiếng mà chẳng làm. Song chưa biết tính lẽ nào ? » Tô Hiến tâu rằng : « Chúa công danh lừng bốn biển, oai rúng kinh đô, quan dân đều húy phục. Còn Tử Anh là tông chi nhà Hớn, chẳng nên để, sợ sau khôn lớn thì e khó chế. Chi bằng nhơn lúc nầy giết phứt đi, để mà thâu thiên hạ thì hay hơn. » Vương Mãng sẵn có lòng ấy đã lâu, song chưa có nói ra, nay nghe mấy lời Tô Hiến nói thì cả mừng mà đáp rằng : « Tướng quân nói rất hợp ý ta. » Chừng đó Vương Mãng bèn tính quyết.

Khi ấy đang mùa đông, tháng mười một, bèn cải niên hiệu Cư nhiếp năm thứ ba làm hiệu Tân thủy năm đầu. Vương Mãng lên ngôi chơn Thiên tử, đặt hiệu nước là Tân kiến quốc, gia phong Tô Hiến làm Đại tư mã, lãnh hành tịnh sự ; Vương Tầm làm Đại tư mã, lãnh Khu mật viện sự ; Vương Khâm, Vương Ấp làm Tả hữu Đại tướng quân ; Vương Phong làm Tư thiên thái giám. Văn võ bá quan đều có gia phong. Các quan bèn tạ ơn mà lui về.

Ngày ấy Vương Mãng sai quân rước tôi Cựu thần nhà Hớn là Cũng Thắng đến trước Điện mà nói : « Thuở nay trẫm nghe Thái sư có tài giúp nước, nên trẫm muốn Thái sư dạy bảo Thái tử biết lập chí nơi Triều đình, ta sau dầu xuống

cứu tuyền chẳng dám quên ơn. » Cũng Thắng rơi nước mắt mà đáp rằng : « Ta chịu ơn nhà Hớn rất nặng, đến nay chẳng chống chõi đặng, để cho quốc phá, quân vong, ta cũng đáng thác, đâu còn dám toan sự hiển vinh. » Vương Mãng đáp rằng : « Tôi biết Thái sư là người trung nghĩa. Song số trời khiến dứt nhà Hớn, nếu Thái sư khứng giúp đỡ ta thì chẳng mất bực Tể tướng, sang giàu, truyền lại con cháu, chẳng phải là hiển vinh sao ? » Cũng Thắng cứ nằng nằng từ chối chẳng chịu làm quan. Vương Mãng không nghe, ép đại vào Đông cung, khiến Thái tử là Vương Vỗ hầu mà nghe sách. Cũng Thắng buồn rầu than thở hoài : bèn bỏ ăn uống mà thác, sống đặng bảy mươi chín tuổi. Thái tử liền đến báo với Vương Mãng rằng : « Thái sư Cũng Thắng không chịu ăn uống mười bốn ngày mà thác rồi. » Vương Mãng than rằng : « Dường ấy thiệt là trang hiền sĩ. » Liền truyền lịnh quân sĩ sắm quan quách, tẩn liệm đem chôn ngoài Đông môn.

Thuở ấy học trò giỏi còn ít người, như Ký Tuân, Tiết Phương, Tuân Tương, Đường Lâm, Đường Tuân, đều có danh trong việc học. Vương Mãng khiến sứ mời đến, mấy người vào ra mắt, duy có Tiết Phương không đến. Vương Mãng mừng rỡ nói rằng : « Trẫm nghe mấy người đều là bực hiền lương minh trí, đã lâu mà chưa gặp, nay đã đến đây, thật phỉ lòng ta ao ước.» Bốn người đáp rằng : « Bệ hạ thánh đức chơn quân ; bọn tôi bất tài chẳng thông việc chánh, như Bệ hạ rộng lòng, thì bọn tôi đâu dám từ. » Vương Mãng cả mừng, liền phong cho bốn người làm quan Thị độc, cho vào Đông cung dạy Thái tử. Vương Mãng thấy Tiết Phương chẳng đến, sai sứ đem xe mà rước nữa. Sứ đến ra mắt Tiết Phương mà nói rằng : « Vua tôi là Vương Mãng có lòng yêu dấu người hiếu, khiến tôi đến rước, xin Tiên sanh sớm đời gót kẻo Chúa công tôi có lòng ái mộ. » Tiết Phương đáp : « Trên có Nghiêu, Thuấn, dưới có Sào, Do (1), nay Minh chúa có đức thạnh Đường, Ngu, thì kẻ tiểu thần cũng nguyện giữ

(1) Sào Phủ. Hứa Do là hai người danh sĩ ở ẩn nơi núi Cơ sơn

TIMSACH.COM.VN

tiết nơi núi Cơ sơn, xin ngươi về tâu lại. » Sứ thấy Tiết Phương quyết chí chẳng đi, bèn trở về tâu mấy lời của Tiết Phương lại cho Vương Mãng nghe ; từ ấy mới thôi sai người rước nữa. Người sau có làm thơ khen Tiết Phương như vầy :

Hốn xem hiền sĩ mấy lăm người,
Danh tiết tròn cao vẹn tiếng người,
Nhẹ hững lông hồng khinh mạng sống,
Thú dương ngọn cỏ giá càng tươi.

Ông Ban Cố có lời luận rằng : « Tài của Vương Cống hơn tài Cũng Thắng ; song giữ trọn đạo mà thác, thì hai người như nhau. Nay Tiết Phương không chịu ra làm quan, thì cũng gần bực hai gã ấy. Bài luận nầy là khen họ Cũng, họ Tiết, chê bọn Đường Lâm bốn người theo phò Vương Mãng.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ tư

Tác oai tác phước, xâm anh-chúa,
Giả nghĩa giả nhơn góp tiểu-dân.

Năm Kỷ tị, Tân kiến quốc năm đầu, mùa xuân, tháng ba, Vương Mãng lên điện đòi bá quan văn võ mà nói : « Ngày trước lập Tử Anh, nay trẫm đã lên ngôi, một nước hai vua lẽ khi chẳng tiện. » Tô Hiến liền tâu rằng : « Nước chẳng lẽ hai chúa, huống chi Bệ hạ mới lên ngôi, dân chưa gội ơn cho lắm, mà cùng Tử Anh ngang vai nơi chốn triều đường, e ngày sau sanh sự. Theo kế kẻ hạ thần thì Bệ hạ giết Tử Anh đi, mà thâu về một mối, vậy thì bốn biển thanh nhàn, muôn dân mừng rỡ, xin Bệ hạ xét lại. » Vương Mãng đáp rằng : « Tử Anh là người của trẫm lập, nay lại giết đi, e ra người bất nhơn chăng ? » Tô Hiến tâu rằng : « Như Bệ hạ chẳng nỡ giết thì phế mà cho làm tước Công. » Vương Mãng liền nghe theo lời tâu ấy, hạ chỉ cho Tô Hiến vào hậu cung, phế Tử Anh

cho làm An định công. Còn Hiến Bình Thái hậu là vợ vua Bình đế, làm An định thái hậu.

Vương Mãng từ cướp nghiệp nhà Hớn, thì săn sàng cũa cải, kho đụn đầy đầy, trăm quan giàu có. Tuy vậy mà chưa vừa ý, nên đòi Tô Hiến vào mà nói rằng : « Trẫm nghe vì Đế vương trước lập phép tĩnh điền (1), để mà nuôi dân, thì kẻ nghèo không dặng bán, người giàu không dặng mua ; tám người làm tám phần xung quanh, rồi xúm lại làm phần giữa mà đong lúa cho vua. Ấy là chín phần mà thuế có một. Bởi vậy nước giàu, dân đũ, việc hình chẳng có. Qua đến nhà Tần lại bỏ phép ấy, nên thiên hạ tính chuyện giành giựt với nhau cho nên kẻ mạnh thế thì ruộng tới ngàn muôn mẫu, còn kẻ yếu thì không đất cắm dùi. Đến nhà Hớn đây, tuy rằng ba mươi phần mà thâu có một, song chẳng tiện cho dân ; người nghèo muốn ruộng cửa nhà giàu mà làm, rồi người giàu bị thuế nặng thì phải thâu lúa ruộng mắc. Nhà nước thâu cũa chũ điền, chủ điền thâu lại cũa tá điền, tuy là nói ba mươi phần mà thâu có một, chớ thật là mười phần thâu hết năm phần đó. Bởi cớ ấy người giàu rương đầy vàng ngọc, lấm chất lương tiền, xe cao ngựa tốt, rồi lại sanh điều dâm dật, còn người nghèo thì đến đỗi cơm không no dạ, áo chẳng che thân, cực chẳng đã mới sanh trộm cướp, thì việc binh phạt thêm. Nay trẫm muốn đổi ruộng trong thiên hạ, lập làm ruộng tĩnh điền hết thảy, ý ngươi nghĩ thế nào ? » Tô Hiến tâu lại rằng : « Bệ hạ tính việc nhơn đức như vậy, thì vua Văn, vua Võ củng chẳng bì kịp. Nay trừ việc chánh dữ mà đem lại phép xưa thì trong thiên hạ chẳng bao lâu sẽ thái bình. » Vương Mãng cả mừng , liền ra chĩ rao khắp thiên hạ phải khai ruộng mà lập phép tĩnh điền, bằng ai chẳng vâng lời, bị tội đày ra Tứ dĩ. Bởi vậy nên nhơn dân đều oán.

(1) Tỉnh điền là ruộng chữ tỉnh, xung quanh tám phần chính giữa một phần.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ năm

Ba chước rỏ ràng, can rất phải,
Ngàn vàng hòa nghị, thật nên ngu.

Năm thứ ba, là năm Tân vị, Vương Mãng từ lúc phế Tử Anh rồi thấy của tiền nhà Hớn rất nhiều, ý muốn thị oai làm cho mọi Hung nô phục. Bữa nọ lên điện, bá quan vào chầu, Vương Mãng hạ chỉ, khiến bọn Tôn Huệ mười hai tướng đem binh qua đánh mọi Hung nô. Nghiêm Vưu bèn can rằng : « Bệ hạ chớ khá khinh Hung nô. Từ xưa nay chưa có đời nào mà hơn nó đặng ; duy có đời nhà Châu, khi mọi Nghiêm giăn vào lấn bờ cõi, đến đất Kinh dương, vua sai tướng đem đại binh đánh nó, cã giết hết mà về. Thiên hạ đều khen nhà Châu vua Tiên vương. Qua đến nhà Hớn vua Võ đế chọn tướng, luyện binh, chờ lương thảo qua đến nước nó mà đánh. Tuy là có thắng, song nào đủ bù đắp trong việc tốn hao ; đến sau lại gây giặc giã hơn ba mươi năm trong Trung quấc, tốn hao không xiết, nước hầu nghèo yếu. Sau mọi Hung nô lại vào lấn bờ cõi nữa, vua Võ đế giận khởi binh đánh, giết nó mười phần hết năm, bình định chốn Biên cương, thiên hạ đều khen ngợi vua Võ. Sau nửa nhà Tần, vua Thỉ Hoàng làm Vạn lý trường thành, xây đồn đắp lũy nơi chốn Biên cương phí hết sức dân trong nước, gây cho đến sau xã tắc không còn. Nay Bệ hạ mới lên ngôi, trong thiên hạ chưa an ; vã lại trong hai năm nay thất mùa, nhơn dân đói rách, còn bên phía Bắc thì binh mã tinh ròng, xin Bệ hạ xét lại. » Vương Mãng không nghe, bèn hạ chỉ cho Tôn Huệ làm tiên phuông, Vương Tầm làm Nguyên soái, Vương Ấp, Vương Khâm làm Tả hữu tướng quân ; điểm năm muôn binh qua đánh Hung nô. Chư tướng sắp đặt binh mã rồi vào bái tạ Vương Mãng mà lên đàng. Đi chừa bao lâu đã tới Biên đình.

Nói về nước Hung nô, chúa Thuyền Vu nghe Vương Mãng sai tướng đem binh qua đánh nước mình, bèn điểm mười

muôn binh đem trước ra chốn Biên đình mà ngăn. Xãy gặp binh Vương Mảng kéo đến. Tôn Huệ đầu đội mão bạc, mặc giáp sắt, tay cầm Huỳnh long thương, cỡi ngựa ô, xốc ra kêu Thuyền Vu mà nói : « Nay ta đem binh qua đây quyết chiến với lũ mọi bây. » Thuyền Vu cả giận, xách Phương thiên họa kích, giục ngựa xốc tới mà mắng rằng : « Bọn bây là lũ thí quân, sao dám nói phách ? Bất đồi ngày trước vua Hớn đế, tướng mạnh binh ròng còn chẳng dám đem binh tới đây mà đánh ta. Nay Vương Mãng cướp sự nghiệp nhà Hớn giết hại trăm họ, nay lại đem binh qua đây xâm lấn nước ta, ta nguyện bắt bọn bây mà rữa hờn cho vua Bình đế. » Nói rồi huơi kích xốc vào đâm đùa Tôn Huệ, hai đàng đánh nhau hơn mười hiệp, Tôn Huệ cự không lại rút chạy, Thuyền Vu rượt theo. Kế Vương Ấp, Vương Khâm xốc ngựa ra đón, ba người đánh nhầu một hồi nữa. Binh Vương Mãng cả thua, kéo nhau chạy dài. Binh Hung nô rượt theo ít chục dặm, chẳng kịp bèn hạ trại mà nghỉ.

Nói về Vương Tầm bị Hung nô rượt chạy về gần địa phận Trung nguyên, bèn đình quân lại mà điểm thì binh tướng hao hết phân nữa nên đóng trại nơi đó mà nghỉ. Vương Tầm nói với chư tướng rằng : « Ta bị thua Hung nô một trận, vậy chư tướng có kế chi mà lui nó chăng ? » Tôn Huệ đáp rằng : « Xin Nguyên soái chớ lo ; Hung nô bởi binh đông nên thắng trận, chớ không mưu trí chi. Tôi xin đêm nay đem binh trở lại cướp trại nó, thì chắc là thắng đặng. » Vương Tầm khen hay, bèn sắp đặt binh mã ; qua đến canh ba phân làm năm đạo, sai quân qua trại Hung nô mà thám thính, thì quả thật binh nó ngủ hết, không ngăn ngừa chi. Tôn Huệ cã mừng truyền lịnh quân sĩ, ngựa mở lạc, binh dẹp cờ trống, kéo qua trại Hung nô, đốt lên một tiếng pháo làm lịnh, bốn phía ào vô mà cướp trại. Khi ấy binh Hung nô hèn bất phụ thể, vỡ nhau mà chạy. Vua Thuyền Vu lật đật lên ngựa dẫu quân chạy đùa, bị Tôn Huệ rượt theo kịp, hai bên đánh hơn mười hiệp, vua Thuyền Vu rút chạy, xãy gặp Vương Tầm

TIMSACH.COM.VN

đón lại, hai bên đánh nhầu một trận nữa ; Thuyền Vu cả thua, binh linh chết thây nằm đầy đồng, máu trôi có vũng. Vương Tầm thắng trận bèn đóng binh lại đó mà nghỉ.

Còn vua Thuyền Vu bị thua chạy về tới Nhạn môn quan điểm binh lại, thì mười muôn chết còn không đầy một ngàn. Qua đến ngày sau dẫn binh về nước, rồi lựa hai mươi muôn binh đem qua Trung nguyên đánh nữa. Vương Tầm nghe Hung nô về cất binh mã đem qua thì không dám cự, liền thâu binh mà về.

Sau có thơ như vầy :

Gian hùng ỷ của muốn cầu danh,
Binh tịnh gây nên cuộc đấu tranh.
Bắc lãnh thịt xương phơi nội cỏ,
Trung nguyên bùn lấm thảm dân lành.
Trên chừng thế giặc khôn so mạnh,
Mới biết Hung nô chớ dễ khinh.
Lời giận Nghiêm Vưu xưa chẳng nạp,
Bây giờ khôn dại mới phân minh.

Nói về bọn Vương Tầm dẫn binh về Trường an vào triều tâu với Vương Mãng rằng : « Bọn tôi vâng lịnh Bệ hạ qua đánh Hung nô, chẳng ngờ binh linh nó rất mạnh, nên năm muôn binh bị thác hết phân nửa. Đêm sau tôi cướp trại thắng đặng một trận. Nay Hung nô lại về cử đại binh qua hơn hai mươi muôn, vào đất Trung nguyên, cướp của hại dân, bọn tôi binh ít, chẳng dám cự, về tâu cùng Bệ hạ xin tính lẽ nào. » Vương Mãng nghe tâu chẳng xiết kinh sợ, và than rằng : « Trẫm không nghe lời Nghiêm tướng quân, quả có việc ăn năn đường ấy. » Nghiêm Vưu qui mà tâu rằng : « Bệ hạ chớ lo, tôi có một kế làm cho Hung nô phải lui binh. » Vương Mãng hỏi : « Vậy chớ khanh có kế chi hay, thì nói cho trẫm mừng ! » Nghiêm Vưu tâu rằng : « Chúa Hung nô nó là người tham, Bệ hạ khiến sứ đem vàng lụa mà hòa nghị, thì khỏi nhọc dân đồ thán (1) Vương Mãng liền khiến quan Tư thiên

(1) Đồ thán là bùn lấm, cực khổ.

TIMSACH.COM.VN

thái giám là Vương Phong, đem vàng một ngàn lượng, gấm lụa một trăm xe qua Hung nô mà giảng hòa. Vương Phong vâng lịnh chở lễ vật đến trại Bắc phiên, quân vào báo cùng chúa Thuyền Vu. Chúa Thuyền Vu cho mời sứ vào mà hỏi rằng : « Ngươi đến đây có việc chi chăng ? » Vương Phong thưa rằng : « Chúa tôi nghe Bệ hạ đem binh vào đất Trung nguyên khiến tôi đem vàng một ngàn lượng, gấm lụa một trăm xe, cống cho Bệ hạ mà xin bải binh cho khỏi sanh linh rối loạn, xin Bệ hạ rộng lòng nạp dùng lễ mọn. » Chúa Thuyền Vu cả mừng dạy quân thâu lễ vật, rồi truyền lịnh ban sư mà về nước.

Còn Vương Phong đem lễ vật giảng hòa xong rồi trở về Trường an mà phục chỉ, Vương Mãng khiến bày diên tiệc mà đải, và ban vàng bạc mà thưởng Vương Phong.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ sáu

Vương-Mãng làm hung, nhơn dân thán oán,
Tô-Thành bắn chúa, sĩ tốt kinh hoàng.

Vương Mãng từ hòa nghị với Hung nô xong rồi, thì càng lung lăng lắm, muôn dân thấy đều thán oán. Ruộng một năm thâu thuế hai kỳ, bởi vậy cho nên người giàu không giữ sự nghiệp đặng, còn kẻ nghèo đói khát ; lại nhiều năm trời hạn, sâu keo, dân lại càng thêm khổ sở nữa. Bốn phương trộm cướp cã dậy. Đất Kinh châu thì bọn người Vương Khôn, Vương Phụng ; đất Nam dương thì người Mã Võ, còn đất Vĩnh xuyên thì Vương Thường, Thành Đơn tụ đãng nơi rừng Lục lâm ; có bọn đông đến hơn mười muôn, còn bọn ít thì cũng hơn bảy tám ngàn người, lấy của dân không xiết chịu. Từ xưa đến nay nhơn dân chưa từng thấy lúc nào khổ hại như thuở ấy.

Ngày kia, nhằm lúc tháng chạp, Vương Mãng đòi các quan vào mà hỏi rằng : « Trẫm tức lên ngai đến nay, thì trong

nước chưa đặng thái bình, bị nước lụt; trời hạn, nhơn dân oán thán, nay lại nghe trộm cướp cả dậy, chư khanh tính lẽ nào ? » Tư thiên giám là Vương Phong tâu rằng : « Bệ hạ muốn cho thiên hạ an, thì sắm lễ vật, lên Nam giao mà tế thì gió thuận mưa hòa, ắt nhơn dân thái bình đó. » Vương Mãng liền nghe lời Vương Phong, hạ chĩ cho Vương Khâm đem quân lên Nam giao đắp một cái đàn ba từng, mỗi từng cao một trượng chín thước, trên đàn tượng đủ các vì sao, án theo tam tài (1) và ngủ hành (2), phía đông, một trăm hai mươi lăm người, mặc bào xanh, giáp xanh, cỡi ngựa yên xanh, cầm cờ xanh ; phía tây cũng một trăm hai mươi lăm người sắc phục trăng, cầm cờ trắng ; phía nam, một trăm hai mươi lăm người, sắc phục đỏ, cầm cờ đỏ ; phía bắc cũng một trăm hai mươi lăm người, sắc phục đen, cầm cờ đen, chính giữa trung ương, một trăm hai mươi lăm người, sắc phục vàng, cầm cờ vàng, bên tả hai mươi lăm người, bên hữu hai mươi lăm người. Khi sắp đặt xong rồi, nội ngày ấy bá quan văn võ hộ giá Vương Mãng lên Nam giao, Vương Mãng đội mão bình thiên, mặc cổn long bào, lưng cột bạch ngọc đái, chưn đi giày vô ưu, tay cầm Ngọc khuê, đứng trước đàn, day mặt về cung Càn, đốt hương mà vái rằng : « Tôi là Vương Mãng, chịu mạng trời mà bão hộ thương sanh (3), nay gặp năng hạn, nhơn dân nghèo đói, xin lịnh Ngọc hoàng sớm cho gió thuận mưa hòa, cứu dân tai nạn. » Vái rồi day mặt qua phía bắc mà lạy. Xảy đâu quân đang hầu trên đàn, có một người cỡi ngựa, xốc ra kêu Vương Mãng mà mắng rằng : « Chẳng giết thằng giặc phân nhà Hớn nầy, làm sao mà cho thái bình đặng ? » Nói rồi liền lấy tên mà lắp vào cung, bắn trúng Vương Mãng té nhào xuống đất, các quan cã kinh vội vàng đỡ dậy.

---

(1) Tam tài là Thiên, Địa, Nhơn.
(2) Ngủ hành là Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.
(3) Thương sanh là dân.

Sau có bài thơ như vầy :

Tô Thành thật đáng đứng phi thường
Oai khí, trong quân mấy gã đương.
Cung cứng mũi tên toan giết giặc,
Tiếng tăm tạc để rạng màu gương.

Người bắn Vương Mãng ấy là họ Tô, tên chữ là Bá Thành, nguyên người ở đất Trường an, dòng dõi ông Tô Võ, làm quan Tả vệ tướng quân. Ngày ấy bắn trúng mão Vương Mãng nên không chết, kế lấy quân võ sĩ áp bắt ra mà xữ trăm. Anh ta ngó Vương Mãng cười mà nói rằng : « Mầy thật tốt phước, nên khỏi chết nơi tay ta. » Vương Mãng cũng khinh, không thèm giết Tô Thành, cười mà đáp rằng : « Mi là đứa thất phu, giặc nhỏ ta không thèm giết, để ta cho mi một cây cờ. » Liền kêu quân sĩ lấy đem lại một cây cờ và viết, mực. Vương Mãng lấy viết, để trong cây cờ tám chữ như vầy : « Phụng sắc ban quốc, hạn Hớn Tổ Thành. » Và cho một con ngựa, rồi lại nói rằng : « Mi hãy chạy kêu thiên hạ, bão theo mi làm phăn, coi có ai theo chăng ? » Tô Thành đặng lịnh, liền cầm cờ lên ngựa, chạy cùng trong quân nói lớn lên rằng : « Vua phế cho ta làm phăn, nay đất Nam dương có vì Minh quân của nhà Hớn, các ngươi dám phản Vương Mãng mà phò nhà Hớn, hãy đi theo ta qua đó, bằng ai có sợ thì thôi. » Tướng sĩ nghe Tô Thành nói thì theo hơn phân nữa. Tô Hiến thấy vậy sợ sanh việc lớn, bèn tâu với Vương Mãng rằng : « Xin Bệ hạ chém Tô Thành mà răn chúng, nếu để sau sợ sanh biến thì khó chế. » Vương Mãng đáp rằng : « Trẫm đã cho phép nó làm phăn, bây giờ chẳng lẽ trở lại giết nó. » Nói rồi truyền quân sĩ bãi việc cúng, văn võ bá quan hộ giá về triều, còn các quan ai về dinh nấy.

(*Xem tiếp tập 2*)

TIMSACH.COM.VN

Tập 2

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Qua ngày sau, Vương Mãng đang lâm triều, xảy có quân vào báo rằng : « Ngoài cửa Chánh dương, có một con chim chi chẳng biết, bề cao hơn một trượng đậu nơi đó, các thứ chim nhỏ lấy cánh che phũ, thấy sự lạ lùng nên vào tâu cùng Bệ hạ. » Vương Mãng nghe nói liền dẫn ra ỏ bá quan ra coi. Thấy quả có một con chim hình thù quái mỏ đỏ, con mắt như con mắt người, kêu tiếng dữ tợn, có chim nhỏ xúm lại chẳng biết là bao nhiêu. Tô Hiến thấy tâu rằng : « Con chim nầy không phải loại phàm, chẳng điều thì cũng là phụng hoàng đó. Đức Thánh nhơn có nói : Quốc gia tương hưng tất hữu trinh tường. Thuở phụng kêu núi Kỳ san, thì sanh ra vua Văn vương, đến sau làm vua hiền thánh nơi nhà Châu và truyền hơn tám trăm năm cơ nghiệp. Nay bệ hạ ở ngôi lại gặp điềm ấy, thì chắc là nước hầu thạnh. » Kế lấy quan Tư thiên giám tâu rằng : « Ấy là con phụng trống, mà nó kêu tiếng sát phạt (1), thì chắc là có sanh việc giặc giã, không thì cũng nước lụt thất mùa cũng đó. » Vương Mãng hỏi rằng : « Như vậy thì làm sao cho khỏi nạn ấy ? » Tô Hiến tâu rằng : « Khá dùng ba vật mà tế thì trừ đặng. » Vương Mãng hỏi : « Ba vật chi ? » Tô Hiến nói : « Đầu người ta, nước và lúa, đem ra mà cúng. Như nó ăn cái đầu người ta, thì là có giặc, như ăn lúa uống nước, thì là trời hạn mất mùa. » Vua nghe nói, liền truyền chém một thằng quân

(1) Sát phạt là đánh giết, chi nghĩa dữ tợn.

TIMSACH.COM.VN

lấy đầu, lấy nước với lúa đem ra mà tế. Vương Phong can rằng : « Nay thiên hạ chưa an, mà Bệ hạ lại chém quân lấy đầu mà tế, thì hóa ra việc bất nhơn, chi bằng lấy bột nắn đầu người ta giả mà tế cũng đặng. » Vua nghe lời liền truyền lịnh sắm đủ ba vật ấy đem ra ngoài Ngọ môn mà tế. Giây lâu chim ấy bay lại ; ban đầu ăn lúa uống nước, rồi lại ăn đầu người ta nữa. Ăn uống xong rồi bay lại chỗ Vương Mãng đứng, lấy cánh đập trên đầu Vương Mãng một cái rồi cất cánh nhắm ngay phía Đông nam mà bay tuốt. Vương Mãng thấy chim ấy lấy cánh đập trên đầu mình không hiểu là chi, nên trong lòng lo sợ lắm.

Khi đi về nửa đàng, lại nghe trẻ con ngoài chợ nói với nhau rằng : « Nay có chim phụng đến, khá cải hiệu nước lại là Thiên phụng nguơn niên. » Vương Mãng nghe như vậy liền cải hiệu nước là Thiên phụng nhị niên. Quan Tư thiên giám là Vương Phong tâu rằng : « Đêm hôm tôi coi trời thấy sao Thiên hoàng và sao Tử vi, hai sao chiếu nhau rực rỡ, mà đàng sau hai vì sao ấy, lại có hai mươi tám vì sao nhỏ nữa chiếu ngay cửa Bắc khuyết, chắc là có người giành thiên hạ với Chúa công. » Vua hỏi : « Mấy vì sao ấy chiếu hướng nào ? » Vương Phong tâu rằng : « Phía Đông nam, dưới sông Nữ cung. » Vương Mãng lại hỏi nữa : « Mấy vì sao ấy chiếu hiện tại đất nào ? » Vương Phong tâu rằng : « Tại nước Sở, đất Nam dương. »

Lúc ấy Tô Hiến ra mà tâu rằng : « Nay thiên hạ đã về Chúa công, nay có mấy điềm ấy hiện ra, vậy thì bắt chước Tần thỉ Hoàng mà ếm mấy vì sao ấy, ắt là tự nhiên vô hại. » Vương Mãng liền nghe theo lời, truyền lịnh chọn năm ngàn quân mã, đặng qua hướng Đông nam mà ếm. Vương Phong lại tâu : « Việc nắng hạn là tại trời, vua Nghiêu còn chẳng khỏi thay ; xin Chúa công làm nhơn nghĩa, bớt việc hình phạt, thì tự nhiên đổi họa làm phước. Vì sao là vật linh của trời, nào ai ếm đặng. » Vương Phong nói chưa dứt lời, Vương Tầm ra mà tâu rằng : « Vương Phong và Tô Hiến hai ông

đều nói lắm hết. Vả chăng dân là căn bổn của nước nhà, hễ dân an thì nước thái bình ; nay trời đã sanh nạn dân ách nước, làm sao mà tránh cho đặng. Như Bệ hạ muốn cho an dân, thì hạ chiếu ra khắp các châu các quận, lập ra trường thi võ, đặng lựa người hiền trong thiên hạ, mà cho trẫn các ái ; dầu có điềm chi cũng chẳng sợ, xin Bệ hạ xét lại. » Vương Mãng cả mừng mà đáp rằng : « Lời khanh tâu rất phải. » Rồi hạ chỉ cho bá quan viết bảng treo nơi Hồ dương thành, rao cho thiên hạ hay rằng : Có lập trường thi võ. Các quan vâng lịnh đem bảng treo vừa rồi, xảy có một ông già cỡi ngựa, xợt tới mà coi bảng ấy.

Ông già coi bảng ấy là họ Lưu tên Lương, tên chữ là Thử Bá ; dòng dõi nhà Hớn, vua Kiến đế. Nhơn bị Vương Mãng soán nước, diệt dòng họ Lưu, nên trốn qua Bạch thủy thôn mà ở, cãi họ lại là họ Kim.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Lưu Lương coi bảng của Vương Mãng cầu hiền, chạnh nhớ đến nhà Hớn mà rơi nước mắt, vội vàng quày ngựa mà về. Khi về tới nhà, thì cả ngày chẳng vui, buồn bực đi đứng chẳng yên, giận mắng Vương Mãng mà nói rằng : « Phải chi nhà Hớn ta mà có Chúa, ta nguyện ra tài hết sức bảo hộ mà lập cơ nghiệp lại. » Lúc ấy có hai đứa cháu Lưu Lương là Lưu Dần và Lưu Trọng, nghe Lưu Lương than thở như vậy, bèn lại hỏi Lưu Lương rằng : « Như hai anh em tôi nối ngôi nhà Hớn đặng chăng ? » Lưu Lương rằng : « Bọn ngươi làm tôi đặng, chớ làm vua không đặng. » Lưu Lương nói dứt lời, xảy đâu ngoài cửa có một người bước vào. Ba chú cháu lật đật chào mừng ; trà nước xong rồi, Lưu Lương lại hỏi khách ấy rằng : « Ngươi tên họ chi, và tới đây có việc chi chăng ? » Khách ấy đáp : « Tôi là cháu chín đời vua Hớn cao tổ, dòng dõi vua Định vương, còn tôi đây tên là Lưu Tú, tên chữ là Văn Thúc. Thuở tôi chín tuổi, bị Vương Mãng soán nhà Hớn, khiến Tô Hiến đem quân vào cung, diệt dòng Tôn thất, cha mẹ tôi nhảy xuống giếng mà tự tử. Còn tôi trốn chạy khỏi, kế tối tôi đi lạc đàng, tôi bèn vái trời đất,

rồi lấy cái Ngọc quờn (1) ra mà liệng xuống đất ; xảy đâu một con chim Nha bay tới dần đàng cho tôi đi. Từ ấy tôi xiêu-lạc nay mới đến đây. » Lúc ấy Lưu Dần và Lưu Trọng nghe hết đầu đuôi, bèn nói với Lưu Tú rằng : « Nói vậy thì hai ta đây là anh của ngươi. » Rồi ba người ôm nhau mà khóc.

Nói về Lưu Lương thấy Lưu Tú diện mạo khôi ngô, mặt rồng mũi phụng, hàm én, có khí tượng vì đế vương, trong lòng mừng thầm, bèn nói với Lưu Tú rằng : « Ta tưởng nhà Hớn đã hết người, nào hay đâu còn có ngươi lại đó. » Rồi bảo Lưu Tú ở đó mà làm con nuôi mình, bèn cải họ lại, Lưu Dần cải là Kim Dần, Lưu Trọng cải là Kim Trọng, Lưu Tú cải là Kim Hòa, cùng nhau ở lâm ruộng nơi làng Bạch thủy.

(Nguyên Lưu Dần trên thượng giái là vì sao Tả phụ, Lưu Trọng là vì sao Hữu bậc, trên trời sai xuống.)

Lưu Tú từ ở nơi Bạch thủy thôn làm ruộng với Lưu Lương, đi đâu đều có năm sắc Tường vân (2) che theo trên đầu, nên thiên hạ thấy vậy, chắc ngày sau Lưu Tú cũng làm vua. Còn trong làng Bạch thủy từ Lưu Tú về ở đó sấp sau, thì mùa màng năm nào đều tốt hết, còn đâu đâu cũng thất, thiên hạ đói khát chẳng biết là bao nhiêu.

Lúc nầy Lưu Tú đặng hai mươi hai tuổi, ngày kia thấy Lưu Lương có sắc buồn, bèn hỏi : « Thúc phụ có việc chi mà đêm ngày buồn rầu hoài vậy ? » Lưu Lương đáp rằng : « Nước nhà tan mất, chẳng hay, báo cừu đặng, nên ta nhớ tới việc ấy mà buồn. » Nói chưa dứt lời xảy đâu có một người ngoài cửa bước vào. (Nguyên người nầy là người ở đất Nam dương, họ Đặng tên Thìn, tên chữ là Vĩ Khanh, cha làm quan Thái thú đất Giang hạ, anh rể của Lưu Tú, chồng nàng Lưu Nguơn). Vào đó gặp Lưu Tú, anh em mừng rỡ nhau xong rồi. Lưu Lương hỏi Đặng Thìn : « Ngươi qua đây có việc chi chăng ? » Đặng Thìn thưa rằng : « Năm nay bên

(1) Ngọc quờn là chiếc vòng đeo trong tay, bằng ngọc

(2) Tường vân là mây lành, mây tốt.

xứ tôi thất mùa quá, lúa không đủ ăn, nên tôi qua đây, xin ông cho tôi mượn đỡ một ít mà dùng, rồi năm tới tôi sẽ trả lại. » Lưu Lương bèn bảo Lưu Tú đong cho Đặng Thìn mượn ba xe lúa, chừng Đặng Thìn về, Lưu Tú cũng đi với Đặng Thìn qua bên Nam dương mà thăm người chị. Khi về đến nhà, nàng Lưu Nguơn thấy em mình thì mừng rỡ chẳng cùng ; hối kẻ gia đình dọn cơm nước ăn uống ; khi ăn rồi, Lưu Nguơn thấy Lưu Tú thì túi mà khóc và than rằng : « Vương Mãng diệt dòng nhà Hớn của ta mà làm vua, ngày nay chẳng lo báo cừu, còn đợi lúc nào ? » Lưu Tú nói : « Tỉ hằng có chí ấy, ngặt vì ở chốn đồng bái, mãng lo việc ruộng nương, biết làm sao mà nên việc đặng ? » Lưu Nguơn nói : « Vậy chớ vua Thái tổ Cao hoàng hồi trước, cũng ở trong ruộng nương mà dựng nên cơ nghiệp nhà Hớn lại làm sao ? » Lưu Tú lại nói rằng : « Vua Thái Tổ thuở trước có Trương Lương, Hàn Tín, Tiêu Hà, mưu trí rất hay, dựng nghiệp lớn đặng. Chớ như tôi bây giờ, lấy ai giúp sức ? » Đặng Thìn nghe nói như vậy, liền đáp rằng : « Hễ người có mạng Đế vương, nào lo chi không có người giúp. » Lưu Tú nói : « Nay trong thiên hạ, binh mã đều về tay Vương Mãng, còn anh em ta thì có một mình, rất khó mà cử đồ đại sự đặng. » Đặng Thìn liền nói : « Điều ấy chẳng lo chi, tôi có một người, hồng đây thao lược, bụng chật kinh luân, người ấy dũ sức giúp họ Lưu mà trừ Vương Mãng, như đặng người ấy thì khôi phục thiên hạ, như trở bàn tay. »

Có thơ khen người ấy như vầy :

Thao lược gồm đầy lúc trẻ trung.
Xáo tan trời đất một ngòi lòng.
Toan mưu chi kém tài Khương Thượng,
Luận kế nào thua trí Thạch Công ;
Suy thạnh thiên văn xem trước mắt,
Kiết hung tượng quẻ hiểu trong lòng :
Hùng bi giấc mộng đầu linh ứng.
Ba mũi tên vàng định núi sông.

TMSACH.COM.VN

Hồi thứ bảy

Đặng-Thìn dưng tướng phỏ vua mới; Lưu-Tú cầu hiền gặp bạn xưa.

Nói về Lưu Tú nghe Đặng Thìn nói thì cã mừng, mà hỏi rằng : « Người ấy ở đâu ? » Đặng Thìn nói : « Người ấy họ Đặng tên Vỏ, từ nhà Hớn ly loạn đến nay, thì ẩn không ra mặt. » Nói rồi hai anh em rũ nhau qua nhà Đặng Vỏ. Khi đi đến, còn đứng ngoài cửa, dòm thấy một người bình cao tám thước, đầu bạc mà mặt còn trai, mình bận áo xanh, đang đốt hương mà bói. Lưu Tú đứng ngoài dòm coi giây lâu rồi nói với Đặng Thìn rằng : « Người tướng mạo dường ấy, thì chắc là tài cán chẳng thua Hàn Tín, trí mưu chẳng sút Trương Lương ; chắc có sức phò họ Lưu, và trừ loài gian tặc đặng. » Nói rồi hai người liền kêu cửa mà bước vào. (Đặng Võ nguyên là vì sao Giác mộc giao trên thượng giái xuống phàm ; trong Nhị thập bát tú, người nầy đứng đầu).

Có thơ khen Đặng Vỏ như vầy :

Gởi bước non xanh trót mấy đông,
Nhục vinh hầu rửa sạch bên lòng,
Trời xui gặp được phong vân hội.
Sửa khúc diêu cầm nối tiếng trong.

Hai anh em kêu cửa bước vào, Đặng Vỏ lật đật mặc áo đội mão ra tiếp rước, mừng rỡ xong rồi, Đặng Vỏ hỏi Lưu Tú rằng : « Tôi, ngày trước cùng huynh trưởng đi học với nhau, rồi từ ấy đến sau không gặp nữa, nay may đến đây cũng là trời khiến. » Lưu Tú đáp rằng : « Tôi đến đây, chẳng qua là cơ nghiệp nhà Hớn bị Vương Mãng soán đoạt, nên muốn giết Vương Mãng mà trả cừu cho Tiên đế ; song không người giúp sức, nên tôi đến đây, xin nhơn huynh ra sức tài năng mà khôi phục cho nhà Hớn, thì tôi nguyện kết cỏ ngậm vành mà đền đức cả. » Đặng Võ đáp rằng : [illegible] tài chẳng kham gánh nặng. Như tôn

huynh có lòng khôi phục nhà Hớn, tôi xin tiến cử một người, giúp nên việc lớn đặng. » Lưu Tú hỏi rằng: « Người ấy tài trí bằng tôn huynh chăng ? » Đặng Vũ nói : « Người ấy là thầy tôi, hơn tôi thập bội, đã hiểu lục nhâm lại thông binh pháp, hông đầy Quĩ Cốc trí mưu, bụng chứa Thái Công thao lược. Như đặng người giúp, thì chẳng bao lâu ắt dựng cơ nghiệp nhà Hớn lại đặng. » Lưu Tú hỏi : « Người ấy ở đâu ? » Đặng Vũ nói : « Người ấy ở huyện Cối kê, đất Kinh triệu, họ Nghiêm tên Quan, tên chữ là Tử Lăng. Bởi lúc thiên hạ loạn nên ẩn nơi ấy. » Lưu Tú nghe nói liền đáp rằng : « Người ấy ngày trước có quen với tôi, nay còn ở nơi ấy, xin nhơn huynh đi với tôi qua đó. » Đặng Vũ liền chịu. Rồi hai người lên ngựa mà qua Cối kê ; đi gần đến chỗ Nghiêm tử Lăng ở thì thấy phong cảnh rất xinh, cây lá thạnh mậu, non nước hữu tình, thiệt chẳng khác nào chỗ thần tiên ở, hai người cởi ngựa đi thủng thẳng mà xem phong cảnh, nghe gió thổi đâu non reo tiếng quyền, nước xao khe núi ỗi hơi cầm.

Hai người cởi ngựa dạo chơi một hồi lâu, rồi thẳng đến nhà ; khi đi đến cửa, nghe tiếng đờn kìm, ngâm thi, quả là một trang ẩn sĩ.

Có thơ khen Nghiêm tử Lăng như vầy :

Êm ấm trời trưa xếp cửa tranh.
Giỏ đưa lư ngọc khói lòn quanh ;
Thế tình dửng hỗi ngơ tai lãng.
Chỉn biết cung cầm khúc nhạc thanh.

Hai người xuống ngựa vào nhà, Nghiêm tử Lăng lật đật để đờn xuống, mặc áo đội mão bước ra mừng rỡ mà nói rằng : « Đêm hôm tôi coi trời, thấy sao Đế tinh chiếu rọi nơi nhà tôi, thật ngày nay quả như vậy. » Nói rồi hối Tiểu đồng dọn dẹp, quét ghế đẳng. Ba người bèn nắm tay nhau mà vào nhà. Lưu Tú thấy Nghiêm tử Lăng thiên tư xuất chúng (1) đàm luận siêu quần (2), lòng mừng chẳng xiết, mới tưởng

(1) Xuất chúng là hơn người thường.
(2) Siêu quần là cũng hơn người thường.

thầm rằng : « Nếu đặng hiền sĩ như vậy mà giúp mình thì khôi phục nhà Hớn cũng chẳng bao lâu. » Nghiêm tử Lăng nói với Lưu Tú rằng : « Từ tôi với Công tử xa cách đến nay thì tôi hằng ngày ước ao cho gặp, không ngờ nay được hội ngộ nơi đây, thật là phỉ tình hoài vọng. » Lưu Tú đáp rằng : « Nay tôi cùng cố nhân gặp lâu nầy nữa đây, thật là trời khiến chớ cũng phải việc tình cờ. »

Hồi thứ tám

Tử-Lăng coi quẻ biết nên hư,
Vương-Mãng lập trường thi vỏ nghệ.

Ba người ngồi chuyện vãn, Nghiêm tử Lăng hỏi Lưu Tú rằng : « Công tử qua đây có việc chi chăng ? » Lưu Tú đáp rằng : « Nay tôi quyết khôi phục nhà Hớn, nên qua đây đặng cầu thầy chỉ về. » Nghiêm tử Lăng đáp rằng : « Ta còn nhớ hiệu Kiến bình năm đầu, tháng chạp, đêm giáp tý là ngày sanh cũa Công tử. Như lấy ngày sanh tháng đẽ đó mà suy, thì hai mươi mốt tuổi nhằm Tiểu dương, đến chừng ba mươi tuổi là kỳ Đại dương, lấy theo mạng vận mà đoán, thì trong ba năm nữa chắc là nên việc cả. » Lưu Tú nói : « Lời Tiên sanh nói thì như vậy, song bây giờ phải tính làm sao ? » Nghiêm tử Lăng nói : « Nay Vương Mãng mở trường thi võ, Công tử phải xuống đó mà thi, như đậu rồi, vào làm quan, chừng ấy tính việc khôi phục chẳng khó gì. » Lưu Tú nói : « Tôi sợ xuống Trường an một mình, như có rủi ro, lấy ai mà giúp đỡ ? » Nghiêm tử Lăng nói : « Như Công tử có đi, thì tôi cho em tôi là Trọng Bá đi theo mà bảo hộ Công tử. » Đặng Võ nói : « Tôi cũng xin đi với. » Ba người đang tính chuyện với nhau, xảy đâu ngoài cửa có một người bước vào, bộ tướng thấp nhỏ, diện mạo phi thường, họ Nghiêm tên Kỳ, cũng người ở trong làng đó ; gặp Lưu Tú, Đặng Võ bèn mừng rỡ cùng nhau ; rồi Nghiêm Kỳ nói với Tử Lăng rằng : « Nay

dưới Trường an gần tới hội thi vỏ, tôi muốn xuống mà ứng cử, nên đến đây mượn Tôn huynh đoán giùm một quẻ, coi thử kiết hung dường nào ? » Nghiêm tử Lăng liền đốt nhang đèn, xủ quẻ mà coi, rồi nói rằng : « Quẻ ấy xấu lắm ! Hiền đệ xuống đó chắc là có việc chẳng lành. » Nghiêm Kỳ cũng chẳng tin, cứ việc nhứt định xuống. Nghiêm tử Lăng lại nói giùm cho Lưu Tú một quẻ nữa ; khi bói rồi cả mừng mà nói rằng : « Quẻ nầy rất tốt, mà lại ứng có người kết bạn đi với Công tử nữa. » Nói chưa dứt lời, xãy có hai người bước vào. Lưu Tú mừng rỡ lật đật hỏi rằng : « Chẳng hay nhị vị tên họ là chi ? » Hai người ấy đáp rằng : « Tôi là Phùng Dị, anh kia là Vương Bá. » Nghiêm tử Lăng bèn chỉ Lưu Tú nói với hai người ấy rằng : « Người nầy là Tôn thất nhà Hớn, đang tính việc trung hưng. » Hai người ấy nghe nói cả mừng, vội vã quì xuống mà làm lễ. (Nguyên Phùng Dị, tên chữ là Công Tôn, ở đất Dĩnh xuyên, nguyên trên thượng giái là vì sao Cơ thủy báo ; còn Vương Bá, tên chữ là Nguơn, cũng người ở đất Dĩnh xuyên, nguyên trên thượng giái là vì sao Quĩ kim dương.)

Kế tối lại Nghiêm tử Lăng nói với Lưu Tú rằng : « Đêm nay trời có trăng, xin Chúa công cùng mấy anh em ra nơi Đài câu (1) cũa tôi đặng coi sao, và chuyện vãn chơi trót thể. » Đêm ấy mấy anh em ra đó. Nghiêm tử Lăng chỉ vì sao Tử vi đế tinh mà nói với Lưu Tú rằng : « Đàng sau vị Đế tinh ấy, có Nhị thập bát tú. » Lưu Tú lại hỏi : « Như tôi xuống Trường an, hai mươi tám vì sao ấy có theo chăng ? » Nghiêm tử Lăng nói : « Chúa công đi thì hai mươi tám vì sao ấy cũng đi theo mà bảo hộ Chúa công. » Lưu Tú nói : « Như vậy sợ người ta biết, rồi sanh việc trắc trở chăng ? » Nghiêm tử Lăng nói : « Như Chúa công sợ thì để tôi ếm cho. » Nói rồi liền khiến tiểu đồng đem lại một cái bồn nước, rồi Nghiêm tử Lăng bỏ tóc xả, tay cầm kiếm chấp tay lại, đứng

(1) Đài câu là một cái giàn để câu cá.

ngay giữa trời vái một hồi, giây lâu thấy vì sao ấy rớt vô trong bồn, ai nấy thấy sự lạ lùng thấy đều khen ngợi.

Qua đến ngày sau, bốn người (1) bèn từ biệt Tử Lăng mà tới Trường an. Tử Lăng lại nói với Lưu Tú rằng : « Chúa công xuống đó, để tôi đặt tên riêng cho Chúa công là Quan Võ. » (2)

Bốn người cùng nhau lên ngựa ra đi, hai ngày xuống tới Trường an, vào quán mà nghỉ, rạng ngày rũ nhau dạo trong thành chơi ; đi đến cửa Ngọ môn, bốn người đứng dừng lại mà coi. Quan Võ thấy thành quách, trực nhớ tới nhà Hớn, cả giận nói lớn rằng : « Ta nguyện giết cho đặng Vương Mãng mà khôi phục nhà Hớn lại. » Ba người kia nghe nói cả kinh, liền kéo Quan Võ lại nói nhỏ rằng : « Chúa công hãy dằn lòng, nếu lậu việc ra thì chẳng dè. » Quan Võ nghe theo lời, rồi mấy anh em đều dắt đi chơi nữa, phút đâu đã tới Đông nhai, thấy một người đi ngang qua đó, tướng mạo dữ dằn, oai nghi lẫm liệt. Quan Võ bèn thăm người đi đường, thì mới biết người ấy là quan Thừa tướng của Vương Mãng tên Tô Hiến. Quan Võ nhớ sực lại Tô Hiến là người đem binh vào cung diệt dòng Tôn thất của nhà Hớn, nổi giận muốn xách gươm lại chém, Đặng Võ kéo lại can rằng : « Chúa công sao nóng vậy, nếu sanh việc ra thì bọn tôi khó mà cứu Chúa công đặng. Ngày ra đi, Nghiêm tiên sanh có đưa cái thơ cho tôi đây, xin Chúa công coi lấy thì rõ. »

Thơ ấy như vầy :

Đáng giết cũng chẳng nên giết, giết thì mang hại,
Đáng bắn cũng chẳng nên bắn, bắn thì mang tai,

Quan Võ coi thơ rồi mừng rỡ nói với Đặng Võ rằng : « Nếu chẳng có chư vị can ta, thì chắc là ta phải mang hại rồi đó. » Đi dạo chơi một hồi, rồi bốn người dắt nhau về tiệm mà nghỉ. Khi đi ngang qua chợ, chộn rộn, Quan Võ đi

---

(1) Bốn người là Lưu Tú, Đặng Võ, Phùng Dị và Vương Bá.
(2) Từ đây kêu Lưu Tú là Quan Võ,

tách ngã khác, chừng ba người ngó lại thì đâu mất, thất kinh đi tìm kiếm khắp nơi mà chẳng đặng, lại nghe người ta nói có một người lạ mặt tội chi không biết, mà bị xử tử trước Ngọ môn, ba người lại càng lo sợ lắm, tưởng Quan Võ đã thác rồi, dẫn nhau chạy tới Ngọ môn mà coi. Tới nơi thấy Nghiêm Kỳ là em của Nghiêm Quan, ba người thấy vậy thương xót chẳng cùng. Rồi đó kéo nhau về tiệm ngủ, thì thấy Quan Võ đã về đó rồi, mấy anh em cã mừng mà hỏi: « Chúa công đi đâu làm cho bọn tôi kiếm hết sức? » Quan Võ nói: « Ta gặp người bạn cũ, mời đi uống rượu chơi, quá chén ta mới về đây, kể các ngươi về. » Đặng Võ bèn thuật việc Nghiêm Kỳ bị xử tử lại cho Quan Võ nghe. Quan Võ thương xót mà nói rằng: « Nghiêm tiên sanh thật là thần nhơn, người ấy bởi xin đi thi, Nghiêm tiên sanh nói quẻ xấu lắm, không cho đi, va cãi lời, nay quả nhiên bị hại. » Rồi mấy người ở đó mã nghỉ.

TIMSACH.COM.VN

Qua ngày sau Vương Mãng ra điền võ trường, bá quan hầu hai bên; đánh ba hồi trống rồi truyền chỉ cho bốn phương anh hùng vào trường. Quan Võ, Phùng Dị, Vương Bá, và Đặng Võ dắt nhau vô trường; thấy hai bên quân sĩ đứng hầu nghiêm chỉnh. Đặng Võ, Phùng Dị và Vương Bá nói với Quan Võ rằng: « Chúa công tạm đứng ngoài, để ba tôi vào trước thử coi thế nào? » Ba người liền vào, đi nửa chừng gặp đàng kia đi lại ba người, Phùng Dị hỏi: « Ba vị hiền sĩ tên họ chi? » Ba người ấy nói: « Bọn tôi một người tên Lý Trung, một người tên Vương Lương và một người tên Phương Tu; vậy chớ tam vị tên họ là chi? » Phùng Dị nói: « Tôi họ Phùng tên Dị, còn hai người nầy: một người họ Vương tên Bá, một người họ Đặng tên Võ. (Nguyên Lý Trung tên chữ là Trọng Đồ, ở huyện Đông lai, trên thượng giải là vì sao Tinh nhựt mã; Vương Lương tên chữ là Quân Tô, ở Tây xuyên, trên thượng giải là vì sao Mão nhựt trỉ; Phương Tu tên chữ là Quân Du, ở huyện Phò phong, đất Mậu lăng, trên thượng giải là vì sao Trương nguyệt lộc.)

Sáu người hỏi tên họ rồi dẫn nhau vào trường xin thi. Ban đầu thì bắn, rồi đánh thương, đánh giáo, sáu người đều đặng lấy đậu, bèn lên trên Quì huê đình mà ngồi.

Lúc ấy Quan Võ đứng ngoài ngó thấy Vương Mãng, nhớ tới việc soán nhà Hớn thì nổi giận, dằn lòng không đặng, bèn giương cung lắp tên nhắm Vương Mãng mà bắn ; rủi đâu cung gãy. Vương Mãng và bá quan ngó thấy cả kinh, Vương Mãng truyền lịnh võ sĩ áp bắt Quan Võ dẫn tới trước điện. Vương Mãng hỏi rằng :« Mi ở đâu đến đây, sao dám lớn gan vượt phép dường ấy, muốn chết hay sao ? » Quan Võ nói: « Tôi là người ở đất Nam dương họ Kim tên Hòa, đến đây mà thi, chớ tôi có vượt phép điều chi đâu !» Vương Mãng liền hô võ sĩ đem chém. Lúc ấy có quan Hữu thừa tướng là Đậu Dụng tâu rằng: « Xin Bệ hạ rộng lượng mà dung cho nó, vì đang hội thi mà chọn người hiền, nếu chém gả ấy, tôi e người anh hùng hào kiệt không ai dám vào mà ứng thí nữa, thì người giỏi đâu có mà dùng. » Vua bèn nghe theo lời Đậu Dụng mà tha tội cho Quan Võ, rồi đuổi ra, không cho vào trường thi. Việc ấy xong rồi, có bốn người tên là Phi Đồng, Cáp Diên, Kiển Đơn và Kiển Đột vào thi đều đậu hết.

(Nguyên Đậu Dụng tên chữ là Châu Công, ở huyện Phò phong đất Linh lăng, trên thượng giái là vì sao Tây đẩu tinh; Phi Đồng tên chữ là Vĩ Quân, ở đất Tinh đô, trên thượng giái là vì sao Duật hỏa xà ; Kiển Đơn tên chữ là Qui Khanh, ở đất Phiên dương, trên thượng giái là vì sao Nữ thổ bức ; Cáp Diên tên chữ là Châu khanh ở đất Hớn dương trên thượng giái là vì sao Hư nhựt thố , Kiển Đột tên chữ là Tử Cấp ở tỉnh Dĩnh xuyên đất Tương thành, trên thượng giái là vì sao Nguy nguyệt yến. Năm người này đều làm tôi Quan Vỏ.)

Bốn người đậu rồi, xảy có một người mình cao chín thước, da mặt như màu ngọc tía, con mắt sáng như sao, bước tới trước điện. Vua hỏi rằng : « Ngươi tên họ chi ? » Người ấy tâu rằng :« Tôi họ Sầm tên Bành, tên chữ là

Quân Nhiên, ở đất Cát dương, nay nghe lịnh Bệ hạ lập võ trường, tôi đến xin thi. » (Nguyên người nầy trên thượng giái là vì sao Vĩ hỏa hổ, sau cũng làm tôi Quan Võ.) Vua truyền võ sĩ đem ra ba cây cung cứng. Sầm Bành vâng lịnh lấy cung mà bắn. Mới vừa kéo gảy luôn hai cây, đến cây thứ ba mới bắn đặng, bắn ba mũi tên đều trúng hường tâm. Vua khen rằng : « Thật quả là tướng lương đống trong nước. » Bèn cho Sầm Bành đậu Võ cử trạng nguyên. Xảy có quan cận thần tâu rằng : « Xin Bệ hạ chớ vội phong, tráng sĩ còn ở ngoài rất nhiều e có người tài cao hơn nữa ; để chừng thi mãn rồi nếu chẳng ai hơn thì sẽ phong, chẳng muộn chi. » Nói chưa dứt lời, xảy trên Quì huê đình có một người tên là Kiễn Đơn, thấy Sầm Bành đậu Võ cử đệ nhứt, bèn xuống giữa giáo trường kêu lớn mà nói rằng : « Chức Võ trạng ấy để cho tôi, không ai đặng giành. » Vua thấy hai người giành với nhau, bèn truyền lịnh cho hai người tỉ thí. Hai người vâng lịnh, mặc giáp cầm binh khí lên ngựa. Sầm Bành mặc giáp đỏ, bào đỏ, cỡi ngựa dây cương đỏ, cầm yển nguyệt đại đao. Kiễn Đơn mặc bào xanh, cầm cây thương dài hai trượng. Hai người ra giữa võ trường, đánh đặng vài hiệp, Kiễn đơn bị Sầm Bành đánh một roi nhào xuống ngựa. Vua thấy Sầm Bành hơn, bèn phong làm Tây binh tướng quân. Sầm Bành liền qui lạy tạ ơn. Xảy đâu Cáp Diên bước xuống xin thí võ với Sầm Bành. Hai người lên ngựa ra đánh đặng vài hiệp, Cáp Diên cũng bị Sầm Bành đánh nhào xuống ngựa. Kiễn Đột củng ra xin thí võ với Sầm Bành nữa. Đánh đặng vài hiệp Kiễn Đột cũng bị Sầm Bành bắn một mũi tên té xuống ngựa. Vua thấy Sầm Bành thắng luôn bốn tướng, bèn nói rằng : « Chức Võ trạng nguơn đã nhứt định cho Sầm Bành. » Tô Hiến lại tâu rằng : « Việc thí chưa rồi, xin Bệ hạ để coi có người nào tài hơn nữa chăng ? » Nói vừa dứt lời, xảy có một người bước ra, mình cao hơn chín thước, mặt ngang, râu cứng như đinh, nói lớn lên rằng : « Chức Võ trạng nguơn ấy để cho ta, không đặng giành. »

TIMSACH.COM.VN

Có thơ như vầy :

Khai khoa võ thí chọn người hiền.
Ai chẳng đua giành chức Trạng nguyên.
Chiếm đặng về ai chưa dễ liệu,
Làm trai phải gắng chí cho chuyên.

Hồi thứ chín

Vương-Mảng chọn tài chê tướng xấu,
Thôi-Đình ham thưởng hại vua lành.

Vua thấy người ấy tướng mạo đường đường, oai phong lẫm lẫm bèn kêu mà hỏi rằng : « Ngươi tên họ chi, quê quán ở đâu ? » Người ấy nói : « Tôi họ Mã tên Võ, tên chữ là Tử Trương, ở quận Nam dương, đất Hồ dương, xin Bệ hạ cho thi chức Võ trạng lại. » (Nguyên Mã Võ trên thượng giải là vì sao Khuê mộc lang, sau cũng làm tôi Quan Võ.) Vua bèn cho hai người thi lại. Mã Võ mặc cẩm bào xanh, giáp xanh, cỡi ngựa Thanh tông mã, cầm thanh long đao, ra giữa giáo trường thi võ cùng Sầm Bành. Hai người đánh nhau hai chục hiệp dư, chưa định hơn thua. Vua thấy hai người võ nghệ cao cường cả hai, bèn kêu dừng lại nói rằng : « Chức Trạng để cho Sầm Bành, còn Mã Võ ta cho đậu Băng nhãn. » Mã Võ không chịu bèn tâu : « Tôi chẳng thua chi gã ấy, sao Bệ hạ lại cho gã ấy đậu Trạng nguyên ? Xin Bệ hạ cho thi để biết ai hơn ai thua rồi sẽ phong. » Vua thấy nói lắm mới cho. Hai người lên ngựa đánh với nhau hơn năm chục hiệp nữa, cũng chưa hơn thua. Mã Võ trá bại lui ngựa ra lấy sợi dây Sáu sách ngoái lại mà đánh Sầm Bành. Sầm Bành lẹ tay bắt đặng sợi dây, hai người giành nhau dục dặc hồi lâu mà không ai chịu buông. Xảy đâu trên Quì huê đình có một người cầm cung bước ra mà nói : « Ta vì hai tướng mà can. » Nói rồi bèn nhắm ngay sợi dây hai tướng đang giành nhau đó mà bắn một mũi tên trúng sợi dây đứt ra làm hai, hai tướng đều

TIMSACH.COM.VN

tẻ xuống ngựa. (Nguyên người bắn ấy họ Ngô tên Hớn, tên chữ là Tử Nhan, trên Thượng giải là vì sao Càn kim long, sau cũng làm tôi Quan Vỏ.)

Nói về hai người tẻ xuống ngựa, chờn vờn muốn nhảy lên đánh nhau nữa, kế vua truyền bãi việc tỉ thí và kêu hai tướng mà nói rằng : « Thôi, trẫm đã nhứt định rồi, chức Võ trạng để cho Sầm Bành, chẳng cần phải tỉ thí nữa. » Mã Võ tâu: « Tôi không chịu nhường chức Võ trạng cho Sầm Bành, vì tôi không thua người ấy. » Vua phán rằng : « Trẫm biết hai ngươi võ nghệ bằng nhau, song ngươi tướng mạo không bằng Sầm Bành, không đáng người làm Trạng nguyên, ngươi chớ nói nhiều lời. » Mã Võ bèn nói lớn lên rằng : « Bệ hạ nói lập trường mà chọn người tài lực, chớ không có nói lựa người diện mạo tốt, nếu tôi sớm biết Bệ hạ dường ấy thì tôi có nhọc công đến đây làm chi. » Vua nghe nói nổi giận liền truyền quân đuổi Mã Võ ra.

Lúc ấy Quan Vỏ đứng ngoài, thấy Mã Võ ra khỏi trường thi, liền đi theo đến cửa Ngọ môn. Mã Võ vả đi vả nói : « Bực Đại trượng phu phải kiếm vì Thánh quân mà phò đặng lưu danh nơi đời sau, nào phải đi cầu quân giặc cho nó khinh mình. » Nói rồi liền làm một bài phẩn thơ dán nơi vách thành. Khi ấy Quan Vỏ đi theo sau lưng Mã Võ, nghe nói mấy lời, bèn kêu Mã Võ tới đưới cội liễu mà tỏ thật việc tâm sự mình, Mã Võ nghe hết đầu đuôi cả mừng liền nói : « Tôi tưởng nhà Hớn đã hết người, nào ngờ có Chúa công, tôi nguyện hết lòng phò trợ. » Nói rồi liền quì xuống đất lạy Quan Võ mà thưa rằng : « Chúa công phải về cho mau, nếu ở đây lâu sợ e sanh biến ; chẳng bao lâu đây, tôi sẽ hội cùng Chúa công mà tính việc lớn. » Nói rồi hai người từ biệt nhau mà đi.

Nói về Vương Mãng khi thi xong rồi, cùng bá quan về triều. Xảy có quân báo rằng : « Ngoài Ngọ môn có một bài phẩn thi không biết ai dán. » Vương Mãng cả giận liền ra xem, thì quả có bài thi mười bốn câu như vầy :

Muôn trượng trong lòng tuông mống đỏ,
Trượng phu tức giận năm đang nhỏ,
Trăm pho Huệ Tử sách lâu thông,
Mười tết đèn chong công cực khổ,
Thời thế nhằm khi chẳng dụng văn,
Học hành theo thuở dời qua võ,
Một lòng siêng sẳng luyện kinh luân.
Ngàn dặm Trường an toan thi cữ,
Thanh vân một nhảy tỉnh như chơi.
Công danh hai ngả, coi không khó,
Nịnh sĩ Vương Mãng dễ người hiền.
Tướng mạo anh hùng chê chẳng ngộ,
Tài thà kiếm chốn ẩn mương mình,
Tay ôm trường kiếm phò chơn chúa.

Chừng coi hết bài thơ thấy ký tên như vầy : « Đất Nam dương, Mã Võ ký. » Vương Mãng cả giận liền dạy Tô Hiến đi kiếm bắt cho đặng Mã Võ. Tô Hiến vâng lịnh kiếm khắp nơi không đặng. Kế đó có người vào tâu : « Người nơi trường thi kéo cung bắn Bệ hạ, ấy là Lưu Tú, tên chữ là Văn Thúc ở huyện Nam dương chớ chẳng phải là Kim Hòa, tôi gặp ở nhà Thái Học. » Vua liền sai Tô Hiến đem quân đến mà bao nhà Thái Học mà bắt. Té ra Quan Võ đã đi tới Thập liêu quán, nghe tin Vương Mãng viết bằng rao rằng : « Ai bắt đặng Lưu Tú và Mã Võ thì phong Vạn hộ hầu, bằng ai giấu thì toàn gia tru lục. » Quan Võ đi đến một cái nhà tường cao bèn nhảy vào đó mà ẩn mình, chờ sáng sẻ đi. Quan Võ vào đó đã lâu, qua đến canh hai, xảy có một ông quan đầu bạc, dạo ngoài vườn huê xem trăng, gặp Quan Võ liền bắt mà hỏi : « Mi ở đâu mà vào đây chừng nầy ? Muốn trộm cắp chi của ta hay sao ? » Quan Võ túng thế phải nói thiệt. Ông ấy rơi lụy mà nói : « Ta tưởng nhà Hớn đã hết người, nào hay có Công tử, chắc là báo cừu cho Tiên vương đặng. »

(*Xem tiếp tập 3*)

TMSACH.COM.VN

Tập 3

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ mười

Tô-Hiến trăm điều gièm liệt-sĩ,
Đậu-Dung hằng lấu cứu Minh-quân.

TIMSACH.COM.VN

Quan Võ thấy ông ấy có lòng thương tưởng nhà Hớn bèn hỏi : «Thượng quan tên chi và làm chức gì ? » Người ấy đáp rằng : « Ta họ Lưu tên Đường, khi bị Vương Mãng diệt dòng họ Lưu, ta cải lại là họ Trần, quyền làm chức Thái thường. Cha của nhà ngươi là Lưu Khâm, là anh cũa ta. » Quan Võ nghe rõ trước sau, liền quì xuống mà làm lễ. Rồi đó dắt nhau về nhà. Rũi đâu thằng đầu bếp cũa Lưu Đường, tên là Thối Đình, hay đặng việc ấy, liền đi báo đặng lãnh thưởng. Tô Hiến nghe nói có Lưu Tú thì cả mừng, nhứt diện vào tâu cho Vương Mãng hay, nhứt diện dẫn hai trăm quân qua bao nhà Lưu Đường mà bắt Lưu Tú. Lưu Đường hay việc đã lậu, liền ra ngoài cửa đón Tô Hiến mà hỏi rằng : « Thừa tướng đến đây có việc chi chăng ? » Tô Hiến đáp rằng : « Thằng đầy tớ cũa ngươi là Thối Đình, báo rằng : Có Lưu Tú ở nơi nhà ngươi, lịnh Thiên tử sai ta qua bắt. » Lưu Đường nói : « Vậy thì xin Thừa tướng vào xét. » Tô Hiến liền dẫn quân vào xét cùng mà chẳng có. Lúc ấy Quan Võ đang chơi ngoài vườn nghe quân xét, không biết chạy đi đàng nào, bèn lật đật leo lên vách tường, may lại có Phùng Dị, Vương Bá chạy vừa tới

thấy Quan Vỏ đang leo tường. Hai tướng liền lại đở giùm ra khỏi tường.

Sau có thơ như vầy :

Phụng hoàng lạc núi dật dờ bay,
Yến tước cười khi phận lạc bầy.
Rồi gặp gió mưa cơn hội hiệp,
Chín trùng ngang dọc mấy từng mây,

Nói về Phùng Dị, Vương Bá cứu Quan Võ ra khỏi tường rồi, chẳng ngờ Tô Hiến ngó thấy, kêu hai tướng vào mà nói : « Hai ngươi dám cã gan tha giặc, để rạng ngày ta vào tâu lịnh Thiên tử chém hai ngươi đặng răn chúng. » Nói rồi bèn dẫn quân về.

Quan Võ từ thoát ra khỏi chạy thẳng đến Thập tự nhai. Xảy đâu gặp một người đón lại mà nói : « Xin Chúa công chớ lo, có tôi tiếp đây. » Quan Vỏ ngó lại thấy Đậu Dụng là anh em cũa mình, bèn dắt nhau mà đi về nhà. Quan Vỏ nói : « May ở giáo trường nhờ có ngươi tâu nên ta mới khỏi chết. Nay lại gặp đây nữa, thật ta chẳng biết lấy chi mà đền ơn cho vừa. » Đậu Dụng đáp rằng : « Ấy là phận làm tôi, song chưa biết tính kế chi khôi phục nước nhà mà đền ơn chúa, dầu thác cũng cam tâm, xin Chúa công chớ ngại. » Quan Vỏ nói : « Ta tính về cho kíp, vì sợ ở đây mà lậu ra thì khó bề trốn lánh. » Đậu Dụng nói : « Chúa công chớ lo, ở nơi phủ tôi đây, không ai hay đặng, xin ở tạm vài ngày để cho qua lúc nó đang kiếm bắt đả, rồi tôi sẽ đưa Chúa công về. » Quan Vỏ bèn ở lại đó mà ẩn mình.

Nói về Tô Hiến bắt chẳng đặng Quan Vỏ, dẫn quân về triều tâu lại. Vương Mãng nghe cả giận, truyền quân nấu một đảnh dầu sôi để trước bệ, sai bắt Trần Đường đến mà hỏi rằng : « Lưu Tú ở đâu ngươi phải nói ra, thì ta phong cho làm quan lớn và thưởng một cái áo cẩm bào, bằng không chỉ thì phải nhảy trong vạc dầu sôi nầy. » Vương Mãng nói dứt lời, Trần Đường cười mà mắng rằng : « Mi là thằng phản thần, soán sự nghiệp nhà Hớn, nay có chơn chúa, chẳng

bao lâu sẽ giết mi mà báo cừu. Ta chẳng tham tước vị cũa mi, mà phụ vị Tiên đế. » Nói rồi liền nhảy trong vạc dầu sôi mà thác.

Sau có thơ khen Trần Đường như vầy ;

Liều mình vì nước vẹn lòng ngay.
Sánh với đời ni dễ mấy ai.
Một phút tuy là thương mạng vẫn,
Trăm năm danh tiếng để lâu dài.

Khi ấy Vương Mãng hay Trần Đường là họ Lưu mà cải lại họ Trần, liền sai quân bắt hết cả nhà đem xữ tữ. Việc xong rồi, vua lại hỏi Tô Hiến : « Bây giờ tướng quân có biết Lưu Tú ở đâu chăng ? » Tô Hiến tâu : « Bệ hạ muốn biết, xin hỏi Phùng Dị và Vương Bá, vì hai tướng ấy thả Lưu Tú hồi hôm qua. » Vương Mãng nghe tâu cã giận kêu hai tướng ấy mà nói : « Hai ngươi thả Lưu Tú thì phải nhảy vào vạc dầu sôi nầy. » Hai tướng tâu : « Hồi Lưu Tú leo tường mà chạy, anh em tôi áp lại bắt nó, chẳng ngờ nó hóa ra một con rồng vàng rồi bay đi, chớ anh em tôi không có thã, bây giờ chẳng biết đi ngã nào. » Vua nói : « Bọn bây có ý thã nó, lại kiếm chuyện yêu quái mà nói. » Bèn hô võ sĩ bão đem hai gã ra mà chém. Đậu Dụng tâu rằng : « Mỗi người đều nói Lưu Tú có rồng vàng phụ thể, chẳng phải hai gã ấy nói đối. Xin Bệ hạ rộng dung. » Vương Mãng nghe tâu củng tin thật liền tha tội hai tướng ấy.

Nói về Quan Võ từ ở nơi nhà Đậu Dụng, đến ngày mồng chín tháng chín, nhằm lễ Trùng dương, Đậu Dụng bảo Quan Võ đổi y phục giả đòn bà. Rồi Đậu Dụng đem xe đưa Quan Võ ra tới Đồng quan ải, hai người từ biệt nhau mà về. Quan Võ đi riết tới tối, gặp một đạo binh ở phía nam kéo đến ; một tướng bước tới trước mặt Quan Võ mà thi lễ. Quan Võ đáp lễ rồi hỏi rằng : « Đại tướng quân tên chi ? » Người ấy nói : « Tôi là Lưu Lảng, em Lưu Đường, làm huyện đất Tân an, nghe Chúa công đến đây, nên đến rước. Xin Chúa công vào đây ở một ít ngày rồi sẽ đi. » Nói chưa dứt, xây

thấy một đạo binh của Tô Hiến kéo đến. Quan Võ cả kinh. Lưu Lãng nói: « Xin Chúa công thẳng vào dinh tôi, ra cửa sau mà chạy. » Quan Võ nghe lời quất ngựa thẳng ra cửa sau của Lưu Lãng rồi đi riết. Đi chưa bao xa gặp một đạo binh hơn vài mươi người, áp bắt Quan Võ, có một người tướng bước tới hỏi: « Mi là ai, mà đi đâu đến đây ? » Quan Võ quì xuống nói thật rằng : « Tôi họ Lưu tên Tú, bị Vương Măng kiếm bắt, nên trốn đến đây ; xin đại nhơn dung mạng. » Người ấy nghe nói liền đỡ Quan Võ dậy, rồi lạy mà nói : « Tôi xin chịu lỗi với Chúa công. » Quan Võ hỏi : « Đại nhơn là ai ? » Người ấy trả lời : « Tô Thành là tôi. Ngày trước tôi bắn Vương Măng nơi Nam giao, nó lại có cho phép tôi làm phản. Từ ấy đến nay, tôi có lòng kiếm Chúa công mà không gặp , nay Chúa công đến, tôi lập Chúa công làm vua, rồi sẽ cữ binh mà trừ Vương Măng. » Quan Võ nói : « Chẳng bao lâu, Tô Hiến sẽ rượt đến đây, tướng quân liệu lẽ nào ? » Tô Thành nói : « Chúa công chớ lo, để tôi đánh Tô Hiến cho. » Nói rồi liền xách đao lên ngựa mà đi. Còn Quan Võ không dám ở đó, cũng lên ngựa chạy tuốt qua phía Đông nam, vào rừng kiếm chỗ ẩn mình. Đi đến tối gặp một cái miễu, bèn ghé lại đó mà nghỉ. Khi vào miễu rồi, thì Quan Võ thấy thờ ông Võ Vương. Quan Võ vái rằng : « Tôi là Lưu Tú tị nạn, lỡ đàng ghé nơi đây mà nghỉ, xin Tôn thần phò hộ tôi qua khỏi nạn nghèo. » Vái lạy xong rồi, ở đó nghỉ, giây lâu bước ra ngoài hiên mà xem trăng, lại làm bài thơ như vầy :

Trời hôm tăm tối mịt mù mây,
Quê khách bơ vơ xiết nỗi này.
Cá suối chim rừng đêm lặng lẽ,
Một mình dời bước chốn hiên tây.

Hồi thứ mười một

Tạm ngơi trong miễu gặp tôi hiền,
Tách dặm giữa đàng chia bạn thiệt.

Nói về Quan Võ nghỉ trong miễu đến nữa canh ba, thức giấc dậy, thấy miễu mỡ bét, thất kinh ; tưởng đã có người

biết rằng mình ở nơi đó, nên tới mà bắt, bèn lật đật chạy lại cửa mà coi, nghe mé tường động có tiếng giày đi, bước lần tới thấy có một người ; Quan Võ chưa kịp hỏi, người ấy liền quì xuống nói : « Chúa công đi đâu ban đêm mà có một mình nơi đây? » Quan Võ hỏi lại : « Tráng sĩ tên họ chi ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi là người ở Dĩnh xuyên, họ Diêu tên Kỳ, tên chữ Tứ Huốn ; nhơn có vì Tiên trưởng mách bảo rằng : « Đêm nay có chơn mạng đế vương tới ngũ trong miễu nầy. Nên tôi tới đây tiếp giá. Xin Chúa công về nhà tôi tạm ở ít ngày. » Quan Võ nghe nói chẳng xiết mừng rỡ, liền đáp rằng : « Túc hạ chẳng nài khó nhọc đến đây, ta không biết lấy chi đền ơn cho vừa. » Chuyện vản đả xong rồi, dắt nhau về nhà , Diêu Kỳ nói với Quan Võ rằng : « Chúa công ở nhà, để tôi vào thành nghe thử tin tức ra thể nào, rồi sẽ đi. » Quan Võ y lời. Diêu Kỳ liền từ tạ lên ngựa thẳng vào thành.

Khi ấy Diêu Kỳ đi, có bọn Cao Vạn ở gần nơi đó, nói với nhau rằng : « Nay Diêu Kỳ có đem người nào về ở trong nhà nó, chắc là Lưu Tú hay là Mã Võ chi đây. Thôi, bọn mình dắt nhau đến đó coi. » Nói rồi bèn dắt nhau đến nhà hỏi mẹ Diêu Kỳ rằng : « Người ở nơi nhà bà là ai ? » Mẹ Diêu Kỳ nói : « Bà con của ta. » Cao Vạn thấy tướng mạo Quan Võ phi thường, bèn ra nói nhỏ với bọn mình rằng : « Người nầy chắc là Lưu Tú, giống cái đồ hình của vua truyền bắt đó. » Nói với nhau xong rồi, áp vào nhà bắt. Mẹ Diêu Kỳ ngăn trở hết sức mà chúng nó cũng không tha, quyết bắt mà dẫn đi. Kế đó Diêu Kỳ về, bà mẹ nói với Diêu Kỳ rằng : « Bọn Cao Vạn đã bắt Chúa công đem giãi xuống huyện rồi. Con phải kiếm đàng ẩn mặt một hai ngày kẻo liên lụy. » Diêu Kỳ nghe nói liền lấy cung tên, lên ngựa tuốt theo bọn Cao Vạn.

Nói về Cao Vạn đem giãi Quan Võ đi dọc đàng, mừng rỡ nói với nhau rằng : « Ngày trước ta có đi bói trong quẻ ứng rằng : Ta gần làm quan. Nay bắt đặng Lưu Tú đây, chắc là vua thưởng và phong chức lớn. » Rồi rũ nhau vào quán, ăn uống vui cười với nhau. Xảy đâu có một người mình cao hơn

chín thước, mặt ngang, râu nhiều, bước vào quán hỏi Cao Vạn: « Mấy người làm việc chi mà vui lắm vậy ? » Cao Vạn nói : « Bọn ta bắt đặng Lưu Tú, nay giải xuống quan mà lãnh thưởng, nên vui cười là bởi cớ đó. » Người ấy nghe nói rồi, liền trở ra. Còn Cao Vạn uống rượu rồi, dẫn Quan Võ đi chừng một đỗi đàng, kế Diêu Kỳ chạy tuốt theo kịp, kêu lên một tiếng lớn. Cao Vạn vừa ngó lại, Diêu Kỳ kéo cung bắn một mũi tên trúng con mắt bên tả, nhào xuống ngựa mà thác. Diêu Kỳ xông vào đánh tan bọn ấy, cứu đặng Quan Võ. (Nguyên người cao lớn vào quán hỏi Cao Vạn đó tên là Mã Võ. Khi nghe bọn ấy nói bắt đặng Lưu Tú đem giãi, thì lật đật đi trước mà đón. Lúc Diêu Kỳ bắn Cao Vạn, thì có Mã Võ phụ vào đánh bọn đó mà cứu Quan Võ). Giết đặng bọn Cao Vạn rồi, Quan Võ nói với hai tướng ấy rằng : « Nếu chẳng có hai người, thì chắc là ta phải chết nơi tay lũ nó. » Ba người đương đàm luận với nhau, xảy đâu hai người chạy tới, coi lại thì Lưu Dần, Lưu Trọng ; Quan Võ chẳng xiết vui mừng. Diêu Kỳ và Mã Võ hỏi Quan Võ rằng : « Hai người nầy là ai ? » Quan Võ nói : « Hai người nầy là anh của ta. » Hai tướng nghe nói cả mừng, rồi cùng nhau thi lễ. Lưu Dần lại nói với Quan Võ rằng : « Từ lúc hiền đệ đi tới nay, thúc phụ hằng ngày trông đợi, nên bảo hai anh tìm kiếm đã khắp nơi. » Quan Võ nói : « Tôi tính về đã lâu, song gặp nhiều việc rủi ro, nên thành ra trễ nãi. » Chuyện vãn xong rồi, Mã Võ nói với Quan Võ : « Chừng Chúa công khởi binh, tôi đem mười muôn quân mà giúp sức. » Diêu Kỳ cũng nói với Quan Võ rằng : « Tôi còn bà mẹ già, nên theo Chúa công chưa tiện. Chừng mẹ tôi mãn phần rồi, thì tôi sẽ hết lòng với Chúa công, đặng khôi phục thiên hạ. » Quan Võ đáp rằng : « Ta nay sức cô thế yếu, xin nhờ các ngươi giúp đỡ mới đặng. » Nói chuyện rồi, hai tướng từ biệt Quan Võ mà đi. Còn Quan Võ, Lưu Dần với Lưu Trọng thẳng qua Bạch thủy thôn.

Sau có thơ như vầy :

Chia tay bịn rịn chốn Hà lương,
Nặng gánh tương tư mấy dặm đường,
Vắng khúc tiêu thiều như nhắc nhở,
Người về Bạch thủy kẻ Tiêu lương.

Hồi thứ mười hai

Quan-Vỏ vầy vui tình chú cháu,
Lưu-Dần mừng rỡ gặp anh em.

Nói về Quan Vỏ về tới nhà, ra mắt chú là Lưu Lương. Lưu Lương mừng rỡ mà nói : « Từ hiền điệt đi đến nay, không thấy tin tức gởi về, chú lấy làm nghi sợ. Nay cháu về đây, chú mới hết lo. » Quan Vỏ bèn thuật hết những việc bị bắt buộc cực khổ lại cho chú mình nghe. Lưu Lương lại hỏi : « Cháu có đặng cái thơ của Nghiêm tử Lăng gởi hay không ? » Quan Vỏ thưa không. Lưu Lương liền lấy thơ ra trao cho Quan Vỏ. Quan Vỏ mở ra xem thấy trong thơ có bốn câu như vầy :

Gặp lúc chưa nên phải ẩn tàng,
Dặn lòng nương-náu chốn Nam dang,
Từ đây Nghiêm Tử non cao ẩn,
Người cũ dầu tìm khó hỏi han.

Nói về Quan Vỏ xem thơ, thấy Nghiêm tử Lăng bảo mình phải ở Nam dương, chẳng khá đi đâu. Vì vậy nên Quan Võ tính việc ở đó làm ruộng, nương náu mà chờ thời. Ngày kia có hai người ở Huyền thành, tới vào ra mắt Lưu Lương. Lưu Lương hỏi : « Hai ngươi tới đây có việc chi ? » Hai người ấy nói : « Tôi đến vì Lịnh lang (1) nên tới làm mai giùm. » Lưu Lương hỏi : « Làm mai ở đâu ? » Đáp rằng : « Chỗ ấy là một nhà giàu lớn trong làng nầy, tên Âm trưởng Giã có một đứa con gái tên Lê Hoa, nghe Lịnh lang ở nhà đây là Tam Tú (2) có hiền tài, nên cậy hai tôi đến đây

(1) Lịnh lang là kêu tưng người tuổi nhỏ sang trọng.
(2) Tam tú là người cốu thứ ba.

làm mai giùm, chẳng biết ý ông có đành không ? » Lưu Lương nói : « Người đã có lòng thương đến con ta thì ta đâu dám từ. » Nói rồi bèn khiến Quan Võ chở một xe lúa, và đem qua Huyễn thành làm lễ sính. Quan Vỏ đi đặng nửa đàng, xảy thấy phía Nam có một vị Quan trưởng thấy Quan Võ diện mạo oai nghi, thì chắc trong bụng là Lưu Tú, liền xuống ngựa mà xá. Quan Vỏ đáp lễ rồi vì quan ấy mời Quan Võ về dinh, dọn rượu trà thiết đãi. Quan Võ hỏi : « Thượng quan tên họ chi ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi họ Lý tên Thông làm quan Ấp tế (1) nơi huyện nầy. » Nói rồi lại hỏi Quan Vỏ : « Hiền công tên họ chi, xin nói cho tôi biết ? » Quan Vỏ dối rằng : « Tôi họ Kim tên Hòa, ở làng Bạch thủy thôn. » Lý Thông nói : « Hiền công dối với tôi sao chớ, chắc là chẳng phải tên ấy. Tôi có nghe con nít ngoài chợ hát rằng : Họa tròn, phước tròn, nước trắng lên trời, họ Lưu làm chúa, họ Lý làm tôi. Như Hiền công chẳng phải dòng Tôn thất nhà Hớn là Lưu Tú, thì tôi đâu khứng làm tôi. » Quan Võ thấy vậy tùng phải nói thiệt. Lý Thông chẳng xiết vui mừng, liền bước xuống quì lạy mà nói : « Chừng Chúa công khởi binh, tôi nguyện giúp năm trăm quân mà khôi phục nhà Hớn. »

Hồi thứ mười ba

Coi quẻ biết vua hiền đến cửa,
Gieo tiền hay mạng thới đả gần.

Chừng hai người biết sự tình nhau rồi, Lý Thông hối quân sĩ dọn cơm nước đãi đằng rất trọng hậu. Ăn uống rồi Quan Võ nói : « Tôi nghe ở đây có một vị Tiên trưởng hay biết việc sẽ đến. Người có nói với Âm trưởng Giã rằng ngày sau tôi sẽ làm lớn, nên ông Âm trưởng Giã hứa lời gả con gái cho tôi. Nay tôi đi đây là qua đó mà cưới vợ. Vậy sẵn dịp nầy ông đi với tôi qua nhà vì Tiên trưởng ấy chơi một chuyến

(1) Quan huyện.

cho biết, kẻo nghe tiếng bấy lâu mà không gặp. » Lý Thông nói : « Chúa công muốn đi, thì tôi đi với. » Hai người lên ngựa mà đi. Khi đến cửa Tiên trưởng, thấy đề bốn câu chữ dán trước ngõ như vầy :

Ngày nay trên giờ ngọ,
Rồng cọp có vào ngõ.
Máy gió chưa gặp thời,
Tới bói cùng Thánh tổ.

Quan Võ coi rồi cả kinh, khen thầm rằng : « Hèn chi người ta gọi là Tiên cũng phải đó. » Nói rồi cùng Lý Thông xuống ngựa bước vào nhà. Tiên trưởng thấy hai người bước vào, thì biết chắc rằng Quan Võ ; vội vàng mặc áo, đội mão ra tiếp rước vào nhà trong rồi cùng nhau thi lễ. Quan Võ nói với Tiên trưởng : « Tôi nghe Tiên sanh bói thấy lắm, nên đến đây cậy thầy một quẻ, coi mạng vận tôi chừng nào khá. » Tiên trưởng hỏi ngày sanh, tháng đẻ của Quan Võ, rồi xũ quẻ coi giây lâu cười mà nói : « Mạng vận của Hiền công ứng với quẻ bói của tôi bói ngày nay. » Quan Võ hỏi : « Tiên sanh ngày nay coi đặng quẻ chi ? » Tiên trưởng đáp rằng : « Quẻ tôi bói đó ứng rằng ngày nay có vì Thiên tử đến nhà. Lấy tuổi của Hiền công đó mà coi, thì Hiền công thật là chơn mạng Đế vương. » Quan Võ nói : « Tôi là một người ở chốn ruộng nương nào dám chịu phận ấy. » Tiên trưởng đáp rằng : « Xin Hiền công chớ ngại ; ngày trước tôi có biểu Diêu Kỳ tới miễu Võ vương mà tiếp giá đó, Hiền công con giấu làm chi ? » Quan Võ thầm phục trong bụng, bèn nói thật hết sự tình cho Tiên trưởng nghe. Tiên trưởng nghe rồi liền qui xuống đất mà hô vạn tuế. Quan Võ lật đật bước xuống đỡ dậy mà hỏi : « Tiên trưởng tên họ chi ? » Đáp rằng : « Tôi họ Thái, tên Thiếu Ông. » Quan Võ nói : « Đêm hôm qua tôi nằm chiêm bao, thấy cự chiến với Vương Măng, thua bị nó rượt chạy, xảy đâu gặp năm con dê, tôi bèn rượt bắt một con mà cỡi. Hai tay tôi nắm hai cái sừng nó, thì hai sừng đều gãy hết ; tôi lại nắm đuôi nó thì đuôi cũng sút

TIMSACH.COM.VN

nửa. Tôi giựt mình thức dậy thì đã nửa đêm, chẳng biết điềm tốt xấu, xin Tiên trưởng bàn giùm. » Thiếu ông nói : « Ấy là điềm tốt lắm, Chúa công thấy năm con dê, thì chắc là lấy đặng năm huyện đất Nam dương (năm huyện ấy là: Quế dương, Côn dương, Hồ dương, Cát dương, Dĩnh dương.) Còn chữ dương là Dê mà mất chấm đầu và cái sổ đuôi là chữ vương là vua. Điềm chiêm bao ấy ứng cho Chúa công làm vua đó. » Quan Vỏ nghe bàn như vậy cã mừng, bèn lấy tiền mà đền ơn cho Thiếu ông. Thiếu ông từ mà nói : « Ngày sau Chúa công lên ngôi thì tôi làm quan Tư thiên giám, lựa gì Chúa công phải trả tiền. » Rồi đó Quan Võ với Lý Thông từ tạ Thiếu ông mà về. Khi đến nhà Lý Thông, Quan Võ ở đó chơi một buổi, rồi cũng từ biệt Lý Thông đặng qua nhà Âm trưởng Giả mà cưới vợ. Lý Thông bảo gia thần đem hai chục rương đồ cho Quan Võ. Chừng đem đồ đạc lên xe rồi, Lý Thông đưa Quan Võ đi một đỗi xa, rồi mới trở về. Quan Võ đi ít dặm, tới nhà anh rể là Đặng Thìn, ghé đó thăm chị là Lưu Nguơn. Vợ chồng Đặng Thìn mừng rỡ, dọn rượu thịt ăn uống chơi. Mãn tiệc Quan Võ từ biệt mà đi. Người chị là Lưu Nguơn thấy Quan Võ có hơi say rượu, bèn bảo chồng là Đặng Thìn đưa Quan Võ đi. Hai anh em lên xe đi đặng nữa đàng, xảy có một đạo binh kéo đến. Quan Võ mắc say nên không tránh, ngồi trên xe mà nói lớn rằng : « Người khinh phải tránh người trọng, sao dám vô lễ vậy ? » Ông quan cầm đạo binh ấy trả lời rằng : « Người hèn phải tránh người sang, ai dám vượt phép đường ấy ? » Quan Võ nói : « Ngươi là người gì mà gọi người sang ? » Quan ấy trả lời : « Ta là con quan ở đất Phụng thành. » Quan Võ nói : « Ta là cháu vua đây, chẳng quí hơn người sao ? » Ông quan ấy nghe, ngỡ là Lưu Tú bèn hô quân bắt trói lại, đem vào nơi Tân hương đình mà tra.

Hồi thứ mười bốn

Tân-hương-đình, Tô-Hòa bị giết,
Nhờ Lưu-Dẫn, Quan-Vỏ thoát nàn.

Nói về người bắt Lưu Tú, là Tô Hòa con của Tô Hiến. (Nguyên Tô Hiến sai đem binh qua Nam dương bắt Quan Võ,

đi đến đó gặp Quan Võ mà nghi rằng chẳng phải, nên bắt đem vào Tân hương đình mà tra.) Lúc ấy kẻ gia thần cũa Quan Võ thất kinh, đánh xe tuốt về Bạch thủy thôn thưa lại cùng Lưu Lương hay. Lưu Lương nghe nói hoảng hốt, hối gia đinh đem hai chục rương đồ cũa Lý Thông cho Quan Võ đó xuống xe, mở ra thì tinh những đồ binh khí, giáp, mảng, mão, giáo, đao, cung, tên. Lưu Lương khiến Lưu Dần, Lưu Trọng điểm năm mươi tráng sĩ, đem qua Tân hương đình cứu Lưu Tú. Rồi Lưu Lương lại dặn rằng : « Hai con qua đó thì lấy lời êm mà nói ; chừng nó chẳng nghe thì sẽ ra tay. » Hai người vâng lời dẫn binh thẳng đến đó, thấy Đặng Thìn đang quì lạy mà dối rằng : « Người nầy chẳng phải họ Lưu, thật họ Kim tên Hòa ; nhơn bị bịnh cuồng, nên nói vô lễ dường ấy, xin Công tữ chớ chấp. » Đặng Thìn đã năn nỉ hết sức, mà Tô Hòa cũng không nghe. Lưu Dần, Lưu Trọng thấy vậy, bèn xốc vào nạt lên một tiếng lớn, rút gươm chém Tô Hòa đầu rơi xuống đất, quân lính ào vô đánh nhẫu, binh Tô Hòa vỡ chạy. Lưu Dần nói lớn rằng : « Nay ta khởi binh giết Vương Mãng mà khôi phục nhà Hớn. »

Hồi thứ mười lăm

Quan-Võ trung-hưng gầy nghiệp Hớn,
Kiên-Đàm ra sức dựng nhà Lưu,

Nói về Lưu Dần giết Tô Hòa rồi, đem binh về Bạch thủy, cùng Lưu Lương mà thương nghị. Ngày thứ Lưu Lương khiến Lưu Dần, Lưu Trọng điểm tám ngàn binh, rồi đứng giữa vòng quân nói lớn lên rằng : « Ta là dòng Tôn thất nhà Hớn, con ta là Lưu Tú có mạng Đế vương, nay cữ binh đánh Vương Mãng, mà báo cừu cho Tiên đế. »

Nói về Tô Hòa bị giết, quân lính vỡ chạy qua Hồ dương thành mà báo. Đi đến nữa đàng, xảy gặp một đạo binh cũa quan huyện Hồ dương là Kiên Đàm đi rước Tô Hòa dự yến.

Quân bèn qui mà thưa rằng : « Lưu Tú ở làng Bạch thũy. khởi binh đã giết Công tử rồi. » Kiên Đàm lật đật dẫn quân vào thành, điểm binh đem qua Bạch thủy thôn mà dẹp loạn.

Nói về Lưu Lương nghe tin Kiên Đàm đem binh qua đánh mình, bèn điểm một ngan binh lập trận, khiến Lưu Dần cầm binh.

Có thơ khen như vầy :

Lãy lừng binh thế cõi Nam dương,
Tướng mạnh nào ai dám cự đương.
Ra sức anh hùng non nửi ngả,
Trung hưng dựng lại nghiệp quán vương.

Nói về quan huyện Hồ dương là Kiên Đàm dẫn binh qua Bạch thủy thôn khiêu chiến. Quân vào phi báo, Lưu Dần cả giận để đao lên ngựa dẫn binh ra cự chiến. Ra tới trận thấy Kiên Đàm thì huơi đao xốc tới chém nhau. Kiên Đàm cũng huơi thương cự chiến. Hai tướng đánh nhau đặng ít hiệp, Lưu Dần liệu sức cự không lại, bèn quày ngựa chạy dài. Kiên Đàm giục ngựa đuổi theo, xảy nghe trên trại kêu một tiếng lớn ; Kiên Đàm ngó lại thì thấy Quan Vỏ đứng trên thị chiến. Kiên Đàm lấy cung lắp tên vào nhắm bắn Quan Võ, thì thấy có rồng phụ thể, bèn dừng tay lại. Quan Võ kêu Kiên Đàm mà nói : « Ta cữ binh khôi phục nhà Hớn, sao tướng quân không theo ta đặng ngày sau hưởng chung sự vinh hiển. » Kiên Đàm nghĩ thầm rằng : « Quan Võ chắc là chơn mạng Đế vương nên có rồng phụ thể. » Bèn xuống ngựa lạy Quan Vỏ mà xin đầu.

Sau có thơ khen như vầy :

Giục ngựa chốn cương trành
Oai phong tiếng dậy vang.
Trở gươm về Hớn thất,
Danh nghĩa vẹn đôi đàng.

Hồi thứ mười sáu

Mở cửa thành Nhậm-Quan cứu chúa,
Cất binh đồn, Lưu-Tú hưng binh.

Quan Võ thấy Kiên Đàm xuống ngựa chịu đầu, liền ra trại mời vào. Quan Võ hỏi tên họ xong rồi, hối quân bày yến diên thết đãi.

Nói về Lý Dật nói với anh mình là Lý Thông rằng : « Nay thiên hạ bốn phương ly loạn, có Quan Võ là dòng Tôn thất nhà Hớn khởi binh nơi Bạch thủy, tôi nghe người khoan nhơn đại độ, chắc là làm nên việc lớn đặng, tôi muốn theo phò người mà dựng nghiệp trung hưng. ý anh dường nào ? » Lý Thông nói : « Ta có chí ấy đã lâu. » Liền sai Lý Dật qua Bạch thủy thôn, vào ra mắt Quan Võ. Quan Võ hỏi : « Ngươi đến đây có việc chi chăng ? » Lý Dật nói : « Anh tôi là Lý Thông, sai tôi qua đây mà thương nghị việc trung hưng. » Quan Võ cả mừng bèn hối thắng ngựa, đi với Lý Dật. Khi đi đến nơi, Lý Thông mừng rỡ rước vào đinh, hối quân sĩ trà rượu thết đãi, bàn luận việc hiệp binh ; chừng bàn luận rồi Quan Võ trở về Bạch thủy mà thương nghị cùng anh là Lưu Diễn. Lúc ấy Kiên Đàm tâu rằng : « Chúa công muốn sắp đặt binh mã cho có thứ lớp, thì phải phân làm năm đạo, mỗi đạo cờ trống khí giái cho đủ, thì mới là nghiêm đặng. » Quan Võ y lời. Rồi đó truyền cho quân sĩ làm trâu heo mà thết đãi chư tướng, rao cho trăm họ trong làng Bạch thủy và cho mời dòng họ Lưu trong xứ ấy mà đãi đằng ; ra hiệu lịnh chưa bao lâu mà những tráng sĩ trong xứ ấy đều tựu đến hơn một ngàn. Chừng tiệc dọn rồi mời các tướng sĩ vào dự yến. Lưu Lương cầm chén rượu đứng dậy mà nói với quân sĩ rằng : « Các ngươi hãy hết lòng phò trợ, trừ cho đặng Vương Mãng, khôi phục nhà Hớn lại, thì ngày sau sẻ đặng quyền cao lộc cả. » Quân sĩ nghe rồi bèn đứng dậy nói : « Bọn tôi nguyện ra sức phò Chúa công mà đền nợ nước, dầu

TMSACH.COM.VN

muôn thác cũng chẳng dám từ. » Khi yến tiệc xong rồi, quân sĩ đều về trại phân thứ lớp mà luyện tập việc binh. Kiên Đàm tâu : « Nay quân thì đông mà binh khí thì ít, xin Chúa công qua bên Lý Thông nơi Huyễn thành, mượn cung tên và gươm giáo thì mới đủ mà dùng. » Quan Võ nghe theo lời tâu, bèn thay xiêm áo, giả làm khách đi đàng, lên ngựa thẳng qua Huyễn thành. Khi đi đến nơi xuống ngựa cột ngoài cửa, đi thẳng vào thành, chẳng dè thằng quân giữ cửa lại bắt con ngựa ấy. Quan Võ lại hỏi : « Sao ngươi bắt ngựa của ta ? » Thằng quân ấy nói : « Vì nay bên Bạch thủy có Lưu Tú làm giặc, nhà nước không đủ ngựa dùng. » Quan Võ nói : « Vã chăng con ngựa nầy ta mượn của quan huyện ở đây, như ngươi muốn bắt thì phải đem vào đến trước mặt người rồi sẽ bắt chẳng muộn chi. » Quân nghe nói như vậy bèn đem Quan Võ vào. Lý Thông thấy Quan Võ thì mừng rỡ chẳng xiết, vội vàng bước ra thi lễ, rồi mời vào hậu cung mà thương nghị. Quan Võ nói với Lý Thông rằng : « Nay binh lính nhóm đã đông, song đồ binh khí thiếu nhiều lắm, nay ta đến cậy Tướng quân giùm giúp có đặng cùng chăng ? » Lý Thông đáp : « Việc ấy có khó chi. » Bèn dắt Quan Võ vào kho chỉ giáp mão, cung tên, cùng những đồ dùng trong việc binh mà nói với Quan Võ rằng : « Đồ ấy của Vương Mảng bảo làm, để phòng trong kho mà dùng đó. » Rồi dắt Quan Võ đến một cái trại lính ước hơn một trăm tráng sĩ mà nói rằng : « Chúa công đem bọn nầy và đồ binh khí ấy về mà dùng. Bọn tráng sĩ nghe nói liền đứng dậy tình nguyện xin theo Quan Võ. Quan Võ cả mừng rồi lại nói với Lý Thông rằng : « Nay có tướng mạnh song không có cung cứng mà dùng, chưa biết tính lẽ nào ? » Lý Thông nói : « Có khó chi, gần đây có quán cuộc quan là Thân đồ Kiến, bán cung cứng rất nhiều. » Nói rồi hai người liền dẫn nhau qua nhà Thân đồ Kiến mà hỏi rằng : « Nghe ngài có cung cứng, xin ngài làm ơn để cho bọn tôi mua một cây, mắc rẽ chẳng hề chi. » Thân đồ Kiến bèn kêu gia thần đem ra một cây cung, nặng nổi năm trăm cân. Quan

Vỏ thấy cung ấy trong lòng cả đẹp. Lý Thông lại hỏi nữa : « Còn cây nào nặng chừng hai trăm cân, xin ngài để cho tôi một cây nữa, tôi cám ơn chẳng cùng. » Thân đồ Kiến cũng y lời, khiến gia thần đem ra. Lý Thông lại hỏi nữa : « Thôi thì ngài để luôn cho tôi một cây nữa, bao nhiêu tôi sẽ tính. » Thân đồ Kiến thấy mua nhiều thì biết chắc có ý chi đây, bèn nổi giận mà hỏi : « Mua cung cứng này dùng cho Lưu Tú đặng làm phãn chăng ? » Lý Thông nghe hỏi như vậy sợ việc lậu ra, bèn nói dối rằng : « Tổng quan chớ nghi, người nầy là anh em đi với tôi, qua đây mua cung, đặng về dẹp loạn Lưu Tú. » Thân đồ Kiến nghe nói thì trong lòng hết nghi, liền nói với Lý Thông rằng : « Cung cứng có ba trăm cây, song thợ đang làm chưa rồi. » Lý Thông bèn đi lại chỗ thợ làm cung là Vương Lập mà nói rằng : « Ba trăm cây cung nầy ta hạn cho ba ngày phải làm cho rồi, đặng ta dùng có việc, bằng trễ thì có tội. » Dặn rồi hai người từ biệt Thân đồ Kiến, lên ngựa mà về. Qua ngày sau Thân đồ Kiến hỏi Vương Lập rằng : « Cung làm chừng mấy ngày nữa rồi ? » Vương Lập thưa : « Lý huyện tễ hạn cho tôi ba ngày phải làm cho rồi, bằng trễ thì có tội, nên tôi phải ráng làm ngày đêm cho kịp. » Thân đồ Kiến nghe nói cã kinh đoán chắc rằng Lý Thông làm phãn, còn người đi với Lý Thông là Lưu Tú, bèn lên ngựa qua nhà quan Húy tư là Bàng Năng mà thuật đầu đuôi cho Bàng Năng nghe. Nói chưa dứt lời, xảy có quan huyện đất Thụ thành là Hũy thôi Đình đến nói với Bàng Năng rằng : « Lý Thông luyện tập binh mã, đặng phò Lưu Tú mà làm phãn nơi Bạch thủy thôn. » Bàng Năng nghe nói hoãng hốt liền truyền quân sĩ đóng cửa thành mà canh giữ, rồi cùng Thân đồ Kiến hiệp binh hai huyện đem qua Huyền thành mà bắt Lý Thông. May đâu có người hay đặng việc ấy nói cho Lý Thông hay, Lý Thông nghe việc đã lậu, liền hối Quan Võ sắm sửa dẫn binh đến chỗ khác mà đồn trú. Quan Võ đầu đội mão Xung thiên quan, mình mặc Liệt hỏa bào, tay cầm đại đao, cỡi ngựa Bạch long mã, Lý

Thông đi trước dẫn lộ, năm trăm quân bão hộ Quan Võ kéo nhau ra thành. Xảy đâu gặp binh Bàng Năng kéo đến. Lý Thông ở lại cự chiến. Còn Quan Võ thẳng ra cữa phía Đông mà chạy, tẻ ra cữa thành cũng đóng, rồi đó tính qua cữa Bắc mà chạy, thì cữa thành cũng đóng nữa. Quân lính thấy cữa thành đóng hết, không ngã ra thì cả kinh chạy tứ tán hết, còn Lý Thông cũng bị thất lạc. Một mình Quan Võ giục ngựa thẳng qua cữa phía Tây, ai ngờ chạy đến đó cữa thành đã đóng lại rồi, còn quân sĩ trên thành lấy đá gạch liệng xuống như mưa. Quan Võ huơi đao mà đỡ đã hết sức. Đang khi nguy cấp, chưa biết tính lẽ nào, xảy thấy trên thành có một người xách gươm leo xuống chặt khóa, mở cữa thành cho Quan Võ chạy.

Quan Võ thấy tướng ấy phá cữa cho mình ra thì chẳng xiết mừng, bèn hỏi rằng : « Tráng sĩ tên họ là chi, xin nói cho tôi biết ? » Tướng ấy nói : « Tôi làm quan Cuộc tượng lịnh sữ, họ Nhâm tên Quan, tên chữ là Bá Quan, thấy Chúa công làm nạn, nên tôi ra cứu. » Nói rồi Quan Võ tạ ơn và từ biệt ra cữa thành giục ngựa chạy riết, kẻ quân rượt theo. Quan Võ bèn ngó ngoái lại kêu mà nói : « Các ngươi sao chẳng thương nhà Hớn, nay ta dấy binh trừ Vương Mãng mà trung hưng, sao bọn ngươi không có lòng phò trợ ta vậy ? » Trong quân ấy có một người đáp lại : «Nếu ta tha ngươi, thì ta làm sao đặng thưởng ngàn vàng, và chức Vạn hộ hầu. » Quan Võ bèn hỏi với lại rằng : « Ngươi là tên chi đó vậy ? » Người ấy đáp : « Ta là người ở với quan Thái thường Khanh, Thôi Đình là ta, ngày trước mi ở nơi nhà Thái thường Khanh; ta đi báo với vua, nên phong cho ta chức Huyện húy, nếu ta bắt đặng ngươi, ắt ta làm đến bực Công hầu, há dễ tha ngươi sao ? »

(*Xem tiếp tập 4*)

Tập 4

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ mười bảy

Lúc ngay, ngựa chết binh tan vỡ,
Vận thới, nhờ trâu đặng ruổi dong.

TIMSACH.COM.VN

Quan Võ nghe nói nổi giận, quầy ngựa trở lại mà mắng rằng : « Mi là đồ vong ân bội nghĩa, còn dám cã gan mà rượt ta. » Và nói và huơi đao lướt tới chém Thôi Đình. Thôi Đình cũng rước đánh, hai bên đánh nhau đặng ít hiệp, Thôi Đình liệu bề cự không lại, bèn giục ngựa lui ra. Bàng Năng xốc vào tiếp chiến, đánh hơn hai chục hiệp, Quan Võ trá bại, Bàng Năng đuổi theo, giương cung bắn Quan Võ, ai ngờ mũi tên trúng nhằm con ngựa của Quan Võ chết tươi. Quan Võ lật đật bỏ ngựa mà chạy bộ, xảy thấy trước mặt có một cụm rừng. Quan Võ bèn chạy tuốt vào đó mà trốn. Bàng Năng, Thân đồ Kiến và Thôi Đình rượt theo, phân binh vây bốn phía rừng mà bắt Quan Võ, Quan Võ khi ấy chắc tánh mạng không còn, bèn ngữa mặt trên trời mà vái rằng : « Tôi là Lưu Tú, chịu mạng trời làm chúa thiên hạ, cữ binh dẹp giặc, trả cừu cho nhà Hớn, xin trời phò hộ cho tôi phá đặng trùng vây mà thoát thân. » Vái vừa dứt lời, xảy đâu có một trận gió thổi đến, giây phút thấy một con trâu trên trời sa xuống, bộ mạnh mẽ dữ tợn, trên đầu có một sừng, mình sắc đỏ. Quan Võ đánh liều, leo đại lên lưng trâu mà cỡi, rồi tả xông hữu đột phá trùng vây chạy thoát khỏi.

Sau có thơ như vầy :

Mới khỏi trùng vây lại mắc vây.
Thương cho chẳng khác nhạn lạc bầy.
Vì trời chẳng muốn hưng nhà Hớn.
Đâu có hồng ngưu lướt dặm mây.

Nói về Quan Vỏ cỡi hồng ngưu phá trùng vây mà chạy, Bàng Năng giục ngựa đuổi theo, Quan Vỏ trở lại đánh ít hiệp, chém Bàng Năng một đao vong mạng, rồi đoạt ngựa của Bàng Năng mà cỡi. Lúc ấy Quan Vỏ có ngựa rồi thì con hồng ngưu cũng chạy theo trước ngựa, chạy cho đến tối, chừng ấy Quan Võ thấy con hồng ngưu không chạy nữa, bèn dừng ngựa lại, thì thấy có một ông già mình cao, đầu bạc, chơn mày dài, bước lại nói với Quan Vỏ rằng : « Con hồng ngưu ấy vốn là của ta xin trả lại cho ta. » Quan Võ vội vàng xuống ngựa thi lễ rồi đáp rằng : « Chớ chi ông khứng bán con hồng ngưu ấy cho tôi, thì tôi chẳng nài mắc rẻ, tôi mua đặng đền ơn nó giúp tôi khỏi nạn. » Ông già ấy nói gạt Quan Vỏ rằng : « Vậy chớ ai đứng sau lưng ngài đó ? » Quan Võ tưởng thiệt, day lại coi thì chẳng có ai hết, xảy đâu một trận gió thổi ùa đến, Quan Võ vừa ngó lại, thì ông già đã cỡi con hồng ngưu, nương gió mà bay lên mây. Quan Võ ngó xuống đất, thấy có một tờ giấy bèn lượm lên mà coi.

Có bốn câu thơ như vầy :

Lòng trời đã định giúp nhà vua,
Nào nhọc can qua cuộc đấu đua.
Từ dấy Viêm Lưu hưng nghiệp nước,
Hồng ngưu trở lại chốn Thiên đô. (1)

Hồi thứ mười tám

Bài ca vừa dứt, vua đà đến,
Tình việc chưa xong, mẹ đã lìa.

Quan Võ coi thơ xong rồi than rằng : « Nếu trời chẳng cho con hồng ngưu ấy giúp mình, thì đã làm nơi hổ huyệt

(1) Thiên đô là cõi trời.

rồi. » Than rồi bỏ thơ vào túi, rồi giục ngựa kiếm đàng về Bạch thủy. Đi một đỗi tới hòn núi kia, dưới chơn núi ấy có một cái lều tranh. Quan Võ đi ngang qua đó, nghe có tiếng người ca trong nhà, bèn dừng ngựa lại, nghe ca như vầy :

Ghẹo nguyệt rao đờn sắt,
Trông trời ỏi ván cờ,
Vua tôi chưa hiệp mặt,
Bao thuở dấy can qua.

(Nguyên người ca nầy là Đặng Võ, từ đi với Quan Võ xuống thi dưới Trường an, thất lạc một người một nơi, thì về ẩn nơi đó, sớm tối buồn rầu vì phận anh hùng mà vô dụng, ngày ấy có lòng nhớ trông Quan Võ lắm nên làm bài ca đó).

Quan Võ dừng ngựa lại nghe ca như vậy thì tưởng, chắc là một người quen biết với mình, bèn đánh tiếng mà nói rằng : « Vì tiên trưởng nào trong nhà, xin giúp tôi trong cơn hoạn nạn. » Đặng Võ nghe nói vội vàng chạy ra thấy Quan Võ thì chẳng xiết mừng rỡ, bèn thi lễ, rồi rước vào nhà mà đàm đạo. Quan Võ hỏi : « Tiên sanh cớ sao ở một mình nơi đây ? » Đặng Võ đáp : « Tôi từ ngày xuống Trường an phàn cách Chúa công đến nay, thấy thiên hạ rối loạn, mà không nghe tin tức Chúa công ở đâu, nên tôi đến ở đây mà ẩn mình, ngày nay gặp Chúa công thiệt tôi phỉ lòng trông đợi, vậy chớ Chúa công bấy lâu nay ở đâu, mà bây giờ đi đâu nhứt thân nhứt mã làm vậy ? » Quan Võ bèn thuật hết đầu đuôi cho Đặng Võ nghe. Đặng Võ cả mừng bèn đáp rằng : « Đường ấy thật là trời giúp Chúa công đó. » Quan Võ nói : « Việc khôi phục tôi hằng ngày lo tính, song còn kiếm một người tướng văn võ gồm hai, cho đủ sức cầm binh xuất trận ; không biết liệu thế nào ? » Đặng Võ nói : « Ở đất Tây sơn, cũng gần đây, có một người đúng sức anh hùng, tên là Diêu Kỳ, có quen biết với Chúa công, sao Chúa công chẳng rước người ấy về mà trọng dụng, như đặng người ấy thì ắt nên việc lớn. » Quan Võ nghe nói cả mừng, bèn rũ

Đặng Võ đi với mình qua nhà Diêu Kỳ, hai người lên ngựa ra đi, giây lâu đến nhà Diêu Kỳ, xuống ngựa bước vào. Diêu Kỳ vội vàng thi lễ và mừng rỡ mà rước vào nhà. Diêu Kỳ mới bỗi Quan Võ rằng : « Chúa công đến đây chẳng hay có việc chi chăng ? » Quan Võ bèn tỏ hết tâm sự mình cho Diêu Kỳ nghe. Kế Đặng Võ nói với Diêu Kỳ rằng : « Chúa công nay đang khởi binh nơi Bạch thủy, nên đến đây cậy Túc hạ ra tài phò tá mà khôi phục nước nhà, chẳng hay ý Túc hạ thế nào ? » Diêu Kỳ đáp : « Tôi vì còn mẹ già không ai nuôi dưỡng, chẳng lẽ bỏ mà đi lập công danh, chừng mẹ tôi trăm tuổi rồi tôi nguyện hết lòng phò trợ Chúa công. » Mẹ Diêu Kỳ nghe con nói mấy lời, bèn khuyên rằng : « Con hãy hết lòng phò Chúa đặng lập chí trượng phu, chớ nên vì chút mẹ già mà bỏ qua cơ hội tốt. » Mẹ Diêu Kỳ đã hết lời khuyên giải, mà thấy con mình không nghe, bèn tính thầm rằng : « Con mình là đứa hiếu đạo, nếu mình còn sống thì chắc là nó không đi, chi bằng mình nhắm mắt cho yên thân già ; cho con nó ra phò Chúa mà lập công danh thì hay hơn. » Tính rồi bèn giả ra nhà bếp nấu cơm, rồi lấy dây thắt cổ mà tự tử. Diêu Kỳ ở nhà trên thấy mẹ xuống bếp đã lâu, sao chẳng thấy lên, bèn bước xuống coi, thì thấy mẹ mình còn treo trên rường. Diêu Kỳ hồn phi phách tán, nhào lăn xuống đất, khóc rống lên. Quan Võ cùng Đặng Võ nghe, chạy xuống thấy vậy đều rơi lụy. Quan Võ nói với Đặng Võ rằng : « Ấy cũng tại ta. » Rồi ba người cùng nhau sắm quan quách tẩn liệm, cúng tế rồi đem chôn nơi trước cửa. Diêu Kỳ tính sắm đồ tang, Quan Võ can rằng : « Nay đang lúc loạn ly, chẳng nên mặc đồ tang chế mà ra chốn chiến trường, mình có lòng thì để tâm tang cũng tốt vậy. » Diêu Kỳ cũng nghe theo. Việc xong rồi, ba người cùng nhau lên ngựa ra đi.

Sau có thợ khen mẹ Diêu Kỳ như vầy :

Tiết khí đờn bà dễ mấy tay,
Thương con ngay chúa vẹn gồm hai.
Ngàn năm tên để nêu thanh sử,
Coi đến dầu ai cũng ái hoài.

Hồi thứ mười chín

Lý-Thông giữa trận cầm Vương-Lập, Hán-Tế trên thành gạt Hớn-vương.

Nói về Diêu Kỳ, Đặng Võ đi với Quan Võ qua Bạch thủy thôn, đi nửa đàng gặp binh Vương Lập đón lại. Diêu Kỳ huơi thương lướt tới đánh với Vương Lập. Hai tướng đánh nhau đặng vài hiệp, Vương Lập thua chạy. Diêu Kỳ giục ngựa đuổi theo, rượt đến một cụm rừng, xảy thấy trước mặt có một đạo binh đón bắt đặng Vương Lập. Diêu Kỳ xốc tới coi, té ra Lý Thông với Lý Dật đam binh đi tìm Quan Võ. Diêu Kỳ muốn tranh công, nói mình rượt Vương Lập đến đó, sao Lý Thông lại chận bắt đi. Quan Võ liền can Diêu Kỳ, rồi cùng Lý Thông mừng rỡ và tỏ sự tình cùng nhau. Lý Thông mới hỏi Quan Võ rằng : « Chúa công từ ngày tị nạn nơi Huyền thành, đi đàng nào tôi tìm khắp nơi mà chẳng gặp, làm tôi lo sợ chẳng xiết, nên nay tôi qua đây mà tìm Chúa công. » Quan Võ đáp : « Lúc đó ta tưởng đã làm tai nạn rồi, đã cô thân độc mã lại bị nó rượt theo bắn chết con ngựa cũa ta, lúc ấy dầu ai tài tình cho mấy, cũng co tay mà chịu chết. Thời may trên trời sa xuống một con hồng ngưu, nhờ có nó mà cỡi, mới phá trùng vây đặng thoát nạn. » Lý Thông nghe nói cã mừng đáp rằng : « Chúa công thật có sức trời giúp, nào lo chẳng diệt đặng Vương Mảng mà khôi phục nhà Hớn ! » Chuyện văn rồi cùng nhau kéo về Bạch thủy thôn, đi chẳng bao lâu đã đến nơi. Vua tôi xuống ngựa vào nhà ra mắt Lưu Lương, Lưu Lương thấy Quan Võ về lại có bổn tướng thì mừng rỡ muôn phần, dạy quân sĩ dọn yến tiệc mà ăn uống. Đặng Võ nói với Quan Võ rằng : « Ở đây có binh mà không có thành, thì khó bề cự giặc ; Chúa công phải kéo binh đánh lấy Hồ dương mà làm căn bãn và phải tính cho gấp trước, vậy mới khỏi lo, chừng ấy an rồi, khởi binh qua lấy ba mươi sáu thành bên Nam dương như trở bàn tay. » Quan Võ nói : « Lời

Tiên sanh rất phải. » Bèn phong Diêu Kỳ làm Tiên phong, điểm một ngàn năm trăm quân qua đánh Hồ dương. Diêu Kỳ lãnh mạng kéo binh nhắm Hồ dương thẳng tới.

Nói về quan huyện tỗ đất Hồ dương là Hàn Đao, nghe binh Quan Võ đến, bèn lên thành kêu Quan Võ mà dối rằng : « Bọn tôi nguyện qui hàng, chẳng nhọc Chúa công dấy động binh đao, song cho tôi hạn ba ngày, sắp đặt lương tiền xong rồi, sẻ mở cữa thành mà đầu. Quan Võ y lời, lui binh ra hạ trại gần nơi đó mà chờ. Đến ngày thứ ba, Quan Võ truyền quan đến trước thành kêu Hàn Đao mà nói : « Sao ngươi chưa mở thành mà qui hàng cho rồi ? » Hàn Đao đáp : « Mi kêu Lưu Tú ra đây cho ta nói, rồi ta sẻ mở thành, chẳng muộn chi. » Quân về báo, Quan Võ liền lên ngựa đến trước cửa thành.

Hồi thứ hai mươi

Không kể trừ gian mà cứu chúa,
Ra mưu giết giặc giải sầu vua.

Nói về quân vâng lịnh Quan Võ đến trước cửa thành Hồ dương kêu quan huyện tỗ là Hàn Đao mà hỏi : « Cớ sao chưa mở cữa thành mà qui hàng y theo lời hứa ? » Hàn Đao biểu kêu Quan Võ ra mà nói chuyện.

Quân về báo ; Quan Võ liền lên ngựa đến trước cữa thành thì thấy Hàn Đao dắt người chú mình là Lưu Bảo ra mà nói lớn rằng : « Bớ Lưu Tú, ngươi phải lui binh ; nếu ngươi đem binh đến đây nữa thì tánh mạng chú ngươi ắt chẳng còn. » Quan Võ nghe nói rụng rời, dường như kim châm dạ, liền bải binh, trở về Bạch thủy mà thương nghị cùng chư tướng. Về đến nơi, Quan Võ buồn dàu dàu mà nói với chư tướng rằng : « Nay chú ta chẳng may sa vào tay giặc, vậy chớ chư khanh có kế chi cứu khỏi nạn nghèo nầy chăng ? » Chư tướng đều làm thinh, chẳng ai biết tính kế chi. Quan Võ rơi lụy và nói : « Chư khanh ôi. Tình nghĩa chú cháu rất

trọng, nếu chư khanh không kế chi mà cứu chú ta, thì thà ta đầu giặc cho trọn niềm chú cháu. » Diêu Kỳ nghe Quan Võ nói như vậy, liền đứng dậy nói lớn lên rằng : « Chúa công nói sao vậy ? Mẹ tôi mà tự tử cũng vì muốn cho tôi theo giúp Chúa công mà lo việc trung hưng ; nay Chúa công vì việc nhỏ, mà bỏ việc khôi phục xã tắc, thì mẹ tôi ngày trước vì Chúa công mà bỏ mình, thiệt là đáng tiếc lắm ; xin Chúa công hãy dằn lòng xét lại. » Các tướng cũng theo lời Diêu Kỳ mà khuyên giải Quan Võ, song Quan Võ cũng chẳng nghe, cứ than vắn thở dài mà thôi. Xảy đâu quân vào báo rằng : « Có một người tráng sĩ xin đầu quân, còn ở ngoài cửa chờ lịnh Chúa công. » Quan Võ nói : « Khoan cho vào đã ; việc binh đây ta còn muốn bỏ thay, dầu ai có đến đây ta cũng không dùng. » Quân vâng lịnh trở ra nói lại y lời. Tráng sĩ ấy cũng không nghe, xô đùa quân, đi xốc vào đến trước mặt Quan Võ, làm lễ và tâu rằng : « Tôi nghe Chúa công là chơn mạng Đế vương, nên ngu hạ đến dâng kế, sao Chúa công không cho vào ? » Quan Võ nói : « Ta chẳng phải không muốn dùng tướng quân ; song Huyện tể đất Hồ dương là Hàn Tsao đã bắt chú ta, nó lại bảo ta phải qui thuận, bằng không thì nó đem chú ta mà hành hình. Tình nghĩa chú cháu, ta nỡ lòng nào mà để cho chú ta thác nơi tay giặc cho đành ! Dầu cho giàu sang bốn biển mà để chú ta bị chết, ta cũng chẳng màng , thà ta đầu giặc cho trọn niềm chú cháu. » Tráng sĩ nghe nói cả cười, ngó các tướng mà nói : « Việc mọn đường ấy mà chẳng ai tính đặng thì làm tướng sao cho xong? »

Có thơ khen rằng :

Anh hùng không kể giãi cơn nghèo.
Trơ mắt nhìn nhau thật rất eo.
May có Trần gia toan chước quỉ,
Dương xuân ca múa giọng vang reo.

Quan Võ thấy người ấy ăn nói có chí khí, thì biết là người có tài năng, liền đứng dậy hỏi : « Tráng sĩ có kế chi, xin giúp ta lúc ngặt. » Người ấy nói : « Chẳng khó chi ; để

tôi giả làm người bán cũi, gánh vào thành Hồ dương mà bán ; còn Chúa công thì kéo quân theo sau ; nếu binh kéo đến thành, thì làm sao Hàn Đạo cũng khiến trăm họ lên thành mà giữ ; lúc ấy tôi xen vào trong quân, thừa dịp giết nó, rồi khai thành mà rước Chúa công vào thì xong ! » Quan Võ nghe nói cả mừng, mà khen rằng : « Kế ấy rất hay ; vậy chớ tướng quân tên họ chi, nói cho ta biết ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi họ Trần, tên Tuấn, tên chữ là Chiêu Văn. » Nói rồi liền từ tạ Quan Võ mà trở ra, đi đến cũi gánh vào thành Hồ dương ; vừa vào thành thì Quan Võ kéo binh đến ; quân vào phi báo, Hàn Đạo liền truyền lịnh quân sĩ lên hết trên thành mà lập trận thế. Khi ấy Trần Tuấn lấy đao giấu trong lưng, chen lộn theo quân sĩ, thấy Hàn Đạo đứng trên thành. Trần Tuấn lấn quân sĩ đi lần tới một bên Hàn Đạo, rồi thình lình chém anh ta một đao, hồn về chín suối. Trần Tuấn thừa dịp ấy, tả xông hữu đột, đánh quân sĩ vỡ tan, rồi mở cửa thành rước Quan Võ vào. Quan Võ kéo binh vào thành rồi nắm tay Trần Tuấn mà nói rằng : « Chẳng có sức tướng quân, ta đâu lấy đặng thành nầy, và chú ta đâu đặng toàn tánh mạng, ơn của tướng quân, ta không biết lấy chi mà đền cho vừa. » Nói rồi khiến quân đem vàng bạc mà thưởng, Trần Tuấn tạ ơn. Quan Võ truyền lịnh quân sĩ coi xét lương tiền trong thành, khao thưởng quân lính và bày diên tiệc mà ăn mừng. Đặng Võ tâu : « Nay tuy đã lấy đặng thành nầy, song chưa đủ mừng, nếu nó về báo nơi Trường an, Vương Mãng cử đại binh đến đây thì ta khó bề chống cự, chi bằng thừa thắng, lấy luôn mấy thành gần đây, đặng làm căn bổn cho chắc chắn, dẫu Vương Mãng có đem binh đến thì mình cũng đã đủ sức mà cự. » Quan Võ nghe theo, nhứt diện sai Lý Thông, Kiên Đàm đem binh qua đánh Huyền thành ; nhứt diện sai Lý Đạt, Lưu Dẫn qua đánh Cát dương ; còn Quan Võ, Diêu Kỳ đem binh qua lấy Tàn giã, Đặng Võ thì ở lại thủ thành. Sắp đặt xong rồi, ba đạo binh, cờ trống rần rộ kéo lên đàng. (Nguyên Trần Tuấn trên thượng giải là vì sao Tất nguyệt ô, cũng làm tôi Quan Võ.)

Nói về Quan Võ kéo binh đi với Diêu Kỳ, qua đến Tân giã, cách thành vài mươi dặm, đồn binh hạ trại, rồi sai quân hạ chiến thơ, kỳ rạng ngày giáp chiến.

Trong thơ ấy nói như vầy :

« Đại Hớn Hoàng tôn Lưu Tú,

« Nay ta vâng mạng Trời thuận lòng người, dấy binh « khôi phục nhà Hớn mà trã cừu cho Tiên đế, chẳng phải tụ « chòm ong lũ kiến mà rối loạn dân lành.

« Bởi Vương Mãng soán đoạt cơ nghiệp nhà Hớn, gây « nên lòng trời cả giận, gió mưa chẳng hòa. Đã vậy lại thêm « sưu cao, thuế nặng, hình phạt khổ khắc, nhơn dân đều thán « oán, đến đỗi kẻ nghèo trốn ra phương xa, còn trong nước « thì trộm cướp lấy lừng.

« Ta chẳng dám xưng rằng : đáng bậc Đế vương, song « miền là trừ Vương Mãng mà rữa hờn cho trăm họ đặng « rồi, chừng ấy mặc tình bá tánh chọn người có đức đặng « mà tôn.

« Vả lại Vương Mãng làm nhiều điều tàn bạo, nghe lời « sàm nịnh, hại kẽ trung lương, chẳng thương xót dân lành. « Bởi cớ ấy, bá tánh đều chẳng phục, há để ở ngôi trời đặng « lâu sao ? Còn thành Tân giã nầy dầu bọn người có giữ chặc « cho lắm, chẳng sớm thì muộn hã chẳng bị phá hay sao ? « Chừng ấy bọn người không đất nià chôn thây, dầu có ăn năn « thì đã muộn.

« Ấy vậy, mặc tình bọn người liệu lấy, như mở cữa qui « hàng, chẳng để dấy động can qua, khỏi việc sanh linh đồ « thán ; bằng chẳng khứng thì rạng ngày phải ra thành để mà « giao chiến cùng ta. »

Hồi thứ hai mươi mốt

Thành Tân-giả, hai tướng qui-hàng,
Đất Cát-dương. Sầm-Bành cự chiến.

Nói về trong thành Tân giả, tướng của Vương Mãng là Cáp Diên và Kiển Đơn đang thương nghị cùng nhau, xảy có

TMSACH.COM.VN

quân đem thơ vào phi báo : « Nay Lưu Tú đem binh đến và đạ chiến thơ coi ra oai thế rất hung, nên tôi vào trình cũng hai vị chúa tướng. » Hai tướng nghe nói thất kinh, liền tiếp thơ giở ra coi, coi rồi Cáp Diên ngẫm nghĩ một hồi lâu, bèn nói với Kiển Đơn rằng : « Hễ đứng trượng phu thì phải tìm chơn chúa mà thờ ; ta đầu Vương Mãng đây là sự bất đắc dĩ mà thôi. Nay Lưu Tú là chơn mạng Đế vương đã đến đây, vậy thì bọn ta phãi qui hàng người cho thuận mạng trời, lại cho khỏi nhơn dân đồ thán. » Kiển Đơn liền nghe theo, hai tướng truyền quân sĩ mở cửa thành mà rước Quan Võ. Quan Võ đem binh vào thành an ủi dân tình, khao thưởng quân sĩ, rồi truyền bày diên tiệc mà thết đãi chư tướng.

Nói về Lưu Dẫn và Lý Đạt đem binh đến đất Cát dương, cách thành năm dặm, đồn binh hạ trại. Rồi viết một bức chiến thơ, sai quân đem đưa cho quan Thái thú trong thành là Sầm Bành.

TAISACH.COM.VN

(Nguyên Cáp Diên, Kiển Đơn và Sầm Bành từ ngày thi đậu rồi, thì Cáp Diên và Kiển Đơn lãnh chĩ ra trấn nơi thành Tân giả, còn Sầm Bành thì lãnh chĩ ra trấn nhậm nơi thành Cát dương.)

Trong chiến thơ nói như vầy :

« Ta có nghe rằng : Trời sanh vì Đại thánh thì muôn « vật đều theo ; đất trổ đứng Minh quân thì muôn dân thảy « đều phục.

« Nay chúa ta là Lưu Tú quả là chơn mạng Đế vương, đã « mấy năm gởi bước nơi chốn núi non, chiêu tập anh hùng, « chứa đồn thao lược, nay cữ binh khôi phục nhà Hớn ; bốn « biển vui lòng, muôn dân đẹp dạ. Lại thêm văn hiếm mặt « trí tài, võ nhiều trang anh dõng. Bởi vậy nên lấy đất Hồ « dương dường lượm cỏ, thâu thành Tân giả như trở tay.

« Chúa ta lại thưởng phạt phân minh, trông người hiền « như khát nước.

« Như Túc hạ biết thời thế mà suy lòng xét trước, thì « công danh ắt trọn thuở sau ; bằng chống cự với binh Trời, « thì ắt mang điều tai hại. Lời ta đã tỏ qua, xin Tướng quân « nghiệm lại, như chẳng khứng qui hàng, thì ra mà đấu chiến « cùng ta.

« Đại Hớn, Thượng tướng quân Lưu Dần, cẩn ký. »

Sầm Bành cầm chiến thơ đọc rồi, cả giận, xé nát thơ mà mắng rằng : « Loài phản quốc, sao dám đem binh đến đây mà xâm lấn ta ? » Nói rồi vội vã điểm năm trăm quân mã. Trước khi xuất trận, trở vào phủ mà thưa cho mẹ hay. Mẹ Sầm Bành can rằng : « Con ôi ! Xin con chớ vội đi, để mẹ nói cho con nghe ; con đứng làm trai sao không biết xét, không dò trong lóng đục. Vả chăng Lưu Tú là dòng tôn thất nhà Hớn, phải bực Đế vương. Nay thiên hạ đều qui phục ; dầu con ráng sức thế nào, mẹ tưởng cũng khó bề cự địch cho lại ; vậy thì con hãy nghe lời mẹ mà đầu người thì mẹ mới bằng lòng ; chớ như con khư khư theo loài gian nịnh, thì ai gọi là người trung quân ái quốc ! » Sầm Bành cũng không nghe lời mẹ, quày quả trở ra nai nịt, cầm thương lên ngựa, đem quân mở cửa thành ra mà cự chiến. Bên kia Lý Dật cũng dẫn binh vừa đến, thấy Sầm Bành đầu đội mão kim phụng, mình mặc bào đỏ, đứng trước trận.

Lý Dật bèn kêu Sầm Bành mà nói rằng : « Nay binh Trời đã đến, như Tướng quân về đầu nhà Hớn, thì chẳng mất vị Công hầu, bằng chẳng khứng, ắt không toàn tánh mạng. » Sầm Bành nghe nói cả giận, mắng rằng : « Đồ súc sanh, sao dám khinh dễ ta thể ấy ? » Và nói và huơi đao xốc tới chém nhau. Lý Dật cũng huơi thương rước đánh. Hai tướng đánh nhau hơn vài mươi hiệp. Sầm Bành trá bại lui ra. Lý Dật giục ngựa đuổi theo, bị Sầm Bành bắn trúng một mũi tên, nhào xuống ngựa. Quân linh liền áp lại cứu Lý Dật mà đem về ; Lưu Dần bèn lướt ngựa xông ra mà tiếp chiến ; đánh với Sầm Bành một hồi, ước đặng vài chục hiệp, Sầm Bành cũng trá bại chạy ; Lưu Dần rượt theo, bị Sầm Bành đánh

TIMSACH.COM.VN

trúng vai bên tả một cây thước sắt, gần nhào xuống ngựa, liền cuốn vó chạy dài. Sầm Bành thừa thế rượt theo đặng ít dặm rồi trở lại. Còn hai tướng bị thất trận kéo bại binh thẳng về Hồ dương ; vào thành ra mắt Lưu Lương mà thưa rằng : « Quan Thái thú đất Cát dương là Sầm Bành, võ nghệ tinh thông, mạnh mẻ vô cùng, anh em tôi cự chẳng lại, thất luôn hai trận, liệu bề không thắng đặng nên rút binh về đây. » Lưu Lương nghe nói thất kinh, ngồi suy nghĩ, chưa biết tính làm sao, xảy quân vào báo rằng : « Nhị vị Tướng quân Lý Thông và Kiên Đàm lấy đất Huyễn thành đặng rồi, nay đã đem binh về đến đây. » Lưu Lương đặng tin ấy, chẳng xiết vui mừng, liền ra thành nghinh tiếp và hỏi hai tướng rằng : « Hai vị Tướng quân đến đó, công chuyện làm sao, nói cho ta nghe thử. » Hai tướng thưa rằng : « Bọn tôi đến Huyễn thành, thì quan trấn nơi đó liền mở cửa mà đầu, chớ chưa đánh trận nào. » Lưu Lương nghe nói cả mừng, rồi cùng nhau vào thành. Kế đó có Quan Võ cùng Diêu Kỳ dắt hai tướng mới qui hàng là Cáp Diên và Kiển Đơn về, vào ra mắt Lưu Lương. Lưu Lương thấy hai tướng lại càng mừng rỡ ; rồi cùng nhau phân ngôi thứ mà ngồi ; trà nước xong rồi, Lưu Lương nói với Quan Võ rằng : « Lưu Dần cùng Lý Đạt đem binh lấy thành Cát dương, chẳng ngờ gặp Sầm Bành võ nghệ cao cường, hai tướng đánh không lại, đã thất trận, lại bị thương tích ; nay đã đem binh về đây rồi. Vậy chớ Hiền điệt có biết Sầm Bành chăng ? » Quan Võ nói: « Tôi biết người ấy, ngày trước người ấy đấu chiến cùng Mã Võ nơi giáo trường, đánh hơn hai trăm hiệp, mà không ai hơn ai. Vương Mãng bèn phong cho y làm Võ trạng nguơn, Tây bình tướng quân. Nay lại trấn thành nầy, thì khó bề lấy đặng. » Diêu Kỳ nghe nói như vậy, trong lòng chẳng đẹp, bèn đứng dậy đáp rằng : « Chúa công sao khen võ nghệ của người, mà quên tài năng của mình ; dầu Sầm Bành sức mạnh muôn người, tôi cũng kiếm thế mà trừ nó cho Chúa công coi. » Đặng Võ bèn tiếp mà nói rằng : « Gặp người võ nghệ cao cường thì củng

sợ chớ chẳng không, nhưng mà mình cũng có thế mà cự đặng. Bây giờ phải tính như vầy thì cự mới lại Sầm Bành cho ; để Lưu Bảo ở giữ Tân giã, Lưu Trọng qua giữ Huyền thành, còn Hoàng thúc (Lưu Lương) thì giữ Hồ dương đây ; rồi tôi cùng Chúa công đem binh qua đánh Cát dương. » Quan Võ liền nghe theo lời Đặng Vỏ, điểm hai ngàn binh kéo thẳng qua Cát dương. Quân vào phi báo. Sầm Bành liền nai nịt, lên ngựa đem binh ra thành cự chiến. Hai bên lập trận xong rồi. Quan Võ giục ngựa lướt tới trước trận, vòng tay thi lễ cùng Sầm Bành mà nói rằng : « Tôi giáp trụ nơi mình, làm không đặng trọn lễ, xin Tướng quân miễn chấp. Từ tôi cách mặt Tướng quân nơi võ trường đến nay, Tướng quân mạnh giỏi hé ? » Sầm Bành cũng đáp lễ mà hỏi lại rằng : « Tướng quân có phải là Lưu Tú chăng ? » Quan Võ nói : « Phải, tôi ngày trước xuống võ trường đã rõ tài Tướng quân, thiệt là nên trang hào kiệt ; nay tôi nói một điều, không biết Tướng quân có khứng cùng chăng ? » Sầm Bành nói : « Tướng quân muốn điều chi thì nói đi, không can chi. » Quan Võ nói : « Vả chăng Vương Mãng là đứa phản thần giết Chúa, cướp ngôi, còn Tướng quân là người anh hùng, mà đi đầu nó thì lầm quá. Phải chi Tướng quân xét lại, về mà giúp ta trong cơn nguy biến nầy thì Tiên đế tuy hồn ở suối vàng, cũng biết ơn Tướng quân đó. Ngày nào mà trừ loạn, khử bạo yên rồi, thì Tướng quân cũng không mất vị Vương hầu, lại được nơi tiếng nơi đời sau là người trung quân ái quốc. » Nói vừa dứt lời, Sầm Bành cả giận mắng rằng : « Mi là đồ làm phản sao dám khi dể ta, đến đây kiếm lời huyễn dụ ta thế ấy. » Diêu Kỳ nghe Sầm Bành mắng Quan Võ thì nổi nóng, chẳng nói chi hết, huơi thương xốc vào đâm Sầm Bành, Sầm Bành cầm đao đỡ gạt thương ra rồi chém lại ; hai người đánh với nhau đặng chừng ba mươi hiệp, Sầm Bành trá bại giục ngựa mà chạy vào trong quân. Diêu Kỳ bèn kêu Sầm Bành mà nói rằng : « Bớ Sầm tướng quân, hãy nghe lời chúa ta mà qui hàng đi, thì khỏi mang tai họa, bằng chẳng

TIMSACH.COM.VN

khứng, thì nguyện không dung đó. » Sầm Bành nghe nói nổi giận, quày ngựa trở ra đánh với Diêu Kỳ ; Quan Võ đứng ngoài cứ kêu Sầm Bành, kiếm lời ngon tiếng ngọt mà dụ hoài, nhưng mà Sầm Bành cũng chẳng nghe, cứ việc đánh với Diêu Kỳ mà thôi. Hai tướng đánh vùi với nhau, đao qua thương lại, hơn năm chục hiệp mà chưa phân hơn thua. Khi ấy Quan Võ thấy vì sao Vĩ hỏa hổ hiện trên đầu Sầm Bành, vì sao Tỉnh mộc cang hiện trên đầu Diêu Kỳ. Quan Võ nhớ lại ngày trước Nghiêm tử Lăng nói có Nhị thập bát tú giúp nhà Hớn, thì lấy làm lạ, vì Sầm Bành cũng là một vì sao trong Nhị thập bát tú, sao lại không chịu đầu. Nghĩ như vậy rồi tính bắn vì sao Vĩ hỏa hổ của Sầm Bành coi thử thế nào. Bèn giương cung lắp tên, bắn một mũi trúng vì sao Vĩ hỏa hổ. Tức thì vì sao ấy bay xẹt qua phía đông, còn Sầm Bành cũng vụt chạy dài. Quan Võ thấy vậy mới than rằng : « Sầm Bành quả là một vì sao trong Nhị thập bát tú, mà không biết vì cớ nào mà không chịu qui hàng. » Than rồi bèn gióng chiêng, thâu binh về trại.

Hồi thứ hai mươi hai

Sầm-Bành lập kế trừ Lưu-Tú
Đặng-Vỏ toan mưu lấy Cát-Dương

Nói về Sầm Bành đang đánh với Diêu Kỳ vùng rút binh chạy thình lình. Về tới trại, chư tướng lấy làm lạ, bèn hỏi Sầm Bành rằng : « Quan Thái thú ra trận coi đường thương không sút Diêu Kỳ, làm sao mà chạy ngang đi như vậy ? » Sầm Bành đáp rằng : « Chẳng phải là ta không lòng chống chỏi, song cái vai bên tả ta, không biết cớ sao khi không lại phát bịnh nên cử động chẳng nỗi, mới thâu binh mà về (1). » Nói vừa dứt lời, kế quân vào báo rằng : « Quan Võ hạ chiến thơ, kỳ rạng ngày giáp chiến. » Lúc ấy trời vừa tối, Sầm Bành

(1) Nguyên Quan Vỏ bắn trúng phía tả của Vĩ hỏa hổ, nên Sầm Bành cũng đau phía đó.

liền điểm quân mã, chia ra làm năm đạo ; đến canh hai kéo tuốt qua cướp trại Quan Võ. Tới nơi thì thấy quân lính đều ngũ mê. Sầm Bành cả mừng, bèn truyền quân bốn phía phủ vây. Rồi đó, hô lên một tiếng làm lịnh, bốn phía binh ào vô cướp trại. Binh Quan Võ chừng ấy giựt mình thức dậy, hồn bất phụ thể, bỏ khí giái lương thảo, mạnh ai nấy chạy. Còn Quan Võ, đang lúc lộn xộn, thót lên ngựa, tả xông hữu đột, ra khỏi trùng vây, nhắm Hồ dương thành mà chạy về. Rủi đâu trời tối lạc đàng, nhè chạy trở lại thành Cát dương là chỗ Sầm Bành trấn thủ. Khi đi đến đó thì con ngựa không chịu chạy nữa. Quan Võ nhìn lại thì mới biết mình chạy lạc trở lại thành Cát dương, thì thất kinh quày ngựa chạy trở lại. Quân canh thấy Quan Võ liền báo cho Sầm Bành hay. Sầm Bành giục ngựa tuốt theo. Lúc ấy trời gần sáng, Quan Võ chạy đến một hòn núi xây thấy một cái nhà tranh, bèn tính xuống ngựa vào đó nghỉ. Bỗng đâu thấy một ông già trong nhà bước ra kêu Quan Võ mà hỏi rằng : « Tướng quân đi đâu mà coi bộ lật đật dường ấy ? » Quan Võ nói : « Tôi chẳng giấu chi lão phụ, tôi là Hớn thất Lưu Tú, nhơn thất trận, bị Sầm Bành đuổi theo, chạy đến đây, chẳng biết đâu mà ẩn mình, xin lão phụ đoái thương. » Ông già ấy nghe nói cả mừng, bèn rước Quan Võ vào nhà rồi lạy mà nói rằng : « Ngu phu không biết nên thất lễ, xin Chúa công thứ tội. » Quan Võ liền đở dậy mà hỏi rằng : « Vậy chớ ông tên họ chi ? Xin nói cho tôi biết. » Ông già đáp : « Tôi là thầy cũa Sầm Bành, họ Đỗ tên Nhan. Vậy xin Chúa công chớ lo, dầu nó có theo đến đây thì có tôi, chẳng hề chi. » Nói vừa dứt lời thì thấy Sầm Bành chạy tới. Quan Võ thất kinh vụt chạy. Đỗ Nhan cản lại nói rằng : « Xin Chúa công chớ lo, để tôi nói cho Sầm Bành về đầu Chúa công, sao nó cũng nghe lời tôi chớ chẳng không. » Nói chưa dứt lời, Sầm Bành đà xuống ngựa bước vào. Đỗ Nhan chạy ra mừng rỡ xong rồi, Sầm Bành ngó ngoái lại thấy Quan Võ liền đổi sắc, chờn vờn muốn nhảy lại mà chém. Quan Võ thấy vậy nhảy trái, chạy ra nhà sau. Còn Đỗ Nhan

thì cản Sầm Bành lại mà nói rằng : « Đồ đệ hãy bớt giận, để lão nói một đôi lời, vã Lưu Tú là Hớn trào Tôn thất, đáng lẽ Đồ đệ phải phò người mà khôi phục giang sơn mới phải, cớ sao lại mong lòng sát hại là nghĩa gì. » Sầm Bành đáp rằng : « Lưu Tú phạm tội với Triều đình, nên Thánh thượng truyền như ai bắt dặng thì thưởng vàng ròng ngàn lượng, lại phong chức Vạn hộ hầu, sự giàu sang trước mặt, há đi dung nó sao ? » Đỗ Nhan nói : « Đồ đệ nói làm rồi. Vã Lưu Tú là người chơn mạng Đế vương, chẳng sớm thì muộn cũng gồm thâu thiên hạ, dầu Đồ đệ muốn giết, lại đặng sao ? Chi bằng đầu người đi mà khôi phục nhà Hớn thì cũng dặng chung thân vinh hiển, tử ấm thê vinh, chớ nói chi chức Vạn hộ hầu mà thôi. » Sầm Bành nghe nói nổi giận, rút gươm ra và nói rằng : « Lảo sư mựa chớ nhiều lời, hãy xê ra cho tôi đuổi giặc, bằng trái lẽ thì tôi không kể nghĩa thầy trò đó. » Đỗ Nhan thấy Sầm Bành làm dữ cũng thất kinh, vụt chạy tuốt ra nhà sau. Sầm Bành rượt theo bị con của Đỗ Nhan tên là Nhị Lang đón lại mà mắng rằng : « Đồ thất phu, sao dám vô lễ dường ấy ? » Sầm Bành lướt tới chém đùa, Nhị Lang cũng rước đánh. Đánh đặng vài hiệp, Nhị Lang bị Sầm Bành một roi hộc máu, thất kinh lật đật chạy tuốt theo Đỗ Nhan và Quan Vỏ. Sầm Bành cũng rượt theo sau. Ba người chạy tuốt đến một cụm núi kia, may gặp người con lớn của Đỗ Nhan tên là Đỗ Mạo đón hỏi duyên cớ làm sao mà chạy đi đâu coi gấp rút thế ấy ? Đỗ Nhan bèn nói với Đỗ Mạo rằng : « Con chớ nói dài dà, hãy mau ra sức mà cứu lấy Chúa công. »

(Xem tiếp tập 5)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản
25, đường Sabourain, 25
SAIGON
Điện thoại : **20.678**

Tập 5

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Đỗ Mạo hỏi: « Chúa công là ai? » Đỗ Nhan nói: « Hớn chúa Lưu Tú, nhơn thất trận bị Sầm Bành rượt, ta cùng em mi bão hộ mà chạy đến đây. Em mi đã ra sức chống ngăn mà không lại, nên bị nó đánh một roi hộc máu. Nay nó rượt theo gần tới, con khá tua ra sức mà ngăn cản, để cha và em con phò Chúa công chạy trước. » Mới nói vừa dứt lời thì Sầm Bành rượt đến, Đỗ Mạo đón Sầm Bành mà thi lễ, rồi hỏi rằng: « Tướng quân đi đâu coi bộ hâm hở dữ vậy? » Sầm Bành đáp rằng: « Ta theo bắt Lưu Tú là đứa phạm tội, đặng mà lãnh thưởng chớ đi đâu, ta rượt nó chạy đến trước kia, thôi, mựa chớ nói lâu, để ta theo bắt nó cho rồi. » Đỗ Mạo nổi xung mắng rằng: « Mi là đồ thất phu, sao dám trái mạng trời mà rượt vì chơn chúa? » Sầm Bành nghe mắng nổi giận, huơi đao xốc tới chém Đỗ Mạo, Đỗ Mạo lẹ tay đỡ khỏi. Hai đàng đánh nhau hơn bốn hiệp. Đỗ Mạo trá bại mà chạy, Sầm Bành rượt theo, ơ hờ bị Đỗ Mạo ngoái lại đánh một cái Hồ tỏa khâu, Sầm Bành nhào xuống ngựa, nhờ có quân lính áp vào mà cứu khỏi, rồi lên ngựa chạy thẳng về thành Cát dương. Khi Sầm Bành chạy rồi, Đỗ Mạo tuốt theo thưa cho cha mình hay, rồi ba cha con rước Quan Võ trở lại nhà, dọn cơm nước đãi đằng trọng thể. Rồi đó mấy cha con dọn đồ đạc đi theo Quan Võ mà xuống thành Hồ dương. Về tới thành, Quan Võ dẫn cha con Đỗ Nhan vào ra mắt Lưu Lương. Lưu Lương cùng chư tướng mừng rỡ chẳng xiết, xem lại hỏi thăm duyên cớ. Quan Võ bèn đem các việc thất

trận, bị Sầm Bành rượt, nhờ có Đỗ Mạo cứu, mà thuật lại một bồi. Lưu Lương truyền bày diên tiệc mà tạ ơn cha con Đỗ Nhan và đãi đằng các tướng. Quan Võ mới hỏi Đặng Võ rằng : « Sầm Bành võ nghệ cao cường dường ấy, làm sao mà trừ cho đặng nó ? » Đặng Võ nói : « Điều ấy không khó chi, song phải lập kế như vầy : Khiến Lưu Dần đem ba trăm binh qua Cát dương mà khiêu chiến, còn Đỗ Mạo đem năm trăm binh theo sau. Trần Tuấn dẫn một đạo binh phục nơi phía Bắc ; còn Chúa công cùng chư tướng cũng dẫn một đạo binh phòng khi tiếp ứng, và phải làm như vầy... như vầy... thì chắc thắng đặng. » Quan Võ nghe Đặng Võ sắp đặt như vậy thì khen hay ; bèn y theo kế mà truyền chư tướng các phượng hướng dẫn binh lên đàng.

Nói về Lưu Dần kéo binh qua Cát dương ở dưới thành khiêu chiến. Quân vào báo, Sầm Bành cười mà nói rằng : « Lưu Dần nó tận số nên mới chọc tới tay ta. » Lúc ấy có quan Chũ bộ của Sầm Bành can rằng : « Xin quan Thái thú chớ khinh giặc, phải dự phòng trước, sợ nó có kế chi chăng ? » Sầm Bành đáp rằng : « Đồ giặc mọn, nó có kế chi mà lo. » Nói rồi bèn bước vào thưa với mẹ mà ra trận. Mẹ Sầm Bành can rằng : « Con chớ trái mạng trời, phải thờ nhà Hớn cho trọn đạo làm tôi, lại đặng thơm danh muôn thuở. » Sầm Bành nghe mẹ nói như vậy thì có ý không bằng lòng ; tuy chẳng dám nói chi, song trở ra cứ việc đem binh mà cự chiến. Bà mẹ bèn kêu Sầm Bành lại mà nói nữa rằng : « Đồ nghịch tử, nếu ta nói mà mi không nghe thì thà mi đưa ta ra khỏi thành cho khuất con mắt. » Sầm Bành thấy mẹ đã quyết tình như vậy nên cực chẳng đã mới sai quân dẫy xe đưa mẹ mình lên Sơn trang (1). Sầm Bành đưa mẹ ra khỏi thành rồi trở vô điểm binh mã và mở cửa thành ra cự địch. Lưu Dần thấy Sầm Bành xốc ngựa ra bèn kêu mà hỏi rằng : « Mi có biết ta chăng ? » Sầm Bành đáp rằng : « Mi là đồ vô danh tiểu tướng, ta biết mi mà làm chi ? » Lưu Dần nói : « Ta là Lưu Dần đây,

(1) Sơn trang là nhà trên núi.

nếu trận nầy ta bắt chẳng đặng mi thì không phải là bảo hớn.» Sầm Bành nghe nói nổi xung, xốc vào đâm. Lưu Dần cũng huơi thương rước đánh. Hai tướng đánh nhau ước đặng ba bốn hiệp. Lưu Dần bèn đưa cờ lên mà làm hiệu lịnh ; Đỗ Mạo giục ngựa xông vào tiếp chiến. Ba tướng đánh nhầu với nhau một hồi. Đỗ Mạo bèn trá bại quày ngựa mà chạy. Sầm Bành giục ngựa đuổi theo, Đỗ Mạo cã kêu Sầm Bành mà hỗi rằng : « Mi có biết ta lập trận chi đây chăng? Mau xuống ngựa mà qui hàng, kẻo không toàn tánh mạng. Sầm Bành ngó trực lên thì thấy cờ đề năm chữ : « Thiên la Địa võng trận. » Anh ta thất kinh, tã xông, hữu đột một hồi lâu. Xãy nghe phía sau thành chiêng trống vang đầy, quân lại báo với Sầm Bành rằng : « Diêu Kỳ đem binh bọc phía sau thành đánh tới rất gấp, xin Tướng quân phải trở về mà cứu. » Sầm Bành nghe quân báo hồn bất phụ thể liền quày ngựa trở lại. Lưu Dần và Đỗ Mạo thừa thế ruợt mà theo giết quân của Sầm Bành vô số. Lúc ấy Sầm Bành chạy về gần tới thành, xãy đâu binh phục bốn phía ó lên mà vây phũ. Một tướng xông ra (tướng ấy tên là Kiều Đơn) nói lớn rằng : « Sầm tặc chạy đi đâu? Có ta đến đây. » Sầm Bành huơi đao xốc tới đánh nhầu với Kiều Đơn, Đông xông Tây đột một hồi vừa phá đặng trùng vây thì có hai tướng, Cáp Diên và Lý Thông, xông ra đánh nhầu với Sầm Bành một trận nữa. Sầm Bành thấy binh tướng của người ta thì đông còn của mình thì ít, tính cự địch chẳng lại bèn kéo binh nhắm phia Bắc mà chạy dài. Chạy chưa được vài dặm, xãy gặp đạo binh cũa Trần Tuấn đón đánh một hồi nữa ; rồi Sầm Bành cũng quày ngựa chạy dài. Chạy đặng một đỗi đàng, thấy trước mặt có một cụm rừng, anh ta bèn vào đó đình binh mà nghĩ, điểm quân lại thì đã tử trận hết, còn không đầy một trăm. Nghĩ chưa bao lâu, thoạt nghe tiếng chiêng trống đánh vang trời dậy đất. Anh ta lật đật lên ngựa ra xem thì thấy đạo binh cũa Đỗ Mạo kéo ào tới phủ vây. Sầm Bành hoãng kinh, tính với phó tướng là Mã Thành rằng : « Mình bị thất luôn mấy trận, binh hao, lực giãm,

người mỏi, ngựa mệt, bây giờ lại bị vây nữa, thì tính thế nào mà thoát cho đặng ? » Mã Thành nói : « Quan Thái thú chớ lo, để tôi phá vây, tuốt về thành điểm binh thêm, đem ra mà trợ chiến, thì phá vây đặng, có khó chi. » Sầm Bành y theo lời. Mã Thành nói rồi, bèn lên ngựa, huơi thương, phá trùng vây chạy về Cát dương. Đi mới vài đỗi đàng, xảy gặp đạo binh của Trần Tuấn đón lại. Anh ta cự ít hiệp rồi giục ngựa chạy dài. Chạy chưa bao xa, lại gặp đạo binh của Diêu Kỳ đón nữa. Anh ta thấy phía bên tả có một cụm rừng, bèn giục ngựa nhắm đàng rừng ấy mà chạy thẳng. Vừa vô tới rừng, chẳng ngờ Quan Võ có dẫn một đạo binh đến mai phục nơi đó, binh ó lên một lượt, bốn phía phủ vây. Mã Thành thất kinh, tính quày ngựa kiếm đàng khác mà chạy. Té ra Quan Võ đã truyền quân lính lấy dây giăng ngang, giăng dọc cùng các nẽo bờ. Mã Thành vừa quày ngựa lại thì ngựa bị vấp dây té quị, còn Mã Thành thì nhào xuống đất. Quân lính áp bắt anh ta trói lại, dẫn vào trung quân mà nạp cho Quan Vỏ. Quan Võ lật đật bước xuống mở trói rồi cười mà nói với Mã Thành rằng : « Phải chi Tướng quân cùng Sầm Bành sớm tính mà qui hàng, thì có đâu ra chinh chiến thế nầy. Thôi, việc trước ta bỏ đi, nay ta muốn Tướng quân về mà phò trợ ta, ý Tướng quân thế nào ? » Mã Thành bèn quì mọp mà tâu rằng : « Nay tôi tình nguyện về đầu Chúa công, tôi xin dâng thành Cát dương mà làm lễ tấn kiến. » Quan Vỏ cả mừng, truyền lịnh quân sĩ kéo qua thành Cát dương. Khi đi đến, quân trong thành thấy Mã Thành đã đầu Quan Võ rồi, nên chẳng dám chống cự chi hết, bèn mở cửa thành mà rước Quan Võ vào. Quan Vỏ vào thành rồi, khiến quân sĩ canh giữ nghiêm nhặc và truyền bỏ hiệu cờ nơi Cát dương, dựng cờ nhà Hớn lên. Rồi đó Quan Võ đi vỗ về bá tánh và truyền bày diên tiệc mà khao thưởng quân sĩ.

Nói về Sầm Bành bị Đỗ Mạo vây, sai Mã Thành về đem binh tiếp chiến, trông từ sớm mai cho đến tối cũng chẳng thấy binh ra. Túng thế anh ta đánh liều lên ngựa giải phá

trùng vây mà ra, rồi giục ngựa riết về Cát dương. Khi về đến đó thấy cờ xí đều đề hiệu của Quan Võ thì thất kinh. Chừng ấy mới biết Mã Thành đã đầu Quan Vỏ rồi, bèn quày ngựa trở ra, tính chạy qua thành Tị thủy mà cầu cứu ; rủi đâu bị binh Quan Vỏ đón lại. Lúc ấy, Sầm Bành không còn binh lính chi hết ; một người một ngựa nên không dám ở lại cự chiến. Và đánh và chạy ra đến cửa Nam môn. Sầm Bành ngó lên thấy một tấm bảng của Quan Võ rao chư tướng rằng : « Nếu Sầm Bành có chạy đến đó thì phải cho ra, chẳng đặng ngăn trở. » Sầm Bành coi rồi quất ngựa chạy riết. (Nguyên Quan Vỏ muốn làm vậy cho Sầm Bành phục, đặng về mà đầu.)

Hồi thứ hai mươi ba

Sầm-Bành phá trận thoát trùng vây,
Lưu-Trọng liều mình đền nợ nước.

Nói về Sầm Bành ra khỏi cửa Nam môn rồi thẳng về Sơn trung, vào ra mắt mẹ mà thưa rằng : « Con chẳng nghe lời mẹ, nay quả đã bại trận, lại thất thành rồi. » Mẹ Sầm Bành giận, không nói rằng chi hết. Anh ta nói rồi, bèn bái biệt mẹ trở ra, lên ngựa qua thành Tị thủy. Đến nơi, Sầm Bành vào ra mắt Nguơn soái Tô Hùng và thuật chuyện thành Cát dương bị mất. Tô Hùng nghe nói, nổi giận, mắng rằng : « Ngươi chẳng hết lòng mà gìn giữ, nay thành đã mất, ngươi còn dám đến đây mà nói chi nữa. » Nói rồi, liền hô võ sĩ đem Sầm Bành ra mà chém. Lúc ấy có Phó nguyên soái tên là Lương khâu Tứ và Chuyên Thụ can rằng : « Nay thiên hạ đang loạn ly, nếu chém Sầm Bành thì lấy ai làm tướng ; xin Nguyên soái rộng lòng mà tha cho người một phen. » Tô nguyên soái nghe hai tướng nói có lý, bèn tha Sầm Bành, lại cho lãnh chức Tiên phuông.

Nói về Quan Võ lấy đặng thành Cát dương rồi, bèn đem binh qua Tị thủy, cách thành chừng năm dặm, đồn binh hạ trại, rồi sai Diêu Kỳ đem binh khiêu chiến. Quân vào thành phi báo, Tô nguyên soái liền khiến Lương khâu Tứ, Chuyên Thụ, hai tướng đem binh ra cự chiến. Diêu Kỳ thấy hai tướng bèn xốc ngựa ra nạt lớn rằng : « Bọn bây chẳng xứng tay đối địch cùng ta, bày hảy về kêu Sầm Bành ra đây.» Chuyên Thụ nạt lớn mà nói lại rằng : « Cắt cổ gà đâu dùng dao lớn, mi tài sức mấy lăm hơi mà khoe khoang lỗ miệng. » Diêu Kỳ nổi giận, huơi thương xốc vào đâm hai tướng ; hai tướng xông vào cự chiến, ước hơn vài chục hiệp. Chuyên Thụ và Lương khâu Tứ đều quày ngựa bỏ chạy. Diêu Kỳ rượt theo một đỗi rồi trở lại. Xảy quân bên Bạch thủy qua báo với Quan Võ rằng : « Tiểu Trường an (1) bị Sầm Bành đem binh đánh lấy lại rồi. » Quan Võ nghe báo cả kinh, bèn kêu Đặng Vỏ mà phú thác mọi việc, thay mặt cho mình điều binh khiển tướng, rồi bổn thân điểm ba ngàn quân đem về Tiểu trường an mà cứu. Khi đi về gần tới thì thấy cờ xí tán loạn, quân lính ó rân, Quan Vỏ kéo binh xốc vào thành, gặp Sầm Bành, thì cả giận mà mắng rằng : « Mi là thằng bất nghĩa, ta đã không bắt mi, để mi thoát khỏi, sao còn dám đem binh mà xâm lấn bờ cõi cũa ta ? » Và nói và huơi thương xốc tới đâm Sầm Bành. Sầm Bành giơ đao đỡ lấy thương, rồi hai người đánh với nhau vừa đặng mười hiệp, Sầm Bành quày ngựa chạy tuốt vào thành, rồi xách ra bốn cái đầu người ta, đưa cho Quan Võ coi và hỏi rằng : « Ngươi có biết đầu ai đây chăng ? » Quan Vỏ nhìn coi, thấy những là đầu cũa thân tộc mình, thì hồn phi phách tán, lúc đó không kể sống chết, xốc nhào vô mà đánh với Sầm Bành. Sầm Bành không đánh, và đỡ và giục ngựa tuốt vào thành, truyền quân lính bắt hết dòng họ của Quan Võ hơn ba trăm người mà giết sạch. Rồi đó mới trở ra mà đánh với Quan Võ ; đánh hơn mười hiệp, Quan Võ ráng hết sức bình sanh mà cự cũng không lại, bèn

(1) Tiểu Trường an là Huyện thành.

quày ngựa chạy dài. Chạy mới vài đồi đàng, xảy có binh của Chuyên Thụ bèn Tị thũy kéo qua đón đánh ; đánh đặng ít hiệp, Tô nguyên soái kêu quân sĩ mà nói : « Trận nầy chư tướng phải bắt cho đặng Lưu Tú, thì ta sẽ trọng thưởng. » Quân sĩ liền ó lên một tiếng lớn, bốn phía phủ vây ; Quan Võ tấm lòng bối rối, tả đột hữu xông, mà phá vây cũng không nổi. Rủi ngựa lại bị mủi tên, chạy không đặng nữa, Quan Võ lúc đó đã bủn rủn, trong lòng không trông sống nổi, bèn ngước mặt lên mà kêu trời. Xảy thấy một tướng cỡi ngựa xông ra kêu Quan Võ nói rằng : « Chúa công mau lên ngựa của tôi đây mà chạy, kẽo lâm hại. » Quan Võ ngó lại thì thấy anh của mình là Lưu Trọng (1). Quan Võ nói : « Như vậy thì yên phận tôi rồi, còn anh ngựa đâu mà cỡi, vậy thà tôi chịu chết, nỡ đâu tôi để cho anh mang hại sao ? » Lưu Trọng đáp rằng : « Thân nầy chết chẳng tiếc chi, miễn cho Chúa công thoát khỏi tay giặc, đặng ngày sau có khôi phục giang san lại, mựa chớ diên trì, hãy mau lên yên mà đào tẩu. » Quan Võ nghe nói rơi lụy, giùng giằng không nỡ, Lưu Trọng thấy vậy, sợ e việc khốn sẽ đến, bèn đở đùa Quan Võ lên lưng ngựa mình, rồi lấy roi quất con ngựa một roi, ngựa vụt nhảy nai, Quan Võ mới phá trùng vây chạy thoát khỏi. Còn Lưu Trọng cũng chạy bộ theo trợ chiến, song có một mình lại không ngựa, khó nổi chống ngăn, thế cùng lực tận. Thương thay cho Lưu Trọng mạng số tới chừng đó thì hết, nên phải bỏ mình nơi chốn sa trường (2). Thác dường ấy cũng rạng danh muôn thuở ! (Sau Quan Võ trung hưng rồi, truy phong (3) Lưu Trọng là Lỗ đại phu.)

Sau có thơ khen Lưu Trọng như vầy :

Mày xanh treo tiết khí,
Vừng áo rạng trung trinh,
Xưa nay trang tuấn kiệt,
Vì nước phãi bỏ mình.

---

(1) Nguyên khi xuất binh thì Lưu Trọng ở thủ Huyền thành.
(2) Sa trường là chỗ đánh giặc.
(3) Truy phong là chết rồi mà còn phong thêm chức.

Hồi thứ hai mươi bốn

Núi Nghi-sơn, Quan-Võ mượn binh,
Rừng Bình-lâm, anh-hùng cứu chúa.

Nói về Quan Võ thoát khỏi trùng vày rồi, nhắm thẳng Hồ dương mà chạy. Khi về đến nơi, vào ra mắt thúc phụ (Lưu Lương) mà khóc òa, giây lâu mới nói ra tiếng, đem việc Sầm Bành lấy Tiểu trường an, lại giết dòng họ Lưu hơn ba trăm người mà thuật lại. Lưu Lương nghe nói bèn nhào lăn mà khóc. Chư tướng xúm lại đở dậy khuyên giải. Kế đó bại binh cũa Quan Võ cũng chạy về vào ra mắt Lưu Lương, điểm binh lại thì chết không biết là bao nhiêu. Quan Võ than với chư tướng rằng : « Hễ ra trận thì bại binh, biết chừng nào mới dựng nghiệp trung hưng cho đặng ? » Đặng Võ nói : « Việc chinh chiến thì có khi thắng phải có khi bại, sao cho khỏi ; xin Chúa công chớ ngã lòng, để thủng thẳng mà tính. Nay ở núi Nghi thu sơn, rừng Thị bình có mười vị Đại vương, mỗi vị có một muôn binh. Ta phải qua đó mượn binh của mười vị Đại vương ấy mới xong cho. » Quan Võ nghe theo lời Đặng Võ, thay xiêm áo, giả làm người khách đi đường, rồi lên ngựa thẳng qua Nghi thu sơn. Quan Võ đi gần đến đó, thấy có một cái quán rượu, bèn xuống ngựa bước vào, giả mua một chén rượu ngồi uống đặng nghỉ một chút cho bớt mệt. Quan Võ ngồi nghỉ giây lâu thấy trước cửa quán, người ta qua lại đập dìu mà coi có nhiều người tướng mạo dữ dằng. Quan Võ thấy vậy trong lòng chẳng xiết nghi sợ, lại thấy một người xợt xợt bước vào mà hỏi mình rằng : « Ngươi có phải là Lưu Tá chăng ? » Quan Võ lại càng sợ lắm. Xảy có một người khác bước vào bái Quan Võ mà nói rằng : « Xin Chúa công nạp lễ. » Quan Võ thất kinh, không rỏ ai mà lại biết mình, lật đật bước xuống đở người ấy dậy mà hỏi lại rằng : « Túc hạ tên họ chi, sao lại biết ta ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi họ Vương tên Thường, tên chữ là Nam Khanh. Xin hỏi Chúa công, vậy chớ Chúa công đi đâu, mà nhứt thân nhứt mã đến

đây ?» Quan Võ bèn thuật hết đầu đuôi lại cho Vương Thường nghe, rồi lại nói mình đi qua Nghi thu sơn mà mượn binh của mười vị Đại vương nơi đó, đặng về dựng nghiệp trung hưng. Vương Thường nói : « Mấy vị Đại vương ấy là anh em của tôi ; tôi đây là thứ chín, còn người thứ mười có nói với tôi rằng anh em với Chúa công. » Quan Võ nghe nói cả mừng, hỏi rằng : « Người thứ mười ấy tên chi ? » Vương Thường nói : « Người ấy là người ở đất Tây lỗ ; bấy lâu nay bọn tôi cứ kêu bằng Thập ca mà thôi, chớ không hay tên họ. Nay Chúa công đến mà gặp Thập ca tôi với tôi đây cũng là may lắm, chớ tám người kia thì tinh những người đốt nhà giựt của, giết chúng lấy đồ, chớ chẳng có lòng phò vua giúp nước chi hết ; thôi, xin Chúa công chớ đến đó làm chi.» Quan Võ cũng không nghe, tình nguyện muốn đi mà thôi. Vương Thường can không đặng, cực chẳng đã phải lên ngựa mà đi với Quan Võ. Khi đi đến sơn trại, Quan Võ vào ra mắt mấy vị Đại Vương là : 1· Châu Vĩ, 2· Trương Ngan, 3· Hồ Ẩn, 4· Liêu Tặng, 5· Trần Bồn, 6· Tào Tuyên, 7· Vương Khuôn, 8· Vương Bổng, còn Vương Thường đó là thứ chín Quan Võ mới hỏi Vương Thường rằng : « Vậy chẳng hay Thập đại vương đi đâu vắng ? » Vương Thường đáp rằng : « Thập ca tôi đi khỏi hơn vài ngày rày chưa về. » Nói rồi Vương Thường liền chỉ Quan Võ mà nói với tám người kia rằng : « Người nầy là Hớn hoàng Lưu Tú, nay lên mượn anh em mình đem binh trợ chiến đặng khôi phục Hớn triều ; ngày sau dựng nên nghiệp trung hưng rồi thì sẽ trọng báo (1) cho anh em mình, vậy mấy anh em tính lẽ nào ? » Châu Vĩ hỏi : « Vậy chớ bây giờ có đem vàng bạc lễ vật chi chăng, và phong cho anh em ta làm chức chi ? » Quan Võ nghe liền đứng dậy tiếp nói : « Xin chư vị ra sức trừ Vương Mãng rồi, sau tôi sẽ đền ơn và cho quyền cao tước trọng. » Nói vừa dứt lời, xảy lâu la vào báo rằng : « Vương tấn thất (2) sai

(1) Trọng báo, là đền ơn trọng.
(2) Vương tấn thất là Vương Mãng.

sứ đem chiếu đến và có đem mười con tuấn mã và vàng bạc lụa là đến mà rước mười vị Đại vương. » Bọn Châu Vĩ nghe nói có tiền bạc thì mừng rỡ lắm, vội vàng cùng nhau ra tiếp sứ vào, lãnh chiếu rồi quì xuống, giở chiếu ra mà đọc. Đọc rồi hỏi sứ rằng : « Ông tên họ chi ? » Sứ đáp rằng : « Tôi họ Thân tên Đồ Kiến. » Châu Vĩ bèn day lại mà nói nhỏ với bọn mình rằng : « Nay Sứ trào có đem vàng bạc mà rước mình, thôi, sẳn đây mình bắt Lưu Tá đem nạp trót thể thì chắc là đặng vị Công hầu. » Cã bọn đều khen phải, duy có một mình Vương Thường can rằng : « Không nên đâu, Quan Võ là người anh em bạn cũa Thập đại ca, nếu bắt mà nạp sợ e mích lòng người. » Châu Vĩ cũng không nghe lời can, hô lâu la áp bắt Quan Võ mà trói lại. Rồi cùng nhau dẫn hết bọn lâu la đem Quan Võ giải xuống Trường an. Đi mới ít dặm đàng, xãy thấy một đạo binh kéo đến hơn một ngàn, chiêng trống đánh om sòm, một tướng cỡi ngựa đi trước mình cao chín thước, diện mạo đường đường, oai phuông lẫm lẫm, râu cứng như đinh, tay cầm đại đao. Người ấy đi gần tới vừa thấy người bị trói dắt đi, thì biết rõ là Quan Võ. Chưa kịp nói chi hết, bèn nạt lên một tiếng như sấm, lật đật xuống ngựa, lại mở trói cho Quan Võ, rồi quì lạy mà ra mắt. Mấy vị Đại vương cùng chúng lâu la thấy quả là Thập đại vương thì thất kinh, không dám nói chi hết. Khi ấy Quan Võ cũng nhìn biết người ấy là Mã Võ thì chẳng xiết mừng rỡ. Mã Võ hỏi Quan Võ rằng : « Chúa công đi đâu và duyên cớ làm sao mà bị bắt vậy ? » Quan Võ mới tỏ hết các việc đầu đuôi cho Mã Võ nghe. Mã Võ nói : « May, phải không gặp tôi thì Chúa công đã mang hại rồi. » Quan Võ nói : « Ân đức cũa Tướng quân cứu ta, thiệt không biết lấy chi mà đền ơn cho vừa. » Rồi hỏi Mã Võ rằng : « Lâu nay Tướng quân ở đâu ? » Mã Võ nói : « Từ tôi xuống thi nơi võ trường gặp Chúa công đến nay, bị Vương Mãng nó rao tờ châu tri bắt tôi; nên tôi ẩn bước nơi Nghi thu sơn đây. Song không dám bày tên họ cho ai biết, e có khi mang tai họa. » Mã Võ chuyện vãn một hồi, rồi day lại ngó thấy một người

lạ mặt, bèn hỏi sấp lâu la rằng : « Người nầy là ai ? » Lâu la thưa rằng : « Người nầy tên là Thân đồ Kiến, Sứ cũa Vương tấn thất, sai đến đây rước Thập vị Đại vương đó. » Mã Võ nghe nói Sứ cũa Vương Mảng, nỗi giận, rút gươm chém Thân đồ Kiến đầu rơi xuống đất. Rồi kêu mấy người kia và bọn lâu la mà nói rằng : « Các ngươi khứng đầu nhà Hớn chăng ? » Lúc đó mấy vị Đại vương và lâu la lớn nhỏ đều tình nguyện xin đầu. Mã Võ thấy chúng đã thuận hết, thì cả mừng. Rồi đó, cùng nhau bảo hộ Quan Võ trở lại sơn trại, và cải sơn trại là Kim khuyết. Còn chư tướng cũng cãi lại theo hàng Công khanh. Rồi truyền bày diên tiệc, đặt bàn hương án, tôn Quan Võ làm vua. Các tướng mới vừa quì xuống tung hô. Xảy có một người bước vô, khóc mà nói rằng : « Nay ngươi làm vua, còn ta đây thì làm sao ? »

(Nguyên người nầy là anh một họ với Quan Võ, tên là Lưu Huyền, tên chữ là Thánh Công, từ bị loạn, lưu lạc đến chợ Tân thị, làng Bình lậm đây mà làm quân sư cho mười vị Đại vương. Nhơn đi khỏi, nay về thấy Quan Võ, nhìn biết là em mình, nên tủi phận mà khóc, vì mình cũng là dòng Tôn thất, lại mình là anh, mà không đặng làm vua.)

Hồi thứ hai mươi lăm

Tránh danh bầy giặc lập Lưu Huyền,
Hội nghị vua tôi toan kế sách.

Nói về Quan Võ nghe nói ngó ra, nhìn biết là anh mình, bèn lật đật bước xuống chạy lại ôm lấy Lưu Huyền, rồi anh em khóc òa với nhau, lại kể mọi đường lao khổ hoạn nạn từ ngày lưu lạc cho đến đó, rất nên thảm thiết ! Rồi Quan Võ nắm tay dắt Lưu Huyền lên ngôi với mình, chừng ấy chư tướng mới rõ rằng Lưu Huyền là anh cũa Quan Võ.

Lễ tôn rồi, chư tướng triều bái tung hô vừa xong, Quan Võ truyền bày đại yến, quân thần cọng lạc.

Châu Vĩ bèn tâu với Quan Võ rằng : « Vả Lưu thánh Công đây là anh của Chúa công, lẽ thời tôn Thánh Công lên ngôi trước mới phải, không biết ý Chúa công thể nào ? » Quan Vỏ nghe nói hiệp ý mình, bèn nói rằng : « Lời khanh nói nhằm lý. » Mã Võ lại tâu : « Bọn tôi đã có lòng tôn Chúa công, nay không lẽ tôn Thánh Công nữa, té ra một nước mà hai vua, tôi e chẳng tiện đó, xin Chúa công xét lại . » Quan Vỏ nói : « Khanh nói sai rồi. Theo phép Thánh hiền xưa, hễ ai lớn thì phải tôn lên mà thôi, có chi mà chẳng tiện ? » Mã Võ bèn nghe theo lời, rồi cùng nhau sắp đặt nghi tiết mà tôn Thánh Công lên ngôi, đặt hiệu nước là Canh thủy Hoàng đế, xưng là Canh thũy năm đầu. Phong Quan Vỏ làm Nguơn soái, Mã Võ với Vương Thường làm Tiên phuông, còn tám vị Đại vương kia thì làm Bất phụ Tể tướng. Chừng tôn Lưu thánh Công xong rồi, Quan Võ cùng chư tướng kéo hết binh mã, hộ giá Lưu thánh Công, vua tôi lên đường mà về Hồ dương thành. Khi về đến nơi, vua tôi đều vào mà ra mắt Lưu Lương, và thuật hết mọi việc cho Lưu Lương nghe. Lưu Lương cả mừng, truyền quân sĩ bày diên tiệc ăn khánh hạ và đãi đằng chư tướng. Đang khi dự tiệc, Mã Võ đứng dậy tâu rằng : « Nay binh tướng đã đông, đủ thế mà chống cự với Vương Măng. Xin Chúa công sớm định kế lớn. » Quan Võ nói : « Ta cũng có chí đó lắm, ngặt vì Sầm Bành đã đoạt Tiêu trường an, nay lại hiệp binh cùng Tô Hùng bên Tị thủy mà kiên thũ, lại thêm binh ròng, tướng mạnh, oai thế chẳng vừa. Ta tưởng lúc nầy không làm chi nó nổi. Nếu sự chẳng thành, ắt sanh họa lớn, thì khó gở. » Đặng Võ tâu : « Chúa công chớ lo điều ấy, nếu người ta mạnh thì dùng sức, còn mình yếu thì dùng kế mà đánh, lo chi chẳng phá đặng! Vậy chớ Chúa công không nhớ ngày trước, khi Chúa công đánh Tị thủy, nó đem binh mà đoạt Huyễn thành sao ? Vậy ngày nay Chúa công muốn lấy Huyễn thành lại, thì phải đánh Tị thủy, làm sao nó cũng đem binh đến cứu, không giữ Huyễn thành, chừng ấy mình đem một đạo binh qua lấy Huyễn thành dễ như chơi. »

TIMSACH.COM.VN

Quan Võ nghe nói cả mừng, khen rằng : « Quân sư luận kế rất hay. Rồi lại hỏi : « Vậy bây giờ muốn đánh Tị thủy thì quân sư tính làm sao ? » Đặng Võ tâu rằng : « Phải làm như vầy... như vầy... » Quan Võ cã mừng, y theo kế, sai Vương Thường, Mã Thành dẫn năm muôn binh qua Tị thủy mai phục trước, rồi Quan Võ với Đặng Võ và chư tướng kéo mười muôn binh theo sau, cách thành Tị thủy chừng năm dặm đồn binh hạ trại. Quân canh thấy binh Quan Võ kéo đến, luốt vào thành phi báo. Lúc đó Sầm Bành còn ở nơi thành Tị thủy. Nguyên soái Tô Hùng nghe báo, liền phong Sầm Bành làm Tiên phuông, rồi cùng nhau điểm binh khai thành cự chiến. Hai bên lập trận thế, chiêng trống vang dầy. Quan Võ cởi ngựa xông ra trước trận, kêu Sầm Bành mà nói rằng : « Chim khôn chọn cây mà đậu, tôi hiền chọn chúa mà thờ. Nay Canh thủy Hoàng đế ta khoan nhơn đại độ, dụng người rất trọng, đáng bực Thiên tử, còn Túc hạ là người văn võ song toàn, sao không về đầu minh chúa, đặng chung hưởng vinh huê, lại cứ theo loài soán nghịch, làm như vậy có phải là nhơ danh thiên cổ chăng ? » Sầm Bành nỗi giận mà nói rằng : « Mi là thằng vô danh tiểu khấu (1) làm chi nên việc mà hòng khua môi múa mõ. » Mã Võ tiếp lấy mà nói với Sầm Bành rằng : « Đứng bực trượng phu, phải bỏ chỗ tối mà tìm chỗ sáng, đặng để tiếng nơi đời sau ; chớ như Vương Mãng, dầu cho nó tưng trọng người cho mấy đi nữa, cũng không lấy chi làm quí. » Sầm Bành cũng chẳng thèm nghe, cứ xốc ngựa vào đâm đại Mã Võ. Mã Võ huơi thương cự lại. Hai tướng đánh với nhau ước chừng ba chục hiệp. Sầm Bành cự không lại, quày ngựa bỏ chạy, Đặng Võ bèn lấy cờ đưa lên làm hiệu lịnh, binh phục ó lên một tiếng, bốn phía phũ vây mà đánh đồn võ. Nguơn soái Tô Hùng xông ra cự chiến với Mã Võ đặng ít hiệp, sa cơ bị Mã Võ bắt sống, còn Chuyên Thụ và Lương khâu Tứ ra đánh cũng bị Vương Thường với Đồ Mạo bắt luôn. Duy

(1) Tiểu khấu là giặc nhỏ.

có Sầm Bành ráng hết sức bình sanh, tả xông hữu đột, phá trùng vây đặng dẫn bại binh tuốt về Tiểu trường an. Quan Vỏ cho một đạo binh rượt theo Sầm Bành, rồi truyền quân kéo vào thành, vỗ về bá tánh xong rồi, dạy đem Tô Hùng, Chuyên Thụ, và Lương khâu Tứ ra mà chém hết cả ba.

Sắp đặt vừa xong, xảy có quân vào báo có binh trào đến. (Nguyên ở Trường an Vương Măng nghe Quan Vỏ đánh Tị thủy, nên sai Tô Long, Tô Hổ đem binh trợ chiến, chẳng dè thành Tị thủy đã bị Quan Vỏ lấy rồi.)

Nói về Quan Vỏ nghe quân báo, bèn sai Mã Thành đem binh ra cự chiến. Mã Thành vâng lịnh dẫn binh ra, thấy hai tướng cờ đề : « Tô Long, Tô Hổ », thì không thèm nói chi hết, huơi búa giục ngựa xốc vào chém nhầu hai tướng ấy. Hai tướng đỡ đà không kịp, thất kinh cuốn cờ chạy dài. Mã Thành kéo binh đuổi mà theo, binh lính chạy tứ tán hết, còn Tô Long, Tô Hổ chạy một đêm cho đến sáng, xảy tới một cái nhà ở gần một bên chơn núi. Hai tướng tính xuống ngựa vào nhà mà nghỉ. Vừa xuống ngựa, chưa kịp vào nhà, xảy thấy một tráng sĩ bước ra chào mừng hai tướng, rồi rước vào nhà và hỏi rằng : « Hai vị quí nhơn tên họ là chi ? » Tô Long đáp rằng : « Hai ta là con cũa Tô thừa tướng, tên Tô Long, Tô Hổ. » Tráng sĩ ấy nghe nói là con cũa Tô thừa tướng thì tấm lòng dường lữa dậy, bèn rút gươm chém hết cả hai. Tráng sĩ mới chém vừa rồi, kế binh cũa Mã Thành đã rượt đến. Mã Thành thấy vậy cả mừng, bèn bước xuống ngựa thi lễ mà hỏi Tráng sĩ ấy rằng : « Tráng sĩ tên họ chi, xin nói cho tôi rỏ, sao lại có lòng hảo tâm với tôi mà trừ hai thằng giặc ấy vậy ? » Tráng sĩ đáp rằng : « Tôi họ Ngô, tên Hớn, tên chữ là Tử Nhan, vậy chớ Tướng quân là ai, ở đâu đến đây ? » Mã Thành đáp : « Tôi là tướng cũa Quan Vỏ, tên là Mã Thành, nhơn rượt hai thằng giặc nầy mà đến đây, may có tráng sĩ, không thì nó đã chạy mất rồi. » Ngô Hớn nghe nói tướng cũa Quan Vỏ thì chẳng xiết mừng, bèn theo Mã Thành về Tị thủy, ra mắt Quan Vỏ, và thuật việc chém Tô Long, Tô Hổ lại cho Quan Vỏ nghe, Quan Vỏ cả mừng.

Khi Quan Võ chuyện vãn với Ngô Hớn rồi, Đặng Võ tâu rằng : « Nay Sầm Bành đã thua chạy về Tiểu trường an, người đã hết sức, ngựa lại đuối chơn, xin Chúa công thừa lúc nầy đem binh qua đánh nó cho trọn thắng, nếu để lâu ngày, thì chẳng khác chi phóng kình ra biển, thả cọp vào rừng, thì khó bề trừ đặng. » Quan Võ nói : « Lời Quân sư rất nhằm lý. » Nói rồi kiểm điểm binh mã kéo qua Tiểu trường an, cách thành xa xa hạ trại. Sắp đặt xong rồi, dẫn binh đến trước thành khiêu chiến. Quân vào phi báo, Sầm Bành điểm binh lại, còn ước chừng ba trăm, dẫn ra thành cự chiến. Quan Võ đứng trước trận, thấy Sầm Bành cỡi ngựa xông ra, thì kêu mà nói rằng : « Sầm tướng quân hằng giao chiến cùng ta, mà cũng chưa thắng ta trận nào, sao chưa qui phục cho rồi, cho khỏi sanh linh đồ thán vậy ? » Sầm Bành đáp rằng : « Rồng nằm nước cạn, còn đợi lúc mưa mây, nay ta tuy thất trận mặc dầu, hà đem thân nầy mà đầu mi sao ? » Mà Võ nghe Sầm Bành nói thì nổi giận huơi dao xốc tới chém đùa. Sầm Bành cũng rước đánh. Hai tướng đánh nhau ước đặng mười hiệp, Sầm Bành liệu bề cự không lại, bèn quày ngựa chạy tuốt vào thành, đóng cửa lại mà kiên thủ. Quan Võ truyền thâu binh, về vừa đến trại, xảy đâu Vương Bá tuốt ngựa đến, vào ra mắt Quan Võ. Quan Võ mừng rỡ xong rồi, bèn hỏi rằng : « Sầm Bành đánh cùng ta, bị thất luôn hai trận, mà chưa chịu đầu. Nay Túc hạ đến đây, nếu có chước chi bày cho ta, thì ơn Túc hạ rất lớn. » Vương Bá tâu rằng « Chúa công chớ lo, tưởng việc chi khó, chớ như việc đó, không khó gì. Tôi có một chước làm cho Sầm Bành phải về đầu nhà Hớn. » Nói rồi bèn thay xiêm áo, giả một người học trò, từ giã Quan Võ rồi đi thẳng qua Tiểu trường an, vào thấy Sầm Bành đang ngồi lo việc cơ binh. Sầm Bành thấy Vương Bá thì mừng rỡ chẳng cùng, lật đật rước vào nhà trong, trà nước xong rồi, Vương Bá hỏi Sầm Bành rằng : « Chẳng hay cố nhân (1) có việc chi, tôi coi có sắc buồn làm vậy ? » Sầm Bành đáp rằng : « Việc nước nhà chinh chiến, thiếu chi chỗ

(1) Cố nhân là anh em bạn cũ.

buồn, hay cùng gì mà hỏi? » Vương Bá nói : « Tôi có một việc muốn nói với cố nhân, song chẳng biết cố nhân có khứng nghe tôi cùng chăng ? » Sầm Bành hỏi : « Vậy chớ tôn huynh muốn nói việc chi ? » Vương Bá nói : « Nguyên Quan Võ cảm tài lực của cố nhân, nên hết lòng ao ước cho đặng cố nhân về đầu người, song đã mấy phen giác đác mà cố nhân cũng không nghe, nên người cậy tôi đến đây là bởi việc ấy. Tôi chẳng đến thì thôi, nay tôi đã đến đây, xin cố nhân tưởng chút tình tôi mà về đầu nhà Hớn. Tôi đã cạn lời, xin cố nhân chớ phụ. » Vương Bá nói chưa dứt lời, Sầm Bành nổi giận rút gươm muốn chém. Lúc đó có quan Thái sử là Phó Tuấn can Sầm Bành, lại giựt gươm, rồi cầm mà nói với chư tướng rằng : « Nếu ai chẳng nghe theo lời ta mà qui thuận Quan Võ thì ta chém đầu làm lịnh. » Phó Tuấn nói vừa dứt lời, quan Thái sử là Nhậm Quan và chư tướng đều rút gươm đứng dậy nói rằng : « Chúng tôi nguyện giết Sầm Bành mà về đầu nhà Hớn. » Sầm Bành lúc đó tay không binh khí và thấy chúng đã có lòng theo nhà Hớn hết, thì sợ sanh ra việc biến nên tính đánh nhầu một trận mà thoát thân. Và chạy và đánh với chư tướng đâu đặng vài hiệp, kế quan Thái sử là Nhậm Quan bắt mẹ và vợ con của Sầm Bành dắt chạy theo kêu Sầm Bành mà nói rằng : « Nếu mi chẳng về đầu nhà Hớn thì ta sẽ phân thây mẹ mi, và vợ con mi. » Sầm Bành thấy gia quyến mình đã bị bắt rồi, thì không dám chống cự nữa, cực chẳng đã, đưa tay chịu trói. Chư tướng bèn đem Sầm Bành mà nạp cho Quan Võ và dàng Tiểu trường an mà xin đầu. Quan Võ cả mừng, bèn bước xuống mở trói cho Sầm Bành, Sầm Bành quì mọp xuống mà tâu rằng : « Tội tôi đáng muôn thác xin Chúa công dung thứ. » Quan Võ nói : « Ta có lòng ái mộ Tướng quân bấy lâu, nay mà Tướng quân về với ta, thiệt là phỉ lòng hoài vọng, chuyện chi trước ta bỏ hết, xin Tướng quân chớ ngại. » Nói rồi bèn truyền chư tướng kéo binh vào thành, an ủi muôn dân.

(*Xem tiếp tập 6*)

Tập 6

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Nói về năm Tân tị, nhằm lúc tháng hai, Canh Thủy Hoàng đế phong cho Quan Vỏ làm quan Thái thường biện tướng quân, còn đại tiểu tướng quân văn võ đều đặng gia phong cho quờn trước. Hàng bá quan tuy chẳng dám nói ra, chớ trong lòng chẳng phục Thánh Công, muốn tôn Quan Vỏ mà thôi. Ngày kia Canh thủy Hoàng đế truyền tiến cử một người lãnh ấn Tiên phuông. Mã Vỏ, Diêu Kỳ, Đỗ Mạo giành nhau đồng xin tỉ thí, ai tài năng hơn thì lãnh chức Tiên phuông. Duy có Sầm Bành chẳng nói chi hết. Quan Vỏ hỏi Sầm Bành rằng : « Tướng quân chưa có chút công gì, sao không ra giành ấn Tiên phuông với người ta, đặng có xuất trận lập đầu công ? » Sầm Bành tâu rằng : « Tôi mới về đầu Bệ hạ, nên chẳng dám đua tranh. » Quan Võ liền nói : « Tướng quân chớ khiêm nhượng, phải hết sức mà tranh lấy chức ấy. » Đặng Võ nói : « Các vị tướng quân chớ đua tranh làm chi, mà mất niềm hòa khí, tính như vầy thì hay hơn : Bây giờ còn bốn cái thành gần đây mà chưa lấy đặng, vậy bốn tướng, mỗi người đem một đạo binh lấy một thành, ai lấy đặng trước thì lãnh ấn Tiên phuông. » Bốn tướng bèn y lịnh, lãnh bốn đạo binh, tề tựu nghiêm trang, trống chiêng rần rộ, kéo nhau ai đi ngả nấy. Ngày thứ, có tờ chạy về báo rằng binh Sầm Bành đã lấy đặng thành trước. Đỗ Mạo thứ nhì, Diêu Kỳ thứ ba, duy Mã Võ chưa đến. Quan Võ bèn hạ chỉ cho Sầm Bành làm Tiên phuông. Còn Mã Võ với Vương Thường lúc ấy mới kéo binh đến đất Võ dương, ở dưới thành mà khiêu chiến. Tướng giữ

thành ấy là Phùng Dị kêu Mã Võ mà nói rằng : « Mi chẳng xứng địch thủ cùng ta, mau đi về kêu Lưu Tú, Đặng Võ và Vương Bá ra đây, chớ ta chẳng thèm đánh với mi. » Mã Võ nghe nói nổi giận, đáp lại rằng : « Mi là thằng tướng mạt, sao dám nói lớn lối. » Nói rồi huơi đao xốc vào chém đùa. Phùng Dị cự không lại, và đở và chạy. Mã Võ rượt theo, xãy đâu một trận gió ùa tới; bụi bay mịt trời, quân lính không thấy đàng khó bề chạy tới, củng không dễ trở lui. Lúc ấy binh giặc trỡ lại vây phủ bốn phía. Mã Võ túng thế, chẳng biết làm sao, khiến Vương Thường phá vây, về xin binh cứu viện. Vương Thường vâng lời, dẫn ít tên quân tùy tùng, tả xông hửu đột, phá vây chạy về Tiểu trường an báo với Quan Võ. Quan Võ hay đặng tin, liền đi cùng Đặng Võ, Vương Bá, đem một muôn binh qua Võ dương trợ chiến cùng Mã Võ. Quan Võ kéo binh vừa đến, Phùng Dị thấy Quan Võ vội vàng xuống ngựa bước lại mà thi lễ. Quan Võ coi lại biết là Phùng Dị, bọn với Vương Bá, ngày trước gặp mình nơi Trường an, lại có cứu mình ra khỏi thành mà thoát nạn. Quan Võ cã mừng, lật đật xuống ngựa đở Phùng Dị, rồi nói rằng : « Ta cùng Tướng quân từ phân cách nhau nơi giáo trường đến nay không gặp nhau đã lâu ; không dè Tướng quân trấn thủ nơi đây. » Phùng Dị nói : « Tôi có lòng về cùng Chúa công đã lâu, song chưa gặp dịp. Nay Chúa công đến đây, thiệt là may lắm. Tôi xin mở cửa thành mà rước Chúa công. » Quan Võ cã mừng. Lúc ấy Phùng Dị mới mở vây cho Mã Võ, rồi Quan Võ cùng chư tướng đem binh vào thành. Mã Võ giận mà nói với Phùng Dị rằng : « Tướng quân thật là tánh khí tiểu nhân. Có phải có lòng phò nhà Hớn thì mở cửa thành mà đầu phứt đi cho sớm ; lại để chống cự tới bây giờ mới đầu. » Phùng Dị nói : « Tướng quân chớ phiền ; nếu binh Tướng quân đến, tôi không chống cự, lại đầu phứt đi, tôi e Tướng quân chê tôi. Nên tôi để chờ Chúa công đến đây mà đầu, thì mới rỏ ràng nghĩa vua tôi cho. » Mã Võ nghe lời nói nhằm lý, thì cười mà đáp rằng : « Tướng quân nói rất phải. »

Chuyện vãn xong rồi ; Quan Võ phú cho Phùng Dị ở trấn thủ Võ dương ; còn Quan Võ với Mã Võ kéo binh trở về Tiểu trường an, bày diên tiệc đãi đằng tướng sĩ. Khi ăn uống gần rồi, Mã Võ mới tâu với Quan Võ rằng : « Nay đã lấy đặng thành Võ dương rồi, vậy xin Chúa công cho tôi lãnh chức Tiên phuông cho rồi. » Quan Võ đáp rằng : « Theo lời đã giao ước đó, thì Sầm Bành đi đến trước, còn Tướng quân phải đến sau hết ; vậy thì chức Tiên phuông phải để cho Sầm Bành, chớ Tướng quân muốn giành là làm sao ? » Mã Võ giận mà nói rằng : « Nếu vậy Chúa công chẳng dùng tôi thì tôi còn ở đây làm chi ? » Nói rồi liền đứng dậy, ra ngoài kêu Vương Thường ; rồi cùng nhau dẫn một muôn binh kéo ra thành mà đi. Quân thấy Mã Võ đi, liền vào báo với Quan Võ rằng : « Mã Võ làm phản, đã kéo binh đi với Vương Thường, thẳng qua phía thành Dĩnh xuyên. » Quan Võ nghe báo thì nghĩ thầm rằng : « Mã Võ không có lẽ phản phúc ; song đi đây, chắc là có ý giận, nên toan chước chi mà lập công đây. » Nghĩ như vậy rồi bèn đem một đạo binh cứ noi theo đường Mã Võ đi mà thẳng qua Dĩnh xuyên, coi cớ sự làm sao.

Nói về Mã Võ đem binh đi đến thành Dĩnh xuyên, xảy gặp đạo binh của em Vương Măng là Vương Hiền xông ngựa ra trước mà hỏi Mã Võ rằng : « Tướng quân ở đâu ? Vì cớ nào mà đem binh đến đây vậy ? » Mã Võ dối rằng : « Tôi chẳng giấu chi, tôi là Mã Võ, tướng của Lưu Tú ; nay tôi thấy Lưu Tú chẳng biết dùng người, yêu Sầm Bành mà chẳng kể đến tôi, nên tôi không bằng lòng đầu, thà về chốn núi non mà ở ; song nếu gặp người phải thì tôi cũng nguyện hết lòng phò tá. » Vương Hiền nghe nói ngỡ là thiệt, trong lòng mừng thầm bèn nói với Mã Võ rằng : « Vậy thì Tướng quân khá theo ta về trào, ta tàu cùng lịnh Hoàng thượng phong quyền cao trước trọng cho mà nhờ ; đứng làm trai lẽ nào không tìm đường công danh phú quí, lại muốn mai danh ẩn tích nơi chốn núi non là làm sao ? » Mã Võ đáp rằng : « Thượng quan có lòng đoái tưởng đến, thì tôi đâu dám chối từ, ngặt vì ngay tôi giành chức Võ trạng nguyên với Sầm Bành nơi giáo

trường, tôi nóng giận một lúc mà phạm tội với triều đình ; tôi có viết một cái bài phấn thi dán nơi cửa Ngọ môn, xúc phạm đến lịnh Hoàng thượng nên tôi sợ người nhớ việc cũ mà chẳng dung tội tôi chăng ?» Vương Hiền nghe bấy nhiêu lời bèn rút ra một cây tên bẽ gẫy hai mà thề rằng : « Nếu ta chẳng hết lòng bào chữa cho Tướng quân khỏi tội mà lại đặng quờn cao tước trọng, y như lời ta nói ngày nay, thì ta chết theo mũi tên nầy. » Mã Vỗ cả mừng mà nói rằng : « Thượng quan quả có lòng như vậy thì ơn sâu tày biển, nghĩa nặng bằng non, tôi đâu dám phụ. » Vương Hiền thấy Mã Vỗ thuận tình, trong lòng cả đẹp, bèn đem nhau về thành, truyền bày diên tiệc, đãi đằng rất hậu. Tiệc rượu chưa mãn, xảy quân vào báo rằng : « Quan Vỗ đem binh theo bắt Mã tướng quân, đang ở ngoài thành khiêu chiến. » Mã Vỗ nghe nói giả tuồng như giận dữ, day mặt ra cửa thành mà mắng Quan Vỗ rằng : « Lưu Tú quả thằng không biết gì ; không biết người giỏi đứa dở, đem lòng khinh bạc ta, nay ta đi cũng không làm hại chi cho mi, sao mi lại đem binh theo mong lòng hại ta. Ta nói thiệt, phen nầy ta quyết chẳng dung ngươi. » Nói rồi liền day lại thưa cùng Vương Hiền rằng : « Xin Thượng quan cho tôi xuất trận. Tôi nguyện bắt cho đặng Lưu Tú về nạp cho Thượng quan mà làm lễ tấn kiến. » Vương Hiền tưởng thiệt nên cho đi, rồi bổn thân cũng dẫn một đạo binh theo sau. Không ngờ ra khỏi thành, Mã Vỗ day lại chém Vương Hiền một đao nhào xuống ngựa mà thác. Quân sĩ thấy Vương Hiền đã bị giết rồi, đều theo Mã Vỗ hết. Mã Vỗ mở của thành rước Quan Vỗ vào. Quan Vỗ chẳng xiết mừng rỡ bèn nói với Mã Vỗ rằng : « Tướng quân quả là người tài trí gồm hai, lại hết lòng phò vua vực nước ; thiệt là lương đống của Hớn trào đó. » Mã Vỗ nói : « Tôi tướng mạo xấu xa, không tài không trí, không đủ sức cầm binh xuất trận, giá chức Tiên phuông mà cũng còn chưa đáng, nào đũ cho Chúa công khen. » Quan Vỗ nói : « Tướng quân há vì một sự nhỏ mọn như vậy mà hờn ta sao, nên buông lời gay gắt thế ấy ? Không phải ta chê Tướng quân mà không cho lãnh chức Tiên

phuông ; chẳng qua là lời giao ước ta không lẽ đổi dời. Vả lại Sầm Bành là tướng mới về đầu nên ta làm cho dặng bụng người, chớ như ta cùng Tướng quân biết nhau từ thuở nghèo nàn, còn mang áo vải trong mình, thì lòng dạ đã rỏ nhau rồi, còn chi mà ngại. » Mã Vỏ nghe nói trong lòng rất phục, bèn quì lạy Quan Vỏ mà tâu rằng : « Chúa công thật là dùng người rất nhằm. » Chừng vua tôi chuyện vản xong xuôi, cho người trấn thủ nơi đó, rồi cùng Mã Vỏ, Vương Thường kéo binh về Tiểu trường an.

Hồi thứ hai mươi sáu

Thoát vây, Quan-Vỏ cầu danh tướng,
Trợ chiến, Lưu-gia giúp Thánh-quân.

Nói về Quan Võ đem binh về tới Tiểu trường an, điểm mười muôn binh cùng Đặng Vỏ, Diêu Kỳ, Mã Thành, Mã Vỏ, Đỗ Mạo và Sầm Bành qua đánh thành Côn dương. Chúa soái nơi thành Côn dương là Vương Tầm, nghe quân thám thính về báo rằng có binh Quan Võ đến, liền truyền cho chư tướng điểm mười muôn binh mã, kéo ra khỏi thành mười dặm, bốn phía mai phục, và phải y theo kế mà làm.

Quan Võ kéo binh đi đến thành Côn dương, cách thành năm dặm hạ trại. Ngày thứ kéo binh đến dưới thành khiêu chiến. Quân vào phi báo. Nghiêm Vưu y kế Vương Tầm, dẫn binh mở cửa thành ra khiêu chiến. Mã Thành thấy Nghiêm Vưu cỡi ngựa xông ra, liền huơi thương lướt tới đâm đùa. Nghiêm Vưu rước đánh đặng năm sáu hiệp, liền trá bại, kéo binh chạy tuốt vào thành. Quan Võ cùng chư tướng thừa thắng, kéo binh vô hâm thành. Võ vừa khỏi thành, nghe pháo nổ vang dầy. Chừng ấy mới biết mình trúng kế, thất kinh, truyền quân trở ra, té ra binh mai phục bốn phía đã vây thành rồi.

Đặng Võ tâu rằng : « Nay việc đã lỡ rồi, xin Chúa công hãy nhứt định như vầy thì hay hơn ; vả nay Vương Tầm đã

phân binh bốn phía mà vây mình, thì chắc là trong thành binh còn chẳng bao nhiêu, xin Chúa công kéo luôn vào lấy thành đặng ở đó mà cự với nó, rồi sẽ tính kế giải vây. » Quan Võ liền nghe theo lời, kéo tuốt vào lấy thành. Nghiêm Vưu thấy Quan Võ kéo binh vào ý muốn chống cự. Song binh ít nên không dám trở đương, bèn kéo binh mở cửa thành sau mà chạy. Quan Võ đặng thành rồi, sắp đặt phân binh bốn phía mà kiên thũ.

Nói về Vương Tầm thấy Quan Võ đã lấy thành rồi, thì mừng nói với chư tướng rằng : « Nay Lưu Tú đã trúng kế mình rồi. Chư tướng hảy hết lòng vây giữ cho nghiêm nhặc ; vã nay binh nó còn đông, khó thế mà phá gấp đặng. Để trong một hai tháng, nó hết lương, thì tự nhiên vua tôi nó phải chết đói với nhau trong thành. » Chư tướng vâng lịnh Vương Tầm, ngày đêm cứ việc canh giữ, không giây phút nào hờ hỡng.

TIMSACH.COM.VN

Quan Võ ở trong thành hội chư tướng lại mà thương nghị rằng : « Nay mình bị vây đả lâu rồi, mà chưa giải đặng, các ngươi có kế chi thoát nạn đặng chăng ? » Đặng Võ tâu rằng : « Bây giờ Chúa công phải chịu khó đem hai trăm quân, và bốn tướng là Diêu Kỳ, Mã Võ, Đỗ Mạo và Sầm Bành rồi phá vây chạy qua bên Lưu Gia, Lưu Long ở đất Giang hạ đặng mà mượn binh. Vả hai người ấy cũng là tông chi nhà Hớn. Từ Vương Mãng soán nước đến nay, lánh thân qua Giang hạ mà chiêu binh mải mả, xưng hiệu là Đồng mả lặc. Nếu Chúa công đến đó mượn chừng vài muôn binh, thì lo chi chẳng phá vây đặng. » Quan Võ nói : « Bây giờ làm sao phá vây cho đặng mà ra ? » Đặng Võ nói : « Có khó chi, làm như vầy... như vầy... thì lo chi phá vây chẳng đặng. » Quan Võ cả mừng, khen rằng : « Quân sư luận kế như thần. » Rồi y theo kế Đặng Võ mà sắp đặt.

Qua đến đầu canh ba, Đặng Võ khiến Lý Thông, Kiên Đàm, Chất Huấn và Phó Tuấn đem năm trăm quân ra cửa Tây môn mà cướp trại. Vương Tầm lúc đó ở bên

cửa Nam môn, nghe tiếng trống chiêng rền đất, quân ó vang trời, thất kinh, bèn hối quân kéo dồn qua Tây môn. Lúc đó Quan Võ cùng bốn tướng kéo binh ra cửa Nam môn chạy tuốt. Còn Đặng Võ cự với Vương Tầm cho đến sáng, mới giống chiêng thâu binh vào thành đóng cửa lại mà canh giữ.

Nói về Quan Võ thoát rồi, kéo binh đi đặng vài mươi dặm xảy thấy một đạo binh kéo đến, cờ xí phân minh, trống chiêng rần rộ. Có một lão tướng cỡi ngựa ô chùy, mặc bào đen, giáp sắt, trên mão có giắt một cập lông trĩ, tay cầm cây bửu kiếm. Quan Võ ngỡ là tướng của Vương Măng. Chừng hai đàng xáp lại gần, người tướng ấy vội vàng xuống ngựa quì mọp dưới đất, ra mắt Quan Võ. Quan Võ coi lại thì lão tướng ấy tên là Trác Mậu. Quan Võ cả mừng bước xuống ngựa đỡ dậy hỏi rằng : « Lão tướng vì cớ nào mà kéo binh đến đây ? » Trác Mậu tâu rằng : « Bởi tôi nghe Chúa công bị vây nơi Côn dương, nên tôi đem binh tiếp ứng, té ra Chúa công đã phá vây đặng rồi sao ?» Quan Võ bèn thuật hết đầu đuôi cho Trác Mậu nghe, lại nói rằng mình qua Giang hạ mà mượn binh, rồi lại hỏi thăm Canh Thủy Hoàng đế và các tướng bên Tiều trường an. Trác Mậu tâu rằng : « Từ ngày Chúa công đi đến nay, Canh thủy Hoàng Đế bị tám thằng giặc (1) đó nó gièm siểm, và tỏ ra nhiều điều khinh khi lịnh Hoàng thượng, lại làm nhiều việc rối loạn trong triều đình. » Quan Võ nghe nói như vậy thì rơi lụy và than dài. Mã Võ can rằng : « Xin Chúa công hảy ngớt cơn sầu não, mà lo cho xong việc. » Quan Võ nhớ đến sự mình, mới gượng gạo làm khuây, truyền cho tướng thẳng qua Giang hạ.

Trác Mậu cũng hiệp binh với Quan Võ mà đi. Vua tôi đi hơn một phần ngày mới tới Giang hạ. Quân liền tuốt vào phi báo với Lưu Gia, Lưu Long. Hai tướng nghe nói có Quan Võ đến, vội vàng ra làm lễ rước vào, rượu trà thết đãi.

(Nguyên Quan Võ là chú của hai tướng ấy.) Lưu Gia, Lưu Long bèn hỏi Quan Võ rằng : « Chẳng hay Thúc thân

(1) Tám thằng giặc là tám vị đại vương bọn với Mã Võ, Vương Thường xưa trước.

có việc chi mà đến đây, xin nói cho hai tôi biết. » Quan Võ nói : « Từ Vương Mãng soán nhà Hớn, giết dòng Tôn thất, chú chiêu binh nơi Bạch thủy, toan khôi phục nước nhà, trả cừu cho Tiên đế. Nay đã lập Thánh Công làm vua nơi đất Huyền thành. Vương Mãng thế lớn nên cự chẳng lại, nay binh tướng đều bị vây nơi thành Côn dương, nên chú đến đây cậy hai cháu đem vài muôn binh qua đó mà cứu lúc ngặt nghèo, và giúp sức với chú cho nên việc cả thì mới vui lòng tổ tông nơi chín suối. » Lưu Gia nói : « Việc ấy là việc bổn phận của hai cháu, cháu phải hết lòng hết dạ, lựa Thúc thân phải cạn lời làm chi. Nay binh của cháu cũng dặng vài muôn, song chưa luyện tập chi hết, để mai cháu đượt lại trong vài ngày, rồi cháu sẽ đem qua đó mà giải vây, xin Thúc thân bớt lo. »

Trong đêm ấy, Quan Võ cùng mấy tướng cũng an tâm mà ở đó nghỉ ngơi. Ngày thứ, Lưu Gia đem binh mã ra giáo trường mà thao luyện. Tướng thủ hạ của Lưu Gia, tên là Tống Lễ, thưa với Lưu Gia rằng : « Nay binh lính của Chúa soái chẳng có bao nhiêu, mình lo lấy phận mình chưa xong, có đâu mà giúp cho người. Như Chúa soái đem binh đến đó giải vây, đặng thì chẳng nói chi, như chẳng đặng, trở nên việc hại lớn, thì tính làm sao ? » Lưu Gia nghe nói nổi giận mắng Tống Lễ rằng : « Đồ thất phu, sao dám lấy lời bất nghĩa như vậy mà ngăn trở ta. » Nói vừa dứt lời, Lưu Long đã rút gươm chém quách Tống Lễ rồi. Ai nấy đều thất kinh, chẳng dám ngăn trở lời chi hết.

Nói về Quan Võ cùng mấy tướng đang coi Lưu Gia, Lưu Long tháo luyện binh mã, xảy nghe ngoài thành pháo nổ vang dầy, quân linh rần rộ, thì thất kinh, ngỡ là binh của Vương Mãng kéo đến, bèn dẫn binh ra thành lập trận thế, chờ đạo binh ấy tới mà cự chiến. Khi đạo binh đi gần đến, thấy một tướng cỡi ngựa đi trước, mặt đỏ, râu đen, miệng rộng, lưng dài, tay cầm cái gián ma xữ, đầu đội mão sắt, mình mặc bào gấm đỏ, lưng cột dây đai bằng tơ. Tướng ấy đi gần tới thấy Quan Võ, vội vàng xuống ngựa quì mọp

dưới đất mà ra mắt. Quan Võ lấy làm lạ, lật đật xuống ngựa bước lại đỡ dậy mà hỏi rằng : « Tướng quân tên họ chi, ở đâu mà biết ta ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi họ Kỷ tên Xưởng, nhơn nghe Chúa công thất trận bị vây nơi thành Côn dương, nên tôi đem năm trăm binh trợ chiến. Té ra nay gặp Chúa công đây, tôi chẳng xiết mừng. » Quan Võ cả mừng bèn đem nhau vào thành thương nghị việc giải vây, rồi nội ngày ấy Quan Vỏ cùng chư tướng kéo về Côn dương. Lưu Long điểm binh theo Quan Vỏ, còn Lưu Gia ở lại trấn thủ Giang hạ.

Quan Vỏ nói với chư tướng rằng : « Nay binh thì đông, lương thảo coi ít quá, chẳng đủ dùng. Vậy thì phải tính mua thêm ít trăm hộc nữa mới khỏi lo thiếu. » Lưu Long tâu rằng : « Ở đây lương thảo chẳng có bao nhiêu, vì có hai vị Đại vương tên là Giả Phục và Tang Cung, ở nơi Thôn tây sơn, chiêu binh mãi mã, nên thâu hết lương thảo của thiên hạ trong xứ nầy ; có đâu mà mua. Bây giờ phải đến hai vị Đại vương ấy mà mài thì mới có. » Quan Võ liền nghe theo lời Lưu Long, dẫn binh qua Thôn tây sơn, đến trước cửa trại, thấy hai tướng đang luyện binh. Một người mặc bào đỏ, giáp sắt, đầu đội mão bạc, tay cầm cây Trượng bát xà mâu, cỡi con ngựa hồng. Còn một người mặc bào trắng, đầu đội mão kim luyện, có giắt cặp lông trĩ, tay cầm cây Phương thiên họa kích, cỡi con ngựa tóc cáp trắng. Quan Vỏ thấy hai tướng ấy diện mạo đoan trang phải tướng anh tài, thì mừng thầm mà ước ao rằng : « Chớ chi ta đặng hai tướng ấy, thì lo chi chẳng giải vây đặng. » Hai tướng ấy ngó ra thấy Quan Vỏ và các tướng đứng trước trại, bèn bước ra thi lễ hỏi rằng : « Chẳng hay chư vị ở đâu, đến đây có việc chi chăng ? » Quan Vỏ đáp rằng : « Ta là Hớn trào Lưu Tủ, bị vây nơi thành Côn dương. Nay qua Giang hạ viện binh về mà giải vây. Binh ta thì đông mà lương thảo thì ít. Nay nghe liệt vị có chứa lương thảo rất nhiều, nên ta đến đây, xin liệt vị lấy lòng quảng đại nhìn cho ta ít trăm hộc, thì ơn liệt vị rất lớn. »

Hai tướng liền bước lại gần mà hỏi rằng : « Té ra ngài thiệt là Hớn thất Lưu Tú sao ? » Quan Vỏ nói : « Thiệt. » Hai tướng thất kinh lật đật xuống ngựa, quì lạy mà tâu rằng : « Hai tôi không biết nên vô lễ, xin Chúa công dung thứ. » Quan Vỏ vội vàng xuống ngựa đở dậy. Hai tướng nói : « Hai tôi nghe Chúa công đánh thành Côn dương, nên chiêu binh mải mã và tích tụ lương thảo, đặng đem về đâng cho Chúa công và hai tôi cũng có chí hết lòng tá trợ Chúa công mà dựng nghiệp trung hưng ; nay Chúa công lại đến đây, thiệt là may lắm. » Nói rồi, thỉnh Quan Vỏ cùng chư tướng vào trại, bày diên tiệc đãi đằng rất hậu.

Hồi thứ hai mươi bảy

Phá trùng vây, Giả-Phục bị thương,
Lầm kế giặc, Sầm Bành mắc nạn.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Quan Vỏ cùng chư tướng ăn uống, mãn tiệc rồi Giả Phục và Tang Cung truyền lịnh quân sĩ giỡ trại sách, kéo rốc theo Quan Vỏ thẳng qua thành Côn dương, nơi mé sông Thơ thủy mà hạ trại. Quan Vỏ hỏi chư tướng rằng : « Ai dám phá vây vào thành đem thơ cho Quân sư ? » Giả Phục bước ra tâu rằng : « Xin Chúa công cho tôi đi. » Quan Vỏ nhậm lời, viết văn thơ giao cho Giả Phục. Giả Phục lảnh thơ, đút vào trong túi đựng tên, rồi đề thương lên ngựa, tả đột hữu xông, phá trùng vây, tuốt đến cửa thành mà kêu. Quân vào báo, Đặng Vỏ lên thành hỏi rằng : « Tướng quân là ai, ở đâu đến đây mà kêu cửa ? » Giả Phục nói : « Tôi vâng lịnh Chúa công đem thơ cho Quân sư, xin hãy mở cửa thành cho mau. » Đặng Vỏ nói : « Nếu thiệt có thơ thì trao vào cho ta coi rồi ta sẽ mở cửa. » Giả Phục lấy túi đựng tên mở ra mà lấy thơ ; té ra đương khi phá vây, đông xông tây đột, thơ rớt mất bao giờ không hay. Giả Phục kiếm không đặng thơ, thất kinh, bèn tỏ thiệt với Đặng Vỏ. Đặng Vỏ nói : « Vả chăng ta chưa biết tướng quân lão nào, mà lại không có thơ cũa Chúa

công thì ta không dám tin, xin tướng quân chớ trách ta.» Giã Phục nghe nói cũng phải, bèn quày ngựa phá vây mà trở ra ; vào tâu việc mất thơ như vậy cho Quan Võ hay. Quan Võ liền viết thơ khác, Giã Phục lãnh thơ lận vào lưng, rồi lên ngựa phá vây, tả xông hữu đột một hồi đã mệt sức đuối tay, vì có chút nhơn, nhứt mã mà địch với thiên tướng vạn binh, phá vây đôi ba lần như vậy, tài gì mà không đuối, nên sa tay bị giặc nó thích một thương bên tả. Song Giã Phục mắc mê trận, không biết đau đớn chi hết, nên không hay. Chừng phá vây đặng rồi giục ngựa tuốt đến cửa thành mà kêu. Đặng Võ ra đứng trên thành. Giã Phục bèn lấy cái thơ buộc vào tên mà bắn vô. Đặng Võ lấy thơ xem rồi mở cửa ra mà rước Giã Phục vào. Đặng Võ thấy Giã Phục bị thương rất nặng thì thất kinh mà nói rằng : « Tướng quân ôi ! Tướng quân đã bị trọng thương rồi. » Giã Phục bèn ngó xuống thấy quả thật như vậy, song mặt không đổi sắc. Ai thấy cũng ghê. Đặng Võ hối quân đem ra một khúc lụa trắng mà nịt lại cho Giã Phục. Giã Phục bèn nói với Đặng Võ rằng : « Quân sư hãy viết thơ trả lời đặng tôi đem về cho Chúa công. » Đặng Võ nói : « Tướng quân đã bị trọng thương, hãy ở lại đây mà dưỡng bịnh, để tôi sai người khác đi. » Giã Phục nói : « Không hại chi, tôi nguyện ra trận giết chúng nó mà trả thù. » Đặng Võ can đôi ba phen không đặng, bèn viết thơ trả lời giao cho Giã Phục. Giã Phục lãnh thơ rồi, lên ngựa hươi thương xông vào trận, nổ lực tung hoành, chém quân sĩ thây nằm chật đất, máu chảy đầy đàng. Vương Lâm cầm đao lướt tới mắng rằng : « Phản tặc, mau xuống ngựa nạp mình, chớ lung lăng mà chết. » Giã Phục cũ giận đánh nhầu, đánh đặng vài hiệp, Vương Lâm bị Giã Phục một thương nhào xuống ngựa mà thác. Quân sĩ thấy Chúa tướng mình bị giết rồi, thì thất kinh, vỡ chạy hết. Giã Phục giục ngựa riết về trại, trình thơ và thuật hết các việc cho Quan Võ nghe. Quan Võ thấy Giã Phục bị thương rất nặng thì thương xót chẳng cùng, bèn rơi lụy, ngước mặt lên trời mà vái rằng : « Tôi là Lưu Tú, khởi binh phục nghiệp nhà Hớn, nhờ ơn trời phò hộ cho

TIMSACH.COM.VN

tướng cũa tôi là Giã Phục mau lành bịnh mà giúp sức cùng tôi. » Quan Võ vái rồi, lại dạy đem thuốc đặt chỗ thương tích và mỡ sợi dây đai bằng lụa buộc trong mình ra mà nịt cho Giã Phục, rồi nói với Giã Phục rằng : « Tướng quân vì hết lòng với ta, cho nên mới ra thể ấy, nay ta không biết lấy chi mà đền nghĩa cã. Vậy thôi, vái trời cho Tướng quân lành mạnh, sau như Tướng quân có con trai, ta có con gái, hay là ta có con trai, Tướng quân có con gái, thì ta sẽ làm suôi với Tướng quân đặng đền ơn khó nhọc ngày nay. » Lúc ấy Giã Phục đã thấm bịnh, đau đớn nằm cắn răng mà chịu, không trã lời chi lại với Quan Võ đặng.

Ngày thứ, Quan Võ cùng chư tướng dẫn binh đến thành Côn dương phá vây. Binh kéo đến, quân vào báo với Vương Tầm. Vương Tầm khiến Vương Ấp, Cự vô Bá đem binh đón lại mà đánh. Quan Võ cã giận nạt lớn rằng : « Quân bây là đồ phãn tặc, sao chẳng lui binh, còn đến đây ngăn trở, nay ta nguyện ra trận giết cho hết lũ bây. » Vương Ấp nhắng lại rằng : « Mi là đứa làm phản nơi làng Bạch thủy, đừng khua môi múa mỏ. » Nói rồi huơi thương xốc vào giao chiến. Sầm Bành, Mã Võ, Đỗ Mạo, Diêu Kỳ, Lưu Long, Tang Cung và Kỷ Xưởng xông vào một lượt đánh với Vương Ấp. Tướng bên Vương Ấp là Cự vô Bá, Liêm Đơn, Lữ Ngạo và Lý Trung thấy vậy cũng áp vào cự địch. Tiếng chiêng trống hai bên vang dậy, tướng đánh với tướng, binh cự với binh, đánh nhầu một trận vang trời động đất. Đặng Võ ở trong thành nghe hai bên đại chiến với nhau, liền truyền lịnh chư tướng điểm một muôn binh ròng và hai chục viên đại tướng, thừa lúc binh ngoài thành đang đánh nhau kéo ùng binh ra đánh nhầu. Binh Vương Mãng lúc đó bị trong đánh ra, ngoài đánh vô, trở tay không kịp, vỡ nhau tan chạy một người một phía, còn binh Hớn thì hai đầu đánh dồn tới, giết thôi thây nằm sấp lớp, máu chảy thành ao. May nhờ Cự vô Bá có phép Tụ thú bài, anh ta và chạy và lấy cái phép ấy ra giơ lên mà niệm thần chú. Cọp, beo, tây, tượng ở đâu không biết kéo nhau chạy tới chật đàng. Quan Võ và chư tướng thất kinh kéo

nhau mà chạy, không dám rượt theo binh Vương Mãng. Xảy đâu gặp đạo binh cũa Quan Võ đã sai về Thông châu chở lương thảo, kéo qua vừa đến đó, Quan Võ truyền lịnh quân sĩ đóng binh lại đó mà giữ gìn lương thảo.

Nói về Sầm Bành, khi Vương Ấp chạy cứ đuổi nà theo hoài, xảy đâu gặp đạo binh cũa Nghiêm Vưu đón Sầm Bành lại mà cự chiến. Vương Ấp nhờ đó mới chạy thoát. Còn Sầm Bành đang đánh với Nghiêm Vưu đặng vài hiệp, Nghiêm Vưu trá bại mà chạy. Sầm Bành không dè chúng lập kế đặng làm hại mình, bèn tuốt ngựa mà rượt theo. Rượt chưa đầy một dặm, ngựa sụp xuống hầm. Sầm Bành nhào luôn theo nữa.

Hồi thứ hai mươi tám

Gặp Tô-Thành, Hớn tướng thoát nạn.
Dụ Lý-Trung, Sầm-Bành đắc kế.

Nói về Nghiêm Vưu dụ Sầm Bành nhào xuống hầm, rồi bắt trói lại giải về trại Nguơn soái là Vương Tầm. Vương Tầm cã mừng rồi nói với Sầm Bành rằng : « Chúa ta là Vương tấn Thất có phụ chi mi, sao mi lại làm phãn mà về đầu Lưu Tú ? Tưởng đâu mi khỏi tay ta ! » Sầm Bành nghe nói xốc ý nổi giận mắng lại rằng : « Đồ thất phu, khéo buông lời nói túng. Mi nói ta phãn, còn như chúa mi giết vua cướp ngôi thì mi nói làm sao ? Ngày nay lủ bây làm kế quĩ mà gạt ta, ta rủi làm vào tay bày, chớ nào đủ cho ta sợ mà bây hòng nói phách. » Vương Tầm cã giận khiến quân đem Sầm Bành bỏ vào tù xa, và sai Lý Trung điểm ba chục tên tráng sĩ đặng điệu về Trường an cho lịnh Hoàng thượng. » Lý Trung vưng lịnh điểm ba chục tráng sĩ, rồi vào từ tạ Vương Tầm dẫn tù xa lên đàng. Đi đặng vài ngày, xảy đến một hòn núi cao, thoạt nghe tiếng quân linh ó rân, chiêng trống om sòm. Giây lâu thấy đàng sau núi kéo đến một đạo binh, có một tướng cỡi ngựa đi trước, đầu đội kim khôi, mình mặc ngân

giáp, bào đỏ, lưng cột đai có nhận ngọc, cỡi ngựa hồng, đàng trước có một cây cờ đề tám chữ : « Sắc tứ phân quốc, Hớa tướng Tô Thành. » Người ấy lướt ngựa xông ra mà đón đàng. Lý Trung cỡi ngựa tới trước mà nói rằng : « Tôi vưng lịnh Nguyên soái Vương Tầm giải tù về Trường an và chở lương thảo, xin Đại vương chớ ngăn trở. » Tô Thành hỏi : « Nói vậy binh đây là binh của Vương Mãng sao ? » Lý Trung đáp rằng : « Phải. » Tô Thành nghe nói, nổi giận huơi đao xốc vào đâm Lý Trung. Lý Trung cầm giáo cự đặng vài hiệp. Lý Trung tính chống cự không nổi, quày ngựa chạy dài. Tô Thành không rượt theo, truyền quân đoạt tù xa đem về sơn trại, phá ra xem thì thấy Sầm Bành. Tô Thành cả mừng bèn lại mở trói cho Sầm Bành và nói rằng : « Tôi không dè Cố nhân sa nơi tay lủ giặc ấy, chớ phải chi không gặp tôi thì đã mang tai rồi. » Sầm Bành nói : « Tôi mang ơn Tướng quân rất lớn, dầu cho kết cỏ ngậm vành cũng chưa đủ đền ơn ấy. »

Nói về Lý Trung bị Tô Thành đoạt tù xa, kéo quân chạy tuốt về Trường an vào tâu với Vương Mãng rằng : « Tôi vâng lịnh Nguyên soái giải Sầm Bành về nửa đàng, bị Tô Thành nó giết quân sĩ, đoạt tù xa rồi. Tôi binh lính ít cự chẳng lại, về tâu cho Bệ hạ rõ. Xin Bệ hạ mở lòng nhơn đức hãi hà mà tha tội cho tôi nhờ. » Vương Mãng nghe tâu nổi giận, hô quân sĩ đem Lý Trung mà chém. Đậu Dụng bèn quì xuống mà tâu rằng : « Tô Thành là người võ nghệ siêu quần, lại thêm binh tướng đông, thì cũng khó chống cự nổi. Vả trong lúc nầy thiên hạ loạn ly, mình đang kiếm người mà dùng, nếu giết Lý Trung thì lấy làm bất lợi. Vậy xin Bệ hạ xét lại nhậm lời kẽ hạ thần mà tha tội cho va một phen. » Vương Mãng cũng vị lòng Đậu Dụng bèn tha tội Lý Trung, rồi lại sai Lý Trung xe hai chục muôn hộc lương đem qua Côn dương cho quân sĩ ăn. Lý Trung bèn từ tạ lui ra coi quân sĩ chở lương đã số, rồi kéo binh lên đàng. Lý Trung đi đặng hai ngày đến đất Đình xuyên, thấy một đạo binh xốc tới mà đón đàng. Lý Trung sợ sệt không cùng, chừng hai

đạo binh xáp gần nhau, coi lại thì là binh của Sầm Bành. Lý Trung xốc ra cự chiến. Sầm Bành kêu Lý Trung mà nói rằng : « Ngày ta làm tôi Vương Mãng, nhà Hớn khởi binh nơi Tị thủy, thành quách chẳng có, binh tướng không bao nhiêu mà ta còn chưa hơn đặng, huống chi là nay thiên hạ đều qui phục, lại thêm tướng mạnh, binh ròng, ta tưởng Tướng quân khó trái mạng trời mà chống chỏi đặng ; chi bằng Tướng quân về đầu nhà Hớn cho trọn danh tiết một đời. Nếu Tướng quân chẳng nghe lời ta, thì ta đoạt hết lương thảo. Còn Tướng quân về không thì chi cho khỏi Vương Tầm nó làm tội, lại công danh cũng mất hết, chừng ấy ăn năn sao kịp. Vậy thì Tướng quân xét lại mà tính đi thì hay hơn. » Lý Trung suy nghĩ hồi lâu, rồi thở ra mà than rằng : « Ta chẳng phải không có lòng tìm chơn chúa mà phò, ngặt vì lỡ bề, ta không biết tính làm sao. Nay mà gặp dịp nầy thiệt là may. Song xin Tướng quân hết lòng tiến cử. » Sầm Bành cả mừng nói : « Điều ấy Tướng quân chớ lo, để mặc ta. » Nói rồi cùng Tô Thành dắt Lý Trung về, vào ra mắt Quan Võ. Quan Võ thấy Tô Thành, chẳng xiết mừng. Chuyện vãn với Tô Thành một hồi rồi nói với Sầm Bành rằng : « Ta tưởng Tướng quân đã mang họa rồi, ai ngờ đâu lại đặng phước, thật là may lắm. » Sầm Bành đáp lại rằng : « Ấy cũng là nhờ phước của Chúa công đó. »

Quan Võ ngó lại thấy Lý Trung thì hỏi Sầm Bành rằng : « Còn ai đi với Tướng quân đây ? » Sầm Bành tâu rằng : « Người nầy là Tướng của Vương Mãng, vì ái mộ Chúa công cho nên đến xin đầu, lại có dẫn năm muôn hộc lương mà làm lễ tấn kiến. Xin Chúa công đoái tưởng mà phong cho người chút đỉnh chi. » Quan Võ cả mừng, bước lại thi lễ mà nói với Lý Trung rằng : « Tướng quân có lòng mà về với ta đây thiệt ta lấy làm toại chí mà cảm đức Tướng quân chẳng cùng. » Lý Trung quì lạy đáp lễ. Rồi đó Quan Võ truyền bày diên tiệc đãi đằng rất hậu.

Nói về Nguyên soái Vương Tầm nghe Lý Trung đem hết lương thảo về đầu nhà Hớn rồi, liền viết bốn chương sai Lữ

Ngạo đem về trào tâu cùng Vương tấn Thất hay, và xin binh thêm. Lữ Ngạo lảnh tờ biểu chương lên ngựa ra đi. Đi vài ngày về tới Trường an vào ra mắt Vương Mảng mà dâng tờ biểu chương mà tàu rằng : « Tôi vưng lịnh Nguơn soái là Vương Tầm đem tờ biểu chương dâng về cho Bệ hạ xem. » Vương Mãng mở tờ biểu ra xem.

Biểu chương như vầy :

« Tôi là Vương Tầm, từ lãnh sắc chỉ của Bệ hạ trấn thủ « Côn dương, hết sức ân cần, chưa từng trễ nải, ngày đi phục « binh nơi tây thành, tối lại đồn quân ngoài bắc ải ; còn ra chiến « trận : giết binh giặc thây nằm đầy đất, chém loài gian máu « chảy đầm đàng. Đã mấy tháng dư quyết việc hơn thua ; « chẳng phải là tôi chẳng hết lòng cùng Bệ hạ, song Hớn tướng « nhiều trang anh đỏng, còn binh mình ít kẻ tài năng.

« Ngày trước bắt đặng Sầm Bành khiến Lý Trung giải về « Trường an cho Bệ hạ trị tội. Chẳng ngờ lại gặp Tô Thành « cướp tù xa, làm cho mai một công tình. Sau đây Bệ hạ khiến « Lý Trung đem lương qua cho kẽ hạ thần, lại bị phản tặc là « Sầm Bành dụ dỗ Lý Trung đem hết lương tiền về đầu nhà « Hớn, làm cho kẻ hạ thần co tay mà chịu, không thế cự đương.

« Nay Lưu Tú đã có tướng mạnh, binh cường, lương tiền « đầy dẫy, cúi xin Bệ hạ sớm phát đại binh, chớ để lâu ngày « tôi e sanh biến lớn.

« Cúi đầu trăm lạy, cẩn thượng biểu chương.»

(*Xem tiếp tập 7*)

TIMSACH.COM.VN

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

TÍN DỨC THƯ XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Tập 7

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ hai mươi chín

Sứ về Triều, Vương-Tầm dâng biểu,
Qua Trần-châu, Quan-Võ cầu hiền.

Vương Mãng xem tờ biểu rồi cả kinh, hỏi các quan cận thần rằng : « Nay việc binh tình bất lợi đường ấy, các khanh tính lẽ nào ? » Lữ Ngạo tâu rằng : « Hơn vài tháng nay binh tướng nhọc nhằn, mà Bệ hạ không ban thưởng chi, đặng giục lòng người. Nay lương thảo lại bị giặc đoạt hết, tôi sợ binh tướng nguội lòng thì sanh việc biến. Xin Bệ hạ xét lại. » Vương Mãng nghe tâu bèn hạ chỉ cho Lữ Ngạo điểm hai muôn binh và một ngàn con trâu, một ngàn con dê, thưởng cho quân lính ăn uống. Lữ Ngạo sắp đặt xong rồi, vào bái tạ vua, đem binh mã giải trâu dê qua Côn dương. Lữ Ngạo đi hai ngày gần đến thành Côn dương, bị một trận gió, cả bầy dê đều hóa ra đá hết. Quân lính thấy sự kỳ quái thì cả kinh thất sắc. Rồi kéo nhau đi một đỗi nữa, kế tới một cái sông nơi núi Tây sơn, cả bầy trâu đều nhảy tuốt xuống sông mất hết. Chư tướng thấy lấy làm điều quái quỷ, không biết làm sao, co tay mà chịu, rồi kéo binh qua Côn dương, đến thành, Lữ Ngạo vào ra mắt Vương Tầm và thuật hết mọi việc.

Từ đó đến sau, chỗ đất dê hóa ra đá đó thiên hạ đặt là đất Dương thạch ; còn chỗ sông trâu lặn mất đó thì đặt là sông Ngưu đàm, là bởi cớ ấy mà ra. Bây giờ hãy còn tại bên Tàu.

THVSACH.COM.VN

Nói về Quan Võ nói với các tướng rằng : « Bình Vượng Mãng tuy yếu, song có tướng kỳ tài là Cự vô Bà, nó đó phép Tụ thú bài thì mình khó thế mà đánh cho lại, biết làm sao mà giải vây ? » Phùng Dị tâu rằng : « Chúa công chớ lo, tôi có một người có thể trừ phép yêu quái ấy. » Quan Võ hỏi rằng : « Người ấy là ai ? » Phùng Dị tâu rằng : « Người ấy tên là Mã Viện, tên chữ Văn Nguyên, đương làm quan Thái thú tại đất Trần châu, con của Mã Trung. Nguyên Mã Trung thuở trước cũng là tôi trung thần cũa nhà Hớn, ra trận thường dùng cây Ngạnh thiết phi tra, dầu xa một trăm bộ củng đánh tới. Như đặng người ấy, mới trừ phép Tụ thú bài đặng, thì giải vây có khó chi. » Quan Võ nghe nói cả mừng, bèn hối quân sĩ thắng ngựa rồi đi cùng Phùng Dị thẳng qua Trần châu.

Đây nói về Mã Viện đang ngồi ngoài nhà thính làm việc, xảy quân vào báo rằng : « Có một vị tiên sanh đến xin ra mắt quan Thái thú, còn đang đứng ngoài cửa. » Mã Viện nghe báo lật đật bước ra, thấy thầy mình là Nghiêm tử Lăng, bèn mừng rỡ bước lại thi lễ rồi rước vào nhà. Trà nước thết đãi xong rồi, Mã Viện hỏi rằng : « Sư phụ đến tôi có việc chi chăng ? » Nghiêm tử Lăng đáp rằng : « Đại Hớn Văn Thúc bị vây nơi thành Côn dương, vậy thì sẵn dịp nầy sao đồ đệ không ra giúp người mà giải vây, đặng lập công danh với người ta ? Vả lại Quan Võ là người khoan nhơn đại độ, trọng đãi người hiền, thật đáng người cho đồ đệ phò tá đó ; vậy chẳng biết ý đồ đệ thế nào ? » Mã Viện nói : « Cha tôi ngày trước cũng làm tôi nhà Hớn, mà nay sư phụ đã nói như vậy, thì tôi nguyện hết sức mà giúp Quan Võ đặng đền nợ nước. » Thầy trò đang bàn luận với nhau, kế có trận gió thổi tới, một luồng khí sáng bay án ngang qua mặt nhựt. Nghiêm tử Lăng thấy vậy bèn bói một quẻ, rồi nói với Mã Viện rằng : « Ngày nay cuối giờ ngọ có Quan Võ đến đây. » Mã Viện nghe nói bèn sửa soạn bàn ghế, rồi cùng Nghiêm tử Lăng lên ngựa ra chực nơi cửa Tây môn.

Nói về Quan Võ với Phùng Dị đi đến cửa Tây môn, Nghiêm tử Lăng và Mã Viện ra làm lễ nghinh tiếp. Quan Võ

thấy Tử Lăng thì mừng rỡ chẳng cùng, vội vàng xuống ngựa tạ lễ và hỏi thăm các việc từ ngày cách biệt nhau cho đến bây giờ. Còn Mã Viện thấy Quan Võ bèn quì mọp xuống đất mà ra mắt. Quan Võ hỏi Nghiêm tử Lăng rằng : « Người nầy là ai ?» Tử Lăng đáp rằng : « Ấy là học trò của tôi, tên là Mã Viện đó. » Quan Võ nghe nói Mã Viện thì mừng lắm, bèn lật đật dậy mà nói rằng : « Ta có lòng ái mộ Tướng quân đã lâu mà chưa gặp. Nay ta đến muốn tỏ cùng Tướng quân một việc, lại gặp Tướng quân đây thiệt là may lắm. » Mã Viện tạ rằng : « Tôi không kịp đi cho đặng xa đường mà nghinh tiếp Chúa công, xin Chúa công thứ tội. » Nói rồi Mã Viện cùng Tử Lăng rước Quan Võ và Phùng Dị vào thành. Quan Võ hỏi Tử Lăng rằng : « Từ tôi khởi binh đến nay đã hơn vài năm rồi mà chưa khôi phục nhà Hớn lại đặng, thì chừng nào mới thái bình cho ? » Tử Lăng nói : « Có hại chi, việc lớn thì phải lâu, nếu muốn cho đặng cọp thì phải tốn thịt, còn muốn câu cá thì phải tốn mồi ; nay binh Chúa công tuy bị vây nơi Côn dương, song không hề chi, chừng giải vây đặng rồi thì sẵn binh tướng đó kéo luôn về Trường an dễ như trở bàn tay. » Quan Võ nghe nói cả mừng, rồi cùng nhau chuyện vãn. Mã Viện khiến bày diên tiệc đãi đằng Quan Võ, Tử Lăng và Phùng Dị rất trọng hậu. Đang dự tiệc, Quan Võ nói với Mã Viện rằng : « Chẳng giấu chi, nay ta bổn thân đến đây cũng vì Tướng quân ; nguyên ta khởi binh khôi phục Hớn triều, bị tướng của Vương Mãng pháp thuật cao cường khó bề trừ đặng, nên ta đến cậy Tướng quân ra tài tá trợ, cho ta dựng nghiệp trung hưng, thì ân đức Tướng quân rất lớn, xin Tướng quân chớ phụ. » Mã Viện nói : « Tôi đã quyết chí ấy, chẳng sớm thì muộn thì cũng về với Chúa công, lựa là Chúa công phải đến đây mà cạn lời thể ấy. » Quan Võ nghe nói rất đẹp ý. Ở đó ba ngày, qua ngày thứ tư Mã Viện điểm ba ngàn binh đi cùng Quan Võ, Nghiêm tử Lăng và Phùng Dị thẳng về đất Côn dương.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ ba mươi

Phá thú-bài, Mã-Viện trừ hung,
Vỡ trùng-vây, Vương-Tằm vong mạng.

Về đến trại rồi, Quan Võ hỏi Nghiêm tử Lăng rằng : « Nay binh đặng hơn mười muôn, lương thảo cũng nhiều, Tiên sanh tính kế chi mà phá trùng vây cho kíp ? » Nghiêm tử Lăng tâu rằng : « Có khó chi, binh của Vương Tằm bây giờ đóng tại Tây môn. Chúa công hãy nghe theo lời tôi mà điều binh, khiến tướng như vầy... như vầy... thì lo chi chẳng trọn thắng. » Quan Võ nghe sắp đặt như vậy thì cả mừng và khen rằng : « Tiên sanh thật là tài không thua Lữ Vọng, trí chẳng sút Trương Lương đó. » Nói rồi bèn y theo lời Nghiêm tử Lăng, sai Ngô Hớn, Sầm Bành và Tang Cung dẫn một muôn binh, lén đi phía Đông, qua sông Thơ thủy mà cướp trại Vương Tằm ; Đỗ Mạo, Lưu Long và Kỷ Xưởng qua Tây môn cướp trại Vương Ấp ; Giã Phục và Diêu Kỳ đem một đạo binh thẳng tới núi Tây sơn mà mai phục ; còn Mã Viện đem ba ngàn binh đến trại Cự vô Bá mà khiêu chiến, và y theo kế mà làm.

Nói về Vương Tằm với hai mươi muôn binh vây Quan Võ trong thành Côn dương hơn hai tháng, mà cũng chẳng làm chi Quan Võ đặng. Quân lính đã xiêu lòng, việc canh sơ sài, lòng chiến đấu không nong nả.

Nói về Mã Viện dẫn binh đến trại kêu Cự vô Bá mà khiêu chiến. Quân vào phi pháo, Cự vô Bá để thương lên ngựa, ra khỏi trại, thấy Mã Viện đầu đội mão bạch lưu quang, có giắt lông trĩ, mình mặc áo bào xanh, giáp bạc, tay cầm cây Trượng bát thương, cỡi Thanh tông mã, tướng mạo đoan trang, bèn kêu Mã Viện mà nói rằng : « Mi là đồ vô danh tiểu tướng ; sao dám đến đây mà cự chiến với ta ? » Mã Viện nổi giận đáp rằng : « Đồ súc sanh, dám cả gan khi dễ ta ! Đòng dõi ta xưa nay là tôi công thần của nhà Hớn, ta đây là Mã Viện, làm quan Thái thú đất Trần châu, sao mi dám

gọi ta là vô danh tiểu tướng ? » Nói rồi liền huơi thương xốc vào đâm Cự vô Bá, tướng thũ hạ cũa Cự vô Bá là Liêm Đơn lướt tới cự chiến với Mã Viện. Đánh mới đặng vài hiệp. Liêm Đơn bèn giục ngựa chạy. Cự vô Bá xông vào tiếp chiến, đánh đặng mười hiệp, Mã Viện trá bại, Cự vô Bá rượt theo ; Mã Viện và đánh và chạy đặng hai ba hiệp nữa, rồi mới quày ngựa tuốt qua núi Tây sơn , chạy tới chỗ binh mai phục, bèn đưa cờ lên làm hiệu lịnh. Binh phục bốn phía ùng lên mà vây Cự vô Bá. Lúc ấy Quan Võ phân binh ra làm ba đạo : một đạo trợ chiến với Sầm Bành mà phá trại Vương Tầm ; một đạo trợ chiến với Đỗ Mạo đặng cướp trại Vương Ấp ; còn một đạo tiếp theo Mả Viện mà vây Cự vô Bá. Cự vô Bá bị binh vây bốn phía hằng hà sa số, tư bề tiếng chiêng trống ó rân. Điêu Kỳ kêu Cự vô Bá nói rằng : « Yêu tặc, mau xuống ngựa qui hàng, kẻo không còn tánh mạng. » Cự vô Bá nổi giận, huơi đao xốc vào mà đánh nhầu với Điêu Kỳ ; Giả Phục, Mã Viện áp vô tiếp chiến, bốn tướng đánh nhau đặng ba bốn hiệp. Cự vô Bá lấy hết sức cự thì chẳng kham, mới lấy cái Tụ thú bài ra vừa giơ lên, Mã Viện nạt lên một tiếng lớn, cầm cái Phi tra nhắm ngay cái Tụ thú bài của Cự vô Bá đánh xuống, hào quang nhăng ra sáng lòa, Tụ thú bài bể nát. Điêu Kỳ thừa cơ giương cung lắp tên, nhắm ngay đàng sau ót Cự vô Bá bắn một mũi. Cự vô Bá liền hóa ra một vũng mày đen như khói mà bay mất. Còn Vương Tầm, Vương Ấp cự chiến với hai đạo binh đàng kia, nghe quân báo rằng Cự vô Bá đã bại trận rồi, tính bề chống cự chẳng nổi, muốn lui binh vào trại mà thũ, kế đạo binh của Điêu Kỳ, Mã Viện, Giả Phục kéo đến xông vào trại đánh nhầu. Và lại có binh mai phục của Sầm Bành, Đỗ Mạo, Tang Cung, Kỳ Xưởng, Lưu Long kéo đến vây bốn phía mà đánh nữa. Vương Tầm cự không lại, bèn bỏ binh mà chạy ; rủi đâu bị binh vây bắt đặng. Lúc ấy Quan Võ, Trác Mậu, Phó Tuấn, Mã Võ thừa thắng kéo binh tiếp ứng, xông vào trận cả giết quân giặc. Khi ấy binh của Vương Tầm không còn một người cự đương, tốp thì về đầu nhà Hớn, tốp thì chạy trốn. Trận giặc chưa

dứt, kế sóng gió cả dậy, cây cối ngã, nhà cửa sập, một trận mưa ào xuống, nước như cầm tĩnh mà đổ, binh lính của Vương Mãng chết hơn vài muôn, dưới sông Thơ thủy thây trôi lĩnh nghĩnh, trên bờ tốp nằm dọc tốp nằm ngang, đầy dẫy hơn một trăm dặm đất, còn binh Quan Vỏ thì tự nhiên vô hại. Khi giông mưa tan rồi binh Quan Vỏ đặng lương thảo, vàng bạc, ngựa chiến mã và đồ binh khí chẳng biết là bao nhiêu, chừng ấy Quan Vỏ mới gióng chiêng thâu binh. (Quan Vỏ khôi phục nhà Hớn đặng là nhờ trận đó, cũng bởi trời khiến.)

Hồi thứ ba mươi mốt

Phá giặc mới hay Nghiêm Tử giỏi
Thành công nhờ sức cố nhơn giùm

Nói về Nghiêm tử Lăng bày kế cho Quan Vỏ giải vây Côn dương rồi, thì lén trốn Quan Vỏ mà về núi. Khi Quan Vỏ thâu binh rồi, về thành cả bày diên tiệc ăn khánh hạ và truyền lịnh đem Vương Tầm ra mà xử trảm. Việc rồi, Quan Vỏ chẳng thấy Nghiêm tử Lăng, hỏi các quan, cũng chẳng ai biết. Quan Vỏ hết lòng than thở, thương nhớ Nghiêm tử Lăng. Đặng Vỏ can rằng : « Chúa công hảy bớt buồn rầu ; vả Nghiêm tử Lăng là người :

Đua bơi ghét ngõ trường danh lợi,
Lặng lẽ ưa chơi thú núi non.

Nhơn vì Chúa công mắc nạn, nên phải ra giúp một ít ngày, nay Chúa công đã khỏi nạn rồi, dầu Chúa công có làm thế nào cũng không cầm người đặng. » Quan Vỏ nghe mấy lời mới nguôi ngoai bớt. Chừng yến tiệc mãn rồi, Quan Võ viết biểu sai quân đem về cho Hoàng đế Canh thủy hay.

Hoàng Đế xem biểu rồi cả mừng, muốn hạ chiếu gia phong cho Quan Vỏ. Lúc ấy bọn Châu Vĩ, Trương Ngan, Hồ

TIMSACH.COM.VN

Ân, Liễu Tăng, Trần Bỗn, Tào Tuyên, Vương Khuôn, Vương Bồng thấy Quan Vỏ có công lớn, trong lòng chẳng đẹp, bèn tính với nhau rằng : « Mấy anh em Lưu Tú binh quyền đều cầm trong tay, mà oai danh càng ngày lại càng thạnh nữa, nếu Hoàng thượng mà đem lòng thương yêu nó rồi, thì bọn mình cũng như cỏ rác, chi bằng mình kiếm thế mà hại nó cho đặng mới xong. » Tính như vậy rồi, khi làm trào, Châu Vĩ bèn quì tâu với vua rằng : « Nay Quan Vỏ nắm giữ binh quyền, người tâm phúc lại đông, thiên hạ đều tùng phục, sợ e có ngày sanh sự, xin Bệ hạ xét lại. » Canh thủy Hoàng đế nghe mấy lời tâu, phát nghi, song còn đang suy nghĩ, chưa nói ra, có quan Bộ tướng là Lưu Tắc, thấy vua có lòng muốn nghe lời lũ nịnh, thì giận tâu rằng : « Quan Vỏ là trung thần đáng mặt phơi gan trải ruột mà lo việc nước ; đông xông tây đột, Nam tảo Bắc trừ, đánh dư trăm trận, mới dựng nên nghiệp lớn ; đã làm việc nhơn nghĩa mà nhường cho Bệ hạ lên ngôi Hoàng đế, vậy còn chỗ nào nghi nan, xin Bệ hạ xét lại. » Canh thủy Hoàng đế nổi giận, bèn hô quân sĩ đem Lưu Tắc ra mà chém. Lưu Dần thấy vậy thương xót không cùng, bèn bước tới trước điện tâu rằng : « Xin Bệ hạ mở lượng rộng mà tha tội Lưu Tắc, vì nay đang lo khôi phục nhà Hớn, mà cũng chưa trừ Vương Mãng, nếu đem tướng nhà ra mà chém, tôi sợ e quân sĩ ngã lòng, khó bề lo việc lớn đặng. » Châu Vĩ liền tiếp lấy mà tâu rằng : « Bệ hạ chém Lưu Tắc rất phải, mà Lưu Dần lại can, ấy là ỷ mình anh Quan Võ, oai quyền lớn, mà trái mạng Bệ hạ rồi đó, xin Bệ hạ xét trước cho khỏi hậu hoạn. » Vua liền nghe theo, truyền lịnh võ sĩ đem Lưu Tắc, Lưu Dần ra mà xử trăm cả hai. Lưu Dần than rằng : « Nay dẹp loạn Vương Mãng đã gần yên, song còn giận vì quân loạn thần tặc tử trong trào chưa trừ được, phải chi ta phân thây nó đặng rồi, dầu thác cũng cam tâm. » Nói rồi liền đưa cổ ra mà chịu chém.

Hồi thứ ba mươi hai

Ngay thảo rốt rồi nên việc lớn,
Ninh tà cậy thế có ra chi.

Nói về Quan Vỏ ở thành Côn dương đặng tin Canh thủy Hoàng đế nghe lời lủ tặc thần là bọn Châu Vĩ mà chém Lưu Dần là anh mình, thì hồn phi phách tán, nhào lăn xuống đất mà khóc. Chư tướng đở dậy khuyên giải mới nguôi bớt. Quan Vỏ than rằng : « Anh ta lao khổ mấy năm dư, khó nhọc cùng ta, dựng nên cơ nghiệp, nay quân tặc tử nó làm cho anh em ta ly biệt, oán nầy ta còn để dạ. » Từ ấy Quan Vỏ cứ thương nhớ Lưu Dần hoài, đứng ngồi không an, bèn sắp đặt binh gia ở lại giữ thành Côn dương, rồi kéo đại binh về Huyễn thành. Khi Quan Vỏ về đến Huyễn thành, Canh thủy Hoàng đế và bá quan đều ra nghinh tiếp. Khi vào đến thành triều bái xong rồi. Canh thủy Hoàng đế hỏi việc nầy qua việc kia, thì Quan Vỏ cũng vui vẻ, lấy lời nhẹ, tiếng êm, mà thuật lại hết, chẳng khoe công lao của mình, cũng giả không hay Canh thủy Hoàng đế giết Lưu Dần và cũng không tỏ dấu chi buồn rầu hết. Song trong lúc vắng vẻ một mình thì hằng thương tưởng Lưu Dần mà rơi lụy. Canh thủy Hoàng đế thấy Quan Vỏ có lòng dạ đại độ như vậy, thì trong lòng hỗ thẹn, bèn phong Quan Vỏ làm Phá lỗ Đại tướng quân Vỏ tín hầu. Quan Vỏ lãnh chức rồi lạy tạ ơn vua.

Nói về Nghiêm Vưu và Vương Ấp may thoát khỏi vây nơi thành Côn dương, chạy tuốt về triều mà tâu với Vương Mãng rằng : « Bọn tôi vâng lịnh Bệ hạ vây giữ thành Côn dương ; nay bị Nghiêm tử Lăng bày kế cho Lưu Tú, và dùng Mã Viện làm tướng, dùng cái Ngạnh thiết Phi tra, phá phép Tụ thú bài, giết Cự vô Bá, bắt Nguơn soái Vương Tầm mà hạ sát ; lại rủi bị một trận bảo tố, quân lính té xuống sông mà chết chẳng biết là bao nhiêu. Bọn tôi may thoát đặng về đây, tâu cho Bệ hạ hay, xin Bệ hạ sớm tính kế chi mà ngăn cản, kẻo chẳng bao lâu binh nó kéo đến, ắt trở tay không kịp. »

TIMSACH.COM.VN

Vương Mãng nghe nói hồn phi phách tán, song không biết tính kế chi, bèn giậm chơn chắt lưỡi than thở rằng : « Ta cữ đại binh hơn trăm muôn giao cho Nguơn soái vây đánh Côn dương, tưởng đà thành công, nào hay bị thất trận nơi tay Lưu Tú, làm cho ta phải lo lắng như vầy ! » Nói rồi lui vào hậu cung nằm rầu, không ăn uống chi cả.

Hồi thứ ba mươi ba

Nghe oai, đem chúng đầu Chơn-chúa,
Rửa hận, giành nhau giết tặc thần.

Nói về Quan Võ nơi Huyền thành điểm mười muôn binh phong Diêu Kỳ và Sầm Bành làm Tiên phuông. Mã Võ, Đỗ Mạo làm Tả hữu sứ, Đặng Vỏ làm Nguyên soái, cõn chiến tướng hơn trăm viên ; quân linh các bàng đội ngũ, cờ trống nghiêm trang ; đốt lên một tiếng pháo làm hiệu lịnh, rồi kéo thẳng tới Trường an. Binh đi mới đặng vài dặm, xảy gặp một đạo binh có hai tướng đi trước. Chừng hai đạo binh xáp lại gần, hai tướng ấy liền xuống ngựa quì mọp dưới đất mà tung hô vạn tuế. Quan Võ bèn giục ngựa tới hỏi hai tướng ấy rằng : « Hai vị Tướng quân ở đâu, tên họ là chi ? » Hai tướng tâu rằng : « Bọn tôi ở đất Thành kỳ, tên là Ngũi Hiền, và Châu Tông, nghe Chúa công cữ đại binh mà phục nghiệp, nên hai tôi đã lấy đất Ung tây và đất Võ đó rồi. Nay đem mười muôn binh đến đây mà nghinh tiếp, và nguyện hết lòng phò tá Chúa công. » Quan Võ nghe nói thì chẳng xiết mừng, bèn phong hai tướng làm Tả hữu Dẫn giá sứ. Hai tướng tạ ơn lãnh chức, rồi hiệp binh cùng Quan Võ mà kéo qua Trường an.

Nói về nơi đất Mậu lăng, Công tôn Thuật nghe binh cữa Quan Võ đến, bèn hội đại quân lại nơi đất Thành đô, xưng mình là Phụ Hớn Tướng quân (1), đem binh mà qui thuận nơi ải. Nơi đất Võ quan thì Đặng Bá và Vu Khuôn cũng đem binh mở cửa ải mà nghinh tiếp Quan Võ. Còn mấy trấn khác cũng

(1) Phụ Hớn Tướng quân là tướng giúp nhà Hớn

xưng mình là Hớn tướng, đem dâng lương thảo mà qui hàng nhà Hớn. Duy có ải Đồng quan chẳng chịu đầu. Quân sự là Đặng Võ viết tờ chiến thơ cột vào mũi tên, bắn vô trong thành. Quân tuần thành đặng thơ trình cho quan trấn ải đó là Tề Tuấn. Tề Tuấn mở thơ ra xem.

Thơ như vầy :

« Tôi có nghe ngày trước nhà Tần, vua Nhị Thế, có tôi « gian thần là người Triệu Cáo, Lý Tư chuyên quyền, gây dấn « vì Thiên tử là Phò Tô không tội mà bị thác, bởi người « làm nhiều điều rối loạn, nên nhà Tần bị mất nước. Nay nhà « Hớn ta đây, có Vương Mảng giết vua Bình Đế, đánh nước « soán ngôi, lại bày những việc bình phạt dữ tợn, hùng hiếp « dân lành, làm cho lòng trời cã giận, nắng mưa chẳng hòa, « trộm cướp cả dậy. Nay chúa ta là Lưu Tú là người hiền « minh, nhơn trí, ân đức khắp muôn dân, oai danh lừng bốn « biển, cử nghĩa binh nơi làng Bạch thủy, trước trả oán cho « Tiên vương, sau rửa hờn cho lê thứ. Thần minh còn giúp « sức, tướng sĩ lại hết lòng. Bởi vậy cho nên chém tướng « giết binh, thâu thành lấy ải như chẻ tre. Nay các trấn « quan binh đều xưng Hớn tướng mà qui hàng hết rồi. Tục « có nói rằng : Hễ môi sứt thì răng phải lạnh. Nay ải Võ « quan đã mất rồi, thì ải Đồng quan đây cũng khó giữ đặng. « Xin Tướng quân hãy sớm liệu toan, kẽo để đến việc mà ân « năn không kịp.

« Đại Hớn Nguyên soái Đặng Võ cẩn kỷ. »

Tề Tuấn xem thơ rồi ngồi suy nghĩ hồi lâu bèn than rằng: « Ta chẳng phải chẳng hết lòng phò chúa, song mạng trời đã khiến, thì khó bề chống cự. » Nói rồi bèn truyền lịnh quân sĩ mở cửa thành ra mà đầu. Tề Tuấn dẫn binh ra thành mã qui mọp xuống đất, tâu với Quan Võ rằng : « Kẽ hạ thần chẳng sớm ra thành mà nghinh tiếp binh trời, tội cam muôn thác, xin Chúa công dung thứ. » Quan Võ cã mừng, xuống ngựa đỡ Tề Tuấn dậy mà nói rằng : « Xin Tướng quân chớ ngại, ta có lòng ao ước Tướng quân về với ta ; nay Tướng

quân mà qui thuận, lại dựng ải Đồng quan, ấy cũng là việc trời giúp cho ta. » Nói rồi, liền truyền lịnh chư tướng kéo binh vào ải, ở đó ít ngày đặng giải lao người ngựa rồi sẽ tính việc tấn binh.

Nói về Vương Mãng hội bá quan mà thương nghị việc xuất binh, xảy có sứ vào báo rằng : « Tể Tuấn trấn thủ Đồng quan đã mở cửa thành đầu Lưu Tú rồi. Xin Bệ hạ phải phát binh cự chiến, kẻo chẳng bao lâu Lưu Tú đem binh đến đây thì khó bề chống cự. » Vương Mãng nghe báo thất kinh, bèn hạ lịnh cho Tô Hiến làm Nguyên soái, Phi Đồng làm Tiền phuông và hai chục viên chiến tướng, điểm ngự lâm quân hai mươi muôn, rồi ngự giá thân chinh, kéo hết binh ra thành, đến đất Trường lạc ba đóng quân mà cự với Quan Võ.

Nói về Quan Võ đóng binh nơi Đồng quan nghe tin Vương Mãng đóng dinh nơi Trường lạc ba, bèn kéo binh đến đó mà giao chiến. Hai bên lập thành trận thế. Vương Mãng xơm ngựa ra mà nói rằng : « Thuở trước nhà Tần mất, nhà Hớn làm vua, nay nhà Hớn mất thì ta làm vua, lẽ trời xoay vần, như vậy thì có lạ chi mà nay ngươi đem binh đến đây. Thôi, ta phân như vầy : Ta cắt đất Đồng quan làm giới hạn, từ Đồng quan qua phía Đông về ngươi, từ Đồng quan qua phía Tây thì về ta, ngươi có khứng như vậy thì bãi binh, một người làm vua một cõi, há chẳng tốt sao ? Để đi dấy động binh đao mà làm chi ? » Quan Võ đáp rằng : « Ngươi làm sao cho vua Bình Đế và Tử Anh cùng dòng tôn thất họ Lưu ba ngàn người sống lại, thì ta mới bãi binh cho. » Quan Võ chưa dứt lời Mã Võ đứng một bên, thấy Vương Mãng bèn nhớ tới chuyện nơi thí võ trường ngày trước thì nổi giận, hươi thương xốc ngựa tới kêu Vương Mãng mà hỏi rằng : « Mi có nhớ ta và chuyện nơi diễn võ trường hay chăng ? » Vương Mãng nổi giận, kêu chư tướng hỏi rằng : « Có ai dám ra mà bắt thằng mọi ấy chăng ? » Phi Đồng giục ngựa cầm kích xông ra kêu Mã Võ mà nói rằng : « Mi dầu có sức phá núi xô non, ta cũng nguyện giết cho đặng mi, phen nầy. » Mã Võ nạt lên một tiếng xốc vào đâm nhằm Phi Đồng. Phi Đồng

cầm kích đở ra, hai tướng đánh nhau hơn năm chục hiệp. Vương Mãng thấy Phi Đồng đánh không thắng. Mã Võ, bèn truyền chín viên chiến tướng nữa là Vương Chiêm, Lý Thuận, Tôn Thông, Cao Mật, Lý Kiến, Lý nhan Tôn, Vương Khanh, Vương Hoàn và Vương Võ ra một lượt mà chiến với Phi Đồng. Quan Võ thấy tướng Vương Mãng đông, sợ Mã Võ cự không lại, bèn cho Diêu Kỳ, Trần Tuấn, Lưu Long, Phó Tuấn, Châu Hựu, Phùng Dị, Sầm Bành, Tề Tuấn, Kiển Đơn và Vương Thường xông vào cự chiến với tướng Vương Mãng. Hai bên đánh nhầu một trận, tiếng chiêng trống vang trời. Binh Vương Mãng cự không lại, rút nhau vỡ chạy. Binh nhà Hớn rượt theo. Tô Hiến bị Sầm Bành đánh một thương nhào xuống ngựa, quân lính áp tới bắt đặng. Còn Vương Mãng kéo bại binh tuốt vào thành truyền lịnh quân sĩ đóng cữa lại mà kiên thủ. Binh Quan Võ kéo đến đó thì cữa thành đã đóng chặc rồi. Quan Võ hạ lịnh phân binh vây phủ bốn phía. Lúc đó nhằm mùa thu tháng chín, năm Mậu thân, quan thừa tướng của Vương Mãng là Đậu Dụng dẫn binh mở cửa nơi phía Tây, rước Quan Võ vào. Quan Võ đem binh vào thành, rồi truyền cho quân sĩ rằng : « Nếu ai phá hại cữa nhơn dân thì bị tội chết chém. »

Bởi cớ ấy nên thiên hạ trong thành không ai có điều chi rối loạn, người người đều cảm đức Quan Võ. Quan Võ ra lời rao cho nhơn dân rằng : « Ai bắt đặng Vương Mãng đem nạp, thì thưởng ngàn lượng vàng, còn ai giấu thì giết chín họ. » Lúc đó có một người xứ xa, tên là Ngô Công, nguyên có bị Vương Mãng phạt tù, nên có lòng oán hận. Ngày ấy Quan Võ ra lịnh như vậy thì mừng lắm, xách đao đi ruồng trong cung và trong thành kiếm Vương Mãng mà bắt.

Nói về Vương Mãng nghe Quan Võ kéo binh vào thành thì lật đật chạy tuốt lên Tiệm đài đóng cửa lại, ngồi mà nói rằng : « Trời sanh ta là người có đức, dầu Lưu Tú có đem binh mà lấy thành, thì ta trốn nơi đây, nó cũng không làm chi ta đặng. »

Quan Võ truyền phóng hỏa công đốt cửa Ngọ môn, và cửa Cung vi ương và bắt dòng họ của Vương Mãng mà giết sạch. Duy có con Vương Mãng là Vương Võ ở tại Đông cung; nhờ có Phi Đồng thông tin, nói Quan Võ đã nhập thành nên mở cửa thành phía Đông mà thoát thân.

Nói về Ngô Công xách dao đi kiếm Vương Mãng khắp hết cung viện mà chẳng có ; xảy đến một chỗ có một cái đài cao cất chính giữa cái hồ lớn. Ngô Công tính thầm rằng : « Chắc là Vương Mãng ở trong đài nầy. » Nói rồi lấy ván bắc cầu đi qua, rồi đạp phá cửa mà vào, đi tuốt lên lầu, thấy Vương Mãng mặc áo huỳnh bào, mang đai ngọc ; anh ta nhảy lại thộp Vương Mãng mà nói rằng : « Thằng tặc từ nầy, mi phải bị thác nơi tay ta. » Vương Mãng lấy cái áo cẩm bào đưa cho Ngô Công mà nói rằng : « Trong áo nầy có một vật báu, ngươi tha mạng ta, ta sẽ cho ngươi. » Ngô Công có bụng tham, nên lấy cái áo cẩm bào, mà trở xuống ; đi mới tới cửa, xảy gặp quan Thái úy là Lý Thanh vừa đi lên, Lý Thanh đánh Ngô Công một cái nhào lăn, rồi tuốt lên trên lầu, thấy Vương Mãng còn ngồi đó, anh ta nạt lên một tiếng xốc lại bắt Vương Mãng mà trói rồi dẫn xuống đem vào thành mà nạp cho Quan Võ. Quan Võ cả mừng, sắm sửa lấy vàng bạc mà thưởng Lý Thanh, kế Ngô Công vào quì tâu cùng Quan Võ rằng : « Tôi lên trên Tiệm đài, bắt đặng Vương Mãng đem vào nạp cho Chúa công, chẳng dè bị quan Thái úy giựt đem dâng mà lãnh thưởng, xin Chúa công xét cho minh bạch mà thưởng công cho tôi nhờ. » Quan Võ hỏi : « Ngươi nói vậy mà có bằng cớ chi chăng ? » Ngô Công tâu rằng : « Tôi có lấy của Vương Mãng một cái áo cẩm bào, và người có nói rằng : Trong cái áo nầy có một vật báu, xin Bệ hạ xem. » Quan Võ tiếp lấy cái áo cẩm bào, mở ra thì thấy cái Truyền quốc tỷ gói ở trong áo ấy.

Đặng Võ thấy vậy cả mừng nói rằng : « Nay nước nhà đã về tay Chúa công rồi. » Quan Võ cũng vui dẹp, bèn thưởng Ngô Công một muôn quan tiền. Ngô Công bái tạ Quan Võ mà lui ra, rồi thẳng về quê cũ.

Nói về Quan Vỏ bắt đặng Vương Mãng rồi, truyền lịnh quân sĩ lên trên Tiệm đài dọn bàn ghế, đem mười hai cái bài vị của mười hai vị Tiên vương để giữa ; nhang đèn đốt lên, trói Vương Mãng vầ Tô Hiến đem trước bỏ đó. Quan Vỏ làm lễ tế xong rồi, dạy đem Tô Hiến chém bêu đầu, còn Vương Mãng thì xữ hình lăng trì (1). Lúc đem xử Vương Mãng thì thiên hạ đều áp lại, giành nhau một người lắt một miếng thịt ; còn thây thì bầm nát hết. Khi lắt thịt rồi, quân vâng lịnh cắt đầu Vương Mãng đem bêu ngoài chợ, kẽ đi qua đánh một cái, người đi lại đập một cái, có người giận quá đến cắt cái lưỡi Vương Mãng mà ăn.

Xem trong lúc ấy cũng đủ hiểu thiên hạ oán hận Vương Mãng là dường nào !

Người sau có làm bài thơ rằng :

Công lình giành giựt mấy năm trời.
Bày phải- phân thây miếng mỗi nơi.
Sự nghiệp nhà Lưu thâu chắp lại,
Gian tà tiếng Mãng để nêu đời.
Oan hồn chén rượu không người điếu,
Uổng tử giòng châu ít kẻ rơi.
Phải biết ăn năn ngày trước sớm,
Ngàn năm khỏi để tiếng chê cười.

Hồi thứ ba mươi bốn

Lủ giặc toan mưu gièm chúa tối,
Bọn ngay ra sức giúp vua hiền.

Nói về Quan Vỏ chém đặng Vương Mãng và Tô Hiến rồi, thì chẳng xiết mừng rở, cã bày yến tiệc ăn khánh hạ và đãi các tôi công thần. Lúc ấy vua tôi cùng nhau trên tiệc vui vầy chuyện vãn. Khi ấy chư tướng tỏ ra nhiều điều coi ý muốn tôn Quan Vỏ làm vua, chớ chẳng bằng lòng để Canh thủy Hoàng đế ở ngôi. Quan Vỏ thấy các tướng có ý như vậy, sợ e sanh ra việc biến, bèn cầm gươm đứng dậy nói lớn rằng :

(1) Lăng trì là lắt từ miếng thịt.

FILE DÀNH ĐỂ QUẢNG CÁO

KÍNH THƯA QUÝ ĐỌC GIẢ!

ĐỂ TẠO ĐIỀU KIỆN CHO CHÚNG TÔI XÂY DỰNG THƯ VIỆN SÁCH XƯA ĐỌC BẰNG FILE HÌNH SCAN ĐƯỢC PHONG PHÚ, ĐẦY ĐỦ, ĐA DẠNG HƠN.

VỚI ĐỀ ÁN "THƯ VIỆN SÁCH XƯA" CHÚNG TÔI CHÂN THÀNH KÊU GỌI QUÝ ĐỌC GIẢ ỦNG HỘ, ĐÓNG GÓP KINH PHÍ BẰNG CÁCH NHẮN TIN VÀO ĐẦU SỐ 8689 HOẶC CHUYỂN KHOẢN:

CTY TNHH QC TRÍ

SỐ TK: 007.100.412.0213
TẠI: NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
CHÚNG TÔI CHÂN THÀNH CẢM ƠN !

ADMIN: NGUYỄN HỮU VY
Địa chỉ liên hệ: 18/161C Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, Tp.HCM
Điện thoại: 084.873073978 - 084.8.62750927
084.1677.744.447



Mọi sự đóng góp của quý đọc giả dù là tinh thần hay vật chất luôn là nguồn động lực giúp chúng tôi quyết tâm xây dựng website www.timsach.com.vn trở thành một nơi cung cấp nguồn tri thức đầy đủ hơn cho quý đọc giả! Rất mong nhận được sự chia sẻ đóng góp ý kiến nhằm xây dựng website ngày một hoàn thiện hơn! Chân thành cảm ơn!

« Từ ngày Canh thủy Hoàng đế lên ngôi đến nay, thì phận vua tôi đã nhứt định rồi ; từ nầy sắp về sau ai còn nói lời chi trái phép sẽ bị tội chết chém. » Chư tướng thấy vậy, chẳng ai dám nói điều chi nữa. Chừng tiệc mãn rồi, Quan Vỏ sai quan quân qua Huyền thành rước Canh thủy Hoàng đế về Thành đô. Khi ấy Canh thủy Hoàng đế đặng tin Quan Vỏ sai quan quân qua rước, liền sắp đặt chư tướng ở lại giữ Huyền thành, rồi lên long xa thẳng qua Trường an. Quan Vỏ cùng quần thần ra cửa thành nghinh tiếp Hoàng đế vào chánh điện, rồi bá quan triều bái tung hô. Vua cả đẹp, gia phong cho Quan Vỏ làm Tư mã, lại gồm lấy chức Tư lệ hiệu úy, và hạ lịnh cho chư tướng sữa sang thành quách và cung thất lại. Chư tướng vâng lịnh rồi, bãi chầu, các quan đều lui về.

Đây nói về tám thằng giặc là bọn Châu Vĩ thấy vua gia phong cho Quan Vỏ thì có ý ghen ghét mà tính với nhau rằng : « Nay Lưu Tú đã có công giết Vương Mãng, khôi phục nhà Hớn, việc binh quyền đều nắm trong tay, kẻ thủ hạ thêm đông lại nhiều người trí dõng, bọn ta phải tính làm sao mà trừ nó cho rồi, thì mới đặng quyền cao tước lớn. » Hồ Ân đáp rằng : « Tôi có một kế hại Lưu Tú như chơi. » Châu Vĩ hỏi : « Anh có kế chi, mà nói nghe dễ lắm vậy ? » Hồ Ân nói : « Nay Lưu Tú có người tâm phúc rất đông, khó bề hại đặng ; bằng muốn hại nó, thì trước phải làm như vầy mới vẹn toàn : mình vào tâu với Hoàng thượng hạ chỉ sai thủ hạ của Lưu Tú là bọn Diêu Kỳ, Mã Vỏ, Lưu Long, Giả Phục, và nhiều người khác nữa, ra trấn các ải, thì còn có một mình Lưu Tú ở trào, chừng đó mình kiếm chước mà hại nó dễ như trở bàn tay. » Bọn Châu Vĩ nghe Hồ Ân nói như vậy, đều mừng và khen hay.

Ngày thứ, Châu Vĩ vào triều, tâu với vua rằng : « Quan Võ từ khởi binh đến nay, giết đặng Vương Mãng mà dựng nghiệp trung hưng, thì cũng đều nhờ công linh các tướng ; nay đã khôi phục nhà Hớn rồi, mà Bệ hạ chẳng phong quan cho các tướng, tôi sợ e các tướng bất bình, thì ngày sau

sanh sự. » Vua bèn nghe theo lời tâu, hạ chỉ cho quan Thượng thơ, xét trong sổ nhựt công (1) tùy theo người công trận nhiều ít mà phong chức, rồi sai ra trấn các nơi. Khi các quan đã lãnh cấp bằng rồi, vào triều tạ ơn vua và từ tạ Quan Võ mà lên đường. Đặng Võ nói với Quan Võ rằng: « Ấy là kế của bọn Châu Vĩ, nó muốn làm cho hết người vây cánh của Chúa công, đặng nó toan mưu mà hại Chúa công đó. » Quan Võ đáp rằng : « Đã biết vậy, song chẳng lẽ trái mạng vua mà cản chư tướng ở lại. » Chư tướng nghe Quan Võ và Đặng Võ nói như vậy, thì có ý dục dặc, không muốn vâng lời chiếu. Quan Võ thấy vậy kiếm lời khuyên răn các tướng chẳng cho trái mạng vua. Các quan cực chẳng đã phải nghe theo lời Quan Võ, từ tạ mà lên đường. Quan Võ và Đặng Võ đưa các quan đến Bá lăng kiều. Đặng Võ nói với các quan rằng : « Các quan không lẽ trái mạng vua mà ở lại đàng. Song đi đến chỗ rồi, thì phải bằng sai người về nghe tin tức, như xảy có việc thì phải mau về cứu Chúa công, kẻo để sa nơi tay lũ giặc ấy. » Các quan đều vâng lời, rồi hai đàng từ biệt nhau, kẻ lui người tới, ai nấy đều rơi lụy.

Khi Quan Võ đưa chư tướng ra tới cầu Bá lăng rồi bèn lau nước mắt mà trở lại. Đặng Võ liền dặn dò chư tướng rằng : « Các ông phải vưng theo chỉ mạng mà đi trấn nhậm đỡ các nơi, song phải thăm dò tin tức cho thường mà cứu Chúa công, như vậy thì mới chẳng uổng cái chí anh hùng của mấy ông, và cũng khỏi lầm mưu gian tặc. » Nói rồi liền phân biệt nhau, ai đi đàng nấy.

(1) Nhựt công là sổ để biên công trận của mỗi người.

(*Xem tiếp tập 8*)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản
25, đường Sabourain, 25
SAIGON
Điện thoại : 20.678

TIMSACH.COM.VN

Tập 8

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ ba mươi lăm

Bày mưu khi chúa, lòng quá vọng.
Lập kế theo vua, chí tính xa.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Hồ Ấn, thấy phân tán các tướng của Lưu Tú rồi thì mừng lắm, bèn nói với chúng tướng bộ hạ mình rằng : « Thiệt quả nó đã trúng kế của ta rồi. » Chư tướng nói : « Tuy là phân tán bộ tướng cũa Lưu Tú đặng rồi, nhưng mà va là tội yêu của vua, làm sao mà hại cho đặng ?» Châu Hũy nói : « Tôi có một kế làm cho Lưu Tú, mình giết lấy mình. » Chư tướng hỏi : « Ngươi có kế chi ? » Châu Hủy nói : « Vì nay các nơi châu quận, đạo tặc dậy đều, cướp của giết người nói sao cho xiết, vậy thì phải tâu với vua, xin sai va đi ra Hà bắc mà tuần án, lại cho theo chừng năm ba trăm quân mà thôi, hễ Lưu Tú ra đó thì bọn giặc ắt giết va mà lấy cũa, ấy có phải là va đi nạp mình chăng ? » Trương Ngan nói : « Lưu Tú nhơn hày cùng thiên hạ, đức rãi khắp bốn phương, người người đều chiêm ngưỡng, có lẽ nào lại hại va sao ? Nếu muốn làm như vậy, thì phải khiến một người giả làm Lưu Tú mà đi trước, ra Hà bắc cùng các xứ châu quận khảo hạch quan lại, cướp đoạt quân dân, làm cho thiên hạ đều oán, rồi sẽ tâu với vua cho Lưu Tú đi sau, hễ va ra đến đó, thiên hạ chỉ cho khỏi oán hận mà giết va đi, làm như vậy thì mới hại va đặng. » Ai nấy nghe vậy đều mừng, bèn y

theo kế ấy mà làm, liền chọn hết mấy người, thì duy có Hồ Ấn là tướng mạo giống in Lưu Tú.

Nội ngày ấy Hồ Ấn giả làm Lưu Tú, lên ra khỏi kinh thành, dối rằng : đi tuần tra các xứ, đi đến đâu thì đòi cho có dê rượu nghinh tiếp, bức sách quan dân, tham lam tài vật, còn như có tờ trạng cáo điều chi, thì đuổi đi chẳng thèm xem xét đến, và cũng chẳng cho lại gần. Còn khi có đi ra đường hễ bá tánh có đi coi thì biểu phải cúi mặt xuống mà đứng hai bên đường, chẳng cho ngó lên. Có kẻ đem việc ấy mà báo với quan Thái thú đất Hoài châu là Trương quốc Kỳ rằng : « Nay có quan Đại tư mã là Lưu Tú đi tuần tra các xứ, làm nhiều điều độc ác bất nhơn, hiếp đáp quan lại, bức sách quân dân, hễ ai có tiền thì đặng sống, bằng ai không tiền thì phải mang tai, xin quan Thái thú cũng phải dự bị trước, cho khỏi việc cực hình. » Trương quốc Kỳ nghe nói nổi giận bèn nói rằng : « Thiên hạ đồn Lưu Tú nhơn đức tày trời, nay lại làm điều bất nhơn bất nghĩa như vầy, thì rõ ràng là có danh mà không thiệt. » Còn đang suy nghĩ bỗng nghe quân báo Lưu Tú gần đến. Quốc Kỳ cả giận liền dẫn năm trăm quân tráng thảy đều đội khôi mang giáp, lên ngựa đi rước, ra khỏi mấy dặm đường, đến gần bờ núi kia, ngó xa xa thấy Lưu Tú dẫn quân đi tới. Quốc Kỳ đến rước, cứ y theo phép lệ mà làm, dặng coi động tịnh thế nào, có quả như vậy chăng? Lưu Tú nói : « Sao ngươi chẳng đem dê rượu mà đón rước ta, để đi núp nít, chậm trễ như vầy, có phải là người khinh dể kẻ bề trên chăng ? » Vừa nói vừa nạt quân hối đánh. Trương quốc Kỳ thấy quả có điều ấy liền khiến quân ra tay. Nói chưa dứt lời, năm trăm quân tráng ào đến một lượt phủ vây bốn phía vừa giết. Lưu Tú giả là Hồ Ấn thất kinh quày ngựa chạy trở về. Trương quốc Kỳ xua binh đuổi nã theo hơn mấy dặm mà theo không kịp, liền thâu binh về phủ. Còn Hồ Ấn chạy tuốt về Trường an ra mắt mấy người mà thuật hết các việc lại, mấy người kia cả mừng, bèn nói với nhau rằng : « Phen nầy Lưu Tú ắt bị kế của bọn ta rồi. » Liền vào trào mà tâu với vua rằng : « Nay đất Hà bắc các xứ châu quận đạo tặc dậy đều, lê dân bị hại,

xin Bệ hạ hãy sai Đại tư mã Lưu Tú, đi tuần tra châu quận thì bá tánh mới an ninh, và thiên hạ mới thái bình cho, mà rồi Bệ hạ mới đặng ngồi an nơi đế vị. » Vua Canh thủy phê chịu, liền hạ chỉ sai Đại tư mã Lưu Tú dẫn năm trăm binh ra tuần Hà bắc, và chừng các việc hườn thành rồi sẽ về trào mà phục mạng. Lúc ấy bọn Châu Hủy tâu đứa gian tặc, liền sai người đi trước báo cho quan Thái thú đất Lạc dương hay rằng : « Lưu Tú bất nhơn, phải dùng mưu lén giết va đi, rồi sẽ đền ơn sang trọng cho. »

Ngày ấy Lưu Tú lãnh chỉ rồi lên ngựa dẫn quân nhắm Hà bắc tấn phát, quân gia rần rần rộ rộ tiền hô hậu ủng. Đi gần đến Lạc dương, bèn sai quân đem bài đến báo cho quan Thái thú hay. Quan Thái thú là Đồng Kỳ vội vàng ra rước vào nhà quán dịch bày tiệc thết đãi.

Qua đến tối, Đồng Kỳ bèn kêu một người tên là Tiêu hưu Hùng mà dặn rằng : « Nay có thơ của quan Thượng tỷ nói rằng Lưu Tú bất nhơn, biểu ta hại, nếu ngươi làm đặng việc ấy, thì ta thưởng cho ngươi mười đỉnh bạc rồi sau trào đình còn phong quan chức nữa cho ngươi. » Hưu Hùng thưa : « Thái thú dạy bảo, thì tôi phải vâng. » Liền giấu đoản đao trong mình, lén vào quán dịch núp nơi dưới cửa song. Qua đến canh hai, thấy Lưu Tú chong đèn ngồi lấy sách ra xem một hồi rồi nói thình không rằng : « Làm thích khách sao không biết quyết đoán, vậy thì mạng ngươi chết cũng đành rồi. » Nguyên lai Lưu Tú xem sách ấy nhằm lúc Kinh Kha đi làm thích khách mà bị giết, cho nên mới nói như vậy. Hưu Hùng không biết, nghe nói trúng tâu thì giựt mình, tưởng là Lưu Tú biết mà nói mình cho nên thất kinh, bèn run lập cập bước ra quì mọp trước mặt Lưu Tú mà thưa rằng : « Việc nầy chẳng phải là tại tôi, ấy là tại quan Thái thú Đồng Kỳ tiếp đặng thơ của Thượng tỷ gởi ra nói rằng : Gia gia bất nhơn, cho nên mới sai tôi đi làm thích khách, đặng lén hại Gia gia, chẳng dè Gia gia thiệt là thần nhơn, không ai chỉ mà thấy, không ai nói mà hay, xin Gia gia thứ tội cho tôi

nhờ. » Lưu Tú thấy vậy thì sửng sốt, liền hội ý rằng : « Phen trước người đến đây, thì chẳng phải ta, ấy là quân giặc Hồ Ân nó giả mạo làm vậy cho nên thiên hạ oán ta đó. » Hưu Hùng thưa rằng : « Gia gia tha tội cho tôi, thì tôi sẽ đi khắp các châu quận mà nói cho bọ rỏ căn do, kẻo mà họ phụ lầm lòng nhơn đức của Gia gia rất uổng. » Lưu Tú nói : « Ấy là kế cũa tặc thần, chớ chẳng phải là tội cũa ngươi, tuy vậy mà sau ngươi chớ có làm việc như vậy nữa. » Hưu Hùng cúi đầu tạ ơn lui ra, rồi chạy đi khắp hết các châu, quận, mà báo cho ai nấy đặng hay việc chơn giả.

Ngày thứ, bài đến Hoài châu, quan Thái thú là Trương quắc Kỳ, dẫn hết quan lại và binh mã nội phũ ra khỏi thành xa xa mà nghinh tiếp. Lưu Tú hỏi rằng : « Mấy ông là quan ở xứ nào ? » Quắc Kỳ đáp rằng : « Tôi là Hoài châu Thái thú Trương quắc Kỳ, dẫn hết bổn phũ quan lại đến nghinh tiếp Chúa công. » Lưu Tú nói : « Ở Hoài châu mà đi đến đây thì đường sá xa xuôi sao mà ông đi rước chi xa làm vậy ? » Quắc Kỳ nói : « Hôm qua có Hưu Hùng đến dinh tôi báo rằng: hôm trước người đi tuần án đó, chẳng phải là Chúa công, ấy là tặc thần Hồ Ân nó giả mạo làm vậy, đặng lập kế mà hại Chúa công ; nay thiệt quả Chúa công đến phủ tôi, nên phải vội vả đi rước xa, xin Chúa công rộng ơn thứ tội. » Lưu Tú cả mừng, bèn khiến Quắc Kỳ đi trước. Khi về đến thành rồi, Quắc Kỳ liền khiến quân hối hả quét dọn Sát viện cho sạch sẽ, rồi thỉnh Lưu Tú vào đó nghỉ ngơi, lại bày yến diên thết đãi.

Lúc đang ăn uống, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Họa đả đến rồi, xin Thái thú lo phương mà ngăn chống. » Quắc Kỳ nghe báo thất kinh, hỏi rằng : « Binh mã xứ nào vậy ? » Tên quân ấy đáp : « Huyền tử thành Hỗn thiên đại vương, đem binh đả đến thành rồi, xin Thái thú phải liệu cho sớm. » Lưu Tú và ai nấy thảy đều khũng khiếp, Quắc Kỳ liền chỉnh điểm binh mã mà ngăn ngừa. Lưu Tú cũng bước ra đứng xem, ngó thấy đạo binh ấy ở nơi cửa phía Tây kéo vào, làm đầu là một tướng

đầu đội kim khôi, mình mang tỏa giáp, tay cầm trượng bác xà mâu, cỡi con lạc đà thần kỳ, ngó thấy Lưu Tú liền nhảy xuống ngựa mọp dưới đất. Lưu Tú xem lại thì là đại tướng Diêu Kỳ, bèn đỡ sợ làm mừng, dắt vào nha nội, hai đàng mừng rỡ nhau rồi, Lưu Tú bèn hỏi rằng : « Chỉ mạng sai ngươi đi trấn nhậm, sao ngươi lại khởi binh đến đây ? » Diêu Kỳ thưa : « Khi biệt Chúa công nơi Trường an rồi, thì ngày đêm tôi hằng ái ngại, cho nên không ai đi phó nhậm, duy cứ tụ binh ở nơi Huyền tỉ thành mà đợ tin, nay nghe Chúa công đi tuần án nơi Hà bắc, nên phải lãnh binh ba ngàn đến theo bảo hộ, cho Chúa công khỏi nhọc lòng lo sợ. » Lưu Tú cả mừng, liền mời ngồi chung lại ăn uống với nhau. Khi mãn tiệc rồi, liền từ biệt Quấc Kỳ, hiệp nhau đồ theo Bạch độ đi qua Hà bắc ; qua khỏi Huỳnh hà rồi vừa đến núi Đông san, nghe quân phi báo rằng : « Phía trước có đại đội binh mã, hai viên đại tướng đón đường, xin Chúa công liệu định. » Lưu Tú nghe nói bèn bước ra xem, thì là Phùng Dị và Vương Bá. Hai người ấy cũng thưa rằng : « Chưa đi phó nhậm, còn đồn binh tại đó. Nay nghe Chúa công đi tuần nên phải theo mà hộ giá. » Lưu Tú rất đẹp, bèn khiến hiệp binh lại rồi kéo đi. Khi đi gần đến Nghiệp thành, quận huyện quan viên đều ra nghinh tiếp, lại đem theo đề rượu mà làm lễ tiếp nghinh. Lưu Tú chẳng hề thâu lấy của ai.

Nói về Đặng Vỏ ở tại Nam dương, nghe tin Lưu Tú đi tuần án Hà bắc, liền sắm sửa tuốt theo, khi đến Nghiệp huyện liền khiến người vào thông báo. Lưu Tú vội vàng ra rước, dắt tay vào công thính, làm lễ nhau xong rồi, Lưu Tú bèn nói rằng : « Phá trừ Vương Mãng, tôi đặng phong tặng cũng nhờ sức Tiên sanh, nay Tiên sanh chẳng nài xa xuôi mà đến, ý muốn làm quan chăng ? » Đặng Võ nói : « Không phải, tôi duy muốn cho Chúa công oai đức rãi khắp bốn biển, cho bọn tôi đặng ra công chút đỉnh mà để tên nơi thanh sử, ấy là ý của tôi muốn đó. » Lưu Tú cả cười, bèn cầm ở lại nghỉ chung. Đặng Vỏ bèn dâng cho Lưu Tú một phong thơ, Lưu Tú mở ra mà xem.

Thơ rằng :

« Xưa vua Văn Vương trị đời, rộng rải chơn chánh, chư « hầu đều đến mà chầu ; còn vua Trụ lên ngôi, lại ham dâm, « những tôi trung đều bị hại, đến đỗi phãi nước phá nhà hư. « Nay Chúa công mới phá Vương Mãng, thiên hạ chưa an, « bọn Xích Mi dấy nơi phía nam Thanh thục, lũ Đổng Mã tự « nơi phía bắc Hồ đà, Trung nguyên nhiễu loạn, lê thứ đảo « huyền. Vã lại trong trào thì vua Canh Thủy yếu ớt, không tài, « chẳng biết quyết đoán, chư tướng đều là bọn tầm thường, « chuyên lo việc liền của, a dua sàm nịnh, ganh ghét kẻ trung « lương, chớ chẳng phãi là minh trí kỳ mưu, mà lo việc sâu « xa, đặng phò tôn chúa cho an dân đâu, duy lo cho đặng phận « mình vui sướng cả ngày thì thôi. Nay Chúa công vẫn có đại « đức, đã lập oai danh, chư sĩ nghe tin tìm đến, muôn dân « mến đức đều theo, quân chánh chỉnh tề, công bình thưởng « phạt, tôi không còn ngu siển, Chúa công cũng thấy tinh tường. « Nay muốn lo kế cho sớm, thì chi cho bằng chiêu dụ anh « hùng, vui đẹp lòng dân, an trong xã tắc, lập nghiệp như Cao « tổ, cứu mạng muôn dân, đặng như vậy thì có lo chi là thiên « hạ chẳng an. Tôi là Đặng Vô, cúi đầu trăm lạy, dưng bức « thơ nầy. »

Lưu Tú xem thơ rồi cã mừng, bèn khiến Đặng Vô nghĩ chung thường thường trong trường, đặng mà nghị kế, mỗi khi có sai cữ chư tướng việc chi thì đều hỏi ý kiến Đặng Võ trước. Đặng Vô lại dưng kế rằng : « Tôi nghe thành Hàn đan bọn giặc Tiễu Thương, vẫn là đòng dõi cũa nhà Hớn, nếu Chúa công đến đó, thì người ấy ắt đầu. » Lưu Tú nghe lời, liền dẫn chư tướng kéo binh ra đi, chẳng mấy ngày đi đến Hàn đan, bèn an đinh hạ trại, rồi khiến người đi báo cho Lưu Lâm hay. Lưu Lâm liền vội vã ra rước vào thành, hai đàng thi lễ với nhau xong rồi bèn nói qua tông phái, tính lại thì Lưu Tú vai anh, Lưu Lâm vai em.

Ngày ấy cã bày diên yến, ăn uống vui vầy. Lưu Lâm bèn hỏi nhỏ Diêu Kỳ rằng : « Nay trong trào vua Canh Thủy thế nào ? » Diêu Kỳ và chư tướng bèn đáp rằng: « Vua Canh Thủy

bất minh, hay nghe lời sàm nịnh. Trong trào có tám đứa nịnh tặc, ganh hiền ghét ngõ, điên đảo quốc chánh làm cho thiên hạ lăng xăng không đặng an. » Lưu Lâm nói : « Nếu vua mà chẳng minh, thì khó nhiệm việc cã, chi bằng ở đây mà lập anh cũa ta lên làm vua, cho thiên hạ phỉ lòng trông cậy, các ngươi tưởng ra thể nào ? » Chư tướng nghe nói đều ứng tiếng lên một lượt mà nói rằng : « Lời ông nói rất phãi. » Liền chọn ngày rồi thỉnh Lưu Tú ngồi nơi chánh đường, chư tướng phân đứng hai bên, Lưu Lâm bèn nói với Lưu Tú rằng : « Hoàng huynh dấy nghĩa mà trừ gian, mình vùi hơn muôn chiến, lao khổ biết là bao nhiêu, mà chưa đặng ơn thù, hiền tước chi hết, lại còn bị quân gian tặc nó đồ mưu thiết kế mà hại thầm. Vã lại Canh Thũy chẳng phãi là vua minh trí, tin lời sàm mà hủy hoại người ngay, làm cho anh hùng hào kiệt đều mất chỗ trông, tôi e một mai mà sanh biến, thì nước ắt thuộc về người khác, có phải là uổng công nhọc sức Hoàng huynh chăng? Lấy theo ý ngu cũa tôi, thì xin Hoàng huynh hãy lên ngôi tại đây mà làm vua cho rồi, cho phỉ lòng trông cũa thiên hạ. » Nói dứt lời chư tướng đều cúi đầu lạy mọp tung hô. Lưu Tú thấy Lưu Lâm xúi chư tướng bức lập mình làm vua thì giận lắm, bèn rút gươm muốn chém. Lưu Lâm vội vã chạy đi, chư tướng vở tan tránh khỏi, Lưu Tú hơi giận chưa ngớt, bèn bỏ ra về nơi trại.

Hồi thứ ba mươi sáu

Tôn làm Vương-Lảng khi chánh diệp,
Dốc phò Hớn-chúa diệt gian tà.

Khi Lưu Lâm thấy Lưu Tú chẳng nghe lời mình, thì buồn bực chẳng vui. Ngày ấy đang ngồi một mình nơi nhà thính, bỗng nghe quân giữ cửa vào báo rằng : « Có một vị Tiên sanh đến cầu ra mắt. » Lưu Lâm liền ra nghinh tiếp, ngó thấy tướng mạo phi phàm, hình dung tợ thần tiên khí tượng, bèn hỏi rằng : « Chẳng hay Tiên sanh đến đây có việc

chi chăng ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi nhơn xem thấy quí khí ở tại lối nầy, phải tìm đến đây, cho nên mạo phạm tôn nhan, xin ngài thứ tội. » Lưu Lâm nói : « Nếu có như vậy thì xin Tiên sanh xem tướng tôi coi. » Người ấy nhắm nhìa một hồi rồi nói rằng : « Tôi xem tướng Túc hạ thì bất quá đặng ngôi vương công mà thôi, chớ chưa đặng ứng nhằm quí khí ấy. » Nói rồi lại làm bộ ngó xem bốn phía, rồi nói rằng : « Quí khí đó vượng tại phía Nam nơi chợ. » Lưu Lâm bèn dắt người ấy đi ra chợ mà tìm. Đi đến phía Nam thấy bên đường có một người Mại quái tiên sanh (thầy coi quẽ) trước phố, lại có đề chữ rằng : « Thành Đế tử Lưu tử Du tân cư. » (Con vua Thành Đế là Lưu tử Du mới ở). Hai người bèn vào phố thấy Mại quái tiên sanh đang ngồi, liền quì mọp xuống đất tung hô vạn tuế. Rồi đó Lưu Lâm lại thỉnh Mại quái tiên sanh về nhà mà hỏi rằng : « Vì làm sao mà Chúa công phải cực khổ như vậy ? » Tiên sanh ấy đáp rằng : « Ta nhơn bị Vương Mãng soán nước, nên phải ẩn mặt hơn mười lăm năm, hôm nay đã an rồi nên phải hiển lộ tánh danh ra. » Lưu Lâm nghe nói liền nội ngày ấy tôn Mại quái tiên sanh lên làm Hoàng đế.

(Nguyên Mại quái tiên sanh nầy tên là Vương Lãng, dòng dõi cũa Vương Mảng mà ra, còn người tiên sanh coi tướng đó là Huờn pháp Khâm củng là phe đãng của họ Vượng, chúng nó toa rập với nhau dối tên là Lưu tử Du mà gạt Lưu Lâm, Lưu Lâm không biết lại tôn Vương Lãng lên làm Hoàng đế).

Khi Vương Lảng đặng tức vị rồi thì lấy hiệu là Hưng Long nguơn niên, quốc hiệu là Đại Hớn Hoàng đế. Phong cho quốc sư là Huờn pháp Khâm làm Tả thừa tướng ; Huờn tựu Khắc làm Hữu thừa tướng ; Vương xích Long làm Nguyên soái ; Ngự đệ là Lưu Lâm, Trương Mỹ và Lý Hiến làm Mạt tướng ; bốn cửa thành đóng chặc. Lưu Tú hay đặng tin ấy liền dẫn quân đến bên thành. Kêu Lưu Lâm mà hỏi. Lưu Lâm nói : « Lúc nọ lập ngươi làm vua, đã gần bị hại,

nay đã lập con vua Thành Đế là Lưu tử Du rồi, khỏi hỏi mà làm chi. » Lưu Tú nói : « Nếu vậy thì ta xin hỏi, Hoàng đế tuổi đặng bao nhiêu ? » Lưu Lâm nói : « Hai mươi tám tuổi. » Lưu Tú nói : « Em đã lầm rồi, vua Thành Đế ở ngôi hai mươi sáu năm, sống đến bốn mươi sáu tuổi mới băng ; truyền ngôi cho vua Ai Đế, vua Ai Đế ở ngôi bảy năm, sống đặng hai mươi sáu tuổi mới băng ; truyền ngôi cho vua Bình Đế, vua Bình Đế ở ngôi có năm năm, mới mười bốn tuổi bị Vương Mãng giết đi rồi lập Tử Anh lên đặng ba năm, Vương Mãng bèn soán luôn mà làm vua đặng mười lăm năm nữa, tính ra thì Lưu tử Du đã bốn mươi sáu tuổi rồi, chớ Lưu tử Du nào có hai mươi tám tuổi, ấy chẳng phải là dối sao ? Em chớ tin lầm người khác, hoặc nó là dòng dõi của Vương Mãng, mà dối mượn Hớn danh, đặng dưỡng oai súc nhuệ mà nối nghiệp cho Vương Mãng, em phải xét lại, chớ để mà lầm đứa gian. » Vương Lăng nghe nói làm vậy, bèn nói lớn lên rằng : « Nếu ta chẳng phải là Tử Du của nhà Hớn, thì chư tướng lại há đi lòn cúi mà lập ta sao, ngươi tuy là họ Lưu, chớ thiệt là yêu nhơn dối danh nhà Hớn. » Nói dứt lời, liền kêu chư tướng mà hỏi rằng : « Có ai dám ra mà bắt Lưu Tú là đứa phản Hớn chăng ? » Nguyên soái Vương xích Long ứng thinh, rồi dẫn mấy viên mạnh tướng, năm trăm hùng binh, lên ngựa xông ra, tay cầm đại đao, miệng hô lớn rằng : « Yêu nhơn chớ chạy. » Bên nầy Diêu Kỳ xông ra, hai đàng giao chiến, đánh chưa đặng mười hiệp. Xích Long bại tẩu, Trương Mỹ, Lý Hiến liền xông ra trợ chiến, chẳng đặng vài hiệp rồi cũng chạy dài. Lưu Tú xua binh vừa giết, ba tướng đều chạy tuốt vào thành, Lưu Tú kêu Lưu Lâm mà nói rằng : « Bớ em, chớ có nghe lời đứa gian nó gạt, làm cho cốt nhục hại nhau, hãy xét lại cho sớm, đặng giúp vua Canh Thủy mà lập nghiệp cho tổ tông, đặng mà để danh lại đời sau. » Lưu Lâm chẳng nghe, cứ kiên bế thành trì. Lưu Tú phân binh vây thành hơn một tháng mà cũng chẳng chịu đầu, Vương Lăng bèn hỏi chư tướng rằng : « Lưu Tú binh khiếu tướng mạnh, làm sao mà

phá cho nổi ? » Lưu Lâm nói : « Chúa công chớ lo, nơi Hà trung, phủ Đại thương, có binh hơn mười muôn, ấy là cũa anh tôi là Lưu Đình, tôi qua đó mà mượn, thì anh tôi ắt giúp, nếu đặng binh ấy đến đây, thì phá Lưu Tú chẳng khó. » Vương Lăng nói : « Nay ta bị vây hơn trót tháng rất nguy cấp, nếu ngươi đi mượn binh thì phải về cho mau mà cứu. » Lưu Lâm thưa : « Chúa công chẳng dặn tôi cũng phải hết sức mà khuôn phò. » Nói rồi lên ngựa xông trận mà ra, nhắm Hà trung tấn phát ; đi đến Bồ quan, cho người vào thông báo. Lưu Đình ra rước, hai đàng thi lễ vừa rồi, Lưu Lâm bèn nói việc mượn binh. Lưu Đình nói : « Đấy binh thì dễ, ngặt thiếu người làm Tiên phuông, chẳng biết liệu làm sao ? » Nói chưa dứt lời, xảy có một tướng xông ra thưa rằng : « Tôi xin lãnh chức Tiên phuông. » Lưu Đình xem lại thì là thượng tướng Bì Đơn. Lưu Đình cả mừng, bèn khiến Bì Đơn lãnh binh một muôn đi trước, Lưu Đình và Lưu Lâm dẫn binh chín muôn đi sau ; đi chẳng mấy ngày về đến Hào đan, Lưu Tú liền phân binh đối địch, Diêu Kỳ ra ngựa nói rằng : « Ta với ngươi vốn không thù oán, sao ngươi lại nghịch trời mà giúp quân phản tặc cho nhọc sức làm vậy ? » Bì Đơn nói : « Ta vì nhà Tần mà báo cừu, nên phải đến bắt ngươi, hãy xuống ngựa mà hàng đầu cho sớm, thì đặng toàn tánh mạng. » Diêu Kỳ cả giận, huơi thương giục ngựa đâm nhầu, Bì Đơn cũng rước đánh, hai tướng đánh vùi với nhau hơn hai mươi hiệp, chẳng phân hơn thua, kế trời đã tối, bèn thâu binh về trại. Sáng bữa sau, Bì Đơn dắt Thái tử cũa Vương Mãng là Vương Võ đến bên thành mà kêu rằng : « Hãy mở cửa thành ra, có cứu binh đã đến. » Vương Lăng đứng trên thành, nhìn biết là Đông cung Vương Võ, sợ cho vào thì lậu việc mình, bèn giương cung lắp tên bắn Vương Võ té xuống ngựa mà chết, lại chẳng cho Bì Đơn vào thành. Bì Đơn thấy bắn Vương Võ chết rồi, thì khóc rống lên, rồi dẫn binh xông trận mà ra, chạy đi xứ khác.

Nói về Lưu Đình và Lưu Lâm dẫn binh vừa đến, Lưu Tú bèn suất lãnh đại tướng mà cự, trong thành Vương

Lẳng xem thấy cứu binh đã đến, liền khai thành xua binh một muôn ra tiếp, hai bên đánh nhầu, binh Lưu Tú cã thua, kéo nhau mà chạy. Vương Lãng với Huờn pháp Khâm, Lưu Đình, Lưu Lâm, dẫn binh đuổi mà theo. Lưu Tú nhắm phía Nam mà chạy, bỗng nghe quân báo : « Phía trước có ba viên đại tướng dẫn binh đón đàng. » Lưu Tú thất kinh, chẳng dè ba tướng ấy đến gần, coi lại thì là Tang Cung, Vương Điêu và Giã Phục. Ba tướng xem thấy Lưu Tú bèn quì mọp giữa đường. Lưu Tú đở dậy rồi dắt nhau vào thành. Bỗng nghe pháo nổ vang dầy, Huờn pháp Khâm dẫn quân kéo đến, vây chặc bốn phía thành. Lưu Tú nói : « Binh nó vây thành làm sao mà phá cho nổi ? » Đặng Võ nói : « Thành nầy không lương, giữ cũng vô ích, chi bằng thừa lúc chúng nó chưa dự bị, khai thành mà chạy, rồi sẽ liệu bề khác. » Lưu Tú nghe theo lời, bèn dẫn hết chư tướng và ba quân bỏ thành phá vây mà chạy. Gần đến Nguơn thành, lại nghe quân báo phía trước có một viên đại tướng dẫn quân đón đàng, xông qua chẳng khỏi. Lưu Tú nghe báo thì than rằng : « Mạng ta hết rồi ! » Nói chưa dứt lời, bỗng thấy tướng ấy chạy đến nói rằng : « Tôi là Cãnh Thuần đến đây nghinh tiếp, xin Chúa công chớ sợ. » Lưu Tú cã mừng, bèn theo vào thành ; Cãnh Thuần liền khiến quân dọn bày yến diên thết đãi. Lúc đang ăn uống, bỗng nghe quân báo binh Vương Lẳng đã đến. Lưu Tú bèn hỏi chư tướng rằng : « Có ai dám ra phá binh Vương Lẳng chăng ? » Cãnh Thuần thưa lớn lên rằng : « Tôi có một kế, chém Vương Lẳng chẳng khó. » Lưu Tú hỏi : « Tướng quân có kế chi ? » Cãnh Thuần thưa : « Vương Lãng chưa hay tôi giúp Chúa công, vậy thì tôi dẫn bổn bộ nhơn mã một ngàn năm trăm ra, Giã Phục và Tàng Cung thì lộn theo quân, rồi đi theo nghinh tiếp chúng nó, chúng nó ắt không ngừa, rồi Chúa công dẫn binh đến sau nội công ngoại kích, phá nó chẳng khó. » Lưu Tú cã mừng, bèn khiến Cãnh Thuần dẫn binh đi trước. Đi đặng mười dặm, vừa gặp binh Vương Lãng, quân sĩ hỏi rằng : « Bọn ngươi ở đâu ? » Cãnh Thuần nói : « Bọn ta đến đây mà tiếp nghinh thánh giá,

các ngươi chớ có trở đương. » Binh Vương Lãng bèn để cho vào, qua đến đội thứ ba, binh ấy ngăn trở chẳng cho đến nữa. Tàng Cung và Giả Phục đã vào đến trung đội thấy ngăn trở chẳng cho tới nữa, bèn hô lên một tiếng, đánh phá tưng bừng. Lưu Tú nghe biết, liền dẫn đại binh áp đến trợ chiến, lý[illegible]ng ngoại hiệp, hai phía đánh vày. Diêu Kỳ, Phùng Dị và Vư[illegible]ng Bá xông vào trong trận, xua binh hỗn chiến, binh Vương Lãng đại bại ; Vương Lãng, Hườn pháp Khâm ngăn đở chẳng nổi, liền quày ngựa bỏ chạy. Bọn Diêu Kỳ xua binh đuổi theo, hơn mấy dặm mà theo không kịp. Lưu Tú liền khiến gióng chiêng thâu binh vào thành mà nghỉ. Đặng Võ nói với chư tướng rằng : « Nay tuy là thắng, mà Vương Lãng binh chưa từng hao chiết, thoảng như nó tụ lại rồi thừa thế đến đánh, nếu ta không dự bị, ắt phải khó lòng, chư tướng hãy nên cẩn thận. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe pháo nổ vang dậy, Hườn pháp Khâm lại dẫn binh đến vây thành. Cảnh Thuần dâng kế rằng : « Nơi Ngư dương hải Mã tặc là Lưu Hiển, có binh mười muôn, người ấy cũng là dòng dõi nhà Hớn, Chúa công hãy qua đó mà mượn binh, nếu đặng binh ấy đến giúp, thì phá binh Vương Lãng chẳng khó. » Lưu Tú nói : « Binh nó vây chặc lắm, ra sao cho đặng mà đi ? » Cảnh Thuần thưa : « Để đêm nay tôi khai Nam môn ra đánh với binh Vương Lãng, rồi Chúa công thừa thế khai Bắc môn mà ra, thì có lo chi. » Lưu Tú cả mừng.

Đêm ấy chừng lúc canh hai, Cảnh Thuần bèn dẫn binh khai cửa Nam môn gióng chiêng đánh trống, la hét om sòm. Lưu Tú thừa dịp khai Bắc môn mà chạy. Hườn pháp Khâm đang đánh với Cảnh Thuần, bỗng có quân chạy đến báo rằng : « Lưu Tú đã khai Bắc môn mà chạy rồi. » Hườn pháp Khâm nghe báo, liền rút binh đuổi theo.

Nói về Lưu Tú chạy xa chừng mười dặm, bỗng nghe phía sau chơn núi một tiếng pháo nổ vang, binh kỵ xông ra, có một tướng làm đầu, thấy Lưu Tú mặt rồng mủi phụng, thiệt là khí tượng đế vương, bèn xuống ngựa làm lễ rồi hỏi rằng :

« Ông có phải là Hớn trào Lưu văn Thúc chăng ? » Lưu Tú đáp rằng : « Phải. » Người ấy nghe nói liền quì mọp xuống mà thưa rằng : « Tôi tiếp nghinh chậm trễ, xin Chúa công thứ tội. » Lưu Tú liền đỡ dậy rồi hỏi rằng : » Tướng quân tên họ là chi ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi là quan Thứ sử đất U châu, tên tôi là Cảnh Yểm. » Lưu Tú cả mừng, bỗng nghe phía sau quân theo đến kịp. Cảnh Yểm liền hối con là Cảnh Nhĩ bảo hộ Lưu Tú lui binh vào thành ra mắt Lưu Hiền. Lưu Hiền thỉnh vào hậu đường, làm lễ xong rồi, hai bên bèn tỏ bày tông phái ra, thì Lưu Hiền nhằm vai chú Lưu Tú. Lưu Hiền bèn hỏi rằng : « Vì làm sao mà cháu chạy đến đây ? » Lưu Tú rơi lụy nói rằng : « Cháu nhơn đi tuần án Hà bắc, đi vừa đến Hàn đan, chẳng dè Lưu Lâm bị người gạt, gọi Vương Lăng là Lưu tử Dư, bèn lập Vương Lăng lên làm vua, lại qua Hà trung mà dụ luôn Lưu Đình, cộng binh hơn mười muôn phản Hớn giúp Vương, mà đánh với tôi, tôi nhơn binh ít khó cự, nên phải tìm chú mà mượn binh, xin chú nghĩ lấy cái thù của tổ tông mà giúp cháu phen nầy, thoảng như đặng thành công, thì dầu thác xuống cữu tuyền cháu cũng chẳng quản. » Lưu Hiển nghe nói cũng sa nước mắt, bèn nói với Lưu Tú rằng : « Đây chú cũng có binh đặng mười muôn, để chú giúp cho cháu, không hề chi. » Liền khiến em là Lưu Lý lo kiểm điểm binh mã, còn mình thì ngồi cầm khách thết đãi Lưu Tú. Bỗng nghe quân báo, có quan Biệt giá đến cầu ra mắt. Lưu Hiển khiến cho vào, người ấy vào làm lễ xong rồi, ngó thấy Lưu Tú, bèn làm thinh chẳng nói chi hết, bỏ đi ra ngoài, lén dẫn đại binh một ngàn vây chặc nha môn. Lưu Tú liền hối chư tướng mang giáp, rồi hiệp với Lưu Hiển lên ngựa ra khỏi nha môn, xem thấy Biệt giá Miêu Tăng, bèn hỏi rằng : « Bọn ngươi vì cớ chi mà vây chặc nha nầy ? » Miêu Tăng nói : « Ta báo thù mi giết anh ta là Miêu Mông nơi Trường an lúc nọ. » Lưu Tú cả giận, xua binh cự chiến, kế binh Vương Lăng ào đến, xông nhầu vào thành. Chư tướng của Lưu Tú nỗ lực chống ngăn. Đặng Vô thấy hai phía binh hiệp lại mà đánh, nhằm cự không

nổi, bèn khiến chư tướng rút binh hiệp nhau bảo hộ Lưu Tú phá vây chạy tuốt ra Đông hải. Vương Lăng và Miêu Tăng hiệp lại đánh vây, Lưu Hiền cũng xông vây mà chạy. Vương Lăng thâu binh bế thành lại, rồi phong cho Miêu Tăng làm quan Thái thú trấn thủ đất Ngư dương.

Nói về chư tướng dẫn binh hai trăm bảo hộ Lưu Tú mà chạy, đối xưng rằng binh của Vương Lăng. Chạy đã mấy ngày đến Hải địa, quân sĩ báo rằng : « Phía trước có một viên đồng tướng dẫn binh đi đến, xin Chúa công coi thử người nào. » Lưu Tú thất kinh, khi tướng ấy đi đến gần xem thấy Lưu Tú, bèn xuống ngựa lạy mọp dưới đất và nói rằng : « Chúa công cớ chi mà ra đến nỗi nầy ? » Lưu Tú nhìn biết là Kiên Đàm, bèn xuống ngựa đỡ dậy, rồi ôm nhau mà khóc. Kiên Đàm nói ; « Từ tôi phân biệt Chúa công đến nay, đêm ngày hằng lo sợ, nên phải đến đánh ăn cướp ở nơi Hải thượng mà thăm dọ tin tức, nay nghe Chúa công ra tuần nơi Hà bắc, lại đánh với Vương Lăng nên phải đi tìm mà bảo hộ Chúa công, chẳng dè lại gặp đây, lấy làm may lắm. » Nói rồi liền khiến hiệp binh lại một chỗ, đặng đi tới trước tìm nơi mà nghỉ.

Hồi thứ ba mươi bảy

Dân cám nhân oai, theo chúa thánh,
Trời thương nhược quả, dẹp binh tà.

Nói về Kiên Đàm và Lưu Tú, hiệp binh lại đi lần tới trước, đi đến xóm kia, Kiên Đàm thấy Lưu Tú mặt có hơi đói, bèn đồn binh lại khiến quân nấu cơm. Bỗng nghe có tiếng la xao xuyến, có một đạo binh chạy đến. Lưu Tú thất kinh, vừa muốn mang giáp, chẳng ngờ coi lại thì là Giả Phục, hai người đều mừng. Giả Phục bèn lấy bánh in ra mà dâng cho Lưu Tú. Lưu Tú hỏi rằng : « Bánh nầy ở đâu mà có làm vầy ? » Giả Phục nói : « Tôi giựt trong vòng binh của Vương

Lãng, nay thấy Chúa công đói bụng, nên phải dàng cho Chúa công dùng. » Lưu Tú cười rằng : « Thiệt là Tướng quân giựt mồi nơi miệng cọp đó. » Nói rồi tôi chúa đều cười xòa. Kế thấy Diêu Kỳ, Vương Bá, Phùng Dị, Mã Thành và Cảnh Nhĩ đều dẫn binh tàn theo đến. Lưu Tú cả mừng, bèu hiệp binh lại đi lần tới trước. Đi đến Tam hà huyện, Cảnh Nhĩ bẩm rằng : « Đây cũng thuộc đất U châu, là chỗ cha tôi quản lãnh, Chúa công phải nói dối rằng theo bắt Lưu Tú, chừng vào thành rồi tôi sẽ có phương mà dùng. » Lưu Tú nghe theo, vào thành an nghỉ. Cảnh Nhĩ bèn nói thiệt với Huyện quan. Huyện quan cả mừng, liền bước ra làm lễ ra mắt, trong thành bá tánh biết là Lưu Tú thảy đều vui mừng.

Khi ấy Lưu Tú vừa mới ở yên trong thành, trước chừng nửa tháng, tại bị Hướn pháp Khâm đuổi đến vây thành. Lưu Tú lại dẫn quân bỏ thành mà chạy. Hướn pháp Khâm đón lại nói rằng : « Ngươi hãy xuống ngựa đầu hàng cho sớm, đặng chung phò nhà Hớn, cho khỏi đánh đập liền xì, nếu chẳng nghe lời thì ta chém quách. » Bọn Diêu Kỳ cả giận mắng rằng : « Loài gian tặc, mi mượn danh nhà Hớn mà làm phẫn, hễ bắt mi đặng thì ta lấy theo lệ Vương Mãng mà phân thây muôn đoạn. » Pháp Khâm nỗi giận, cũng mắng lại rằng : « Nhược quả cô cùng mà còn nói phách. » Đặng Vỏ nói : « Bây là quạ, đánh sao lại phụng hoàng. » Lưu Tú xua binh ào đến, cờ phất trống rung, nhứt trảng hỗn chiến, đánh thôi thiên hôn địa ám, quỉ khốc thần sầu. Tướng của Lưu Tú tuy là hùng dũng, ngặt vì binh có ba ngàn, đánh sao lại hai mươi muôn binh giặc. Lúc đang nguy cấp, Lưu Tú bèn ngước mặt lên trời mà than rằng : « Người ta nói rằng : Hễ chơn mạng thiên tử hạ giáng, thì có bá linh phò trợ, nay ta ghe phen bị binh giặc vây khốn, sao chẳng thấy ứng nghiệm chi hết ? » Nói chưa dứt lời, bỗng thấy phía Chánh nam, gió giông thổi tới, cây ngã đá lăn, làm cho binh tướng của Vương Lãng thảy đều bụm mặt mà chạy. Bên nầy Cảnh Yểm đốc lãnh ba ngàn binh xông qua vừa giết, Vương binh cả thua trốn chạy tứ tán. Đặng Vỏ liền gióng chiêng thâu

binh. Cảnh Yểm bèn bẩm rằng : « Chúa công chớ lo, nay tại Lưu đồng Ô hoàn quắc, binh cũng đặng mấy muôn, tôi và Cảnh Nhĩ qua đó mượn binh về giúp Chúa công mà trừ giặc ấy cho an thiên hạ. » Lưu Tú cả mừng, bèn cho đi. Cha con Cảnh Yểm lên ngựa đi liền. Còn Lưu Tú thì kéo binh đi qua phía Tây nam, những châu huyện chỗ ấy đều thuộc của Vương Lăng quản lãnh. Đi đến Côn dương, Đặng Võ bèn dặn dò chư tướng dối xưng rằng binh của Vương Lăng, kêu mở cửa thành. Trong thành ngỡ thiệt, mở cửa rước vào. Khi vào thành rồi, Đặng Võ bèn khiến Huyện quan là Cao Hộ lo cơm cho binh ăn. Cao Hộ bèn nghị lên với kẽ thủ hạ rằng : « Ta e là binh của Lưu Tú, vậy để cơm chín rồi, phải thám coi hư thiệt, rồi sẽ cho ăn. » Chừng thấy tướng sĩ thúc hối liền liền, Cao Hộ lại càng sanh nghi, bèn chẳng cho dọn cơm, quân sĩ vào bếp giựt đại mà ăn, Cao Hộ nói : « Quả thiệt là binh Lưu Tú rồi. » Liền chạy ra sau nhà giục trống hối quân vây bắt. Lưu Tú biết việc chẳng xong, liền vội vã mang giáp lên ngựa, dẫn chúng tướng chạy ra cửa Nam môn. Cao Hộ dẫn quân đuổi theo, ngó thấy Lưu Tú chạy gần đến cửa, bèn kêu quân trên thành quăng tấm bửng xuống. Diêu Kỵ nghe biết, liền giục ngựa chạy bay đến, với tay đỡ lên, Lưu Tú mới khỏi bị hại.

Khi ra khỏi thành rồi, Đặng Võ bèn nói rằng : « Vì có một bửa ăn mà làm rối, may chớ không tôi đã làm hư việc cả của nước nhà rồi. » Vừa muốn đi tới, bỗng thấy binh của Vương Lăng kéo đến, bèn quày ngựa chạy qua phía Nam. Ngày đi đêm nghỉ, chẳng dám vào thành, hoặc ăn dọc đường, hoặc nghỉ nơi nhà trống. Chạy đến Vu lâu đình, nhằm lúc khí trời lạnh lẽo, Lưu Tú trong lòng lại đói. Phùng Dị bèn vào nhà dân đi kiếm đồ ăn ; đi đến Khúc dương, lại nghe binh Vương Lăng theo kịp, kẻ tùng nhơn thấy đều khiếp sợ. đi riết tới Hồ đã, có tiều quân báo rằng : « Phía trước có sông lớn cách trở, cầu không có mà thuyền cũng không, binh giặc lại theo đến, liệu làm sao bây giờ ? »

(*Xem tiếp tập 9*)

Tập 9

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ ba mươi tám

Vương Bá vái trời cứu nạn chúa,
Trọng Hoa nhúm lửa hơ áo vua.

Khi ấy Lưu Tú than rằng: « Trước ngăn sau đón, trời dứt ta rồi! » Vương Bá nói: « Để tôi đến đó xem thử có qua đặng chăng? » Lưu Tú hối đi cho mau. Vương Bá chạy đến bên sông, thấy sóng bủa ba đào, liệu qua không đặng bèn ngước mặt lên trời mà than rằng: « Chúa tôi là Lưu Tú, nhơn đức rải khắp bốn biển, vì dân mà trừ loài cường bạo, ngặt vì binh giặc thế mạnh, sức côi khó đánh, bại trận mà chạy tới đây, lại gặp đại giang cách trở, khó qua cho đặng, xin trời hãy thương xót, phò hộ qua sông nầy, cho khỏi làm tay gian tặc. » Vái rồi bèn trở lại. Lưu Tú liền hỏi rằng: « Sông ấy qua có đặng chăng? » Vương Bá e chư tướng rúng sợ, bèn quì xuống mà bẩm dối rằng: « Nước đông đặc cứng, chạy ngang qua đặng. » Chư tướng nghe nói thảy đều mừng rỡ. Lưu Tú cười rằng: « Hầu lại chớ khá nói chơi. » Nói rồi liền giục binh đi tới, quả thấy nước sông đông đặc. Lưu Tú cả mừng, liền giục ngựa buông cương chạy tuốt qua sông. Vương Lãng xua binh đuổi tới mé sông, thấy Lưu Tú đạp băng (1) mà chạy, bèn hối quân rượt theo, ba quân chúng tướng giành công với nhau, liền ào xuống đuổi theo. Khi chúa tôi Lưu Tú qua đến bờ rồi

(1) Nước đông đặc lại gọi là băng.

thì Vương Lăng còn ở giữa sông, bỗng có một trận gió thổi tới, băng liền rã ra, mười muôn binh của Vương Lăng thảy đều chìm xuống mà chết ráo.

Khi Lưu Tú qua khỏi sông Hồ đã rồi, thì cứ việc chạy thẳng tới, vừa đến Nam cung, bị một đám mưa lớn, mình mẫy ướt hết, bèn dắt quân vào một cái nhà trống ở nơi bên đàng mà đụt. Phùng Dị bèn đi kiếm củi, còn Đặng Vũ thì nhúm lửa, Lưu Tú hơ áo. Phùng Dị thấy Lưu Tú mặt có hơi đói, bèn đi tìm nhà xin đặng một chén bắp nấu đem dâng cho Lưu Tú, Lưu Tú cả mừng, ăn hết phân nữa, còn phân nửa thì giao cho chư tướng ăn đỡ đói. Rồi dắt nhau đi qua phía Nam, gần tới Tín đô, bỗng thấy trong thành quan viên đều dắt nhau ra nghinh tiếp. Lưu Tú xem kỹ lại là Nhiệm Quan, Châu Hựu, Kiển Đơn, Cấp Diên, Khấu Tuân và Tề Tuân nghinh tiếp vào nhà làm lễ chúa tôi và chuyện trò tình tự cách biệt bấy lâu nay, rồi truyền bày diên yến khao thưởng ba quân. Lúc đang ăn uống, bỗng nghe quân báo binh Vương Lăng kéo đến, cách thành chừng ba dặm hạ trại, ngày mai quyết chiến. Chư tướng nghe báo, liền muốn ra đánh. Nhiệm Quan can rằng : « Chẳng nên khinh đánh, vì gần đây có Đông cao nhóm binh tựu tướng, muốn hiệp với Vương Lăng, thế lớn lắm, như mình muốn thắng nó thì phải sai một người thiệt miệng lưỡi đi trước, qua Đông cao, Tây cao mà kết liên với chúng nó, như chúng nó khứng hiệp binh mà giúp, thì phá binh của Vương Lăng như chơi. » Lưu Tú nghe lời, liền sai Khấu Tuân đi nói. Khấu Tuân vưng lịnh qua đến Đông cao, khiến người vào thông báo. Lưu Thực ra rước, rồi mời thẳng vào chánh đường, làm lễ ra mắt xong rồi hỏi rằng : « Tướng quân đến đây có việc chi ? » Khấu Tuân đáp rằng : « Vì Hớn tư mã là Lưu Tú, vẫn là dòng dõi của Trường sa Định vương, con của Lưu Khâm, dấy binh phá giặc, trừ an Vương Mãng, phò lập người tộc huynh là Thánh Công lên làm vua, nay bị Vương Lăng phãn Hớn, khó đánh cho lại, nếu Tướng quân khứng lòng giúp Hớn thì vua Canh Thủy cơ nghiệp ắt hưng, mà Lưu trảo cũng không tuyệt hậu. » Lưu Thực nói : « Tôi

thương vì Lưu Tú nhơn đức, vả lại tôi cũng là dòng dõi nhà Hớn, há đi giúp người khác hay sao ? » Nói rồi liền vui lòng đầu thuận. Rồi đó hai người bèn dắt nhau thẳng qua Tây cao, khi đến nơi liền khiến người thông báo. Vương Lương và Trác Mậu ra rước vào thành làm lễ nhau xong rồi, bèn hỏi rằng : « Hai ông đến đây có việc chi ? » Khấu Tuân nói : « Vì Tư mã Lưu Tú bị binh giặc khốn bức, nên sai tôi qua đây đầu cáo với Tướng quân, xin binh cứu giúp, thoãng mà dặng thành công, thì người ắt lấy qui tước mà đền ơn. » Vương Lương cả mừng, bèn đầu thuận liền. Trác Mậu lại hỏi : « Chúa công nay ở tại đâu ? » Khấu Tuân nói : « Đang đồn binh tại Tín đô. » Trác Mậu và Vương Lương nghe nói, liền muốn dấy binh. Lưu Thực nói : « Phải qua Ngư dương Thái thú là Lưu Hiển mà mượn binh thêm, người ấy cũng là dòng dõi nhà Hớn, va có binh ròng mười muôn, thoãng như va chịu hiệp binh, thì phá binh Vương Lăng dễ như trở bàn tay. » Khấu Tuân nghe nói, bèn hiệp với Lưu Thực, Trác Mậu và Vương Lương, lên ngựa tuốt qua Ngư dương. Đi dặng vài ngày gần đến bờ cõi, bỗng thấy một đạo binh đi săn bắn, thảy đều cầm cung đai tên, đội khôi mang giáp, đi vừa đến gần, người tướng làm đầu bèn đón mà hỏi rằng : « Tướng sĩ ở đâu mà đi qua đường nầy ? » Khấu Tuân nói : « Tư mã Lưu Tú sai tôi qua Ngư dương Thái thú mà cầu binh cứu viện. » Chẳng dè tướng ấy là Miêu Tăng, nghe nói là Hớn tướng, liền truyền cho chư tướng ví bắt, chư tướng vâng lịnh ào ra. Khấu Tuân liền quày ngựa chạy qua phía Bắc. Miêu Tăng dẫn binh đuổi theo, ước chừng năm bảy dặm, bỗng thấy phía trước có một đạo binh cờ đề chữ « Đại Hớn », làm đầu ba tướng cỡi ngựa chạy bay tới. Khấu Tuân xem thấy bèn kêu lớn lên rằng : « Tướng quân, Tướng quân, xin cứu tôi với, tôi là Hớn tướng tên Khấu Tuân, bị binh giặc khốn bức. » Nguyên ba tướng ấy là Đỗ Mạo, Ngô Hớn và Mã Thành, nghe Khấu Tuân kêu cứu, liền áp đến đánh vây, bắt sống đặng Miêu Tăng, còn bao nhiêu binh tướng thấy đều chạy ráo. Rồi thừa dịp dẫn binh tuốt vào Ngư dương vỗ an

TIMSACH.COM.VN

bá tánh ; rồi vào nha ngồi lại mà hỏi Khấu Tuân rằng : « Túc hạ đi đâu mà bị giặc rượt vậy ? » Khấu Tuân nói : « Tôi qua Ngư dương đặng tìm Hoàng thúc Lưu Hiền mà mượn binh, đi dọc đàng rủi gặp quân giặc, nếu chẳng có mấy ông, thì đã lâm tay chúng nó rồi. » Ngô Hớn nói : « Túc hạ chưa rõ, vì lúc nọ Chúa công cũng đến Ngư dương mà tìm Hoàng thúc đặng mượn binh, lại bị Miêu Tăng lén đầu Vương Lãng rồi hiệp binh vây đánh, làm cho rả tan, Chúa công chạy một đàng, Hoàng thúc đi một ngả, cho nên Vương Lãng mới phong cho Miêu Tăng làm Thái thú tại đây, hồi nãy người bị tôi bắt ấy là Miêu Tăng đó. » Khấu Tuân cả mừng. Ngô Hớn vừa muốn khiến quân dẫn Miêu Tăng đi chém, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Hoàng thúc Lưu Hiền dẫn binh đã đến ngoài thành. » Chư tướng bèn ra nghinh tiếp thẳng vào hậu đường, làm lễ xong rồi y theo thứ lớp mà ngồi. Ngô Hớn bèn hỏi rằng : « Xin ra mắt Hoàng thúc ở đâu ? » Lưu Hiền nói : « Từ lúc hồn loạn phân tán nhau rồi, tôi đi cùng các xứ tụ tập quân binh, nay nước đặng chừng hơn vài muôn, nên kéo về đây mà trừ diệt Miêu Tăng, bọn ngươi làm sao mà đoạt đặng trước vậy ? » Ngô Hớn nói : « Tôi đã bắt đặng Miêu Tăng rồi. » Nói rồi liền khiến kẻ tả hữu dẫn Miêu Tăng vào. Lưu Hiền cả mừng mà nói rằng : « Cũng vì thằng gian tặc nầy nó làm cho chúa tôi ta phân tán. » Và nói và rút gươm nhảy xuống chém Miêu Tăng đứt làm tám khúc, rồi khiến quân kéo bỏ nơi hào hố cho cầy cáo ăn thây.

Hồi thứ ba mươi chín

Đại khải hùng binh kinh nhựt hội,
Nguyệt minh yêu phụ giá vân lai.

Khi Lưu Hiền chém Miêu Tăng rồi, bèn khiến quân bày tiệc ăn mừng. Lúc đang ăn uống, bỗng nghe quân báo : cha con Cảnh Yểm dẫn binh về đến. Chư tướng đều ra rước vào nha làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Cảnh Yểm bèn nói rằng :

« Tôi dẫn binh tráng về đây, ý muốn tiêu diệt Miêu Tăng, nay thấy mấy ông ở đây, thì tôi tưởng có khi nó đã bị mấy ông giết rồi. » Lưu Hiển nói : « Bọn tôi đã giết nó rồi. » Cảnh Yểm cả mừng, bèn hiệp binh lại một chỗ, cọng đặng hai muôn dư, cữ Lưu Hiển lên làm Nguyên soái, Ngô Hớn làm Phó soái, Đỗ Mạo và Mã Thành làm tiên phuông, nội ngày ấy dấy binh. Ngô Hớn truyền lịnh ba quân chẳng nên nhiễu hại bá tánh, nếu ai vi lịnh thì chém. Chư tướng đều tuân lịnh, nổi súng kéo binh ra đi, quàn cơ trắng đất, cờ xí đỏ trời, đi đến đâu, châu huyện thấy đều tùng phục. Đi đặng vài ngày về tới Tín đô, cách thành chừng năm chục dặm hạ trại. Ngô Hớn bèn sai quân đi thám thính, coi binh Vương Lảng có vây thành chăng, lại khiến Khấu Tuân đi báo cho Lưu Tú hay. Khấu Tuân lên ngựa, chạy đến bên thành mà kêu cửa, Lưu Tú khiến quân tiếp vào. Khấu Tuân vào thuật hết việc hội binh về phá giặc cho Lưu Tú nghe. Lưu Tú cả mừng, bèn nghị với chư tướng, ước hẹn nhau mà tiếp ứng, rồi khiến Khấu Tuân trở về thông báo cho Ngô Hớn hay, Khấu Tuân liền lên ngựa ra thành, về đến trại ra mắt Ngô Hớn mà thuật các việc lại.

Nói về Lưu Tú thấy binh viện đến rồi, bèn lên đứng trên thành kêu Lưu Lâm và Lưu Đình ra mà nói chuyện. Hai người nghe kêu liền lên ngựa ra đứng nơi dưới thành. Lưu Tú bèn nói rằng : « Hai ngươi chớ bỏ tình anh em, phải xét lại mà vào thành cho sớm, đặng có hiệp nhau trừ loài gian tặc, chớ có để họa đến gấp như lửa cháy mày thì ăn năn sao kịp ? » Hai người chẳng nghe, bèn làm thinh bỏ quày vào trại.

Đêm ấy Đặng Vỏ dẫn binh năm muôn ra thành lén cướp dinh Vương Lảng. Chư tướng tuân lịnh phân binh ra bốn cửa, vây phục chung quanh, chờ đến canh ba, binh Vương Lảng ngủ mê. Đặng Vỏ liền truyền quân nổi lửa. Một tiếng súng nổi lên, bốn phía đánh ào vào trại. Binh Vương Lảng đang ngủ mơ màng, thình linh không biết đuôi đầu, vỡ tan

chạy rác. Huờn pháp Khâm liền dắt Vương Lãng sát khai huyết lộ chạy đông; bao nhiêu binh tàn đạp càn nhau mà chạy, hao chết vô số. Đặng Vỗ bèn gióng chiêng thâu binh vào thành. Lưu Tú biết binh mình thắng, liền khai thành tiếp vào; bỗng thấy Diêu Kỳ đâm đặng một người để vắt ngang lưng ngựa, lông bào ngọc đai giống in Vương Lãng, trong lòng cả mừng, chưng đến gần lấy đèn soi lại mà coi, thì là Lưu Lâm. Lưu Tú bèn khóc rống lên, chư tướng xúm lại khuyên giải.

Nói về Huờn pháp Khâm và Vương Lãng, chiêu tập binh tàn lại, thì cũng còn hơn năm mươi muôn, bèn đồn đình trại đặng thương nghị báo cừu, lại nghe Ngô Hớn ở trong trại làm trâu giết ngựa ăn uống, ca xướng chơi bời cả ngày, chẳng ngó đến việc quân tình, bèn khiến Lưu Đình, Trương Mỹ và Lý Hiển dẫn hai muôn binh thừa lúc ban đêm đến cướp trại Ngô Hớn. Ba người vâng lịnh lãnh binh riết đến bên trại xông tuốt vào trong, thấy còn trại không thì biết mình trúng kế; liền quày ngựa trở ra, bỗng thấy bốn phía binh phục dậy đều, đèn đuốc sáng trưng, binh Vương Lãng xông ra chẳng khỏi, bèn nhắm Tây môn chạy qua, bị Vương Lương chận lại, liền trở qua Đông môn, lại bị Giả Phục ngăn đón. Đỗ Mạo và Lưu Thực huơi gươm vừa giết, chém Lưu Đình nơi giữa trại. Đỗ Mạo lại bắt sống Trương Mỹ; Lưu Thực bắt đặng Lý Hiển; còn Lưu Tú thì dẫn binh đánh phá trại Vương Lãng. Huờn pháp Khâm với Vương Lãng liền dẫn binh nhắm phía Tây mà chạy. Lưu Tú thâu binh vào thành. Chư tướng bèn dẫn Trương Mỹ và Lý Hiển vào nạp. Lưu Tú nói: « Đồ thất phu, để nó mà làm gì. » Liền khiến quân dẫn ra chém quách. Rồi truyền lịnh ba quân chúng tướng rượt theo Vương Lãng.

Nói về Vương Lãng, điểm binh lại thì hao chết hơn ba mươi muôn. Kế nghe có binh đuổi tới, liền vội vã chạy dài. Bỗng nghe tiếng súng nổ vang, có Cảnh Thuần dẫn binh lướt ra đón đàng. Hai bên đang hỗn chiến; Lưu Tú và Đặng Vỗ dẫn binh vừa đến, Lưu Vĩ và Bàng Mảnh chạy riết vào giữa trận,

bỗng thấy Huờn pháp Khâm cỡi rồng bay bổng lên không, Lưu Vĩ nhảy theo chém trúng một đao, đầu rớt xuống đất, chừng coi lại thì là đầu ngựa. Lưu Tú xem thấy tà thuật làm vậy, thì trong lòng khiếp sợ, bèn truyền lịnh thâu binh hạ trại, rồi thương nghị với chư tướng rằng : « Mới phá đặng yêu nhơn Vô Bá, nay lại thêm tà thuật Pháp Khâm, biết lấy chi mà trị nó cho đặng. » Chư tướng đều làm thinh lo không ra kế. Đêm ấy vừa lúc canh hai, trăng tỏ như ban ngày. Lưu Tú bèn ra ngoài sân mà xem trăng, bỗng thấy trên không có một người đờn bà đằng vân giá vỏ bay xuống, mão vàng giáp đỏ, mình mặc áo tiên, xăm xăm đi đến trước mặt Lưu Tú mà nói rằng : « Ta là Thánh mẫu, thần sông Hồ dã, đến nói cho ngươi biết : Vương Lãng là chúa chơn mạng, ngươi chớ chống cự mà nghịch mạng trời, thì tánh mạng ngươi mới toàn. » Điêu Kỳ đứng một bên nghe nói, liền giương cung lắp tên, bắn lên một mũi, người đờn bà ấy sa ngay xuống đất, chư tướng áp đến bắt trói dẫn vào trong trại. Điêu Kỳ bèn hỏi rằng : « Mi là yêu phụ ở đâu, dám đến đây mà gạt gẫm chúa ta ? » Người đờn bà ấy đáp rằng : « Thiếp là vợ của Vương Lãng, Huờn pháp Khâm biết dùng phép thuật, khiến thiếp giả vỏ đến đây, xin ơn trời dung thứ. » Đặng Vỏ bèn khiến lấy máu chó mà đổ vào mình làm cho người đờn bà hết đằng vân đặng nữa. Rồi đó Lưu Tú bèn khiến quân đuổi theo Vương Lãng. Vương Lãng liền khiến ba quân chạy tuốt vào Tổng từ thành kiên thủ chẳng ra. Lưu Tú theo đến bèn thành phân binh vây phủ. Đặng Vỏ ngó lên trên thành, thấy Huờn pháp Khâm đem con rồng cỏ ra, rồi cỡi chung với Vương Lãng vừa muốn bay lên, Đặng Vỏ liền dùng đạo pháp của Tử Phòng mà ếm, làm cho rồng bay không đặng, rồi vây hơn nữa tháng, cứ việc đốc quân đánh phá thành trì. Huờn pháp Khâm liệu giữ không nổi, bèn thừa đêm vắng, dắt Vương Lãng mở thành xông vây mà chạy ; Trần Tuấn, Phương Tu và Kỷ Tệ, dẫn quân chận đánh. Pháp Khâm liền dắt Vương

Lẳng chạy tuốt vào thành Hàn đan. Lưu Tú và chư tướng đều binh theo đến bên thành, rồi cùng phản binh vây chặc. Binh Vương Lẳng mười phần hao chết hết chín, duy còn có mấy trăm dư, rất nên lo sợ. Hườn pháp Khâm nói : « Chúa công chớ lo, nơi Tây thái sơn có đảng binh giặc, quân mã hơn mấy muôn, phải sai người đến đó mà cầu, nếu họ khứng giúp thì ắt phá Lưu Tú đặng. » Vương Lẳng nghe theo, bèn khiến Bành Sung qua đó tá binh. Bành Sung vâng lịnh lên ngựa xông trận mà ra, đi vừa đến nơi khiến người thông báo. Trong ấy có hai viền đại tướng, nghe quân vào báo, bèn ra rước vào thi lễ rồi hỏi rằng : « Ông đến đây có việc chi ? » Bành Sung đáp rằng : « Chúa tôi là Lưu tử Du bị Lưu Tú khốn bức, nên sai tôi đến đây cầu binh cứu viện, thoảng đặng thành công, thì Tướng quân cũng đặng phong vương tước. » Chẳng dè hai tướng ấy là Sầm Bành và Lý Trung, khi nghe Bành Sung nói chưa dứt lời, bèn nổi giận mà nạt rằng : « Chúa ngươi là Vương Lẳng, dòng dõi của gian tặc, lại mượn danh nhà Hớn của ta mà tranh thiên hạ, nay lại dùng quĩ kế mà gạt bọn ta. » Và nói và rút gươm chém Bành Sung đầu rơi xuống đất.

Hồi thứ bốn mươi

Gian kế ưu lương tru nịnh tặc,
Trung ngôn phục chúng đặng anh hùng.

Nói về Sầm Bành với Lý Trung khi chém Bành Sung rồi liền dẫn binh đến trại ra mắt Lưu Tú, Lưu Tú cả mừng. Khi ấy chư tướng đều thương nghị muốn lập Lưu Tú làm vua. Lưu Tú nói : « Không nên, anh ta là Canh Thủy còn đó, nếu đoạt ngôi đi thì là bất nhơn, chờ lúc băng rồi, ta sẽ lên ngôi. » Chư tướng nghe nói, bèn bỏ lời nghị ấy đi.

Thuở ấy trong trào có tâm đứa nịnh là bọn Châu Hủy, lại thừa cơ mà tâu với vua Canh Thủy rằng : « Lưu Tú đi tuần

án đến Hà bắc, chư tướng đã lập làm vua rồi. » Canh Thũy nghe tàu cã kinh, bèn hỏi quan cận thần rằng : « Có ai lo giùm cho trẫm mà trừ Lưu Tú đi chăng ? » Châu Hủy tâu rằng : « Tần, Triệu hai châu, Mã Vỏ với Vương Thường, vẫn là bạn hữu cũa Bệ hạ, như đặng hai tướng ấy, thì phá Lưu Tú tức thì. » Canh Thũy nghe lời, liền cho vời đến, Châu Hủy bèn nói với hai tướng ấy rằng : « Chúa thượng gia phong cho Lưu Tú làm Chinh bắc đại tư mã, nay va ra đến Hà bắc lại trỡ lòng phản Hớn mà xưng mình là Đế, cho nên Chúa thượng vời hai Tướng quân về, đặng sai ra đó mà bắt tội va, như đặng thành công thì sẽ trọng thưởng, Tướng quân tưởng ra thể nào ? » Mã Vỏ giả ý đáp rằng : « Lưu Tú bất nghĩa như vậy, thì thiên hạ ắt chẳng dung, tôi xin lãnh mạng. » Canh Thủy liền hạ chỉ, phong Phí Minh làm Nguyên soái, Bàng Quí làm phó tướng, Mã Vỏ làm Giám quân, Vương Thường làm Tiền phuông, đầy binh mười muôn nội ngày ấy kéo ra Hà bắc, có kẻ phi báo cho Lưu Tú hay rằng : « Canh Thũy Hoàng đế sai Phí Minh lãnh binh mười muôn ra đây, không biết việc chi, nay đã gần tới rồi. » Lưu Tú nói : « Ấy là Chúa thượng sai binh ra đặng giúp ta mà trừ Vương Lăng, chớ có việc chi. » Đặng Vỏ nói : « Chúa công chớ tin, vì mình chưa có dâng biểu về trào mà xin binh giúp, bỗng nhiên mà sai binh ra thình linh, thì tôi e chắc là kế cũa lủ gian thần, vậy thì phải sai Vương Lương ra đón nơi ngoài xa chừng mười dặm mà rước, rồi khiến binh họ đồn trú tại đó, đặng thám coi hư thiệt thế nào, rồi sẽ hiệp binh cũng chẳng muộn chi. » Lưu Tú nghe theo lời, bèn sai Vương Lương dẫn binh hai muôn đi đón. Đi ước chừng năm chục dặm vừa gặp binh Vương Thường. Hai bên bày khai trận thế, Vương Lương giục ngựa hoành đao xông ra hỏi rằng : « Ngươi dẫn binh ý muốn đi đâu ? » Phí Minh nói : « Ta đến đây đặng giúp Tư mã Lưu Tú mà trừ Vương Lăng. » Vương Lương nói : « Như quả binh cũa Chúa thượng sai ra trợ lực, thì phải nghe theo Đặng Vỏ tướng lịnh, đồn trú tại đây, rồi ngày mai sẽ hiệp binh mới đặng. » Mã Vỏ xông ra nói rằng : « Ta vâng Thánh chỉ

TIMSACH.COM.VN

sai khiến, há phải nghe theo hay sao. » Vương Lương nói t « Ta vâng Tư mã tướng lịnh, ai dám vi nghịch. » Nói vừa dứt lời, hai tướng bèn áp đến đánh vày với nhau hơn mười hiệp, Vương Lương thua chạy, Mã Võ đuổi theo. Vương Lương bèn quày ngựa lại mà đánh nữa, hai bên đánh nhầu một trận. Vương Lương liền dẫn binh về trại ra mắt Lưu Tú mà thuật các việc lại. Lưu Tú bèn mặc áo trắng, chẳng cầm khí giới, dẫn chư tướng lên ngựa ra đi ước chừng vài dặm, hai đàng gặp nhau. Lưu Tú bèn kêu rằng : « Xin Phí nguyên soái ra tôi nói chuyện. » Phí Minh nghe nói xông ra. Lưu Tú bèn hỏi rằng : « Nguyên soái dẫn binh ra đây có việc chi ? » Phí Minh nói : « Vì ngươi phản Hớn lập mình làm đế cho nên Thánh thượng sai ta ra đây mà bắt ngươi. » Lưu Tú nghe nói dứt lời, liền xuống ngựa mà chịu tội. Bàng Quí xách đao xông ra muốn chém, Lưu Tú quì đó mà chịu chết. Diêu Kỳ đứng một bên nổi giận, nhảy tới nạt lớn lên rằng : « Loài gian tặc chớ có vô lễ. » Và nói và lướt thương đánh với Phí Minh và Bàng Quí hai người. Đánh chưa đầy vài hiệp, hai tướng giục ngựa bỏ chạy. Diêu Kỳ liền phò Lưu Tú lên ngựa rồi thâu binh về trại. Đặng Võ bèn nói với Lưu Tú rằng : « Thiệt quả là kế của gian thần, nếu chẳng có Diêu tướng quân đứng một bên, thì Chúa công còn gì ? » Còn đang bàn luận, Mã Võ dẫn binh kéo đến. Đặng Võ liền hỏi chư tướng rằng : « Ai dám ra trận ? » Diêu Kỳ lên tiếng xông ra. Mã Võ huơi đao đánh với Diêu Kỳ hơn hai mươi hiệp mà chưa thâu binh về trại.

Đêm ấy Mã Võ thương nghị với Vương Thường, chờ đến canh khuya lén vào trong trướng chém quách nguyên soái Phí Minh và phó tướng Bàng Quí. Trời sáng ra hai người xách hai cái thủ cấp mà hiểu dụ với ba quân rằng : « Nếu ai chẳng giúp Lưu Tú, thì lấy theo cái đầu này mà làm lịnh. » Ba quân chúng tướng đều rập nhau một tiếng chịu giúp. Mã Võ và Vương Thường liền dẫn hết mười muôn binh ròng, xách hai cái đầu vào trại ra mắt Lưu Tú, Lưu Tú cả mừng, bèn hiệp binh lại rồi bày yến khao thưởng ba quân.

TIMSACH.COM.VN

Khi ấy có tiểu quan thoát chạy về Trường an, vào trào ra mắt Châu Hủy mà báo hết các việc. Châu Hủy cả kinh, bèn nhóm hết chư tướng mà thương nghị. Liễu Tăng nói : « Tôi có một kế, ắt giết đặng Lưu Tú. » Châu Hủy hỏi : « Kế gì ? » Liễu Tăng nói : « Phen trước Thánh thượng sai quân đi bắt Lưu Tú, Lưu Tú lại chẳng tuân chỉ mà giết đi, nay lấy cớ vì nghịch, rồi giả một đạo Thánh chỉ sai sứ đem độc dược ra đó vấn tội, lại nói với Lưu Tú như vầy : như theo sứ về trào thì không ý phãn, bằng mà chẳng tuân mạng, thì trao độc dược cho nó, ép phải uống cho mau, lại khiến Hộ quân là Bì Đơn dẫn năm muôn binh theo sau mà bắt, nói rằng vâng Thánh chỉ, làm cho Lưu Tú thấy có Thánh chỉ liền liền, thì ắt chẳng dám nghịch chỉ, như vậy há chẳng trúng kế tôi sao ? » Ai nấy đều mừng, liền y theo kế ấy mà làm, sai sứ đem Thánh chỉ đi trước, rồi khiến Bì Đơn dẫn binh theo sau.

Nói về Lưu Tú đang ở trong trướng mà nghị việc với chư tướng, bỗng nghe quân báo : « Có Thánh chỉ ra đến, xin Chúa công nghinh tiếp. » Lưu Tú bèn khiến dọn bàn hương án nghinh tiếp Thánh chỉ, rồi mở ra đọc rằng :

« Trẫm nhờ trời giúp, chức chưởng san hà, ngặt vì mới « lên ngôi báu, lê thứ chưa an, nên mới sai người đi tuần « Hà bắc, vỗ truất quận châu. Phú thác việc trọng trong thiên « hạ cho ngươi, chẳng dè ngươi lại nghe lời đứa tiểu nhơn « mà sanh lòng làm phản, xưng mình làm đế ; phen trước « Trẫm sai Phi Minh ra vấn tội, ngươi lại khiến gian nhơn « ban đêm lén vào giết đi, rồi lại đoạt hết mười muôn binh « ròng cũa Trẫm, thiệt rõ ràng có dạ khi quân, nay Trẫm sai « sứ đem chiếu ra cho ngươi, như ngươi không có lòng phản « thì phải theo sứ về trào mà lo việc quấc chánh, làm cho « trẫm hết lo sợ, đặng mà chuộc cái lỗi trước, nếu chẳng « tin theo, thì có bầu độc dược đó phải uống cho mau. « Nay lời chiếu dụ. »

Lưu Tú đọc chiếu rồi bèn nói với chư tướng rằng : « Ta phải theo sứ về trào mà giải cái tội oan ấy, đặng cho khỏi nghịch bề trên mà khuất nghĩa. » Đặng Võ can rằng : « Ấy cũng là kế của đứa gian thần nó muốn hại Chúa công đi,

cho nó đặng sũng dụng mà chuyên quyền. Xin Chúa công chớ tin mà về, tôi e có sơ thất, thì ắt phụ lòng trông cậy của thiên hạ hào kiệt, mà rồi nhà Hớn cũng chẳng đặng hưng lại. » Tên sứ là Lý Yên, thấy Đặng Võ ngăn trở, liền lấy cái chén vàng ra, rót đầy một chén rượu độc, rồi ép Lưu Tú phải uống cho mau. Lưu Tú tiếp lấy cầm nơi tay, vừa muốn đưa lên mà uống, bỗng thấy bên tả có một tướng nỗi giận lôi đình, nhảy tới giựt chén rượu quăng ngay xuống đất, lửa vùng phừng cháy lên hơn ba thước cao, rồi rút gươm chém tên sứ rụng đầu. Lưu Tú giựt mình, coi lại tướng ấy là Diêu Kỳ, chư tướng đều cả mừng.

Nói về Bì Đơn dẫn quân gần đến, quân sĩ vào phi báo, Lưu Tú liền dẫn quân ra đón rước, đi chừng một dặm, hai đàng gặp nhau. Lưu Tú bèn ra ngựa hỏi rằng : « Chẳng hay Tướng quân ra đây có việc chi ? » Bì Đơn nói : « Vì người tin lời sàm mà phản Hớn xưng mình làm đế, nên Chúa thượng sai ta ra đây bắt người về mà vấn tội. » Lưu Tú nói : « Ta không có làm điều ấy, sao lại vu cho ta làm vậy ? » Bì Đơn nói : « Nếu không có ý phản, sao lại nghịch chỉ mà giết sứ mạng đi ? » Đặng Võ nói : « Ấy là kế của đứa gian thần, sao Tướng quân lại tin chi lắm vậy ? Lời người xưa có nói : Chim khôn chọn cây mà đậu, tôi hiền tìm chúa thánh mà thờ. Nay Tướng quân văn võ toàn tài, thế lực hơn người mà lại đi phò Vương Mãng đã chẳng xong rồi, sau lại phò Vương Lãng thì cũng chẳng nên chi , nay còn đồng mưu với quân gian tặc mà khi dối nhành vàng lá ngọc của nhà Hớn như vậy sao ? Tướng quân há đi chẳng biết vua Canh Thủy bởi đâu mà đặng vinh hiển, chúa ta đã nhường cho người làm vua, sao người không nghĩ, lại nghe lời tám đứa gian tặc gièm siểm, giết Hoàng huynh là Lưu Diễn đi. Nay đã trừ diệt Vương Mãng, đạo tặc yên rồi, lại nghe lời lũ nịnh muốn mưu hại chúa ta, phân tán bộ hạ chư tướng đi, rồi sai chúa ta một mình đi tuần Hà bắc, ngán mưu muôn kế, quyết hại cho đặng mới nghe ; nay giặc Vương Lãng chưa trừ, mà đã ghe phen sai bắt liền điền, vua Canh Thủy ở như vậy thì có nhơn chăng ? Tướng

quân hãy xét lại cho chính mà lập chúa ta làm vua, thì mới chẳng mất sự công danh, bằng chẳng nghe theo lời ta, thì Tướng quân cũng chẳng thoát cho khỏi tay ta đặng. Nay ta sẵn có binh hùng mười muôn, đại tướng ba mươi viên, choáng đất hơn hai trăm dặm, dầu Tướng quân có sức mạnh đánh nổi muôn người đi nữa, mà ít cũng khó đánh với đông, chớ có để đến chừng bắt đặng rồi mà đầu thì còn chi là danh nghĩa, Tướng quân hãy nghĩ lại. » Bì Đơn nghe Đặng Võ nói bấy nhiêu lời, bèn làm thinh cúi đầu suy nghĩ một hồi, rồi nhảy xuống ngựa lạy mọp mà xin đầu. Lưu Tú cả mừng, bèn khiến hiệp binh lại, rồi kéo về trại tụ hết hai mươi tám tướng đủ mặt. Ấy là Nhị thập bát tú (hai mươi tám vì sao), và Nạm Bắc các vì sao thảy đều phò tá.

Ngày ấy Lưu Tú nhóm hết chư tướng rồi truyền bày diên yến mà thưởng lao công thần. Trong lúc ăn tiệc, chư tướng đều khuyên Lưu Tú lên ngôi, Lưu Tú không chịu. Bỗng có Cảnh Nhĩ tay cầm biểu chương bước ra tâu rằng : « Xin Chúa công hãy lo kế cho sớm, chớ có để cho lòng người giải tán rồi, thì ngựa tứ cũng khó theo, xin Chúa công xét lấy cái ý ngu cũa tôi. » Nói dứt lời, liền quì xuống dâng văn biểu lên. Lưu Tú mở ra xem.

Văn biểu rằng :

« Tôi có nghe rằng : Hễ người dữ thì chẳng nên chẳng « trừ, người lành thì chẳng nên chẳng dụng ; Chúa công mới « dẹp Vương Măng, thiên hạ chưa an, xả tắc ngửa nghiêng, « san hà rối loạn, nếu vua mà chẳng đặng như Châu Võ-vương « và Hớn Cao-tổ, thì khó mà gầy dựng cơ nghiệp lại. Nay « Chúa công nhơn đức rộng tràn, trí độ gồm đũ, ấy là chúa « Thuấn, Nghiêu đó, xin Chúa công lo sớm nối giang sơn, cho « chư tướng đặng phỉ dạ đợi trông, cứu sanh dân nơi đồ thán « giải lê thứ lúc đảo huyền, nếu Chúa công từ chối không « chịu lên ngôi, thì thiên hạ hào kiệt ắt mất chỗ trông, huống « chi vua Canh Thũy tại trào hôn mê nhu nhược, chẳng biết « trọng nghĩa cũa Chúa công nhường ngôi cho người, duy cứ-

« ham lo vinh hiển cho một mình, lại tin lời sàm nịnh phao vu,
« ghe phen sai người ra bắt Chúa công, may có chư tướng
« đồng lòng phò trợ, chớ không thì bị hại rồi, nếu nay mà
« Chúa công chẳng nghe theo lời tôi thì sau hà nhà Hớn ắt hư,
« rồi sĩ tốt cũng ngả lòng mà ly tán, nay tôi chẳng từ chém
« giết mà mạo phạm oai trời, xin Chúa công xem xét. Tôi là
« Cảnh Nhỉ cúi đầu trăm lạy dưng biểu cho Chúa công ngự
« lường. »

Lưu Tú xem văn biểu rồi mĩn cười mà nói rằng : « Đợi chừng phá đặng Vương Lăng rồi sẽ làm vua chẳng muộn chi. » Đặng Võ thấy Lưu Tú chấp ý chẳng chịu nghe theo, bèn để dẹp lại đó, cứ lo đốc binh đánh phá thành trì. Huờn pháp Khâm bèn thừa dịp ban đêm dắt Vương Lăng đẳng vân mà chạy qua phía Bắc. Đặng Võ bèn lãnh quân đuổi theo. Theo đến huyện Cao ấp liền phân binh vây chặc, lại khiến quân giết chó lấy huyết mà thoa chung quanh thành. Vây hơn nữa tháng chẳng thấy bọn nó lỏ ra, bèn giải binh tạm lui, cách thành chừng ba mươi dặm hạ trại. Lưu Tú thấy chỗ ấy có một cái đài rất cao, ở trên có đề hai chữ « Thiên thu », không hiểu là ý gì, bèn hỏi Đặng Võ rằng : « Ấy là ý chi vậy ? » Đặng Võ nói : « Chữ Thiên thu ấy nghĩa là binh nhiều. » Lưu Tú bèn dắt chư tướng lên đài xem chơi khắp hết các chỗ, rồi mới đi xuống trại mà nghỉ.

Đêm ấy vừa lúc canh hai, Lưu Tú lén đi một mình tuần khắp các dinh, vừng nghe quân sĩ nghị luận với nhau rằng : « Nguyên soái đả ra tướng lịnh, ngày mai nầy sẻ tựu hết lên đài Thiên thu mà tôn đế. » Lưu Tú nghe nói cả kinh, bèn trở về trong trướng mà nghĩ một mình rằng : « Nếu để trời sáng ra đây, thì chư tướng ắt chẳng do theo ý ta muốn, chi bằng đêm nay ta lén trốn về Trường an, thì chư tướng chẳng làm chi ta đặng. » Nghĩ rồi liền lên ngựa, ý muốn lén lén ra cửa phía Nam mà chạy tuốt ; chẳng dè lúc ấy có ngự đệ là Lưu Thực giữ gìn nghiêm nhặc lắm, thấy Lưu Tú cỡi ngựa đi ra, thì nắm cương kéo lại mà nói rằng : « Tôi vâng Nguyên

soái tướng lịnh giữ gìn cữa trại, nếu để cho chúa công đi ra, thì tôi phải chết, xin chúa công thưởng xót.» Lưu Tú thấy Lưu Thực chẳng khứng cho đi, bèn rút gươm tự vận, Lưu Thực thất kinh, bèn buông cương ra cho Lưu Tú đi, rồi chạy tuốt vào thành mà báo cho Nguyên soái hay. Đặng Võ thất kinh, liền dẫn chư tướng tuốt theo.

Nói về Lưu Tú ra khỏi trại rồi, liền giục ngựa chạy qua phía Nam, bỗng thấy hai người đang đứng giữa đàng mà nói chuyện với nhau rằng : « Ngày mai nầy lúc thái bình kiền tượng, chư tướng đều lập Lưu Tú làm vua. » Lưu Tú nghe nói cã giận, liền huơi gươm giục ngựa đến chém hai người ấy, bỗng thấy lửa văng ra sáng lòa. Lưu Tú coi lại thì là hai người đá, bèn đứng sững giữa đường mà than rằng : « Ấy là trời phú cho ta, rất đỗi san hà xã tắc còn thuận, huống chi là người. » Nói rồi liền giục ngựa đi tới. Đi gần đến Bá hương thành, bỗng nghe sau lưng có binh đuổi theo. Đặng Võ và chư tướng giục ngựa chạy bay đến, nắm cương kéo lại mà hỏi rằng : « Đang lúc ban đêm Chúa công bỏ trại mà đi, chẳng hay Chúa công ý muốn đi đâu ? » Lưu Tú nói : « Ta muốn về trào mà yết kiến Thánh hoàng, can cớ chi mà bọn khanh ngăn đón ? » Đặng Võ nói : « Tặc thần đã ghe phen mưu hại Chúa công, nay Chúa công lại muốn chun vô miệng cọp hay sao. » Nói rồi liền hối chúng tướng khiêng đại Lưu Tú về trại ; rồi dấy binh đánh phá thành trì. Huờn pháp Khâm thấy binh Hớn đã vào thành, liền dắt Vương Lăng chạy trở lại Hàn đan, Lưu Tú xua binh đuổi theo, đến nơi liền phân binh vây chặc bốn phía thành, hơn mấy ngày mà chẳng thấy Vương Lăng dám ló ra. Đặng Võ bèn nói rằng : « Tôi có một kế ắt bắt đặng yêu tặc. » Lưu Tú hỏi rằng : « Nguyên soái có kế chi ? » Đặng Võ nói : « Nay chẳng nên vây bức, lắm, e nó lại dùng tà thuật đằng vân mà chạy nữa ; vậy thì ta phải lui binh lại mười dặm mà đóng trại, hễ nó thấy binh ta mỡ vây rồi, thì chắc phải chạy qua phía Nam nơi thành Bá hương, phải sai Diêu Kỳ và Vương Bá dẫn năm muôn binh

Hồng Dân
BÁI-LỘ KHONG-TỬ CHOLON

qua phía Nam cách thành chừng mười dặm mai phục nơi chơn núi, lại khiến Vương Thường dẫn binh hai muôn lên Nam san nơi chỗ đành cao mà coi chừng, nếu Pháp Khâm chạy đến, thì phất cờ làm hiệu lịnh ; binh phục cũa Diêu Kỳ, Vương Bá, hễ thấy cờ phất thì dậy lên, còn bọn tôi thì dẫn binh theo tới, trước ngăn sau đón, hai phía hiệp công thì ắt bắt đặng nó. » Lưu Tú cã mừng, liền truyền lịnh lui ra mười dặm, rồi phân binh mai phục các nơi.

Nói về Huờn pháp Khâm thấy binh Hớn lui rồi, bèn nói với Vương Lãng rằng : « Nay trong thành lương thiếu, ở lâu ắt không đặng, may vì binh Hớn lui rồi, bọn ta phải thừa dịp chạy qua Bá hương thành, vì thành ấy lương thảo rất nhiều, thì cầm cự với Hớn binh mới nổi, nếu ở đây mà đợi binh Hớn vây lại, thì khó mà ra cho đặng. » Vương Lãng nghe nói bèn hiệp với Huờn pháp Khâm mở cửa phía Nam xông ra nhằm Bá lương thành mà chạy. Đặng Vỏ hay Vương Lãng chạy rồi, liền dẫn chư tướng lãnh binh đuổi theo. Vương Lãng chạy vừa đến chơn núi Nam san, Vương Thường xem thấy liền phất cờ giống trống, binh phục cũa Diêu Kỳ và Vương Bá liền dậy lên, tên bắn như mưa bấc. Vương Lãng vừa muốn trở lại, bị Mã Vỏ ngăn đón, chư tướng đều đốc binh đánh vày, la hét om sòm, binh Vương Lãng vỡ tan, tả xông hữu đột mà ra không khỏi. Huờn pháp Khâm vừa mới đằng vân bay lên, bị Diêu Kỳ bắn một mũi liền sa xuống đất. Chư tướng bèn áp đến trói lại, còn Vương Bá cũng giục ngựa xốc tới bắt sống Vương Lãng, rồi chém quân giết tướng thây nằm như núi. Lưu Tú bèn thâu binh trở lại vào thành Hàn đan mà nghỉ.

(*Xem tiếp tập 10*)

NHỮNG SÁCH CỦA « TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ » XUẤT BẢN

TRUYỆN TÀU		
Phong Thần	4 cuốn	88 $
Đông Châu Liệt Quốc	5 »	125
Chung vô Diệm	4 »	72
Xuân thu oanh liệt . .	1 »	16
Phong kiếm xuân thu.	3 »	60
Tây Hớn	3 »	60
Đông Hớn	2 »	30
Tam hạp bửu kiếm . .	1 »	20
Tam Quốc	5 »	100
Hậu Tam Quốc	4 »	80
Thuyết Đường.	2 »	44
La Thông tảo Bắc. .	1 »	14
Tiết nhơn Quí	1 »	22
Tiết đinh San	3 »	54
Phấn Đường	2 »	40
Phấn trang lầu.	2 »	40
Tây Du.	4 »	88
Tàn Đường	1 »	14
Hạnh-Nguyên cống-hồ	1 »	18
Lục mẫu đơn.	2 »	40
Phi Long	3 »	60
Bắc Tống.	2 »	28
Tam hạ Nam Đường.	2 »	28
Thập nhị quả phụ . . .	1 »	14
Dương văn Quảng. .	1 »	14
Vạn Huê Lầu.	2 »	30
Ngũ hổ bình Tây . . .	3 »	48
Ngũ hổ bình Nam. . .	1 »	20
Bao Công kỳ án	1 »	20
Tống từ Vân.	2 »	30
Quần Anh Kiệt.	1 »	17
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa.	2 »	44
Tiểu-Ngũ-Nghĩa . . .	3 »	54
Tục Tiểu ngũ nghĩa .	4 »	72
Thủy Hử	8 »	200
Nhạc Phi	4 »	80
Tái sanh duyên	3 »	60
Hậu Tái sanh duyên.	3 »	60
Đại hồng bào . . .	2 »	40
Tiểu hồng bào	1 »	20

TRUYỆN TÀU		
Bạch xà Thanh xà . .	1 cuốn	10$
Đại-Minh Hồng-Võ. .	2 »	40
Anh hùng náo.	1 »	20
Hậu anh hùng	1 »	20
Thất kiếm thập tam hiệp	4 »	80
Chánh-Đức du G.-N .	1 »	14
Mộng trung duyên . .	1 »	15
Thuận Trị quá giang. .	1 »	12
Càn Long hạ G. nam .	3 »	60
Song-quang bửu-kiếm	1 »	14
Bắc du Chơn Võ. .	1 »	12
Nam du Huê Quang.	1 »	10
Đông du bát tiên . .	1 »	10
KINH		
Hồi dương nhơn quả.	1 »	14
Vĩnh mạng kinh. . .	1 »	8
Phật ngôn thiệt lục . .	1 »	10
Kinh cứu khổ	1 »	2
Tịnh độ gia huấn . . .	1 »	4
SÁCH HỌC		
Dẫn giải truyện Kim Vân Kiều . .	1 »	70
Minh Tâm bửu giám	1 »	80
LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT		
Lý thường Kiệt. . . .	1 »	33
Việt Nam anh kiệt .	1 »	25
Tiền Lê vận mạt . . .	1 »	30
Lê Triều Lý Thị . . .	2 »	50
SÁCH BÓI VÀ COI TAY		
Tướng mạng mộng bốc	1 cuốn	45
Tam nguơn đại lược	1 »	65
Tam nguơn tiểu lược	1 »	35
Tam nguơn đồ bình	1 »	30
Đại diệc toàn bộ	1 »	65
Tử vi đẩu số tân biên	1 »	80
Ngọc hạp chánh tông	1 »	40
ĐANG IN		
Sách bàn xâm ông		
Sách bàn xâm bà		
Ngoại khoa thần nghiệm		

IN, XUẤT-BẢN VÀ PHÁT HÀNH
TẠI NHÀ IN
TIN-ĐỨC THƯ-XÃ

Giấy phép số 1514/XB của
Nha T.T.N.P. phát ngày 12-9-57

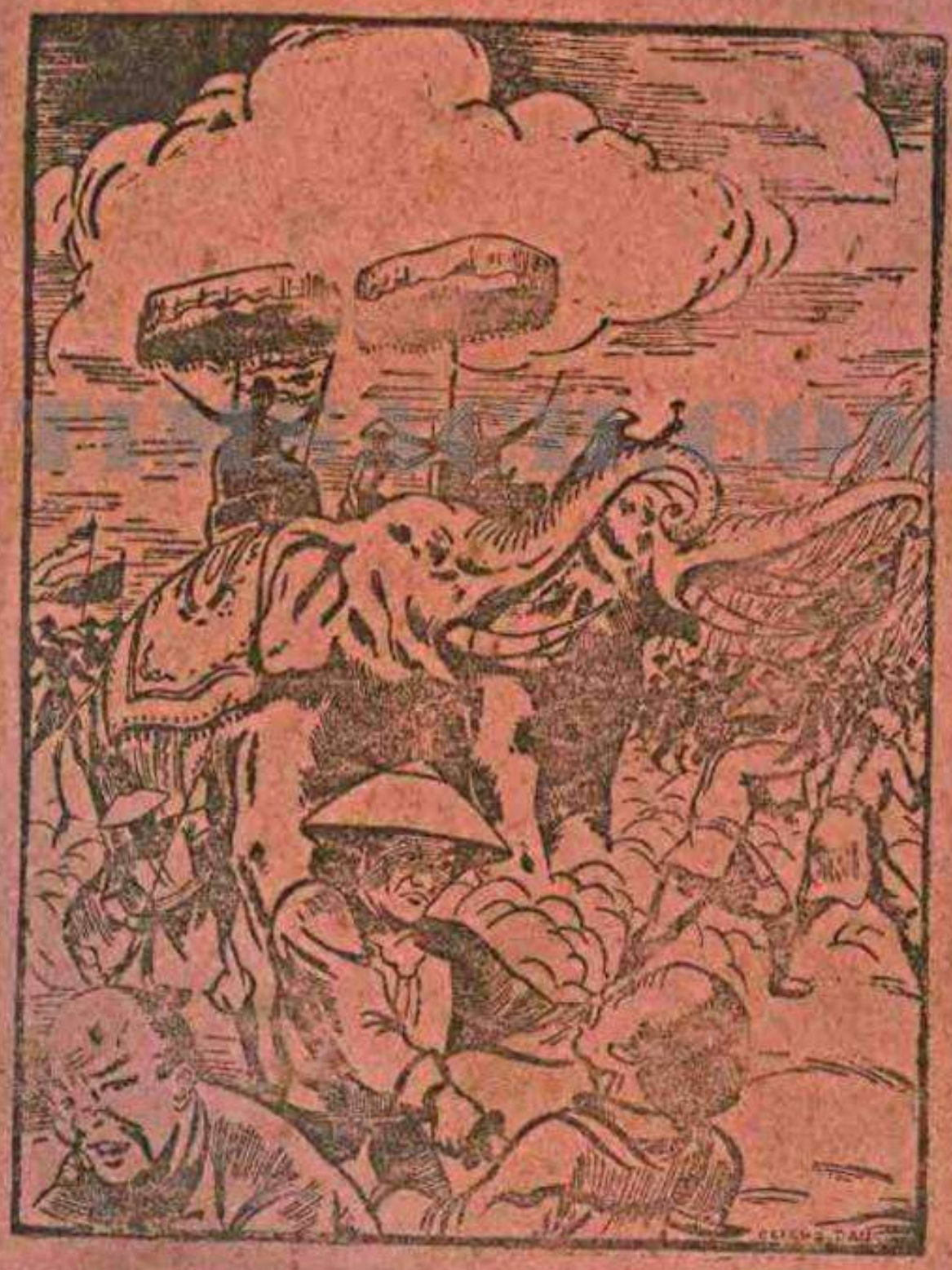
Giá

Cuốn 2

ĐÔNG-HỚ'N

DIỄN NGHĨA

Người dịch : THANH-PHONG



Nước Giao-chỉ, Trưng-vương khởi nghĩa

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

Tập 10

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi mốt

Trừ yên giặc, chiếu phong vương trước,
Cứ người hiền, Thái-thú đặng quyền.

Nói về Lưu Tú dẫu binh vào thành rồi, bèn lên công thỉnh. mà ngồi, chư tướng liền dẫn Vương Lăng và Hườn pháp Khâm đến để quì nơi trước sân, Lưu Tú bèn chỉ Vương Lăng mà nói rằng : « Vì ngươi là một đứa giặc, làm hại tình nghĩa anh em ta. » Nói rồi liền khiến quân dẫn ra chém quách.

Ngày ấy cả bày diên yến khao thưởng công thần, rồi tra xét những sổ sách thơ từ của những dân giao thông với Vương Lăng, đặng hơn mấy ngàn tờ. Lưu Tú bèn dạy đem ra đốt hết, đặng làm cho những kẻ ấy an lòng. Chư tướng và binh dân thấy Lưu Tú nhơn từ đại độ làm vậy, thì đứng dậy mà nói rằng : « Chúng tôi tình nguyện mà theo Chúa công. » Còn đang chuyện vãn, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Nay có Canh thủy Hoàng đế sai sứ đem chiếu chỉ ra, còn ở ngoài Đông môn mà chờ lịnh. » Lưu Tú nghe báo, liền khiến dọn bàn hương án, rồi đắt hết chư tướng ra tiếp sứ vào nha, rồi quì xuống nơi trước bàn hương án mà nghe đọc chiếu.

Chiếu rằng :

« Trẫm vâng mạng trời mà lên ngôi báu, trên nối nghiệp « Tiên vương, dưới an lòng lê thứ, may vì Vương Mãng đã

« trừ, oán thù rửa sạch, ấy cung ta nhơ sức khanh khôi phục « mà đem Trẫm lên đặng ngôi nầy, mới đây Trẫm có nghe « Lưu Lâm kết đảng mà phò lập Vương Lăng, lại dối danh « nhà Hớn, cướp Đông giựt Tây, xâm Nam phạm Bắc, xã « tắc khuynh nguy, lê dân điên đảo. Nay khanh đã trừ yên mà « chỉnh phục vương cơ lại đặng, ấy là công lao có một, huân « nghiệp không hai, bởi vậy cho nên Trẫm sai sứ đem chiếu « ra mà phong cho khanh làm chức Tiêu vương, đặng « vỗ về chốn biên cương cho an tịnh, rồi phải bải binh mà « về trào, cho khỏi nhọc lòng Trẫm ước ao trông đợi. Nay « lời chiếu dụ. »

Lưu Tú tiếp chiếu lạy tạ ơn xong rồi, bèn đưa sứ về trào.

Ngày thứ, chư tướng đều làm biểu chúc mừng Lưu Tú mới lên vương chức. Cảnh Yểm bèn tâu rằng : « Bá tánh bị khổ vì Vương Mãng, bằng lo cho họ Lưu dấy lại ; nay Canh Thủy tuy làm Thiên tử mà nỗi lục chuyên quyền, chớ chẳng có người đất vua nối theo chánh đạo, cứ ý mình là sang, cướp giựt của dân, ganh gổ người hiền ngỗ, làm cho sĩ tốt ngã lòng, tướng cũng như ngày còn Vương Mãng, cho nên tôi biết rằng phải hư. Nay Chúa công công danh đã lớn mà nhơn trí cũng lưỡng toàn, lựa phải ở ngôi nầy mà chịu nhọc làm chi, vả lại Chúa công đã lấy nghĩa mà chinh phạt, thì trong thiên hạ cũng nên truyền hịch cho an. Việc thiên hạ là trọng lắm, xin Chúa công phải liệu cho mau, chớ có để cho bầy gian nó lừng lẫy, rồi người khác lấy đi, thì Chúa công đã mệt nhọc vô ích, mà bọn hào kiệt cũng hết chỗ cậy trông, xin Chúa công xét lại cho chính. » Tiêu vương nghe nói mỉm cười, rồi từ rằng : « Vương Lãng tuy diệt, mà Hà bắc chưa bình, ta chờ cho bốn phương an tịnh, rồi sẽ lên ngôi Đế, cũng chẳng muộn chi ; còn ta chẳng nỡ ở hai lòng với vua Canh Thủy. » Chư tướng nghe nói thảy đều làm thinh.

Thuở ấy các xứ đạo tặc dậy đều, những là : Đồng Mã, Thiết Hoàn, Vưu Lai, Đại Thương, Thượng Giang, Thanh Độc, Phú Bình và Hoạch Sách ; mỗi chỗ đều lãnh bộ binh, cọng

chung hơn mấy trăm muôn, ở đâu thì đánh đó; cướp giựt của dân. Bọn Đồng Mã thì tựu nơi Niễu huyện. Nhằm lúc tiết thu, Tiêu Vương bèn nhóm hết chư tướng mà nghị kế đánh bọn Đồng Mã. Đặng Vỏ nói : « Giặc ấy mạnh lắm, chẳng nên khinh đánh, Chúa công có muốn đánh, thì phải dấy đại binh liên thành mà đánh, thì mới thắng đặng. » Tiêu Vương khen phải, bèn phong Đặng Vỏ làm Nguyên soái ; Sầm Bành và Mã Võ làm Phó tướng ; Diêu Kỳ với Đỗ Mạo làm Tiên phuông ; Phùng Dị với Vương Bá làm Tả hữu. Nội ngày ấy dấy binh mười muôn, danh tướng ngàn viên ; nổi ba tiếng súng kéo binh ra thành, rần rần rộ rộ, quân cơ sáng đất, cờ xí đỏ trời, binh bộ, binh kỵ kéo dài hơn trăm dặm. Đi đến Niễu huyện, cách thành chừng năm chục dặm hạ trại, bỗng thấy phía Nam có một đạo binh chạy đến, Tiêu Vương xem lại thì là Đại tướng Ngô Hớn, nhơn hiệp binh Thanh Vương mà kéo đến. Tiêu Vương bèn hỏi rằng : « Binh đặng bao nhiêu ? » Ngô Hớn nói : « Đặng ngoài ba muôn. » Tiêu Vương cả mừng, bèn hiệp lại một chỗ. Từ ấy binh mã càng ngày càng thạnh, lại lương thảo tràn trề. Đặng Vỏ bèn phân binh phá thành, rồi kêu binh giặc ra mà đánh. Đồng Mã nghe kêu cả giận, dẫn binh năm muôn ra thành đối địch. Hai bên lập nên trận thế, Đồng Mã ra ngựa đứng nơi trước trận mà nói rằng : « Lũ giặc chòm ở nơi Bạch thủy, ta với bây vốn thiệt vô can, nay đến xâm lăng đặng mà chịu chết hay sao ? » Mã Võ mắng rằng : « Bây là lũ chuột bầy, sao chẳng lo mà lập công danh với đời, cho phải trang nam tử, cứ mong lòng cướp giựt mà hại dân, thiệt chẳng bằng loài cầm thú, có đủ chi mà nói, nếu biết mạng trời mà đầu thuận cho sớm, thì còn đặng ân tước hiển vinh, nếu mà chống chỏi, thì mạng ngươi không khỏi chết. » Đồng Mã cả giận giục ngựa huơi kích đến đâm, hai người đánh nhau ước chừng mười hiệp, Đặng Vỏ liền khiến Diêu Kỳ, Đỗ Mạo, Sầm Bành và Ngô Hớn xông ra một lượt đánh tiếp, chiêng trống rền

trời, quân reo dậy đất, chư tướng đánh vày. Đồng Mã cả thua, liền thâu binh tàn chạy tuốt vào thành kiên thủ, chẳng ra đánh nữa. Tiêu vương phân binh vây khổn, gần hơn nữa tháng Đồng Mã trong thành lương thảo sạch trơn, bèn thừa lúc ban đêm mở cửa Tây môn mà chạy. Ngô Hớn chận lại đánh cho một hồi, Đồng Mã chạy vượt ra khỏi, lại bị Sầm Bành ngăn đón, đánh hơn mười hiệp, Đồng Mã lại nhắm phía Đông bắc mà chạy. Tiêu Vương dẫn quân đuổi theo đến huyện Quán đào, Đồng Mã chạy tuốt vào thành khiến quân đóng bốn cửa thành rồi giữ gìn nghiêm ngặt, Tiêu Vương cũng phân binh vây hơn nửa tháng. Đặng Vỏ bèn nói rằng : « Thành nầy lương thảo đầy đủ, khó phá cho đặng, Chúa công phải tạm lui binh, cách thành chừng năm dặm mà lập dinh trại, rồi thủng thẳng lo kế mà đánh với nó, hình ta khoẻ khoắn thì ắt thắng đặng. » Tiêu Vương khen phải, bèn lui binh lại năm dặm đóng dinh chắc chắn. Đồng có một luồng gió mạnh thổi xốt qua, Đặng Vỏ bèn nói rằng : « Ấy là quái phong đó, đêm nay ắt có binh giặc cướp trại, bọn ta phải lo mà dự bị cho sẵn ; phải lập ra một cái dinh không, rồi phục binh bốn phía, Diêu Kỳ và Mã Vỏ thì giữ phía Đông, Sầm Bành và Đỗ Mạo thì giữ phía Tây, Giả Phục và Tàng Cung thì giữ phía Nam, Phùng Dị và Vương Bá thì giữ phía Bắc, lại khiến Tề Tuấn, Bì Đơn, Khấu Tuân và Châu Hựu núp ở hai bên để phòng tiếp ứng, còn Ngô Hớn, Phó Tuấn, Cảnh Nhĩ và Vương Thường thì bão hộ Chúa công ở sau dinh, ngồi trên cao đốt đèn cho sáng mà xem binh lược. Hễ binh Đồng tặc đến thì ắt do phía Nam mà đến, tôi với Mã Viện núp nơi Nam san tại chỗ gò cao mà coi chừng, hễ nó vào thì tôi nổi súng lên mà làm hiệu, bốn phía binh phục đều dậy, dầu nó có tài vạch trời đi nữa, thì cũng chẳng ra cho khỏi đặng. » Tiêu Vương cả mừng, bèn nói với Đặng Vỏ rằng : « Tiên sanh thiệt là cơ mưu quỉ thần bất trắc, kế ấy thiên địa nan lương. » Bèn khiến chư tướng y theo kế ấy, phân binh đi khắp các nơi mai phục sẵn sàng.

TMSACH.COM.VN

Nói về Đồng Mã ngồi trong thành mà nghị kế với chư tướng rằng : « Nay Lưu Tú binh ròng tướng mạnh, lại thêm Đặng Vỏ mưu cao, ta đánh với nó nhiều phen mà không thắng đặng một trận. Nay nó lại vây thành, đêm ngày đánh phá, vậy thì liệu làm sao ? » Còn đang thương nghị, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Lưu Tú đã lui binh mười dặm mà đóng trại, Đại vương hãy đem binh ra mà đánh. » Đồng Mã nghe báo cả mừng.

Đêm ấy vừa lúc canh hai, Đồng Mã bèn dấy đại binh năm muôn, thảy đều mang giáp đội khôi, thương dài cung cứng, lên ngựa ra thành, lén lén kéo đến Hớn trại, do phía Nam môn mà vào, thấy Tiêu Vương ngồi nơi sau dinh chong đèn mà coi sách, liền xua binh ào tới, vừa đến dinh giữa, thấy không động tịnh chi hết, bèn gò ngựa lại xem hết bốn phía, thì là một một cái dinh không. Đồng Mã cả kinh, vừa muốn lui ra, chẳng dè Đặng Vỏ và Mã Viện ở trên núi thấy binh đã vào hết rồi, liền nổi súng lên một tiếng, kèn trống vang dậy, bốn phía binh phục đều dậy, Ngô Hớn, Phó Tuấn, Cảnh Nhĩ và Vương Thường, bốn tướng ở trong đánh ra. Đồng Mã liền chạy qua phía Đông, bị Diêu Kỳ và Mã Võ chận lại ; chạy qua phía Tây, bị Đỗ Mạo và Sầm Bành ngăn đón ; chạy qua phía Nam, bị Phùng Dị, Giả Phục ; chạy qua phía Bắc, bị Tàng Cung và chư tướng áp đến một lượt. Đồng Mã cả thua, liệu chạy chẳng khỏi, bèn bỏ lớn lên rằng : « Tôi xin qui hàng. » Tiêu Vương thấy Đồng Mã chịu đầu, bèn khiến chư tướng dừng binh, Đồng Mã bèn chạy đến qui mọp trước đầu ngựa Tiêu Vương mà nói rằng : « Tội tôi đáng muôn thác, xin Chúa công rộng ơn tha thứ. » Tiêu Vương cả mừng, bèn phong cho tên đầu đãng vào hàng liệt hầu, rồi khiến hiệp binh lại. Đồng Mã cúi đầu tạ ơn lui ra, bọn Mã Võ và Diêu Kỳ bèn nghĩ rằng : « Nay Đồng Mã tuy phục, chớ chưa rõ chắc; vì bọn ấy là gốc đạo tặc, há đi trung tâm mà chịu khuất hay sao, tôi e chúng nó đầu đỡ, đặng mà thoát cái tử nguy, chớ nên tin cho lắm. » Bọn Đồng Mã hay đặng lời nghị ấy, thì lấy làm sợ sệt, tuy đặng

TIMSACH.COM.VN

trọng dụng, mà không đặng yên. Tiêu Vương biết ý bèn nói với bọn ấy rằng : « Bọn ngươi chớ nghi, hãy cho hết lòng mà làm cho nên công nghiệp, ta há đi nhớ cái cừu hận hay sao ? » Nói rồi bèn đạy ai về dinh nấy mà chỉnh điểm đao binh. Bọn Đồng Mã thảy đều cả mừng, bèn lạy tạ lui ra.

Đêm ấy trời thanh mát mẽ, Tiêu Vương bèn cỡi ngựa đi tuần rảo khắp các bộ binh; đi ngang qua dinh trại bọn Đồng Mã, vùng nghe binh tướng nghị luận với nhau rằng : « Tiêu Vương trải gan ruột mà đãi bọn ta, vậy thì bọn ta há đi chẳng hết lòng liều thác ra sức với người sao ? » Tiêu Vương nghe nói làm thinh trở về trướng mà nghỉ.

Ngày thứ, Tiêu Vương bèn đem hết số binh mới đầu mà hiệp với binh của chư tướng, chừng ấy cọng binh lại đặng hơn mấy muôn, liền truyền lịnh kéo qua Hà nội (1). Từ đó một miệt Quảng tây đều gọi Lưu Tú là Đồng mã đế.

Nói về Tiêu Vương suất lãnh chư tướng kéo qua Hà nội, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Nay có Xích my là Phàn Sùng dấy binh mười muôn đánh phá Trường an rất nên nguy cấp, xin Chúa công phải phát binh cứu viện cho mau. » Tiêu Vương nghe báo cả kinh, bèn nói với Đặng Võ rằng : « Xích my binh thế rất mạnh, nếu chẳng có người trí mưu thì khó mà phá đặng, ta muốn phú thác cho khanh, dẫn binh về đó mà quét sạch bụi nhơ, cứu muôn dân nơi đồ thán, làm cho bốn biển cậy trông, chẳng hay ý khanh thế nào ? » Đặng Võ nói : « Tôi tuy không có trí như Trương Lương, không có mưu như Hàn Tín, song lẽ đâu lại chẳng dám hết lòng liều thác mà ra sức với Chúa công sao ? » Tiêu Vương cả mừng, bèn phong Đặng Võ làm chức Tiền tướng quân, phát binh ba muôn về Trường an cứu viện. Khi Đặng Võ gần ra binh, Tiêu Vương bèn hỏi rằng : « Nay bỏ cõi Hà nội tuy là phú lệ, ngặt vì địa thế hiểm yếu, ta mắc đi tuần Hà bắc, nếu muốn chọn tướng ngự thủ, mà không đặng người, liệu làm sao bây

(1) Bên Trung quốc cũng có xứ Hà nội, xin quí vị đừng lầm Hà nội của Bắc Việt ta đây.

TIMSACH.COM.VN

giờ ? » Đặng Võ nói : « Xin Chúa công chớ lo, tôi bảo cử một người, ắt đặng vẹn toàn. » Tiêu Vương hỏi : « Người nào ? » Đặng Võ nói : « Bộ tướng là Khấu Tuân, văn võ toàn tài, có tài chăn dân và ngăn giặc, nếu chẳng phải người ấy thì không ai làm đặng. » Tiêu Vương nghe nói khen rằng : « Khanh thiệt là biết dùng người. » Nói rồi liền phong Khấu Tuân làm Hà nội thái thú hành Đại tướng quân sự. Khấu Tuân cúi đầu tạ ơn. Tiêu Vương lại nói với Khấu Tuân rằng : « Xưa vua Cao Tổ để Tiêu Hà ở lại gìn giữ Quan trung, nay ta cũng phó thác đất Hà nội cho khanh, vậy khanh phải ráng sức mà khuôn phò, rộng cấp lương hướng cho quân, ngự phòng binh giặc cho cẩn thận, chớ nên bê trễ. » Khấu Tuân nói : « Hễ là ăn lộc chúa, thì phải báo công tôi, nay chúa đã phú thác, thì tôi đâu dám chối từ. » Nói rồi liền tạ ơn lui ra. Tiêu Vương lại khiến Phùng Dị trấn thủ Mạnh tân. Sai cắt xong rồi Tiêu Vương bèn đưa Đặng Võ ra tới Giả dương rồi mới phân tay. Đặng Võ kéo binh qua phía Tây, Tiêu Vương cũng dẫn binh qua phía Đông.

TIMSACH.COM.VN

Khấu Tuân từ ngày lãnh mạng Tiêu Vương mà làm quan Thái thú đất Hà nội, trọn ngày đều lo sắp đặt trong ngoài, khiến quân đốn tre nơi vườn bên sông Kỳ mà làm tên hơn mấy trăm muôn mũi, nuôi ngựa hơn hai ngàn con, thâu thuế tích trử hơn bốn trăm muôn lương thảo và khí giái thảy đều tề chỉnh, dầu đi chinh chiến bất kỳ xa gần, cũng không hề thiếu.

Nói về vua Canh Thủy, nhơn bị loạn Xích my, bèn khiến quan Đại tư mã là Châu Hũy và Lỗ ân vương là Lý Điệt đồn binh tại Lạc dương mà giữ giặc. Châu Hũy bèn nói với chư tướng rằng : « Nay ta nghe Tiêu Vương mắc đi đánh Bắc, thì Hà nội ắt có thế, vả lại đất Hà nội là chỗ dân giàu, của rộng, ấy là chỗ hưng binh, bọn ta phải lấy cho mau, đến chừng Tiêu Vương có trở lại, thì tướng sĩ không lương, đánh sao cho lại bọn ta, chừng ấy ta thừa thắng mà đánh nhầu, ắt phá va đặng. » Chư tướng cả mừng. Châu Hũy bèn khiến Thảo

tặc tướng quân là Tô Mậu và Phó tướng là Giả Cương thống lãnh binh rông ba muôn, độ qua sông Cũng hà đánh phá đất Ôn. Khấu Tuân nghe Châu Hủy xâm phạm bờ cõi liền dẫn binh ra, lại sai người đi hiểu dụ với các xứ quận huyện hội binh lại đất Ôn mà đánh. Quân lại can rằng : « Nay Châu Hủy ở Lạc dương độ đinh qua Cũng hà, liền liền nối nhau chẳng dứt, vậy thì phải chờ binh tướng nhóm cho đủ rồi sẽ đi đánh. » Khấu Tuân nói : « Đất Ôn là rào giậu, nếu để mất đi thì chỗ nầy giữ sao cho đặng, phải ra đánh cho gấp, chớ sợ là sợ làm sao? » Nói rồi liền điểm binh kéo ra, bỗng nghe quân sĩ chạy vào báo rằng : « Có đại tướng Phùng Dị dẫn binh đến giúp. » Khấu Tuân nghe báo liền vội vã bước ra nghinh tiếp. Phùng Dị bèn nói rằng : « Chúa công phú thác cho hai anh em ta trấn thủ các xứ, nay nghe binh giặc phạm cõi, tôi sợ có sơ thất mà phụ việc phú thác, nên phải dẫn binh qua giúp Tướng quân, đặng quét sạch bầy ong lũ kiến, thì mới chẳng uổng cái danh anh hùng. » Khấu Tuân cả mừng, rồi đó hai người bèn dắt tay nhau mà vấy tiệc. Mãn tiệc rồi, bèn hiệp binh lại cọng đặng mười muôn, các xứ quận huyện binh mã cũng đều hội lại, thinh thế rất mạnh, rần rần rộ rộ kéo ra. Khấu Tuân lại khiến quân giục trống riết tới và hô lớn lên rằng : « Lưu công binh đến. » Binh của Tô Mậu nghe đặng thảy đều khiếp sợ. Khấu Tuân và Phùng Dị lại phân binh hai phía mà bố trận gần nơi mé sông. Bên kia Tô Mậu và Giả Cương ra ngựa, lại hỏi Khấu Tuân rằng : « Tiểu tướng tên chi, hãy đặn cho sớm thì khỏi chết. » Khấu Tuân cả giận mắng rằng : « Đồ cầm thú tặc tử, mi không biết Hà nội Khấu Tuân tướng quân hay sao, dám cả gan đến đây mà phạm cõi, trong ba hiệp ta sẽ chém đầu ngươi, cho biết danh ta là thượng tướng. » Tô Mậu cả giận, giục ngựa huơi đao đến đánh, hai ngựa giao kề ước đặng mười hiệp Tô Mậu chạy dài. Khấu Tuân đuổi theo bị Giả Cương đón lại, đánh chưa đặng vài hiệp. Khấu Tuân chém cho một đao đứt làm hai đoạn. Hai bên sông cờ phan đều phất, Phùng Dị liền xua hai phía binh phục ào ra

như núi lở biển tràn, áp đến vùa giết. Tô Mậu chạy đã bỏ càng ; Phùng Dị với Khấu Tuân cứ xua binh đuổi nà theo, đến Lạc dương đánh vày cho một trận, binh Tô Mậu chết hơn mấy ngàn, bị bắt sống hơn trót muôn. Khấu Tuân bèn thâu binh hạ trại, rồi nói với Phùng Dị rằng : « Giặc tuy là phá rồi, song còn Châu Hủy và Lý Diệt chưa trừ, phải liệu làm sao ? » Phùng Dị nói : « Xưa Lý Diệt với Tiêu Vương vẫn có mưu ước với nhau, vậy thì để tôi sai người đem thơ nói cho người ấy phục lòng thì phá Châu Hủy chẳng khó. » Nói rồi liền viết thơ sai người đem cho Lý Diệt. Lý Diệt liền mở ra mà xem.

Thơ rằng :

« Tôi nghe gương tỏ để mà soi hình, thấy việc xưa thì « biết việc nay ; xưa Vi Tử bỏ Ân mà đầu Châu, Hạng Bá bỏ « Sở mà đầu Hớn, Châu Bột rước Đại vương mà bỏ Thiều « đế, Hoắt Quan tôn Hiếu Tuyên mà phế Xương Ấp, mấy « người ấy đều sợ trời mà biết mạng, tỏ điềm tồn vong, hiểu « việc hưng phế ; cho nên đã đặng thành công trong một lúc, « mà để tiếng lại muôn đời ; dẫu cho Trường an còn khá « phò trợ, lẽ lựa ngày giờ, xa chẳng bằng gần, Qui văn há đi « ở trong một nắm đất vậy sao ? Nay Trường an hư loạn, « Xích My xâm phạm, Vương hầu mắc nạn, đại thần xa lìa, « cang kỷ đã tuyệt, bốn phương rã rời, những họ khác đều « dậy ; cho nên Tiêu Vương phải vùi sương dãi tuyết, dẹp « miền Hà bắc, anh hùng đều nhóm đến như mây, bá tánh « lại phục tùng như gió, tuy Phần ký mà ngưỡng mộ nhà Châu, « cũng chẳng đặng như vầy ; Qui văn lại chẳng biết tỉnh ngộ « những điều thành bại mà lo kế lớn sao ? Nay mà trở họa « làm phước là tại lúc nầy, nếu để cho mảnh tướng kéo đến, « phát binh vây thành, thì chừng ấy có ăn năn cũng không « kịp. Túc hạ há đi chẳng nhớ lúc xưa có mưu ước với « Tiêu Vương sao ? Xin hãy nghĩ lại cho chính, chớ có để « sau phải ăn năn.

« Đại Hớn Đại tướng quân, Phùng Dị bái thơ. »

TMSACH.COM.VN

Lý Điệt xem thơ rồi làm thinh cúi đầu nghĩ rằng : « Xưa ta vẫn có ước mưu với Tiêu Vương, hai đàng rất tương thân tương ái ; sau khi lập vua Canh Thủy rồi, thì lại khích nhau, vã lại ta cũng biết Trường an phải nguy, chẳng bền lâu cho đặng, nên muốn đầu Lưu Tú đã lâu, song e người còn nhớ cái hờn củ, nay Phùng Dị gởi thơ như vầy thì ta liệu làm sao? » Suy tới nghĩ lui không an trong dạ, bèn than rằng : « Ta giận ta lúc nọ, đồng nghị với tặc tử, cho nên hôm nay mới có sự ăn năn như vầy. » Bèn viết thơ khiến người ấy trở về hồi phúc, chẳng đấu tranh chi nữa. Người ấy đem thơ về dâng cho Phùng Dị. Phùng Dị mở ra xem.

Thơ rằng :

« Xưa Điệt với Tiêu Vương ước mưu với nhau tiệu « trừ khấu tặc mà hưng nhà Hớn, dốc lập kế vinh khôi, thề « hiệp lòng sanh tử ; ý khí tương phù, can đảm tương chiếu, « lẽ thì Điệt phải ghi lòng chạm dạ, lo mà báo bổ thì có đâu « cho đến đổi nầy. Giận vì lúc nọ Điệt nghe lầm quốc tặc « tử mà làm cho mất nghĩa chúa tôi, rất nên hổ thẹn, nay « ăn năn đà chẳng kịp. Điệt cũng vẫn biết Trường an « nghiêng ngữa, vua Canh Thủy khó nỗi duy trì, đã ghe phen « muốn đến chịu tội với Tiêu Vương mà đầu thuận, ngặt e « người còn nhớ hờn xưa, cho nên dằn dừ chẳng an trong « dạ. Nay Điệt thì trấn Lạc dương, còn Túc hạ thì thủ Mạnh « tân, bờ cõi của ai nấy giữ, há đi bội nghĩa mà hại nhau « sao, ngàn năm mới hội một lần, xin Túc hạ trao lời giùm « với Tiêu Vương, thì tôi sẽ dâng kế ngu mà lập nước an « dân, là chỗ muốn của tôi đó.

« Đại Hớn Lỗ ân vương Lý Điệt, cẩn thơ hồi phụng. »

Phùng Dị xem thơ rồi bèn nói với Khấu Tuân rằng : « Nay Lý Điệt đã phục rồi, vậy thì phải thừa lúc nầy tấn binh mà đánh Châu Hủy, chớ có để lòng chúng ly tán rồi thì khó phá giặc ấy. » Khấu Tuân nói : « Lời ông nói rất phải. » Bèn dấy đại binh đánh rốc xuống Hà nam. Thành cao phía Đông mười ba huyện cùng binh mã đồn tựu các chỗ, nghe binh

TMSACH.COM.VN

Hớn đến, chưa đánh mà đầu hết, cọng binh mới đầu hơn mười muôn dư.

Nói về tướng của Châu Hũy là Võ Bột, hay đặng các huyện phản hết liền dẫn binh mã một muôn ngoài, xuống phía Nam mà đánh, có người báo cho Phùng Dị hay. Phùng Dị bèn dẫn bộ tướng độ binh qua sông tiếp cứu. Binh đến phía Đông Thành cao, hai bèn xáp trận, Võ Bột bèn nói với Phùng Dị rằng : « Ta đánh những huyện mưu phản, thì can cớ chi đến ngươi, sao ngươi lại đem binh đến đây là cớ chi vậy ? » Phùng Dị nói : « Đất Hà nam mấy huyện đều thuộc về cõa ta chưởng quản, sao ngươi lại trá ngôn đặng đến đây chịu chết hay sao ? » Nói vừa dứt lời hai tướng liền giáp chiến. Đánh chưa đặng mười hiệp, Võ Bột thua chạy. Phùng Dị và Khấu Tuân xua binh vừa giết, theo đến Sĩ công đình, Phùng Dị hét lên một tiếng, xốc tới chém Võ Bột đầu rơi xuống đất, chư tướng áp đến đánh vây, chém hơn năm ngàn thủ cấp ; còn bao nhiêu tướng sĩ thảy đều đầu thuận. Phùng Dị bèn thâu binh đóng trại nghỉ ngơi.

Nói về Lý Điệt, từ ngày gởi thơ thông với Phùng Dị đến sau, thì chẳng đánh đập chi hết, cho nên Phùng Dị mới đặng hiển oai danh, đến khi chém Võ Bột và chư tướng, thì Lý Điệt cũng đóng cửa chẳng thèm ra cứu. Châu Hũy nghe đặng thì giận lắm, bèn khiến người lên vào trong trướng, đâm Lý Điệt chết đi. Trong thành binh dân đều muốn đầu Lưu. Châu Hũy bèn dẫn binh cướp đánh Bình âm. Phùng Dị và Khấu Tuân bèn dẫn quân lập trận. Châu Hũy cũng dẫn quân xông ra, Phùng Dị bèn mắng rằng : « Loài phản tặc bội chúa, trào đình có phụ chi ngươi, sao ngươi dám xâm lăng bờ cõi, hôm nay ta quyết chém ngươi cho tuyệt cái hậu hoạn cõa nhà Hớn. » Nói vừa dứt lời, liền giục ngựa huơi đao xốc tới chém Châu Hũy, Châu Hũy cũng huơi thương rước đánh, hai tướng đánh nhau chưa đầy ba hiệp. Châu Hũy cả thua quày ngựa chạy dài, Phùng Dị và Khấu Tuân xua binh đuổi theo, vừa đến Lạc dương, binh tướng đều áp đến đánh nhau,

TIMSACH.COM.VN

Châu Hũy chịu không nổi, bèn liều mạng xông ra, chạy tuốt qua Liêu đông mà trốn, còn bao nhiêu tướng sĩ, thảy đều quì lạy mà qui hàng. Từ đó Khấu Tuân và Phùng Dị phá giặc liền liền, đánh đâu thắng đó, oai dậy khắp lân bang, một miệt Lạc dương thảy đều vỡ mật, dẹp yên mấy chỗ rồi, bèn thâu binh trở về.

Nói về Tiêu Vương từ ngày phân biệt với Đặng Võ rồi, bèn dẫn binh năm muôn kéo qua Hà bắc, bỗng nghe quân báo rằng : « Nay có Đại Đơn và Thanh Độc binh mã mười muôn, đồn tụ nơi Xạ đại, cướp giựt chém giết, nhiễu loạn Kinh thành, xin Đại vương hãy qua trừ nó cho mau, đặng mà cứu sanh linh cho khỏi hại. » Tiêu Vương nghe nói, liền phát binh đến đánh. Chúa tướng Đại Đơn và Thanh Độc tên là Trần Kiên, nghe binh Tiêu Vương đến, liền dẫn mười muôn binh ra thành mà cự, hai bèn đối trận với nhau, Diêu Kỳ và chư tướng đều ra ngựa một lượt đánh vây, đánh đến giờ ngọ mà binh giặc chẳng lui, Tiêu Vương thấy tướng sĩ thảy đều đói bụng, bèn nói với chư tướng rằng : « Hãy dùng cơm rồi sẽ đánh nữa. » Giả Phục nói : « Để phá cho đặng binh giặc rồi sẽ dùng cơm. » Nói rồi liền xốc tới trước, binh giặc thấy thế rất mạnh, bèn vỡ tan chạy ráo. Tiêu Vương liền triệt binh tới đánh Bắc binh.

Nói về bọn giặc Vưu Lai, Đại Thương và Ngũ Phan, đang lúc yến ẩm trong thành, bỗng nghe binh Tiêu Vương kéo đến, liền dẫn năm muôn binh mã ra thành mà cự. Diêu Kỳ bèn giục ngựa lướt tới nói rằng : « Chúa ta là Tiêu Vương khoan nhơn đại độ, bọn ngươi hãy đầu đi cho sớm, thì ắt đặng trượng gia quan chức, khỏi để tiếng xấu muôn đời, nếu bọn ngươi chẳng nghe lời ta, thì tánh mạng ắt khó giữ. » Bọn giặc nghe nói cả giận, bèn mắng rằng : « Bọn bây là bọn yêu nhơn, làm chi cho nên việc. » Và nói và giục ngựa hươi đao chém nhau. Lưu Tú liền khiến Diêu Kỳ, Mã Võ và Sầm Bành xông ra bốn chiến. Binh giặc cã thua liền quày ngựa chạy dài. Binh Hớn

đuổi theo vùa giết. Đại Thương quày ngựa trở lại mà đánh, bị Sầm Bành chém một đao nhào xuống ngựa. Diêu Kỳ bắt sống Ngũ Phan, còn Vưu Lai thoát ra chạy khỏi. Ngô Hớn liền hối bọn Cảnh Yểm, Kiển Đơn, Cáp Điên, Đồ Mạo, Cảnh Nhĩ và Vương Thường cọng hết thảy là mười ba tướng áp vây bốn phía vùa giết. Vưu Lai muốn chạy qua phía Tây, bị Ngô Hớn hét lên một tiếng chém nhào xuống ngựa, rồi xúm nhau vây giết, chém đặng hơn ba muôn thủ cấp, thây nằm dài hơn trăm dặm. Còn những bọn thoát khỏi thì tuốt qua Liêu đông mà trốn. Tiêu Vương liền thâu binh vào thành, bày yến khao thưởng ba quân. Bỗng có quân vào báo rằng : « Nay bọn giặc Ngũ Hiệu tụ binh hơn mấy muôn đang đánh phá Chơn định. » Tiêu Vương nghe báo than rằng ; « Nếu loạn lạc như vầy hoài, thiên hạ bao giờ cho yên ? » Giả Phục tâu rằng : « Chúa công chớ lo, nay mấy đám giặc lớn đã yên rồi còn những giặc nhỏ thì có lo chi, tôi xin lãnh binh ba ngàn, một mình tôi đẹp cũng xong. » Tiêu Vương nói · « Tướng quân chinh chiến nhiều phen khó nhọc đã dày mà chưa hề đặng nghỉ, vậy thì nay phải nghỉ đi, để ta sai tướng khác. » Giả Phục nói : « Hễ làm đạo tôi con thì phải hết lòng ngay cùng chúa, há đi sợ nạn mà kiếm chỗ an nhàn sao ? » Liền lên ngựa dẫn binh ra đi, Vừa đến Chơn định, hai bên giáp chiến, tướng đầu đăng của Ngũ Hiệu xông ra nói rằng · « Ngươi là tướng chi, mà dám đến xông đột trận ta ? » Giả Phục nói : « Ngươi không biết ta là Đại Hớn Hộ đô, Giả tướng quân đây sao ? » Binh giặc nghe nói thảy đều vỡ mật, tướng ấy cũng thất kinh, liền muốn lui binh mà chạy, bị Giả Phục huơi đao xốc tới, chém sả một đao té nhào xuống ngựa, bao nhiêu binh tướng liền quì nơi trước ngựa mà xin đầu. Giả Phục cả mừng, liền khiến hiệp binh lại, rồi kéo về thành ; khi đi ra binh có ba ngàn, nay trở về, thì bốn muôn có lẻ. Từ đó xa gần đều sợ oai danh của Giả Phục.

Khi Giả Phục về đến Bắc bình, Tiêu Vương liền ra thành nghinh tiếp, nắm tay Giả Phục dắt vào trong trướng rồi hỏi

rằng : « Tướng quân đi dẹp giặc thắng bại thế nào ? » Giã Phục bèn đem hết các việc mà thuật lại. Tiêu Vương cả mừng nói rằng : « Tướng quân đánh có một trận mà dẹp loạn đã an rồi. » Bèn truyền lịnh dọn yến thưởng công.

Qua bữa sau trời vừa sáng ra, quân nhơn vào báo rằng : « Giã tướng quân chỗ vít thương phát lại rất nên nguy cấp, xin Đại vương hãy dụng thuốc chỉ mà cứu cấp cho kịp. » Tiêu Vương nghe báo thất kinh, bèn nói rằng : « Ta chẳng khiến Giã Phục làm tướng, ấy là vì ta biết va bịnh cũ hãy còn, nay quả nhiên mất hết một viên danh tướng của ta rồi. » Liền bỗn thân đi vào trong trướng mà thăm, thấy Giã Phục bịnh nặng, thì khóc mà nói rằng : « Ta thường sợ cho Tướng quân giận dữ và xông đột, làm cho bịnh cũ phát lại, nên chẳng nở khiến Tướng quân ra trận, bởi Tướng quân cãi ta nay quả nhiên như vậy. » Giã Phục nói : « Lấy sự thác mà thờ vua, phận làm tôi phải vậy, có dủ chi mà giận, ngặt vì tôi chưa có chút con mà lập tự cho tổ tông, nay vợ tôi luy mới có thai, song chưa biết nên hư thế nào, thoảng như sau sanh ra mà nuôi đặng thì xin Chúa công tưởng lấy tình tôi mà dạy dỗ con tôi cho khỏi mang danh bất hiếu, thì tôi tuy thác cũng dành nhắm mắt. » Tiêu Vương nghe nói vùng khóc rống lên rồi nói rằng : « Tướng quân mà thác đây, là cũng vì chinh Đông phạt Bắc, khôi phục giang san cho ta, giận vì ta chết thế cho Tướng quân không đặng, há dám đi quên sao ? Nếu vợ Tướng quân mà thai nghén, như sanh con gái thì ta cưới cho con ta, bằng sanh con trai thì ta cũng gã con ta. Tướng quân hãy bảo trượng cho an quí thể, lựa phải lo sự vợ con làm chi. » Nói rồi liền khiến Giã Phục ở lại đó thuốc thang điều trị, rồi kéo binh thẳng qua đất Tô vào thành an nghỉ. Còn Giã Phục uống thuốc bịnh lành rồi, cũng dẫn binh tuốt theo Tiêu Vương. Vừa đến đất Tô khiến quân vào thông báo cho Tiêu Vương hay. Tiêu Vương vội vàng ra rước vào trướng, chuyện vản một hồi chúa tôi hai người rất đẹp. Ngày thứ, chư tướng bèn dâng

TIMSACH.COM.VN

kế rằng : « Nay Hà bắc đã an, bá tánh đều phục, Chúa công hãy lên Đế vị cho rồi, cho chư tướng phỉ lòng trông cậy. » Tiêu Vương chẳng nghe, rồi lại kéo binh ra đi. Khi đi đến Phạm dương, thì Mã Võ lại tâu rằng : « Trong thiên hạ không chúa, như có Thánh nhơn thừa tệ mà dấy, tuy ông Trọng Ni làm Tể tướng, ông Tôn Tử làm Soái, cũng còn e chẳng có ích chi, nếu để xảy ra việc chẳng tốt, thì ăn năn sao kịp. Chúa công tuy giữ niềm khiêm tốn, ngặt vì Tôn miếu xã tắc không ai, vậy phải trở lại đất Kế mà tức Đế vị cho rồi, đặng có chỉnh phạt cho danh chánh ngôn thuận, nếu không có chúa thì chẳng khác chi như quân giặc mà đánh bậy với nhau. » Tiêu Vương thất kinh, bèn nói rằng : « Sao Tướng quân nói vậy ? Lỡ thì phải chém đầu mà thị chúng. » Mã Võ nói : « Chư tướng thấy đều như vậy, chớ chẳng phải là một mình tôi. » Tiêu Vương bèn khiến Mã Võ biểu thị cho ba quân. Chư tướng đều sợ, chẳng dám nói nữa. Ngày ấy Tiêu Vương bèn trở về đất Kế, đi đến Trung sơn, chư tướng lại tâu rằng : « Nhà Hớn bị Vương Mãng đoạt ngôi, Tôn miếu đều bị diệt tuyệt, bào kiệt phẫn giận, lê dân đồ thán, Chúa công với Bá Thăng hiệp nhau mà dấy nghĩa binh, rồi nhường tôn Canh Thủy làm vua. Canh Thủy chẳng kham vàng mối cã, cang kỷ rối loạn, đạo tặc dậy đều, làm cho muôn dân đói khát. Chúa công mới đánh trận đầu nơi Côn dương mà Vương Mãng đã bại. Sau dẹp Hàn đan và Bắc châu mấy xứ, ba phần thiên hạ nay đã đặng hai, chiếm châu cứ đất, đai giáp trăm muôn ; nói qua việc võ, thì không ai dám cự, luận tới việc văn, thì ít kẽ dám bì , tôi nghe Đế vương chẳng nên huởn đãi, mạng trời chớ khá nhường lâu ; Chúa công hãy lấy xã tắc và bá tánh làm trượng, lựa phải từ chối hoài mà chịu khổ sao ? »

(Xem tiếp tập 11)

TIMSACH.COM.VN

Tập 11

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Tiêu Vương cũng chẳng thèm nghe. Khi đi đến Nam bình các chư tướng lại nài nỉ mà xin vua tức vị cho rồi. Tiêu Vương bèn đáp rằng : « Đạo tặc chưa an, bốn phương còn loạn, sao lại muốn chánh vị gấp mà làm chi? » Chư tướng thấy nói không đặng bèn lũng ra hết. Cảnh Thuần lại vào mà tâu rằng : « Những sĩ đại phu trong thiên hạ bỏ bà con, phế ruộng đất mà theo Chúa công vào chỗ tên đạn đây, là có ý trông cậy sự phấn lòng phụ phụng cho phỉ lòng ; nay công nghiệp đã an, thiên hạ đều thuận, mà Chúa công còn dự dự cho nghịch lòng chúng, tôi e sĩ phu tuyệt vọng kế cùng, thì ắt có ý ngã lòng mà đi hết. Đại vương chớ khá dùng dằng, nếu chúng tan hết rồi, thì khó mà hiệp lại ; thời chẳng nên bỏ, chúng chẳng nên nghịch, xin Đại vương xét lấy lời ngu của tôi đây, làm cho chư tướng có chỗ cậy trông. » Tiêu Vương thấy lời tâu của Cảnh Thuần rất nên thiết yếu, thật đáng cãm phục, bèn nói rằng : « Để ta nghĩ lại đã. » Khi đi đến đất Kiều, Tiêu Vương bèn hỏi Phùng Dị rằng : « Bốn phương động tịnh thể nào ? » Phùng Dị nói : « Tam vương phản nghịch, vua Canh Thủy ắt bại, lo cho Tôn miếu thì là tại nơi Đại vương, xin Đại vương hãy nghe theo lời nghị của chư tướng, trên vì xã tắc, dưới vì bá tánh. » Tiêu Vương nói : « Đêm hôm qua ta nằm chiêm bao thấy cỡi con rồng đỏ mà lên trời, chừng biết lại thì trong lòng hồi hộp, chẳng hay điềm ấy tốt xấu thể nào ? » Phùng Dị nghe nói liền quì lạy mà chúc mừng và nói rằng : « Ấy là mạng trời đã phát nơi tinh thần, còn trong lòng hồi hộp đó là vì Đại vương tánh hay dè dặt, ấy rõ ràng là trời khiến Đại

TIMSACH.COM.VN

vương lên ngôi báu cho mau, chớ nên trì hoãn. » Tiêu Vương nghe nói mĩm cười. Phùng Dị lui ra. Kế có một người nho sanh tên là Cương Hoa ở Quan trung đến dâng cái Xích phục phù cho Tiêu Vương, trong ấy có nói rằng : « Lưu Tú phát binh trừ loài vô đạo, tụ đến như mây, đến lúc bốn bảy, thì lửa làm vua. » Quần thần lại tâu rằng : « Cái điềm thọ mạng nay đã ứng rồi, dầu xa muôn dặm cũng tin, thiệt cũng tỉ như điềm cá nhảy vào thuyền mà Châu Võ vương đặng nước, bởi trên không Thiên tử, cho nên bốn biển không yên ; nay điềm lành đã ứng, xin Chúa công hãy vâng theo mạng trời cho chư tướng phỉ lòng trông cậy. » Chừng ấy Tiêu Vương mới chịu nhậm lời, liền khiến quan Hữu tư thiết lập đàn tràng tại Thiên thu đình nơi phía nam đất Kiều. Lúc ấy ba quân chúng tướng thảy đều mừng rỡ, bèn lo lập đàn tràng, bốn phía thì treo bông kết tuội, chính giữa lập chỗ ngự tòa, lấy huỳnh bào để sẵn nơi kim long ỷ, phía trước có để cái bửu đãnh mà đốt hương, đâu đó sắp đặt xong rồi, chờ tới ngày lành đặng tôn hoàng đế.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ bốn mươi hai

Ngủ dạ Cấm hàng, lập Đế-vương,
Xích-my Trịnh bắc, phò Bồn-tử.

Qua đến ngày Kỷ mùi tháng sáu, Phùng Dị, Cảnh Thuần Điêu Kỳ, Mã Vỏ và văn võ các quan, thảy đều mặc đồ triều phục, đai mang rỡ ràng, tay cầm hốt đứng nơi trước đàn mà chờ thánh giá.

Ngày ấy Tiêu Vương ngồi xe ra đến ; chư tướng bèn phò lên Thiên thu đình. Tiêu Vương khiến đốt hương lên rồi bước đến mà chúc rằng : « Hoàng thiên Thượng đế, Hậu thổ Thần kỳ định mạng cho Tú làm cha mẹ dân, Tú chẳng dám làm, song quần thần ép lắm. Từ thuở Vương Mãng soán ngôi, Tú tức giận nên mới hưng binh, phá Vương Tâm và

Vương Ấp tại Côn dương, trừ Đổng Mã, Vương Lãng nơi Hà bắc, bình định thiên hạ, bốn biển mong ơn, trên hiệp lòng trời đất, cho nên có lời sấm ghi rằng : Lưu Tú phát binh trừ loài vô đạo, Mẹo Kim tu đức làm Thiên tử. Tuy vậy mà Tú cũng từ chối đôi ba phen, quần hạ lại nói rằng : Mạng trời là lớn, chẳng nên bỏ qua, Tú đâu dám chẳng kính vâng theo. » Chúc rồi chư tướng bèn phò lên ngôi báu, Hồng lô đứng dậy tung hô, văn võ đều ra múa lạy, rồi quì nơi trước kim giai mà nghe sắc mạng. Tiêu Vương tức vị rồi, bèn cải nguơn lại là Kiến Võ, đại xá thiên hạ, còn chư tướng và bọn công thần thấy đều phong tặng ; vua lại khiến văn võ các quan đều dựng kim hoa nơi điện mà thị yến. Quần thần hớn hở rót rượu vào chén Kim bôi bước đến trước mặt vua dâng lên và nói rằng : « Bệ hạ mới lên ngôi báu, bọn tôi không biết lấy chi mà chúc mừng ; nên phải dâng chén rượu nầy cho trọn nghĩa chúa tôi, và chúc cho Bệ hạ sống lâu muôn tuổi mà chăn võ lê dân. » Vua cả mừng bèn nói rằng : « Trẫm đặng ở ngôi nầy cũng nhờ có bọn khanh phò trợ nên mới đặng sang cả như vầy. » Nói rồi bước xuống đài di giá về cung, các quan cũng phân nhau về dinh mà nghỉ.

Thuở ấy bọn giặc Xích my là Phàn Sùng kéo binh vào Trường an, vừa đến đất Trịnh, bèn nói với anh Lưu bồn Tử là Lưu Cung rằng : « Vua Canh Thủy hoan loạn, chánh lịnh chẳng có, cho nên Tướng quân mới đến đây đặng ; nay Tướng quân dẫn binh trăm muôn kéo vào đến Đế thành mà không xưng hiệu, để mang danh quần tặc thì ắt chẳng đặng lâu dài, vậy phải chọn người tôn thất mà lập lên, dùng nghĩa binh mà chinh phạt, hiệu lịnh như vậy ai mà chẳng phục. » Bèn truyền lập đàn tràng nơi phía bắc đất Trịnh, rồi chọn ngày lành mà tôn đế.

Qua đến ngày mồng ba tháng sáu, chư tướng bèn ủng hộ Lưu Tử lên đàn, để ngồi day mặt qua phía nam, rồi quì xuống mà tung hô một lượt.

TIMSACH.COM.VN

Lúc ấy Bồn Tử mới mười lăm tuổi, đang ở chăn dê cho người ta, đầu cổ chơm bơm, mặt mày lem luốc, nay thấy bá quan múa lạy tung hô, thì kinh hồn hoảng vía, bệu bạo muốn khóc, người anh là Lưu Mậu thấy vậy thì nói rằng : « Bệ hạ chớ sợ, ấy là trời cho phẫu làm chúa muôn dân, lại sợ là sợ làm sao ? » Liền lại gần mà bới tóc giùm, lại lấy Xích trách đội lên cho Bồn Tử, rồi dắt xuống đài đem lên xe giá đưa vào để ở nơi Nhàn thất, song cũng còn quen thói dỡn chơi với con nít chăn dê như cũ. Còn Phàn Sùng tuy có sức mạnh và chúng tướng kính vì, song chẳng biết thơ lý, cho nên khó mà ở ngôi Thừa tướng. Lúc ấy có tên Từ Huyên vẫn là ngục lại, thông hiểu kinh Diệc, cho nên chư tướng đều tôn lên làm Thừa tướng, Phàn Sùng làm Ngự sử đại phu, Phùng An làm Tả đại tư mã, Tạ Lộc làm Hữu đại tư mã, văn võ quần thần thảy đều phong tặng.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Đặng Vỏ từ lãnh mạng Tiểu Vương, kéo binh đi đến Hà đông, Đô úy chẳng chịu mở ải. Đặng Vỏ đánh hơn mười ngày mới phá đặng, thâu lấy những đồ tri trượng hơn một ngàn xe ; rồi kéo binh đến vây đánh An ấp hơn mấy tháng mà đánh chẳng xuể. Đại tướng quân của Canh Thủy là Phàn Sâm, nghe Đặng Vỏ đương vày An ấp, bèn dẫn đại binh hơn năm muôn đến đánh Đặng Vỏ. Có quân thám tử về báo. Đặng Vỏ nói : « Loài dã lang tiểu tặc, sao dám xâm lăng bờ cõi. » Nói rồi liền khiến chư tướng phân binh ra trận. Phàn Sâm lướt tới nói với Đặng Vỏ rằng : « Canh Thủy chưa hề phụ ngươi, sao ngươi lại phản mà lập Lưu Tú lên làm đế. Nay lại dấy binh mà xâm phạm bờ cõi ta, hay là ngươi muốn tranh hết hay sao ? » Đặng Vỏ nói : « Lo việc cả ấy là anh em Lưu Tú, trừ đông dẹp tây, bình định gian tặc trong lúc ly loạn mà dựng nên cơ nghiệp, rồi lại nhường cho Canh Thủy làm vua, nay Canh Thủy chẳng lý việc chánh, nên để cho lũ bây càng ngày càng lộng, lại hiệp với Xích My mượn có lập Bồn Tử làm vua, đặng có đoạt giang san nhà Hớn, nếu nay chẳng giết bọn ngươi còn để chừng nào ? » Phàn Sâm

nghe nói cả giận, giục ngựa huơi đao đến chém Đặng Vỏ ; Đặng Vỏ liền khiến chư tướng ra trận, hai bên chiêng trống vang dầy, nhứt trận hỗn chiến ; đánh chưa đặng mấy hiệp, Phàn Sâm thua chạy ; Đặng Võ xua binh theo tới Giải nam, chư tướng bốn phía vây đánh, chém đầu Phàn Sâm, còn bao nhiêu binh mã thảy đều trốn chạy ; Đặng Vỏ liền thâu binh hạ trại.

Nói về Canh Thủy hay đặng bọn Xích My đã lập Bồn Tử nơi đất Trịnh, bèn khiến Định quốc công là Vương Khuôn, và bọn Trần Mục, Thành Đơn, Triệu Mạnh đồn binh nơi Tân phong hơn năm muôn, rồi kéo qua đất Trịnh mà đánh.

Lúc ấy có bọn Trương Ngang, Liễu Sam, Hồ Ân và Đồ tân Kiến, tụ lại mà nghị với quan Ngự sử Đại phu là Ngôi Hiêu rằng : « Nay Xích My đã phò lập Bồn Tử lên làm vua, binh ròng tướng mạnh, còn Canh Thủy thế đã bại rồi, khó mà duy trì, lại làm nhiều việc bất nhơn, bỏ hoang việc chánh. Nay bọn ta phải lo kế cho sớm chớ có để đến việc mà ăn năn không kịp, phải chờ đến ngày Lập thu là ngày Tế xã, thừa cơ giết phứt Canh Thủy đi, rồi hiệp binh mà phò tá Bồn Tử thì chẳng mất sự công danh, mà cũng làm kế lâu dài cho con cháu, Đại phu tưởng ra thế nào ? » Ngôi Hiêu cả mừng nói : « Tôi cũng có ý đó, song chưa hội nghị với mấy ông, nên chưa dám quyết. » Lúc đang thương nghị, chẳng dè có quan Thị trung là Lưu năng Khanh hay đặng, bèn tuốt vào điện mà cáo cho Canh Thủy hay. Canh Thủy nghe nói thất kinh, than rằng : « Ta giận con mắt ta không biết đứa gian nịnh, để dung dưỡng loài tặc tử, cho nó gièm siểm mà mưu hại tôi trung , đến ngày nay nó đã sanh sự ra rồi. » Nói rồi liền lui vào, đối bịnh chẳng ra.

Qua bữa sau bèn triệu bọn Trương Ngang vào, muốn giết cho hết. Bọn Trương Ngang đều vào đủ mặt, duy có một mình Ngôi Hiêu chẳng vào, Canh Thủy hồ nghi bèn hỏi rằng : « Ta vời bọn ngươi vào có việc mà thương nghị, sao Ngôi Hiêu chẳng đến ? » Trương Ngang đáp rằng : « Xin Bệ hạ bớt

TIMSACH.COM.VN

giận, Ngôi Điêu rồi cũng đến sau. » Canh Thủy nói : « Bốn ngươi hãy ra nơi ngoại điện mà đợi cho đủ hết rồi sẽ vào đây. Trẫm có một việc muốn thương nghị. » Bốn người bèn lui ra. Trương Ngang, Liễu Sam và Hồ Ân thấy Canh Thũy lời nói có hơi lạ thì phát nghi, bèn vượt ra khỏi điện trốn về, còn có một mình Đồ tân Kiến ở đó. Canh Thủy biết lậu việc rồi, liền truyền bắt Đồ tân Kiến mà chém. Đồ tân Kiến nói : « Tôi không có tội chi, sao Bệ hạ lại đổi lòng mà giết tôi ? » Canh Thủy nói : « Trẫm không phụ ngươi, sao ngươi lại lo mưu làm phản. » Nói rồi liền chẳng cho nói chi nữa, hối võ sĩ dẫn ra chém quách. Còn bọn Trương Ngang, Liễu Sam và Hồ Ân, ba người thoát ra khỏi rồi, liền tụ binh làm phản, cướp đông giựt tây, kho đụn gì đều phá hết, qua đến tối lại nổi lửa lên, rồi đánh nhầu vào cung. Canh Thủy cả kinh, liền khiến thắng hơn trăm cỗ xe, chở hết vợ con chạy qua Tân phong nơi chỗ Triệu Mạnh đóng binh. Canh Thủy lại nghi Vương Khuôn, Trần Mục và Thành Đơn, cũng có đồng mưu với Trương Ngang, bèn truyền chỉ triệu vào. Trần Mục và Thành Đơn vừa vào tới điện, Canh Thủy liền khiến quân võ sĩ bắt hết hai người trói lại dẫn ra chém quách. Vương Khuôn thất kinh, bèn kéo binh vào Trường an, hiệp với Trương Ngang mà đánh Canh Thủy. Canh Thủy và Triệu Mạnh dẫn binh năm muôn, kéo tuốt vào thành mà đánh. Hai bên hỗn chiến la hét vang trời ; bọn Vương Khuôn cả thua. Triệu Mạnh rượt theo. Vương Khuôn giục ngựa tuốt ra khỏi thành, nhắm phía đông mà chạy. Canh Thủy liền thâu binh, rồi dời qua Trường tín cung mà ở.

Hồi thứ bốn mươi ba

Đế sắc Quang-tây bái Đặng-thần, Vương-Khuôn kiết tặc xâm Canh-Thủy.

Nói về Đặng Võ ở tại Quang tây Giải thành ; ngày kia vừa mới thăng trướng, bỗng nghe quân báo ; có sứ đem

chiếu đến. Đặng Võ liền vội vã ra rước sứ vào, rồi đặt bàn hương án và quì xuống mà nghe đọc.

Chiếu rằng :

« Nghĩ vì Tiền tướng quân là Đặng Võ, bền lòng trung « hiếu mà lo mưu lược với Trẫm, ngồi trong màn liệu kế, « mà quyết thắng hơn ngoài trăm dặm. Xưa Đức Khổng-Tử « có nói : Từ ta đặng Nhan Hồi đến nay, kẽ môn nhơn càng « ngày càng phát. Nay trẫm đặng Tướng quân, thì san hà đã « phục lại đặng. Từ Trẫm với Tướng quân phân biệt nơi Giã « dương, dẹp đàu an đó, khi đi đến đất Kiều, chư tướng ép « lắm, cực chẳng đã cho nên hôm tháng sáu, ngày kỷ mùi « Trẫm phải tức vị Hoàng đế. Lúc nọ Trẫm đã phú thác cho « Tướng quân đi đánh phía Tây, ghe phen mệt nhọc, giết « tướng phá binh mà bình phục Sơn tây, công danh dày « khắp, nhơn đức rải đều, nay Trẫm sai sứ đem ấn thọ đến « mà phong cho khanh làm chức Tân hầu, hưởng lộc một « muôn nóc gia. Khanh hãy tuân theo chớ phụ ý Trẫm. »

Đặng Võ lãnh chiếu và lạy tạ ơn rồi, bèn cho sứ trở về phục mạng. Ngày ấy xuất lãnh chư tướng dẫn hết đại binh năm muôn độ qua sông Phần âm vào Hạ dương đánh phá Xích My.

Lúc ấy tướng của vua Canh Thũy là Trung lang tướng Tã Phụ và Đô úy Công thừa Hắp hội binh mười muôn kéo đến đánh Đặng Võ. Khi đến sông Phần dương hai đàng gặp nhau. Đặng Võ ra ngựa hỏi rằng : « Binh tướng ngươi ở đâu mà dám đến ngăn trở ta ? Hãy dàu đi cho sớm thì ta trọng dụng. » Tã Phụ nói : « Canh Thũy biết ngươi phản Hớn mà lập Lưu Tú làm vua, nên sai ta đi chinh phạt, ngươi còn dám xảo ngôn mà dụ lại ta sao ? » Nói dứt lời liền giục ngựa huơi đao và đốc suất chư tướng áp đến đánh nhàu. Đặng Võ cũng khiến chư tướng xông ra nỗ lực đánh vày, hai bên hỗn chiến, chiêng trống vang dầy, bọn Tã Phụ cã thua quày ngựa bỏ chạy.

ITMSACH.COM.VN

Đặng Vỏ xua binh đuổi theo hơn mấy dặm mà theo không kịp, bèn thâu binh trở về.

Nói về giặc Xích My là Phàn Sũng, kéo binh đi đến Cao lăng, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, phía sau bờ núi có một đạo binh kéo ra, một tướng làm đầu, mình mang kim giáp, đầu đội ngân khôi, tay cầm trường thương, mình ngồi bạch mã, lại cầm cây hàng kỳ, có đề chữ rằng : « Định quốc công Vương Khuôn nghinh thuận. » Phàn Sũng xem thấy liền xuống ngựa làm lễ rồi nói rằng : « Tướng quân đi xa mệt nhọc tôi thất lễ về việc nghinh tiếp, xin Tướng quân miễn chấp. » Vương Khuôn nói : « Tướng quân phò người có đức, phạt kẻ bạo tàn, trời thuận người theo ; tôi muốn dấy binh tiếp ứng đã lâu, đặng mà phò minh chúa, ngặt vì trời chưa cho dịp tiện, nay nghe binh Tướng quân đến, nên phải đón đàng mà rước, xin Tướng quân nạp dụng, thoảng như nên đặng, thì dầu có thác xuống cửu tuyền, ơn ấy tôi cũng chẳng quên. Phàn Sũng nói : « Tướng quân văn võ bạt tụy, lựa phải khiêm nhượng làm chi, nay may mà khứng giúp bọn tôi, thiệt là chẳng uổng bực anh tài, chớ ai lại để mà ở chi với bọn bội nghịch mà chờ chết hay sao ? » Nói rồi hai người vùng cười xòa, bèn hiệp binh lại kéo tới. Quân vào báo với Canh Thủy. Canh Thủy cả kinh liền khiến Lý Tòng dẫn binh ba muôn ra thành cự chiến. Hai bên bày khai trận thế, chiêng trống vang dậy. Vương Khuôn bước ra nói với Lý Tòng rằng : « Vua Canh Thủy tàn bạo càng ngày càng quá, vu tội mà giết người trung lương, sao ngươi còn nhọc sức hệ tỳ làm chi mà mang nhục. » Lý Tòng cả giận mắng rằng : « Đồ thất phu, vong ân phụ nghĩa, vua Canh Thủy phong cho ngươi đến ngôi Vương hầu, lòng tham còn chưa đủ, lại kết liên với binh giặc mà khi trời phản chúa, nay ta quyết chém ngươi mà rửa hận cho chúa ta. » Vương Khuôn cả giận giục ngựa đến đánh Lý Tòng. Lý Tòng cũng huơi thương rước đánh. Hai tướng đánh với nhau đến năm mươi hiệp, Vương Khuôn thua chạy. Lý Tòng giục ngựa đuổi theo. Phàn Sũng thấy Vương Khuôn chạy rồi, bèn

xông ra trợ chiến, Đánh đặng chừng mười hiệp, Phàn Sùng giả thua bỏ chạy. Lý Tòng cũng đuổi mà theo, chạy đến bên bờ núi, Phàn Sùng liền hô lên, Vương Khuôn và chư tướng dẫn mười muôn binh ròng, xông ra một lượt, bốn phía vây đánh, Lý Tòng binh tướng ít lắm, ngăn đánh chẳng nổi, liền quày ngựa chạy về. Phàn Sùng xua binh đuổi theo, Vương Khuôn giương cung nhắm Lý Tòng mà bắn, trúng nhằm con ngựa ngã lăn, quăng Lý Tòng xuống đất. Phàn Sùng nhảy tới bắt đặng trói lại dẫn về. Còn bao nhiêu binh tướng thảy đều đầu thuận. Phàn Sùng bèn thừa thắng xua binh đến phá thành. Quan Hiệu úy bảo thủ cửa phía Đông là em cũa Lý Tòng tên là Lý Phạp. Xích My bèn khiến người kêu mà nói rằng: « Nay chúa tướng của ta là Phàn đại tướng quân đã bắt đặng anh của ngươi là Lý Tòng rồi, còn cầm nơi tù xa, như ngươi mở thành mà dâng cho sớm thì ta tha anh ngươi, nếu mà chống chỏi, thì mạng ngươi cũng không khỏi. » Lý Phạp nghe nói liền mở cửa mà đầu, binh Xích My ào vào, quân sĩ báo cho Canh Thủy hay. Canh Thủy thất kinh, liền nhảy lên ngựa tìm đường thoát chạy, thê thiếp đều chạy theo sau và khóc và hô lên rằng : « Bệ hạ muốn chạy đi trốn, thì phải xuống ngựa tạ thành rồi sẽ đi. » Canh Thủy bèn xuống ngựa ngó ngay thành và khóc và xá rồi lên ngựa mà đi.

Khi ấy Châu Hủy lại tụ binh nơi Lạc dương làn hại bá tánh, khổ ngược binh dân. Hớn đế (1) bèn sai Đại tư mã là Ngô Hớn, Châu Hựu, Sầm Bành, Giả Phục, Kiên Đàm, và một bọn đại tướng, cọng hết là mười một viên, dẫn binh năm muôn đi đánh Lạc dương, chư tướng lãnh mạng đi liền.

Nói về vua Canh Thủy bỏ thành chạy đến Cao lăng, vợ con trần trụi lưu lạc dọc đường. Hớn đế nghe đặng thì thất kinh, lấy làm thương xót, bèn sai sứ đem chiếu ra phong cho Canh Thủy làm Hoài dương vương.

---

(1) Từ đây sắp về sau, mấy chữ Hớn đế và chữ vua là chỉ nói Lưu Tứ.

Chiếu rằng :

« Trẫm thường can gián Hoàng huynh, mà Hoàng huynh « chẳng xét, để cho gian nịnh càng ngày càng lộng, đến đỗi « họa dấy bên vách, ăn năn không kịp, nay Xích My khổn « bức, phế ngôi bỏ thành mà chạy, vợ con trần trụi, lưu lạc « dọc đường. Trẫm nghe như vậy lấy làm thương xót, nên « ban chiếu nầy mà phong cho Hoàng huynh làm Hoài dương « vương ; những bọn quan lại sĩ nhơn, như còn quen thói cũ « âm mưu tàn hại, thì tội ắt chẳng dung. Nay lời chiếu dụ. »

Lúc ấy Canh Thủy đang ngồi một mình trong nhà buồn bực, than vắn thở dài, bỗng có người báo rằng : « Hớn đế sai chiếu đến, Đại vương hãy ra mà tiếp.» Canh Thủy liền đặt bàn hương án rồi ra rước sứ vào nhà, đọc chiếu xong rồi cũng cứ theo lễ chúa tôi mà tạ ơn. Rồi đó chư tướng bèn phò lên lãnh làm Vương chức.

Nói về bọn Ngô Hớn và chư tướng dẫn binh đến Lạc dương phân binh ra vây phủ bốn phía, rồi khiến người vào báo với Châu Hủy rằng : « Nay Ngô tướng quân phủ vây bốn phía, bày bố trận thế chặc như vành sắt, dẫu cho Tướng quân có cánh đi nữa cũng khó bay cho khỏi, phen nầy quyết bắt mà chém, nếu Tướng quân hàng đầu cho sớm, thì chẳng mất chức cũ, bằng mà chẳng đầu, thì họa đến trước mắt. » Châu Hủy nghe nói làm thinh, hồi lâu rồi mở thành ra đầu, và rước binh Hớn vào nha vỗ về bá tánh.

Ngày Quí sửu tháng mười, Hớn đế ngự giá vào Lạc dương. Bọn Ngô Hớn, Sầm Bành, Giả Phục, Châu Hựu và Kiên Đàm, mười một tướng dẫn Châu Hủy và bọn mới đầu ra thành nghinh tiếp. Châu Hủy bèn tâu rằng : « Tội tôi thiệt đáng muôn thác, xin Bệ hạ rộng ơn dung thứ. » Hớn đế cả mừng, liền phong cho Châu Hủy làm Lạc dương Thái thú. Châu Hủy cúi đầu tạ ơn ; rồi đó các quan bèn hộ giá vào thành. Vua ngự qua Nam cung thấy đền đài hư hết, bèn khiến Kiên Đàm coi đốc các quan Hiệu úy sữa sang cung điện, rồi đóng đô tại Lạc dương.

TIMSACH.COM.VN

Nói về lúc Đặng Vỏ xua binh đánh đuổi Tả Phụ, thì binh Lưu bổn Tử càng ngày càng thêm bạo ngược, tàn hại bá tánh, lê dân không biết về đâu. Đặng Vỏ thừa thắng đánh lấy, hễ binh đến đâu thì có kỷ luật, bá tánh đều khâm phục, trong một ngày mà đầu hơn mấy ngàn người, cọng binh có hơn trăm muôn, đi đến đâu Đặng Vỏ đều ngừng xe lại mà vỗ về bá tánh, bởi cớ ấy cho nên dân thứ bất kỳ già trẻ thảy đều vui đẹp. Từ đó Đặng Vỏ danh vang nội lĩnh Quang tây. Chư tướng đều khuyên Đặng Vỏ rằng : « Nay Xích My đã chiếm Trường an, đuổi Canh Thủy chạy rồi, Tướng quân hảy tấn binh mà đánh cho gấp, chớ để chúng nó dưỡng oai súc nhuệ rồi, thì ắt khó đánh. » Đặng Vỏ nói : « Chẳng phải vậy đâu, nay binh ta tuy nhiều, mà ít người giỏi, lại thêm lương thảo chẳng đặng nhiều, còn Xích My mới lấy Trường an, cũa nhiều lương dư, chưa nên động tới, vả lại chúng nó là đạo tặc không có kế lâu dài, tiền lương tuy nhiều mà hay sanh biến thì hà kiên thủ cho đặng sao ? Nay ta nghe Thượng quận, Vọng địa và An định ba quận, đất rộng mà người thưa, lương mễ rất nhiều, đủ dùng cho tướng sĩ, ta tính đem binh qua đó, súc lương dưỡng binh, đặng mà chờ cho Xích My suy rồi chừng ấy sẽ đánh thì dễ lắm. »Bèn chẳng nghe lời chư tướng, cứ dẫn quân qua phía Bắc, đi tới đâu các quận huyện đều mở cửa mà đầu hàng, có quan Thái thú Tày hà tên là Tôn Dục, nghe binh Đặng Vỏ đến, liền dẫn hết ba muôn binh ra đầu. Đặng Vỏ cả mừng, bèn khiến hiệp binh lại một chỗ. Hớn đế ở tại Lạc dương thấy Quan trung chưa an, mà Đặng Võ không tấn binh thì lo lắm, bèn sai sứ đem chiếu chỉ qua thôi thúc Đặng Võ kíp đi lấy Trường an.

Chiếu rằng :

« Trẫm nghe Đặng tướng quân nhơn đức rãi đều chẳng « kém chi vua Nghiêu, mà nay ấu giặc chẳng dẹp, thì cũng « như vua Kiệt. Lúc trước Trẫm phú thác Quan trung cho « Tướng quân thì việc trọng trong thiên hạ đều do nơi Tướng

« quân phát lạc, nay sao lại bỏ chỗ lớn mà lấy chỗ nhỏ như « vậy ? Vả lại Trường an, vua Canh Thủy từ giặc Xích My « xâm phá, bỏ vợ con mà chạy, bá tánh lao xao không biết « đâu mà nương dựa, khanh phải tấn binh mà diệt lũ giặc ấy « cho mau, đặng mà giải bá tánh lúc đảo huyền, cứu sanh « linh khỏi đồ thán. Một là cho Trẫm hết lo, hai là cho binh « đặng lợi. Nay khanh lại ở lâu nơi chốn khác nhiễu nhương « châu huyện mà chuyên cứ lấy một mình là ý chi vậy ? Nay « Trẫm ban lời chiếu dụ, khanh phải lập tức ra binh, nếu còn « diên trì, thì chẳng khỏi tội khi quân. »

Đặng Vỏ đọc chiếu rồi thì cười rằng : « Chúa thượng đâu biết ý ta đặng? » Bèn chẳng tuân theo, cứ sai tướng đi đánh lấy Thượng quận, lại khiến Phùng Âm và Tôn Hâm giữ Tuân ấp. Hai người lại tranh quyền mà đánh với nhau, đánh đặng chừng mười hiệp, Tôn Hâm thua chạy. Phùng Âm giục ngựa rượt theo hết lên một tiếng chém Tôn Hâm đầu rơi xuống đất, rồi quày ngựa về huyện điểm binh phân Hớn, kéo đến đánh Đặng Vỏ. Đặng Vỏ bèn sai sứ về Lạc dương tâu cho Hớn đế hay. Hớn đế bèn hỏi rằng : « Phùng Âm có thân với người nào chăng ? » Sứ đáp rằng : « Quan Hộ quân là Huỳnh Phòng với Phùng Âm hai người rất nên thân ái. » Hớn đế bèn liệu rằng : « Phùng Âm với Huỳnh Phòng hai người ắt chẳng hòa lâu, thế phải nghịch nhau. » Liền khiến sứ về nói lại với Đặng Vỏ rằng : « Huỳnh Phòng chắc sẽ giết Phùng Âm. » Khi sứ về rồi thì Hớn đế lại khiến quan Thượng thơ là Tôn Quãng giả đi đầu Phùng Âm, Tôn Quãng vâng lịnh, lên ngựa ra đi. Khi đến Tuân ấp, khiến người vào báo. Phùng Âm cả mừng, liền ra rước vào nha làm lễ ra mắt xong rồi ngồi lại chuyện vãn với nhau. Phùng Âm nói : « Nếu ông hết sức giúp tôi mà lập nên công nghiệp, thì giàu sang sẽ hưởng chung với nhau. » Tôn Quãng nói : « Tôi mong ơn ông chẳng bỏ bụng tôi, thì tôi cũng liều thác mà đền bồi, dám đâu lấy việc thường mà sánh. » Cách hơn một tháng thiệt quả Huỳnh

TIMSACH.COM.VN

Phòng bắt Phùng Âm giải qua Lạc dương mà dâng cho Hớn đế. Hớn đế cả mừng, bèn tha tội đi (1).

Nói về Lưu bồn Tử, ở tại Trường lạc cung, chư tướng thường ngày tranh luận công lao với nhau, giao đầu tiếp nhĩ, cãi lẫy nơi giữa trào, chẳng kiêng nể ai hết. Qua đến ngày lạp nhựt, bọn Phàn Sùng bèn bày đại yến nhóm hết quần thần, rồi thỉnh Lưu bồn Tử ra ngồi nơi Chánh điện, có quan Huỳnh môn đem binh ủng hộ, phía sau văn võ công khanh đều ngồi nơi điện, khiến nữ nhạc múa hát trước tiệc ; rượu chưa đặng nữa chừng, bỗng có một người dâng thơ lên mà cung lạ, còn mấy người kia đều không biết chữ, nên đứng dậy mà mượn nhau ký tên, nhóm nhau trước tiệc xen lấn đứng không thứ lớp chi hết. Quan Đại tư nông liền rút gươm đưa lên mà mắng rằng : « Chư khanh thảy đều dốt nát, không biết lễ nghĩa chi hết ; hôm nay lập lễ chúa tôi, mà lại nhiễu loạn không tuân pháp luật, cuộc con nít chơi củng chẳng có như vậy, huống chi là ngồi ăn uống với vua, lỡ thì phải giết hết. » Chư tướng nghe nói, thảy đều lập binh chém giết với nhau không biết là bao nhiêu. Bồn Tử ngồi trên điện không cấm cản ai đặng. Quan Vệ úy là Gia cát Tề hay đặng bèn dẫn binh vào điện giết trên trăm ngoài người, chừng ấy mới yên. Bồn Tử sợ sệt, đêm ngày khóc lóc, thường nằm chung với quan Trung huỳnh môn một giường mà ngủ, duy hay biết việc trong các, còn việc ngoài thì không biết chi hết. Thuở ấy ở trong cung có hơn mấy ngàn cung nữ, từ ngày vua Canh Thủy thua chạy đi rồi thì bọn ấy bị bỏ liều trong cung, lương thực không có, đến đỗi phải đào rễ cỏ hoặc bắt cá dưới ao mà ăn, có người đói quá chịu không đặng phải chết, rồi cũng chôn nội trong cung.

Ngày kia vua Bồn Tử vào đến thành lình, bao nhiêu cung nữ đều quì mà khóc rằng : « Bệ hạ lên ngôi mà bọn

---

(1) Ấy là kế của Hớn đế sai Tống Quáng qua giả đầu Phùng Âm rồi lần xúi Huỳnh Phòng bắt Phùng Âm mà nạp cho Hớn đế, chuyện này nói tắt lắm, nên tôi phải phụ thêm cho quí vị dễ hiểu.

tôi hơn mấy ngàn người tù túng trong cung, chết đói không biết bao nhiêu, xin Bệ hạ mở lòng nhơn đức mà cứu bọn tôi cho toàn mạng. » Bồn Tử nghe nói giậm chơn than thở rồi khiến Trung hũynh môn cấp gạo mỗi người vài đấu. Bao nhiêu cung nử đều cúi đầu tạ ơn.

Đến sau khi Bồn Tử đi rồi, thì lại chết đói nơi trong cung chẳng ra khỏi đặng.

Hồi thứ bốn mươi bốn

Bồn-Tử từ ngôi lánh Xích-My,
Giặc dữ chưa yên mà phong tướng.

Nói về Lưu Cung thấy Xích My biến loạn, thì biết ắt phải hư, lại e cho anh em mình cũng chẳng khỏi họa ; bèn lên khiến Bồn Tử giải ấn nhường lại mà xin về. Bồn Tử nghe lời, nhằm năm Kiến Vỏ thứ hai, ngày mồng một tháng giêng, nhóm hết chư tướng rồi Lưu Cung bước ra nói trước với Phàn Sùng rằng : « Từ mong ơn các ông lập em tôi là Bồn Tử làm vua, thiệt là mấy ông hậu phước ; ngặt vì chưa đặng một năm, mà hôn loạn càng ngày càng quá, tôi e chẳng đủ chi cho nên việc cã đặng, mà rồi lại chết về tay người khác thì không ích chi ; vậy xin để cho em tôi lui về làm dân, thì tôi cám đội vô cùng. » Bọn Phàn Sùng nghe nói, liền cúi đầu mà nói rằng : « Ấy là tội của bọn tôi đó, xin ông chớ lo. » Lưu Cung cứ xin hoài, Phàn Sùng bèn nói rằng : « Bọn tôi lập Thiên tử lên đặng làm chúa muôn dân, và nuôi dưỡng vỗ về bốn phương thiên hạ ; nay Thức Hầu lại cố ý mà xin thế cho người hoài như vậy, hay là muốn phò một mình chăng ? » Lưu Cung hổ thẹn lui về. Bồn Tử bèn bước xuống long sàng mở ấn ra rồi cúi đầu mà nói rằng : « Nay các quận huyện quan, đều sai người đến cống hiến lương thảo, thực vật, song bị đạo tặc cứ theo mũng củ cướp đoạt hoài hoài, nghe khắp bốn phía, ai chẳng oán hận, vì thuở nay lập lên

đều không đặng người, chẳng do theo ý muốn, nay tôi xin cho trọn cái hài cốt về làng mà lánh cho khỏi điều sát hại, xin các ông thương xót. » Nói rồi khóc ròng, bọn Phàn Sùng và chư tướng thấy đều thương xót, bèn cúi đầu mà tâu rằng : « Bọn tôi không phụ Bệ hạ, sao Bệ hạ phải ưu tư làm chi lắm vậy, từ nầy về sau bọn tôi chẳng dám lung lăng như trước nữa đâu. » Nói rồi bồng Bồn Tử lên để trên bữu vị, rồi đem Ngọc tỷ giao lại như củ, Bồn Tử khóc la hết sức, cực chẳng đã phải chịu lấy. Việc xong, chư tướng đều ra. Bồn Tử lui vào bế cung mà giữ lấy phận mình.

Từ ấy bá quan và chư tướng chẳng còn tranh cạnh nhau nữa, thấy đều khen ngợi Thiên tử thông minh trí độ ; bá tánh đều đua nhau trở về Trường an mà buôn bán. Chẳng đầy hai mươi ngày, bọn Xích My tham lam tiền của, thói củ chẳng chừa, lại tranh cạnh cướp giựt nhau, trong thành hết lương, bèn nổi lửa đốt tiêu cung thất, rồi chở báu vật dẫn binh đi qua phía Tây, xe ngựa giáp binh rất nên cường thạnh, đông hơn trăm muôn. Bồn Tử ngồi trên vương xa gác ba con ngựa, những kẻ tùng giả hơn mấy trăm kỵ, nhắm phía Nam tấn phát. Đi đến My thành, có Đại tướng quân của vua Canh Thủy là Nghiêm Xuân hay đặng dẫn binh ba muôn ra đón. Bồn Tử bèn hỏi kẻ tùng nhơn rằng : « Có ai ra bắt đứa giặc ấy cho ta chăng ? » Phàn Sùng lên tiếng giục ngựa xông ra, hai bên bày khai trận thế, chiêng trống vang dầy, hai tướng đánh nhau ước đặng mười hiệp, Nghiêm Xuân thua chạy, Phàn Sùng giục ngựa đuổi theo, hét lên một tiếng, chém xuống một đao, và người và ngựa đứt làm bốn đoạn. Đánh tan quân giặc rồi, chúng kéo vào An định, lại kéo qua phía Bắc : đi đến Dương thành, dọc đường bị tuyết xuống nhiều, quân sĩ lạnh chết hết mấy trăm, bèn quày binh trở lại đào mồ cuốc mã, cướp lấy châu ngọc, ô nhục thây Lử hậu, giựt của lê dân, tham lam bạo ngược chẳng chừa chỗ nào. Đặng Vỏ nghe biết Xích My đã loạn liền dẫn binh về đánh, đi đến Trường an, bèn đóng binh tại Công minh trì cho quân ăn cơm.

TIMSACH.COM.VN

Ngày kia Đặng Võ thăng trướng, vời hết chư tướng vào mà nói rằng : « Ta muốn chọn ngày mà yết miếu Cao Đế đặng có tế mười một vị Đế vương, các ngươi cũng phải ăn chay, đặng đi với ta vào đó mà tế điện. » Chư tướng đều tuân mạng lui ra.

Ngày thứ Đặng Võ tắm gội sạch sẽ rồi mang đồ triều phục dắt hết chư tướng vào miếu tế điện xong rồi, bèn lấy hết mười một vị Đế cữu sai người đem về Lạc dương. Người ấy lãnh mạng đi liền. Đặng Võ bèn dẫn binh đi đánh Diên Sầm, vừa đến Lam điền, hai đạo binh gặp nhau. Diên Sầm ra ngựa, đầu đội kim phụng khôi có giắt đôi lông trĩ, trong mặc hồng bào, ngoài mang bạch ngân giáp, tay cầm phương thiên họa kích, mình cỡi con ngựa hường, đứng nơi trước trận mà nói lớn lên rằng : « Lưu binh hãy ra mà đánh với ta. » Đặng Võ giục ngựa xông ra nói rằng : « Ngươi có biết Hớn tự đồ là Đặng tướng quân chăng ? » Diên Sầm nói : « Loài gà con, có dữ chi mà khoe miệng. » Đặng Võ cả giận, liền đốc chư tướng ra đánh, hai bên chiêng trống rần trời, đao thương sáng đất, Diên Sầm hết lên xua binh đánh nhầu. Đặng Võ coi thế gần thua, liền thâu binh mà chạy, Diên Sầm chẳng thèm đuổi theo. Đặng Võ chạy đến Vân dương bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Phía trước có hai viên đại tướng, một người hồng bào bạch giáp trĩ vĩ ngân khôi, tay cầm trượng bát trường thương, cỡi con ngựa hồng thiết mã ; còn một người thì bạch bào kim giáp trĩ vĩ liên khôi, tay cầm hàng ma thiết ngỗ, cỡi ngựa yên sắc ô chùy, dẫn binh mấy muôn đón ngăn phía trước, xin Nguyên soái liệu định. » Đặng Võ nghe báo cả kinh, liền giục ngựa tới trước xem coi, thấy người Hồng bào thiết mã ấy là Hớn trung vương Lưu Gia.

(*Xem tiếp tập 12*)

TIMSACH.COM.VN

Tập 12

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Đặng Võ bèn kêu lớn mà hỏi rằng: «Có phải là Hớn trung vương Lưu tướng quân đó chăng ?» Lưu Gia nghe nói vội vàng xuống ngựa làm lễ rồi hỏi rằng : « Vì làm sao mà Tướng quân đến đây ? » Đặng Võ bèn đem việc Xích My xâm phá Trường an các xứ và mình mới bại binh mà thuật lại một hồi. Lưu Gia nghe nói cả kinh rồi lại hỏi rằng : « Còn Chúa công sự thế thể nào ?» Đặng Võ nói : « Từ ngày Xích My dấy binh vào phá Trường an thì người sai tôi lãnh binh gìn giữ Quãng tây, từ ấy đến nay, chưa hề hội nhau một lần, nay người đã tức đế vị tại đất Kiễn và dời đô về Lạc dương rồi. » Lưu Gia cả mừng, bèn chuyện vãn với nhau, lại dắt Lý Bữu vào ra mắt. Đặng Võ bèn hỏi Lưu Gia rằng : « Tướng quân nầy tên chi vậy ? » Lưu Gia nói : « Ấy là Thừa tướng Lý Bữu đó. » Hai người liền làm lễ ra mắt với nhau. Lưu Gia bèn khiến hiệp binh vào thành mà nghỉ. Ở đó đặng ít ngày, Lý Bữu thường ỷ mình là Thừa tướng, mỗi khi thấy Đặng Võ và chư tướng thì hay kiêu căng vô lễ.

Ngày kia Đặng Võ đang nhóm chư tướng nơi thính đường mà nghị việc, Lý Bữu cũng cứ tôn mình hoài, Đặng Võ thấy vậy hỏi rằng : « Bạn đồng liêu với nhau, sao lại kiêu khái chi lắm vậy ? » Lý Bữu nói : « Ta ở ngôi Thừa tướng, trừ ra có quân vương mà thôi, chớ có ai mà dám sánh với chức ta. » Đặng Võ nói : « Ta ở ngôi Công hầu, lại lãnh thêm chức Đại tư đồ mà còn chưa dám tự tôn tự đại như vậy

TIMSACH.COM.VN

thay, huống chi ngươi tiếm ngôi chớ cũng chưa có mạng vua phong tứ, sao lại dám sánh với ta mà vô lễ thế ấy ? » Nói vừa dứt lời liền nạt kẻ tả hữu bắt Lý Bửu trói lại dẫn tuốt ra ngoài chém quách. Lưu Gia khuyên giải hết sức cũng không đặng, em cũa Lý Bửu là Lý Trản thấy Đặng Vỏ giết anh mình rồi, liền điểm hết bộ tướng của anh mà đánh với Đặng Vỏ, giết tướng của Đặng Vỏ là Cảnh Tố. Đặng Võ thấy mình binh ít, liệu cự không lại liền dẫn binh chạy vào Cao lãng. Từ ngày Phùng Âm làm phản đến sau, Đặng Vỏ oai danh càng ngày càng giảm, lại thêm lương mễ cũng thiếu, quân sĩ đói khát, đến đỗi phải ăn rau cỏ mà chịu, đã ghe phen chống ngăn với giặc mà thua hoài, những kẻ theo đầu đều bỏ mà đi lần hết. Đặng Vỏ buồn rầu, lo không ra kế, bèn sai sứ về báo với trào đình đặng xin binh cứu viện, sứ giả lãnh mạng lên ngựa đi liền.

TIMSACH.COM.VN

Thuở ấy có người chị của Hớn đế là Hồ Dương công chúa vừa mới góa chồng, Hớn đế thấy vậy bèn thỉnh ra sau điện mà hỏi rằng : « Tôi muốn chọn người hiền ngõ đặng sánh đôi với chị, cho khỏi nệm nghiêng gối chích, chẳng hay ý chị tưởng ra thế nào ? » Công chúa đáp rằng : « E không có người hiền đức, chi bằng ở vậy thì hay hơn. » Hớn đế nói rằng : « Trào thần hào kiệt thiếu chi, tùy ý chị lựa lấy. » Công chúa nói : « Duy có quan đại thần là Tống Hoằng, oai dung đức khí, quần thần không ai sánh kịp, song không biết đặng chăng ? » Hớn đế bèn khiến Hồ Dương công chúa ngồi nơi phía sau ngự bình phong, rồi triệu Tống Hoằng vào mà hỏi rằng : « Giàu đổi vợ, sang đổi bạn, nhơn tình có vậy chăng ? » Tống Hoằng tâu rằng : « Tôi nghe bậu bạn nghèo hèn chẳng nên quên ; còn vợ tấm mẫu cũng chẳng nên bỏ, nay tôi đã có vợ nhà chẳng dám cưới vợ khác. » Hớn đế nghe Tống Hoằng tâu làm vậy thì không nỡ ép, mà lại khen rằng : « Thiệt là người nghĩa sĩ đó. » Bèn day lại mà nói với Công chúa rằng : « Việc ấy chẳng xong. »

Ngày thứ, Hớn đế nhơn thấy Tống Hoằng càng trực tiết nghĩa như vậy bèn gia thăng lên chức Đại tư không. Tống Hoằng cúi đầu tạ ơn, vừa mới lui ra ; bỗng có một người bước vào tâu rằng : « Nay có Đặng tư đồ sai sứ về trào, còn đang đứng ngoài Ngọ môn mà hầu chỉ. » Hớn đế bèn truyền lịnh đòi vào đến điện mà hỏi rằng : « Ngươi về đây có việc chi ? » Sứ giả tâu rằng : « Đặng tư Đồ từ ngày Phùng Ấm lâm phần đến nay, đánh với Xích My ghe phen bất lợi, nay chạy vào Cao lăng, lương thực lại thiếu, quân sĩ đói khát, những kẽ qui phục lại đi lần hết, nên người sai tôi về đây mà báo cho Bệ hạ hay, xin sớm phát binh ra giúp, và thừa lúc Xích My đang loạn mà đánh phá cho rồi, nếu để nó nhóm lại thì khó mà dẹp cho yên, xin Bệ hạ xét lại. » Vua nghe tâu bèn phán rằng : « Ngươi hãy về trước mà báo cho Đặng tư Đồ hay, rồi Trẫm sẽ phát binh ra sau. » Sứ giả cúi đầu tạ ơn lui ra, về Cao lăng phục lịnh. Khi Sứ giả về rồi, Hớn đế bèn triệu Phùng Dị vào mà nói rằng : « Nay Xích My xâm phá Trường an, binh thế lớn lắm, khó đánh cho đặng, cho nên Đặng tư đồ ghe phen bại trận, chẳng thắng đặng trận nào, nay Trẫm phú thác cho Tướng quân dẫn binh đi giúp, xin hãy hết lòng với Trẫm, nếu trừ đặng đám giặc ấy, thì đời đời Trẫm chẳng quên ơn. » Phùng Dị nói : « Tôi mang ơn Bệ hạ rất dày, không chi báo đáp, nay Bệ hạ phú thác cho tôi, dầu có thác tôi cũng cam tâm, há dám trông ở không cho thong thả hay sao. » Nói rồi liền từ tạ lui ra, điểm binh mười muôn, thảy đều mang giáp đội khôi, thương dài cung cứng, nỗi súng ra thành, sanh kỳ chật đất, sát khí lừng trời, binh bộ binh kỵ nối nhau liền liền hơn ngàn dặm. Hớn đế ngự xe đưa ra đến Hà nam rồi lại dụ rằng : « Tam phụ đã bị loạn cũa Vương Mãng và Canh Thủy, rồi lại bị hại cũa Xích My và Diên Sầm, muôn dân đồ thán, trăm họ họa ương, trôi nỗi tha phương, không nơi nương cậy. Nay Tướng quân vâng mạng ra trừ loài mưu phản, như chúng nó có đầu hàng thì phải sai đầu đãng nó về đây mà ra mắt Trẫm, còn những tiểu

dân thì đuổi chúng nó về theo nông nghiệp, cung điện thành lũy phải phá hủy đi, chớ để cho chúng nó tụ lại mà khuấy rối thôn hương, như nay cái việc Trẫm phú thác cho Tướng quân đây thì chẳng phải là đồ thiển lược địa chi, duy muốn cho bình trừ đạo tặc, an vỗ lê dân mà thôi. Chí như bộ hạ chư tướng của Trẫm đây, thì chẳng phải là không có ai giỏi, song tánh đều háo dõng, muốn đánh chớ ít muốn êm, còn Tướng quân thì có tài thế dưỡng dân, cho nên Trẫm mới phú thác, xin chớ nài lao khổ mà phụ ý Trẫm. » Phùng Dị cúi đầu lảnh mạng rồi bái biệt dẫn binh kéo qua phía Tây, đi ngang qua chân quận, lủ giặc đều xưng rằng tướng quân, theo đầu hơn mấy ngàn người.

Nói về Đặng Vỏ chạy về Cao lăng ngày đêm lo rầu ăn ngũ không đặng. Ngày kia đang ngồi, bỗng nghe quân báo Sứ giả đã về, Đặng Vỏ liền cho đòi vào mà hỏi rằng : « Ngươi về ra mắt chúa thượng thể nào ? » Sứ giả đáp rằng : « Chúa thượng dạy tôi về trước, rồi người sẽ phát binh ra sau. » Đặng Vỏ cả mừng, Sứ giả vừa mới lui ra, bỗng nghe quân báo có Thánh chỉ ra đến. Đặng Võ liền bày hương án rồi quỳ xuống tiếp chiếu mà đọc rằng :

« Nhơn tình đặng đũ, thì chớ nên phóng túng ; Tướng « quân nghiệp dày công lớn dưới rỗ danh nêu, cũng muốn « truyền xuống đời đời không cùng đó, nay lại ghe phen « chiến trận khó nhọc nhiều bề, ngày mang giáp cứng, đêm « gối nệm sương, Trẫm lấy làm thương xót, nên phải gởi chiếu « ra mà khuyên khanh chớ có tranh phuông với giặc nữa ; hễ « Xích My hết lương thì phải đến mà đầu. Trẫm lấy no mà « chờ đói, lấy khoẻ mà chờ mệt, chừng ấy bẽ roi mà quất nó « cũng xong, khỏi mệt binh nhọc tướng làm chi, Tướng quân « chớ có lấn binh, phải mau về trào mà nghị quấc chánh, thì « Trẫm mới hết lo. Lời chiếu rỏ ràng, khanh phải tuân lấy. »

Đặng Vỏ lạy tạ xong rồi, bèn nghĩ lại mà hổ thầm, vì mình thọ nhiệm công lao chẳng toại, bèn điểm binh trở lại

Trường an mà đánh liều với giặc hơn mấy trận mà cũng thua hoài, bèn thâu binh về, buồn bực chẳng vui.

Nói về Phùng Dị dẫn binh kéo đến Hoa âm, ước kỳ hội chiến với Xích My rồi vời hết những tráng sĩ hơn mấy trăm người vào trướng mà nói rằng : « Bọn ngươi phải thay đổ y phục cho giống như binh của Xích My, rồi ra núp theo hai bên đường, chờ cho hai bên giáp chiến, thì ào ra tiếp ứng, làm cho Xích My hỗn loạn không biết đâu mà đánh, thì mới phá đặng. » Mấy trăm tráng sĩ tuân mạng đi liền ; bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Binh Xích My cả muôn, ra vây đánh đạo tiền, xin phát binh cứu ứng. » Phùng Dị nói : « Không hề chi. » Nói rồi liền khiến mấy trăm người ngựa ra cứu. Binh giặc thấy binh Phùng Dị ít lắm, bèn ào hết ra vây đánh. Phùng Dị thấy binh Xích My ra hết rồi, liền hối thúc đại binh lướt xông ra trận đánh vây, Phàn Sùng đánh với Phùng Dị ước đặng mười hiệp, bèn quày ngựa bỏ chạy, Phùng Dị đuổi theo chận đánh ; Phàn Sùng liền quày binh lại mà đánh liều. Đánh đến đứng bóng binh giặc suy lần, Phùng Dị liền phất cờ lên, binh phục đều dậy, xông nhầu vào trận, y phục hỗn loạn, binh Xích My không biết, tưởng là một bọn với mình, cứ việc lo đánh chẳng thèm đề phòng, bị binh ấy chém giết thình lình, không biết đâu mà đỡ, thảy đều hoảng kinh, vỡ tan chạy ráo. Phùng Dị xua binh đuổi theo đến Hào đề, giết cho một trận, chém hơn mấy ngàn thủ cấp ; và trai và gái đầu hàng hơn tám muôn người. Bọn Phàn Sùng bèn dắt nhau chạy qua Nghi dương. Phùng Dị liền thâu binh vào Trường an vỗ về bá tánh ; rồi sai sứ đem biểu về Lạc dương mà tâu cho Hớn đế hay.

Nói về Hớn đế, ngày kia đang buổi ngự trào, hội hết văn võ các quan mà nghị việc quốc chánh, lúc đang thương nghị, bỗng có quan cận thần bước đến tâu rằng : « Quang tây Đại tướng quân là Phùng Dị sai Sứ đệ biểu về trào, còn ở ngoài Ngọ môn mà hầu chỉ. » Hớn đế liền hạ chỉ đòi Sứ vào trào,

ITMSACH.COM.VN

Sứ giả vào quì trước điện dâng biểu lên. Hớn đế mở ra xem.

Văn biểu rằng :

« Trong năm trăm năm ắt có vì Vương hưng ngưỡng, đức « thánh nhơn lên ngôi, gồm một mối mà trị thiên hạ, mở kiến « mạng noi theo cách mới, đuổi lũ giặc cho sạch khói bụi, « càn khôn trong lặng, nhựt nguyệt sáng soi, nhờ ơn Hoàng « đế Bệ hạ, trời phú thánh thần đức toàn trí dõng, nắm « xích phù mà mở vận, nương huỳnh việt mà hưng « binh. Tới đánh Võ quan, lê thứ biết người hiền mà « mến ; khai cơ dựng nghiệp, anh hùng biết chơn chúa « mà theo. Đang lúc hổ báo ăn người, ra oai long xà « mà trừ dẹp, binh kéo đến đâu đều cậy oai trời. « Trường an một trận, Vương Mãng đã nát óc nơi Tiêm « đài ; Quán đào binh đến, Đổng Mã lại đầu hàng nơi « Tái giã ; đuổi loài gian mà Hà bắc yên, trừ đảng ngụy mà « kinh sở định ; lập cang trần kỷ, mối trị đã bày, phát chánh « thi nhơn, lòng dân cả đẹp, phía Đông nam đã an nhàn, « miền Tây bắc còn đang đỡ khổ. Duy có bọn Xích My lừng « lẫy, thừa lúc vua Canh Thủy suy vi, nhóm lũ gian mà « khuấy rối, lấy Bồn Tử mà cự với binh Trời, dấy môn đệ « mà phá hư phong tục ; ỷ sức mạnh mà hại lê dân, lấy oai « làm hung mà ngược lòng bá tánh ; quần tặc khi vua hôn « nhược, loạn chánh chuyên quyền, bá tánh nhiều phen bị hại, « cướp đoạt tiền lương, việc chánh trào đình chẳng rõ, cái « chí hào kiệt nổi ra, binh dậy bốn phương, họa tràn cả « nước. Phải dùng điếu phạt mà cứu lúc khuynh nguy, phải « lấy binh oai mà dẹp an cơn bát loạn ; việc không riêng đặng, « mưu phải hiệp đồng, dùng một người tài mọn cho thọ chức « trọng Tổng nhung, ra oai múa vớt mà cứu sanh dân nơi « nước lửa ; rưới đức bũa nhơn mà cứu bá tánh lúc đảo « huyền, sanh kỳ phất mà Quang tây định, chiêng trống rền « Hoài âm bình, Miêng Trì đã rút hết binh, Cao Lăng chẳng « còn dấy động, gió xua sấm nổ, sét dậy sao băng, trấn thủ « nghiêm mà đạo tặc tan tành, cấm lịnh nhặc mà quần gian

« rồi rã, Xích My đã vỡ mật, duy cõ lo mưu trốn mà thôi.
« Nay bọn tôi đã dẫn binh vào tới Đô thành, cũng nhờ oai đức
« của Bệ hạ, mà làm cho an lê thứ, đã thâu hết sổ sách, còn
« phũ khố thì niêm phong, cả quận nhơn dân nhóm lại, trong
« ngoài trở lại như xưa. Tuy là khó nhọc chút công, mà đặng
« an trong bá tánh, ấy là luật chương hồng việc, thị định võ
« công, phía Đông thì Thương Hai, phía Tây thì Côn Lôn,
« phía Nam Diêu Đề, phía Bắc Cùng Phát, xa trông gần mến,
« chốn chốn phục tùng. Tôi là Phùng Dị, cúi đầu trăm lạy dâng
« văn biểu cho Chúa thượng ngự tường. »

Hớn đế xem văn biểu rồi thì mừng lắm, bèn khen rằng : « Phùng Dị thiệt quả có tài an dân tế thế, vừa mới ra binh thì bụi nhơ đà quét sạch. » Liền sai Sứ đệ ấn sắc ra phong cho Phùng Dị làm Chinh tây Đại tướng quân. Sứ giả liền lên ngựa đi đến Trường an, dừng nơi cửa Đông môn, khiến người vào thông báo. Nhằm lúc Phùng Dị đang ngồi xem binh thơ, bỗng nghe quân báo có Thánh chỉ ra đến. Phùng Dị liền khiến quân đặt bàn hương án, rồi lên ngựa tiếp Sứ vào nha, quì xuống trước bàn hương án mà nghe đọc chiếu.

Chiếu rằng :

« Trước tuy co cánh, sau đặng sè lông, ấy cũng nên gọi « là mất góc phía Đông mà thâu lại phía Tây. Ban đầu Trẫm « phú thác cho Đặng tướng quân đi dẹp lũ giặc ấy đã ghẹ « phen giao chiến mà chẳng đặng hơn, nay Tướng quân mới « ra một trận mà đã phá xong, thì cũng tỉ như chim xụ cánh « rồi bay đặng, người chưa toại chí sau cũng đặng nên ; « Trẫm tiếp đặng văn biểu của khanh, mừng vui chẳng « xiết, nhơn nghĩ lại Tướng quân binh đặng lũ giặc ấy « thì tướng sĩ cũng lao khổ, nên phãi sai sứ đem ấn thọ ra « mà phong cho khanh làm Chinh tây Đại tướng quân, và « khao thưởng quân sĩ ; nay giặc đã bình, thì khanh phãi « thâu binh trở lại. Nay chiếu dụ. »

Phùng Dị tạ ơn rồi, liền cho Sứ giả về trào, chư tướng đều tựu đến chúc mừng, rồi bày diên yến khao thưởng ba quân.

Nói về Hớn đế nghe bọn Xích My đã chạy vào Nghi dương, bèn nhóm hết văn võ thương nghị, rồi ngự giá thân chinh, dùng Điêu Kỳ làm Tiên phuông, Chất Huấn làm Phó tướng, Vương Bá và Kiên Đàm làm Tả hữu hộ giá Đại tướng quân, kiểm điểm binh hùng sáu muôn, chiến tướng trăm viên, lại truyền chỉ cho ba quân, hễ đi tới đâu thì chẳng nên nhiều nhương bá tánh và cướp giựt của dân, như ai vi lịnh thì chém, ba quân chúng tướng thấy đều tuân lịnh. Ngày ấy kéo binh ra thành, Hớn đế ngồi long phụng xe gia, bốn phía đều rèm châu che phủ, trên có tạo cái thanh la, tay cầm ngọc huê, chơn mang châu lý, tiền hô hậu ủng, tả ngự hữu phò, đi ngang qua châu huyện, quan lại sĩ dân thấy đều dòn rước, qui mọp hai bèn đường, chẳng có ai mà không vái dẹp. Đi đặng mấy ngày gần tới Nghi dương. Bọn Phàn Sùng nghe đặng thấy đều lo sợ, bèn nghị với nhau rằng : « Lưu Tú binh ròng tướng mạnh, bọn ta thế đã suy vi, nếu mà cự nữa thì cũng khó thắng, chi bằng qui thuận cho rồi cho khỏi lao khổ sĩ tốt. » Chư tướng thấy đều khen phải, bèn khiến Lưu Cung ra trước mà xin đầu. Lưu Cung bèn ra qui mọp nơi trước giá mà tâu rằng : « Nay Bổn Tử đem hết binh năm muôn, trói mình đầu thuận, chẳng hay Bệ hạ đãi ra thế nào ? » Hớn đế nói : « Nếu biết xét sớm thì ta chẳng giết. » Lưu Cung cúi đầu lạy tạ, rồi lui về nói với bọn kia rằng : « Hớn đế khoan nhơn đại độ. » Ai nấy thấy đều mừng rỡ. Rồi đó Phàn Sùng, Bổn Tử với Thừa tướng Từ Tuyên và nội bọn hơn ba mươi người, dắt nhau ra qui mọp đầu hàng ; những là Truyền quốc ngọc tỷ, và cây thất xích bữu kiếm của vua Canh Thủy, cùng là ngọc bích đẳng vật, thảy đều đem ra mà dâng lại Hớn đế cả mừng, bèn truyền lịnh hộ giá vào thành, dỗ dể bá tánh và khao thưởng ba quân. Nhơn thấy phía Tây thành Nghi

đương lương chất như núi, bèn khiến bổn huyện ban cấp cho dân, hơn mười muôn người đều đặng no ấm.

Qua bữa sau, vua lại khiến đem binh khí bày ra, rồi dẫn hết chư tướng ra nơi Lạc thủy mà thao luyện, lại khiến chúa tôi Bồn Tử đứng hai bên mà coi, rồi hỏi Bồn Tử rằng : « Có biết rằng mình phải chết chăng ? » Bồn Tử cúi đầu mà tâu rằng : « Tội tôi thiệt đáng thác, may nhờ Bệ hạ thương xót tha đó mà thôi. » Vua nghe nói thì cười rằng : « Trẫm với khanh đều là đồng tông, lẽ nào Trẫm lại chẳng tha hay sao ? » Nói rồi bèn day lại hỏi Phàn Sùng, Từ Tuyên và chư tướng rằng : « Bọn ngươi có ăn năn về sự hàng đầu Trẫm chăng ? Nay Trẫm cho bọn ngươi trở về, kiểm điểm binh mã, rồi phất cờ giống trống đến đánh với Trẫm cho quyết hơn thua, chớ Trẫm chẳng ép bọn ngươi phục Trẫm làm chi. » Bọn Từ Tuyên bèn cúi đầu tâu rằng : « Bọn tôi lúc mới ra khỏi Trường an, thì chúa tôi đều đã thương nghị mà qui mạng Thánh chúa cho trăm họ an vui, muôn dân mừng rỡ ; đến nay đặng đầu hàng Thánh chúa rồi, thì cũng như đặng lìa miệng cọp mà về với mẹ lành, rất vui rất đẹp, không dám hờn chi, xin Bệ hạ khoan nhơn dung thứ. » Hớn đế nói : « Như bọn khanh vậy cũng nên gọi là sắt mà có vàng, trong xấu mà có tốt đó. Vả lại bọn khanh thiệt là vô đạo, hễ đi đến đâu thì sát hại đến đó, nhưng mà cũng còn có ba điều lành : Đánh phá dinh ấp, đi khắp thiên hạ, mà vợ cũ chẳng đổi, ấy là một điều lành ; lập vua mà biết lựa người tôn thất, ấy là hai điều lành ; nay việc bức cấp mà khanh đặng hoàn toàn mà đầu Trẫm, ấy là ba điều lành. » Nói rồi liền phong cho Bồn Tử làm Triệu vương, khiến bọn Phàn Sùng cùng chư tướng đem vợ con về ở tại Lạc dương, mỗi người đều cho một cái nhà và ruộng hai khoảnh. Chúng tướng cúi đầu tạ ơn lui ra. Hớn đế cũng lui giá về trào.

(Bởi đó cho nên lại càng thấy rõ vua Quan Vỏ là người đại độ, đã cho bọn Xích My hàng phục rồi, trước lấy oai mà

dọa, sau lại chỉ chỗ lành ra mà khen ; bởi cớ ấy cho nên mười muôn dư người thảy đều kính phục, nên chẳng còn lo sợ hậu hoạn chi nữa.)

Hồi thứ bốn mươi lăm

Trừ loài phãn tặc, lại hưng sư,
Dẹp lủ gian hung an, xả tắc.

Nói về Lưu Vĩnh, lúc vua Canh Thủy còn thì đặng phong làm Lương vương ; sau khi vua Canh Thủy bại rồi, thì chiếm cứ một nước mà đắy binh, dùng Đỗng Hiến và Trương Bộ làm Đại tướng quân, chiếm cứ phía Đông mà xưng Đế nơi Thơ dương, lại lập Đồng Hiến làm Hải tây vương, Trương Bộ làm Tề vương, chiếm cứ đất Tề đặng mười hai quận. Hớn đế nghe đặng, liền triệu Hồ bôn đại tướng quân là Cáp Diên vào trước điện mà dụ rằng : « Nay Thơ dương Lưu Vĩnh làm phãn, xưng mình làm Đế, chiếm cứ phía Đông mười hai quận, Trẫm muốn phú thác cho Tướng quân đi đánh mà cứu muôn dân, Tướng quân liệu ra thế nào ? » Cáp Diên hâm hở đáp rằng : « Tôi xin đi cho. » Hớn đế bèn phát binh mười muôn, bổn thân đưa ra khỏi thành rồi lại dặn rằng : « Nay Tướng quân đi phen nầy đây, thì lê dân trong một miệt phía Đông, Trẫm phú hết cho Tướng quân, vậy thì Tướng quân phãi hết lòng mà hộ quốc tý dân, cho an dạ Trẫm. » Cáp Diên đáp rằng : « Ấy là việc bổn phận của tôi, xin Bệ hạ chớ lo cho nhọc. » Nói rồi liền bái biệt, lên ngựa nhắm Thơ dương tấn phát. Đi gần đến nơi, tới một chỗ đất bằng thãng rộng rãi, bèn truyền quân an dinh hạ trại.

Nói về Lưu Vĩnh, ngày kia đang nhóm chư tướng mà nghị việc, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Lạc dương Hớn đế sai Đại tướng Cáp Diên lãnh binh mười muôn qua lấy Thơ dương, đã hạ trại cách đây chừng mười dặm, xin Đại vương liệu định. » Lưu Vĩnh nghe báo cã kinh, tay chơn bũn rủn

TIMSACH.COM.VN

Kế nghe quân sĩ lại báo nữa rằng : « Binh Hớn đã đến bên thành, xin Đại vương phát binh ra cự. » Lưu Vĩnh liền mang giáp rồi dắt đại tướng là Tô Mậu dẫn binh năm muôn ra thành ngăn đánh, hai bên giáp trận. Cáp Diên ra ngựa, Lưu Vĩnh bèn nói rằng : « Ngươi cứ Bắc phương Tây quận, ta giữ Đông phương, ai có phần nấy, sao lại hưng binh phạm cõi mà đòi chết sao? » Cáp Diên cả giận mắng rằng : « Loài nghịch tặc bội chúa, Canh Thủy phong ngươi làm vua, lòng còn chưa đủ, nay lại phãn Hớn mà xưng mình làm Đế, cướp giựt châu quận, chẳng biết xét mình là phận hèn mạt như vậy, mà dám xưng mình là Thiên tử, trong ba hiệp ta quyết chém ngươi cho tuyệt hậu hoạn. » Nói dứt lời liền huơi đao giục ngựa đến chém Lưu Vĩnh. Hai người đánh nhau ước đặng năm hiệp. Lưu Vĩnh thua chạy. Cáp Diên đuổi nà theo. Tô Mậu huơi thương xông ra chận lại, hai bên hỗn chiến, chiêng trống vang dậy ; đánh chưa đặng mấy hiệp, Tô Mậu cũng quày ngựa bỏ chạy. Cáp Diên xua binh đuổi theo. Bọn Lưu Vĩnh liền rút binh vào thành kiên bế chẳng ra. Cáp Diên phân binh vây hơn ba tháng, trong thành hết lương. Lưu Vĩnh và Tô Mậu thừa lúc ban đêm, khai cửa phía Tây mà chạy. Cáp Diên rượt theo đón lại. Lưu Vĩnh quày ngựa lại mà đánh, chưa đặng ba hiệp, bị Cáp Diên chém sả một đao, luôn và người và ngựa đứt làm bốn đoạn. Tô Mậu liệu thế chẳng xong bèn bảo hộ con Lưu Vĩnh là Lưu Hu chạy qua phía Đông. Cáp Diên thâu binh trở lại bên thành, em cũa Lưu Vĩnh là Lưu Phòng khai thành ra đầu, rước binh Hớn vào thành, rồi phò Cáp Diên lên ngồi trên nha, Lưu Phòng ra quì trước mặt cúi đầu mà thỉnh tội, Cáp Diên bèn tha đi.

Nói về Tô Mậu bảo hộ Lưu Hu chạy đến Kỳ huyện, rồi hiệp với bọn Châu Kiến lập Lưu Hu lên làm Lương vương.

Qua năm Kiến Võ thứ tư mùa xuân, Cáp Diên lại dẫn binh qua đánh, Tô Mậu nghe đặng, lại dắt Lưu Hu chạy qua đầu Hãi tây vương là Đổng Hiến.

Thuở ấy có tên Bàng Manh, làm chức Bình định tướng quân, là người tánh hay khiêm ty tốn thuận. Hớn đế rất nên tin chuộng, thường hay khen rằng : « Người ấy rất đáng mà ký thác việc sau. » Nhơn sai ra hiệp với Cáp Diên mà đánh Đổng Hiến. Khi hạ chiếu thơ ra nói với Cáp Diên, lại không nói tới Bàng Manh. Bàng Manh bèn nghi cho Cáp Diên có lòng hiềm mình, liền làm phản đánh phá binh Cáp Diên, hòa với binh Đổng Hiến mà xưng mình là Đông bình vương. Hớn đế nghe đặng cả giận, bèn ngự giá đi đánh Bàng Manh. Lại sai sứ đi khắp các châu mà đem chiếu thơ cho các tướng sĩ.

Thơ rằng .

« Trẫm thường gọi Bàng Manh là tôi xã tắc, Tướng quân « có cười cái lời ấy chăng ? Ấy là loài phẫn tặc, phải giết nó « cho mau. »

Chư tướng tiếp đặng chiếu thơ, liền điểm binh mã hội nhau tại Thơ dương mà chờ binh Hớn đế.

Ngày ấy Hớn đế bèn khiến Tiền tướng quân là Vương Lương lãnh binh mười muôn ngự giá thân chinh, nổi ba tiếng súng rần rộ kéo đi, quân cơ sáng đất, cờ xí đỏ trời, chẳng mấy ngày binh kéo tới nơi, bèn vào Đào thành mà nghỉ. Đổng Hiến nghe vua qua đánh Bàng Manh, bèn cùng với Lưu Hu dẫn binh xuống Hạ bì qua Lang lăng giúp Bàng Manh mà đánh Hớn đế, hiệp binh lại được ba muôn, kéo tới phá thành, Hớn đế hay đặng, bèn bỏ long xa và đồ trì trượng dẫn ba ngàn binh khinh kỵ và mấy muôn binh bộ suốt đêm chạy qua Nhiệm thành, chỗ ấy cách Đào thành chừng sáu chục dặm.

Ngày thứ, chư tướng bèn tâu rằng : « Nay binh giặc khí thế suy nhược, Bệ hạ phải đánh cho mau, nếu để chúng nó tụ thêm cho đông thì ắt khó đánh, hễ nay mà đánh một trận thì phá chúng nó như trở tay, có đũ chi mà sợ. » Hớn đế nói : « Binh giặc ròng mạnh, chớ nên khinh đánh, phải nghỉ binh dưỡng nhuệ, và chờ cho chư tướng nhóm đũ, thì mới

nên động binh. » Lúc ấy trong thành bá tánh thấy Hớn đế đến thì mừng vui kính phục, hết lòng kiên thủ thành trì. Thuở ấy Đại tư mã là Ngô Hớn, Bộ lỗ tướng quân là Mã Vỗ, Hớn trung tướng quân là Vương Thường, Thảo lỗ tướng quân là Vương Bá, đều ở nơi Đông quận, Hớn đế bèn sai sứ đi triệu. Sứ giả vâng lịnh lên ngựa đi liền.

Nói về Bàng Manh nghe Hớn đế chạy qua Nhiệm thành liền dấy hết đại binh kéo đến vây thành, ngày đêm đánh phá, đánh luôn hai mươi ngày mà phá chưa nổi, tướng sĩ đều mệt mỏi. Ngày ấy bọn Ngô Hớn dẫn binh vừa đến, kéo vào Đào thành mà nghỉ.

Ngày thứ, bèn phân làm hai đạo đánh vào, còn trong thành thì Hớn đế lại xua binh đánh ra. Hai đầu đánh ép lại. Binh Bàng Manh cả loạn, Mã Vỗ xông vào giữa trận vừa gặp Bàng Manh, hai người giao chiến chưa đầy ba hiệp, Bàng Manh thua chạy, ba quân hỗn chiến, la hét vang trời. Đổng Hiến và Tô Mậu chạy qua Cu sau huyện bỏ Lưu Hu lại, không biết chạy về đâu, bị quân sĩ tên là Cao Hổ chém lấy thủ cấp đến đầu Ngô Hớn, Ngô Hớn và chư tướng liền xuất binh đuổi theo qua đến Cu san, bèn phân binh vây thành. Bọn Bàng Manh kiên thủ chẳng ra, binh Ngô Hớn vây hơn nữa tháng, trong thành không lương, lo đà hết kế. Đổng Hiến bèn nói rằng : « Lương thảo đã hết, giữ thành không cũng chẳng làm gì, còn binh Hớn thì mạnh lắm, khó đánh cho lại, chi bằng thừa lúc ban đêm, mở cửa Tây môn mà chạy ra Đông hải, rồi sẽ liệu bề khác. » Chư tướng đều khen phải.

Đêm ấy vừa lúc canh hai, Đổng Hiến khiến quân ăn cơm cho no, rồi lên ngựa lén lén mở thành kéo ra, đi chưa hết phân nữa, có người phi báo cho Ngô Hớn hay. Ngô Hớn liền phân binh theo đánh, Bàng Manh nhắm nơi sau bờ núi mà chạy. Vừng nghe tiếng pháo nổ vang, Mã Vỗ và Vương Bá dẫn quân xông ra đón lại, Bàng Manh thất kinh quày chạy

trở lại, bị Ngô Hớn và Vương Thường rượt đến, trước công sau kích, tả đột hữu xông, Bàng Mauh đánh liều vừa xông ra khỏi, bị Mã Vỏ ngăn đón, đánh chưa đầy hai hiệp, Mã Vỏ bèn huơi cây thanh đồng đao, chém Đồng Hiến một đao đầu rơi xuống đất, Tô Mậu thấy vậy vùng la lớn lên rằng: « Xin Tướng quân chớ đánh, tiểu tướng tình nguyện theo mà hầu roi. » Ngô Hớn liền thâu binh bãi trận. Tô Mậu bèn đến quì mọp nơi trước ngựa mà nói rằng: « Tiểu tướng tội đáng muôn thác, xin Tướng quân lấy lòng nhơn mà dung thứ. » Ngô Hớn cả mừng, bèn khiến hiệp binh lại một chỗ.

Từ ấy Ngô Hớn bình định đất Giang hoài và Sơn đông mấy xứ, tiếng dậy Đông đô. Nội ngày ấy bau sư hộ giá về Kinh.

Nói về Phùng Dị từ vào Quan trung, tuy là bình định bọn Xích My rồi, song mấy đám giặc chôm hãy còn cường thạnh. Thuở ấy tại Thỉ quận, quan Thái thú là Trương Phong làm phản, kết liên với binh Bành Lũng mà đánh Phùng Dị, Phùng Dị và đi và đánh, đồn binh nơi Thượng lâm. Đất Huyền trung, Diên Sầm xưng là Vỏ an vương, chiếm cứ đất Quan trung, hiệp với Trương Hàng và Nhiệm Lương dẫn đại binh năm muôn kéo đến Thượng lâm mà đánh Phùng Dị. Hai bên giáp trận, Diên Sầm ra ngựa, Phùng Dị mắng rằng : « Loài sài lang tiểu bối, dám trông việc lớn sao, mi chẳng coi Xích My thế mạnh như vậy, mà còn trói mình đầu thuận thay, huống chi mi là loài gà núi trỉ rừng, dám cả gan mà tranh ô với chim linh phụng, hãy đầu hàng cho sớm, cho khỏi bay đầu. » Diên Sầm cả giận, huơi đao đến chém. Hai ngựa giao kề, đánh chưa đầy mười hiệp Diên Sầm thua chạy, Phùng Dị đuổi theo, Trương Hàng huơi thương chận lại, đánh chưa đặng ba hiệp, cũng quày ngựa bỏ chạy ; Nhiệm Lương cũng giục ngựa ra đón, đánh đặng chừng ba hiệp rồi cũng chạy luôn. Phùng Dị xua binh rượt theo giết cho một trận, chém đầu hơn ngàn người. Diên Sầm, Trương Hàng và

TIMSACH.COM.VN

Nhiệm Lương, thấy đều chạy ráo ; bao nhiêu tướng sĩ đều qui mọp trước ngựa mà xin đầu ; Phùng Dị cã mừng bèn thâu binh hạ trại.

Nói về bọn Diên Sầm chạy đến Trường cang, tụ hết binh tàn lại còn đặng vài muôn, bèn đến đánh Tích huyện. Phùng Dị hay đặng, liền sai Phục Hớn tướng quân là Đặng Hoa, và Phụ Hớn tướng quân là Vu Khuôn, phân binh năm muôn đi đánh. Hai tướng lảnh mạng mang giáp lên ngựa dẫn binh ra đi. Đặng Hoa trong mặc thanh bào, ngoài mang tỏa giáp, mình ngồi bạch mã, đầu đội bạch ngân khôi, tay cầm phương thiên kích ; còn Vu Khuôn thì trong mặc hồng bào, ngoài mang bạch giáp, mình ngồi xích mã, đầu đội kim luyện khôi, tay cầm côn ngô kiếm, binh kỵ binh bộ đều cầm trường đao, đoản kiếm. Đi đến Tích huyện, hai bên giáp trận. Diên Sầm giục ngựa xông ra, bên nầy Đặng Hoa và Vu Khuôn cũng phân binh hướt tới, khiến quân giục trống, hai phía đánh vào ; Đặng Hoa xông vào giữa trận, vừa gặp Nhiệm Lương, đánh chưa đầy vài hiệp, chém Nhiệm Lương một đao, đầu rơi xuống đất. Diên Sầm liệu thế không xong, liền rút binh mà chạy. Đặng Hoa và Vu Khuôn xua binh đuổi theo vừa giết, chém hơn ngàn ngoài thủ cấp, rượt bức lắm, làm cho đại tướng là Tố Thần, và hơn tám ngàn binh đều qui lạy xin đầu. Đặng Hoa cã mừng, bèn hiệp binh lại vào thành mà nghỉ.

Nói về Diên Sầm ở Vỏ quan chạy vào Nam dương, lúc ấy bá tánh đói khát mà chết chẳng biết bao nhiêu ; đến đỗi những người sống phải cắt thịt kẽ chết mà ăn ; một cân vàng đổi một đấu gạo, đường sá dứt tuyệt, lương thế cũng không, quân sĩ phải ăn trái cây mà chịu, Hớn đế hay đặng bèn sai sứ độ sắc đến Nam dương, phong cho Triệu Khuôn làm Phò phong hầu, dạy phải vỗ về bá tánh, cùng chỉnh cấp quân lương. Triệu Khuôn đặng phong, liền đem hết đại binh năm muôn và lương thảo qua giúp Phùng Dị. Phùng Dị

nghe báo liền ra nghinh tiếp, rước thẳng vào trướng, thi lễ rồi nói rằng : « Binh tôi đang lúc khát nước, nhờ ông giúp đỡ, cũng như nhà tối mà có bóng sáng dọi vào, tôi rất nên cảm tạ. » Triệu Khuôn nói : « Tướng quân oai ra bốn biển, đức rưới muôn phương, dẹp quân gian như quét bụi nhơ, trừ lũ giặc như nhổ rễ cỏ ; chớ như tôi, tài sơ trí thiển, việc thấy biết chẳng cao xa, nay đến đ[illegible] Tướng quân, cũng tỉ như đá nương theo ngọc, thoắng n[illegible] Tướng quân chẳng bỏ, thì tôi quyết theo mà cầm roi, dạ [illegible]ng không hờn. » Phùng Dị nói : « Lời Tướng quân nó[illegible] đó, hoặc là lời trái lại chăng ? » Nói rồi hai người đều cười xòa, rồi đó Phùng Dị bèn khiến dọn yến thết đãi. Từ ấy Phùng Dị binh thế càng ngày càng thạnh ; hoặc có những hào kiệt nào mà không tuân lịnh, thì đem binh đi đánh ; còn như đầu hàng mà có công lao, thì lại phong thưởng, những tướng mới đầu thì lại sai về Kinh thành mà yết kiến Hớn đế ; còn những tiểu quân thì đuổi về làm ruộng, từ đó oai danh cả dậy tại Quan trung.

Nói về Cảnh Yểm, nhơn thấy bốn phương nhiều loạn tiếm hiệu xưng vương, binh dân lao khổ, bá tánh oán vọng trong lòng lo lắng, bèn thừa cơ mà tâu với vua Hớn đế rằng : « Nay tuy đất Quan trung giặc Xích My đã yên, mà bốn phương tiếm hiệu còn nhiều , Bành Lũng chiếm cứ Ngư dương, Trương Long làm phản nơi Thĩ quận. Hoạch Sách nhiều hại Phú bình, còn Trương Bộ thì xưng vương nơi đất Tề, cướp huyện phá thành, tàn ngược bá tánh, tôi xin lãnh binh đi qua phía Bắc, thâu lấy Thượng cốc, bình phục các nơi, mà làm cho dân không oán vọng và Bệ hạ đặng hưởng thái bình, xin Bệ hạ rộng xét. » Hớn đế nghe tâu hớn hở cho liền, bèn nói với Cảnh Yểm rằng : « Tướng quân thiệt có lòng tá quốc, có chí an dân. » Nói rồi bèn phát binh năm muôn, lại bổn thân đưa ra khỏi trào. Cảnh Yểm bái biệt rồi lên ngựa dẫn binh ra đi.

(Xem tiếp tập 13)

Tập 13

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi sáu

Thĩnh binh phạt bạo chuẩn thời nguỵ,
Mả-Viện thuyết gian chuyên trí chúa,

Khi ra đến Ngư dương cách thành năm dặm hạ trại Bành Lũng nghe quân phi báo, liền mang giáp lên ngựa dẫn ba muôn binh ra thành rước đánh, hai bên giáp trận, Bành Lũng bèn mắng Cảnh Yểm rằng : « Mi là bọn giặc vô danh, dám cả gan đến lấn bờ cõi của ta, đặng mà nạp mình sao ? » Cảnh Yểm giận mắng rằng : « Loài muông săn không biết thời vụ, lại dám ra mà tranh cường thổ, nay đã gặp ta, sao chưa ngửa cổ mà dâng đầu, lại còn khua môi múa mỏ. » Bành Lũng cả giận hươi thương đâm tới. Cảnh Yểm cũng khiến quân giục trống áp đến đánh vày ; hai tướng đánh nhau ước đặng ba hiệp, Bành Lũng thua chạy, Cảnh Yểm đuổi theo vùa giết một trận chém hơn trót ngàn thủ cấp, thây nằm như núi, máu chảy tợ sông, Bành Lũng cã thua, bèn chạy tuốt qua Quân đô.

Lúc ấy Chinh lỗ tướng quân là Tế Tuân, đồn binh nơi Lương hương ; Nghiễu kỵ tướng quân là Lưu Gia, đồn binh nơi Dương hương , hai tướng bèn đấy binh hiệp với Cảnh Yểm mà đánh Bành Lũng, cọng binh hết thảy đặng hai mươi muôn dư. Bành Lũng liền dẫn đại quân năm muôn, phân làm

VIMSACH.COM.VN

hai đạo, đến đánh Tế Tuân, hai bên giáp trận, Tế Tuân ra ngựa nói với Bành Lủng rằng : « Mi hà đi chẳng nghe, thuận trời thì còn, nghịch trời thì mất. Nay trời đã cho ngươi như vậy, mà mi hà đi dám sánh với người sao, nếu biết lo sớm, thì xuống ngựa mà đầu hàng cho khỏi nhọc nhằn tướng sĩ, đỡ khổ lê dân, đã chẳng mất công danh, mà lại vinh tòng diệu tổ, chớ có để cho lửa cháy tới mày mà trở tay chẳng kịp. » Bành Lũng nói : « Ai trượng phu ta cũng trượng phu, ta lại sợ ai. » Nói vừa dứt lời, hai bên giáp chiến, chiêng trống rền trời, quân reo dậy đất. Hai ngựa giao kẽ, đánh nhau chừng mười hiệp, Bành Lủng thua chạy, Tế Tuân đuổi theo, Bành Lũng liền chiêu cờ lên, Bành Thuần bèn dẫn Hung nô xông ra tiếp trận. Cảnh Yểm và Lưu Gia thấy có binh giúp liền xua binh vùa giết, hỗn chiến với nhau. Tướng đầu đảng của Hung nô đánh với Tế Tuân chưa đầy hai hiệp đà cuốn vó chạy dài, bị Lưu Gia chận lại đánh đặng chừng ba hiệp, bèn bỏ chạy qua phía Đông. Tế Tuân giục ngựa tuốt theo hết lên một tiếng chém nhào xuống ngựa. Còn Bành Lủng lúc đang chạy, bị Cảnh Yểm giương cung lắp tên bắn một mũi trúng ngay sau ót té xuống chết tươi. Lưu Gia xốc tới cắt lấy thủ cấp. Bành Thuần thấy việc không xong liền xông vây mà chạy bị Cảnh Yểm chận lại, đánh chưa đầy hai hiệp, bắt sống nơi trên ngựa, bao nhiêu tướng sĩ thảy đều đầu thuận.

Ba tướng bèn thâu binh vào thành, vừa lên trướng mà ngồi, quân sĩ bèn dẫn Bành Thuần vào trói để quì nơi trước sân. Cảnh Yểm liền đem ra chém đầu thị chúng, rồi dỗ dề bá tánh, bày yến khao thưởng ba quân.

Lúc đang ăn uống, Cảnh Yểm bèn nói với Tế Tuân và Lưu Gia rằng : « Tôi lãnh sắc mạng đi đánh dẹp các xứ, nay mối giặc Bành Lủng yên đây thì cũng nhờ có sức hai ông, ngặt vì Thĩ quận Trương Phong chưa dẹp, Phú bình Hoạch Sách chưa trừ, đất Tề thì Trương Bộ cũng chưa yên, như mấy xứ ấy thì liệu làm sao ? » Tế Tuân nói : « Vậy thì nay phải

trước đánh Trương Phong, sau thâu Đông quận. » Khi yến ẩm xong rồi, bèn kéo binh qua đánh Thứ quận. Trương Phong nghe báo, liền dẫn binh ra cự. Tế Tuân xem thấy Trương Phong đầu đội kim phụng khôi, trong mặc liệt hỏa bào, ngoài mang bạch giáp, lưng buộc ngọc đai, chơn đi giày đen, tay cầm yển nguyệt đao, mình ngồi tùy phong mã xông ra trước trận mà kịch chiến, Tế Tuân bèn kêu Trương Phong mà nói rằng : « Xưa vua Cao Tổ dựng nghiệp, Hạng Võ là một người tài hay cử đánh, sức phá nổi non, đánh hơn trăm trận, mà rốt việc rồi thiên hạ cũng thuộc về Hớn, còn Hạng Võ thì phải tự vận nơi Ô giang, không ai còn dám tranh cạnh với người ; huống chi nay ngươi là một đứa dung phu, lại dám trông mong đến việc cả hay sao ? Ấy cũng nên gọi là giao long chưa dấy, mà rắn mối đà vùng vẫy dưới ao: » Trương Phong nói : « Kia một lúc, đây cũng một lúc, mi há chẳng nghe lời xưa có nói : Hễ năm trăm năm ắt có vì vương dấy một lần. Ngươi tuy phò lập yếu nhơn mà tranh giành bờ cõi với ta, chớ cũng chưa biết phải chết về tay ai. Nay ngươi là một đứa thôn phu tiểu bối, há đi liệu đặng sự thành bại hay sao ? Trong hai hiệp ta quyết chém đầu ngươi, cho rõ danh hào kiệt. » Tế Tuân cả giận, huơi đao đến chém, Trương Phong cũng huơi đao rước đánh ; hai bên chiêng trống vang dậy, đánh nhau đặng mười hiệp. Cảnh Yểm và Lưu Gia xông ra một lượt đánh vây, Trương Phong liệu cự chẳng nổi liền quày ngựa chạy dài. Bọn Tế Tuân xua binh đuổi theo, bao vây bốn phía vừa giết, Trương Phong vừa muốn xông vây mà chạy, bị Tế Tuân bắt sống trói lại, còn bao nhiêu tướng sĩ thảy đều hàng phục. Cảnh Yểm liền thâu binh kéo rốc vào thành.

(Nguyên Trương Phong là người hay tin yêu thuật, thuở ấy có một tên đạo sĩ coi tướng nói rằng : « Trương Phong sẽ đặng làm Thiên tử. » Lại lấy cái túi gấm thêu năm sắc, đựng đá trắng ở trong, buộc nơi cánh tay Trương Phong mà nói rằng : « Trong cục đá ấy sẽ có ngọc tỷ. » Trương Phong tin theo,

TIMSACH.COM.VN

nên mới xưng vương ; hôm nay mà bại đó, cũng là tại yêu thuật gạt gẫm.) Khi Tế Tuân vào nhà ngồi xong rồi, chư tướng trói Trương Phong dẫn vào, để quì nơi trước sân. Tế Tuân nói : « Mi chẳng nghe lời phải, nay quả bị tay ta. » Nói rồi liền nạt quân dẫn ra chém quách. Trương Phong hô lớn lên rằng : « Khoan ra tay đã, ta còn ngọc tỷ trong cái túi gấm đây nầy. » Tế Tuân nghe nói khiến quân lấy đao cắt cái túi gấm ấy ra mà xem, thì thấy có cục đá trắng trơ trơ. Chừng ấy thì Trương Phong mới biết đạo sĩ dối trá mà hại mình, bèn ngước mặt lên trời mà than rằng : « Cũng đành chết cho rồi không còn oán trách chi nữa. » Tế Tuân nghe nói làm vậy thì hỏi rằng : « Còn như đầu Hớn thì thế nào ? » Trương Phong nói : « Nếu Tướng quân khứng thứ dung, thì tôi tình nguyện theo làm tiểu tốt. » Tế Tuân cả mừng, liền bỏn thân bước xuống mở trói cho Trương Phong. Trương Phong bèn cúi đầu lạy tạ. Rồi đó chư tướng liền bày tiệc thưởng công, ăn uống rồi ai về dinh nấy.

TMSACH.COM.VN

Nói về Công tôn Thuật từ vua Canh Thủy bại rồi, bèn đi chiếm cứ đất Thành đô mà xưng đế, còn Ngôi Hiêu thì chiếm cứ đất Lũng hữu. Mã Viện nghe Ngôi Hiêu hay dùng hiền sĩ, bèn tìm đến mà đầu. Ngôi Hiêu lấy làm kính chuộng, thường hay trù mưu quyết kế với Mã Viện.

Ngày kia Ngôi Hiêu sai Mã Viện qua Thành đô mà dọ ý Công tôn Thuật, coi có nên kết liên hay chăng. (Nguyên Mã Viện là người đồng hương với Công tôn Thuật, hai đàng kết giao với nhau cũng hậu.) Mã Viện bèn lên ngựa qua đến Thành đô, khiến quân vào báo, Công tôn Thuật bèn cho người ra vời vào điện, bỏn thân bước xuống nắm tay chào hỏi, và dắt thẳng vào sau điện mời ngồi rồi nói rằng : « Hồi hôm đèn thắp trổ bông thiệt là điềm tốt, nay ông chẳng nài đường xa ngàn dặm, mà đến đây thiệt là may cho tôi lắm. » Mã Viện nói : « Từ biệt nhau nơi Quan trung vì mắc xa xuôi cách trở cho nên không đặng sớm tối thăm nhau, xin ngài miễn chấp. »

Chuyện vãn với nhau một hồi, Ngôi Hiêu bèn khiến Mã Viện ra ở nơi quán dịch, lại khiến quan thết đãi, và dạy sắm y quan triều phục cho Mã Viện, rồi hội hết bá quan nơi đền Tôn miếu lập một ngôi cựu giao, Công tôn Thuật ngồi loan xa, có sanh mao tùng hộ đi thẳng vào đền Tôn miếu, tế tự xong rồi, day lại mà nói với bá quan rằng : « Mã Viện chẳng bỏ bạn cũ, chẳng nài xa xuôi ngàn dặm mà đến, nay Trẫm muốn phong tước Hầu, và chức Đại tướng quân, đặng để mà trù mưu quyết kế, thế sự nhọc cho Trẫm, bá quan tưởng ra thế nào ? » Bá quan nghe nói thảy đều vui đẹp. Mã Viện bèn nghĩ thầm rằng : « Nay thiên hạ lăng xăng, thư hùng chưa định, Công tôn Thuật chưa biết yêu hiền chuộng sĩ mà lo việc nên hư, lại muốn tranh giành bờ cõi, ấy cũng như hình đất tượng gỗ, há đi nuôi hiền sĩ trong thiên hạ đặng lâu sao ? » Nghĩ rồi bèn từ biệt ra về.

TIMSACH.COM.VN

Khi về đến nơi vào ra mắt Ngôi Hiêu, làm lễ xong rồi, Ngôi Hiêu bèn hỏi rằng : « Tướng quân qua đó, Công tôn Thuật thế nào ? » Mã Viện nói : « Công tôn Thuật là ếch ở đáy giếng, lại tôn mình là lớn, làm chi cho nên việc, chi bằng bọn ta chuyên ý qua phía Đông, thì mới lo kế lâu dài đặng. » Ngôi Hiêu bèn sai Mã Viện vào Lạc dương mà dâng thơ. Lúc ấy Hớn đế đang ngự nơi Tuyên đức điện thấy Mã Viện vào thì cười mà hỏi rằng : « Khanh ngao du khắp hết hai vua, nay Trẫm thấy khanh thì Trẫm cũng hổ thầm. » Mã Viện nói : « Đang lúc loạn nầy, chẳng phải là chúa chọn tôi mà thôi, tôi cũng phải đi chọn chúa, vả chăng tôi với Công tôn Thuật vẫn là người đồng hương, quen biết với nhau từ lúc nhỏ, nên tôi mới vào nước Thục dọ coi, chẳng dè Công tôn Thuật lại bày kiếm kích nơi trước sân, rồi mới rước tôi. Nay tôi đến đây hỏi thăm chớ chẳng phải là thích khách, sao Bệ hạ để khi tôi thể ấy. » Hớn đế lại cười rằng : « Khanh chẳng phải là thích khách, chớ thiệt là thuyết khách. » Mã Viện nói : « Thiên hạ phân phúc, tiếm xưng danh hiệu chẳng biết là bao nhiêu, nay thấy Bệ hạ độ lượng khoan nhơn, giống như

Cao Tổ, nên biết Bệ hạ thiệt là chơn mạng Đế vương đó. » Hớn đế nghe nói cả mừng, bèn cầm lại để ở nơi ngoài điện.

Qua năm Kỷ sữu nhằm năm Kiến vỏ thứ năm, Hớn đế bèn khiến quan Đại trung đại phu là Lai Hắp lãnh sắc đưa Mã Viện về Lủng hữu. Khi ra đi thì Hớn đế cũng theo đưa ra khỏi trào, Mã Viện cúi đầu lạy tạ, hai đàng rưng rưng nước mắt mà phân biệt nhau. Mã Viện đi rồi, Hớn đế bèn đi giá về cung.

Khi Mã Viện về đến Lũng hữu, thì trời đã tối, muốn để mai sáng sẽ vào ra mắt Ngôi Hiêu, chẳng dè Ngôi Hiêu hay đặng, bèn bổn thân ra rước vào để nghỉ chung đêm ấy, nhơn hỏi Mã Viện rằng : « Công việc phương Đông thể nào ? » Mã Viện nói : « Khi tôi đến nơi thì Hớn đế vời vào mà nói chuyện hơn mấy mươi lần, mỗi lần đàm luận tự đầu hôm cho tới sáng, thiệt là người tài danh đồng lược, chắc chẳng ai đánh cho lại đặng, lại thêm khoát đạt đại độ, tùng gián như lưu, sánh với Cao đế có chỗ lại hơn, đã rộng học thấy xa, lại siêng lo chánh sự, thiệt không đời nào bì kịp. » Ngôi Hiêu nói : « Khanh gọi chỗ nào mà như Cao đế ? » Mã Viện nói : « Không phải như Cao đế, vì Cao đế có chỗ nên, chỗ chẳng nên, nay Hớn đế cữ động có tiết độ, lại chẳng ưa uống rượu, chớ chẳng phải như Cao đế mà thôi. » Ngôi Hiêu nghe nói bèn tin theo lời Mã Viện, cho con là Ngôi Tuân tự Bá xuân vào chầu Hớn đế. Mã Viện cũng đem hết gia quyến theo Ngôi Tuân mà qua Lạc dương.

Khi đến nơi, Mã Viện bèn dẫn Ngôi Tuân vào trào bái kiến Hớn đế. Hớn đế cả mừng, bèn khiến ở nơi công quán. Mã Viện và Ngôi Tuân từ tạ lui ra, ở nơi công quán hơn mấy tháng mà không chức nhiệm. Mã Viện thấy chỗ mình ở, đất cát rộng rải, tân khách qua lại rất nhiều, bèn dâng biểu xin đi đồn điền nơi Lâm huyền trung. Hớn đế cho đi. Mã Viện bèn sắm sữa ra đi.

TMSACH.COM.VN

Hồi thứ bốn mươi bảy

Lưu-quân di tướng phạt Nghiêu hủng,
Đại-tướng bình Tề tân ngưỡng phục.

Nói về Cảnh Yểm, Tế Tuân và Lưu Gia đang lo đánh phá Thĩ quận, Hớn để lại sai Đại tư mã Ngô Hớn và Kiến nghĩa đại tướng quân Châu Hựu, lãnh binh năm muôn ra giúp bọn Cảnh Yểm đặng đánh phá Hoạch Sách. Hai người lãnh mạng kéo binh ra đi. Khi đến Thĩ quận, bèn hiệp binh với bọn Cảnh Yểm, cộng hơn ba mươi muôn, rần rộ kéo đi, sanh kỳ đỏ đất, kiếm kích sáng trời, đi đến Ngụ binh hạ trại. Quân về phi báo, Hoạch Sách liền dẫn đại binh mười muôn ra thành cự địch. Ngô Hớn phân binh năm đạo, bày ra trận thế hẳn hòi. Hoạch Sách xông ra nói với Ngô Hớn rằng : « Ta với chúa ngươi, mỗi người chiếm cứ một phương, không can phạm đến nhau, sao dám đến đây mà xâm lăng bờ cõi thế ấy ? » Ngô Hớn nói : « Hễ là thánh chúa dấy ra, thì muôn tà đều diệt, há dung cho lũ giặc hồn loạn mà hại dân sao ? » Hoạch Sách cả giận huơi đao đến đánh Ngô Hớn. Ngô Hớn liền huơi động hiệu cờ, năm đạo đại binh đều xông ra một lượt bốn phía vừa giết, Hoạch Sách cả thua quày ngựa bỏ chạy, Ngô Hớn xua binh đuổi theo, vừa đến Bình nguyên, bèn phân binh phủ vây bốn phía, Hoạch Sách tả xông hữu đột mà ra chẳng khỏi, Cảnh Yểm giương cung xông vào trong trận, bắn Hoạch Sách một mũi trúng yết hầu, té nhào xuống ngựa, rồi xua binh vừa giết, binh Hoạch Sách chết thôi thây nằm như núi, còn hơn bốn muôn thảy đều quì mọp mà xin đầu, Ngô Hớn bèn thâu binh vào thành mà nghỉ. Bỗng nghe quân báo có Thánh chỉ ra đến. Bọn Cảnh Yểm liền bày hương án ra rước sứ vào, rồi quì mọp mà nghe đọc.

Chiếu rằng :

« Trẫm nghe bọn khanh thôi kiên võ thuận chi phương, « vận trù quyết thắng chi lược. Phía bắc thâu Thượng cốc

« mà bình định Ngư dương ; thâu phục Trương Phong mà « diệt trừ Bành Lũng, đuổi Đông Hiến nơi Giao cương, chém « Hoạch Sách nơi Nguyên quận ; ấy cũng nên gọi như vua « Thuấn có năm người tôi mà thiên hạ trị. Nay chư châu đã « định ; duy còn Trương Bộ chiếm cứ đất Tế, lòng còn chưa « phục, vậy thì hậu hoạn hãy còn, lẽ phải kéo binh đi đánh. « song lũ ấy quỉ trá đa đoan, núi sông hiểm trở, rất nên đặng « thế mà bền giữ lâu dài, chư tướng quân phải vâng mà trù « mưu thiết kế chỉnh đốn binh oai, rồi sẽ thừa cơ đánh tới, « như vậy thời một trận ắt xong mà khỏi nhọc binh mệt « tướng ; lời chiếu nầy ra bọn khanh phải tuân lấy. »

Bọn Cãnh Yểm tiếp chiếu và lạy tạ xong rồi, liền nói với chư tướng rằng : « Nay Thánh chỉ thôi thúc binh ta, vậy thì chẳng nên nghỉ lâu. » Nói rồi liền điểm binh kiểm tướng hiệp với quận úy là Lưu Hàm và Thái sơn là Trần Tuấn, cộng binh lại hết đặng hai mươi muôn dư, noi theo phía đông kéo qua cầu Triều dương độ qua sông Tế hà mà đi thẳng tới.

Nói về Trương Bộ nghe binh Cãnh Yểm kéo đến, liền nhóm hết chư tướng mà thương nghị, rồi sai Đại tướng quân là Phí Ấp, dẫn binh năm muôn ra đồn nơi Lịch hạ, lại khiến Phí Cảm dẫn binh năm muôn ra đồn nơi Chúc a ; còn mình thì dẫn đại binh mười muôn, chiến tướng mấy viên ra nơi Thái sơn Chung thành lập dinh hơn mấy mươi sở, mà chờ binh Cãnh Yểm.

Nói về Cãnh Yểm độ binh qua sông Tế hà, đến đánh Chúc a trước. Phí Cảm mang giáp lên ngựa, phàn binh bố trận rồi kêu Hớn binh ra đánh. Trần Tuấn ra ngựa, Phí Cảm bèn chỉ mà nói rằng : « Mi là vô danh tiểu tướng, dám cả gan mà đối trận với ta sao, hãy lui về cho mau, kêu Cãnh Yểm ra đây cho ta nói chuyện. » Trần Tuấn cả giận mắng rằng : « Đồ thôn ngốc thất phu, mi chẳng biết danh Trần tướng quân hay sao, dám đến đây mà chịu chết ? » Và nói và huơi thương

xốc tới, hai tướng đánh nhau ước đặng mười hiệp ; Phí Cầm thua chạy, Trần Tuấn đuổi theo vừa giết một trận ; Phí Cầm cả thua, dẫn mấy trăm binh tàn chạy tuốt qua Lịch hạ. Cảnh Yểm lại dẫn binh qua đánh Cự Lý. Còn Phí Cầm chạy qua Lịch hạ vào ra mắt anh ruột là Phí Ấp mà nói rằng : « Bên binh Hớn có một tướng, xưng là họ Trần rất nên mạnh mẽ, em đánh với nó, ước đặng mười hiệp, thương nó hươi như mưa bấc, giết hết binh tướng của em, lại chiếm hết thành trì, nên em phải thua mà chạy về đây, chẳng hay anh có chước chi mà trị nó ? » Phí Ấp nghe nói cả kinh, liền phát ra năm muôn binh sai Phí Cầm ra ngăn giữ Cự lý. Phí Cầm từ biệt lên ngựa dẫn binh ra đi.

Nói về Cảnh Yểm khi binh đi gần tới, bèn khiến binh đốn cây rất nhiều, đối rằng lấp mấy chỗ hào hố ; có kẽ mới đâu nói với Cảnh Yểm rằng : « Nếu Phí Ấp nghe Tướng quân đến đánh chỗ nầy, thì ắt đến mà cứu viện ; Tướng quân phải liệu lấy. » Cảnh Yểm khen phải, bèn hối quân sắm sửa cho mau, lại hiểu dụ cho các bộ binh rằng : « Trong ba ngày nữa phải ráng sức, đến đánh Cự lý. » Tin ấy đồn đến tai Phí Ấp. Phí Ấp liền dẫn binh rồng ba muôn đến cứu Cự lý. Cảnh Yểm cả mừng bèn nói với chư tướng rằng : « Ta mà bày đốn cây lấp hào ấy, là kế dụ va đến, nay va thiệt quả đến rồi. » Bèn phân ba ngàn binh đi lấy Cự lý, còn mình dẫn binh rồng ra nơi góc núi mà bày trận, hai bên gặp nhau, Phí Ấp liền ra ngựa kêu rằng : « Hớn tướng chẳng sợ chết hay sao, mà dám chống cự với ta. » Cảnh Yểm đáp rằng : « Nước khe chảy mạnh nỗi sóng, chừng ra biển cả thì không biết đâu mà tìm, mi là một đứa thôn phu tục tử, há đi phò lũ giặc mà lập đặng việc cả hay sao ? » Phí Ấp cả giận, hươi thương xốc tới đâm nhau. Cảnh Yểm cũng huơi dao rước đánh ; hai tướng đánh chưa đầy ba hiệp, Phí Ấp thua chạy, Cảnh Yểm xua binh đuổi theo, bọn Trần Tuấn cũng ào ra một lượt vừa giết, binh Phí Ấp cả thua, đạp cán nhau mà chạy, chết chẳng

TIMSACH.COM.VN

biết bao nhiêu. Phí Ấp nhằm phía Bắc mà chạy, bị Cảnh Yểm rượt theo hét lên một tiếng chém làm hai đoạn, còn bao nhiêu binh tướng thấy đều vỡ tan chạy ráo. Cảnh Yểm bèn thâu quân, rồi lấy thủ cấp của Phí Ấp hiểu thị cho trong thành Cự lý hay. Trong thành quân sĩ xem thấy thấy đều sợ sệt. Phí Cẩm lên thành nói với Cảnh Yểm rằng : « Tôi muốn đầu hàng, Tướng quân có khứng bải binh hay chăng ? » Cảnh Yểm nói : « Nếu ngươi đầu hàng thì ta bảo cữ cho ngươi đặng trọng dụng. » Phí Cẩm nói : « Tôi muốn khai thành mà dâng, ngặt e Tướng quân còn nhớ cừu hận mà chém đi chăng ? » Cảnh Yểm nói : « Người lớn nói ra, há lẽ nói chơi sao ? » Phí Cẩm bèn khai thành bước ra nghinh tiếp, quì mọp nơi trước ngựa mà nói rằng : « Tiểu tướng tội đáng muôn thác, xin Tướng quân thương xót. » Cảnh Yểm cả mừng, liền xuống ngựa nắm tay vào thành vỗ về bá tánh, và khao thưởng ba quân.

TIMSACH.COM.VN

Lúc ấy Trương Bộ đóng đô tại đất Cực, khiến em là Trương Lam phân binh hai muôn cứ thủ Tây an, khiến Đô quận Thái thú lãnh binh muôn ngoài, khiến thủ Lâm tri cách nhau chừng bốn mươi dặm.

Nói về Cảnh Yểm khiến Phí Cẩm giữ gìn Cự lý, rồi với chư tướng dẫn binh kéo đến. Cảnh Yểm coi theo họa đồ, thì thấy Tây an thành nhỏ mà chắc; lại thêm binh của Trương Lam ròng lắm, còn Lâm tri danh tuy là lớn mà thiệt dễ đánh, bèn truyền lịnh cho chư tướng rằng : « Bọn ngươi phải hết lòng mà hộ trợ nhau, chừng năm ngày nữa ta sẽ đánh lấy Tây an, hễ thành công rồi, đều đặng phong thưởng. » Chư tướng thấy đều vâng mạng, tình nguyện liều thác mà giúp nhau. Tế Tuân bèn phân ra ai về bộ trướng nấy. Quân về Tây an phi báo ; Trương Lam thất kinh, liền nhóm hết chư tướng mà nói rằng : « Cảnh Yểm muốn đánh thành ta, bọn ngươi hãy đề phòng cho cẩn thận. » Chư tướng vâng lịnh, ngày đêm kiên thủ. Đến kỳ nhằm lúc nữa đêm, Cảnh Yểm liền khiến quân sĩ ăn cơm cho no rồi lên ngựa mà đi.

Ngày thứ, trời vừa sáng ra, binh kéo đến gần thành Lâm tri. Hộ quân là Tuân Lương dâng kế rằng : « Tướng quân phải đánh Tây an cho mau, chớ để cho họ lập mưu rồi thì lại khó phá hơn nữa. » Cảnh Yểm nói : « Chẳng phải vậy đâu, Tây an nghe binh ta đến, thì chúng nó ngày đêm phòng bị, còn Lâm tri chưa hay phải thâu trước đi, vì bọn ấy hễ thấy binh ta kéo đến, thì tự nhiên kinh sợ mà loạn, trong nửa ngày thì ắt phá xong, hễ phá Lâm tri rồi thì Tây an cô thế, lại thêm Trương Lam với Trương Bộ ở cách nhau xa lắm, cứu nhau không đặng, nếu va hay đặng, thì ắt trốn chạy về Cực, như vậy có phải là mình đánh một chỗ mà đặng hai không, nếu đánh Tây an trước thì thành ấy chắc lắm, trong một lúc khó lấy cho đặng, nếu cứ đánh hoài, thì phải hao binh chiết tướng, dẫu có lấy đặng đi nữa, thì Trương Lam ắt dẫn quân chạy về Lâm tri mà hiệp lại thì ắt có thế, bọn ta phải bị bớt mũi nhọn : cho nên hễ hành binh thì phải cho biết người hư thiệt thì mới thắng đặng. » Chư tướng nghe nói thảy đều khen rằng : « Tướng quân thiệt là thần toán. » Cảnh Yểm bèn khiến Trần Tuấn dẫn binh năm muôn ra mai phục nơi phía Tây gần chơn núi, hễ nó thua thì ắt do phía Tây mà chạy qua phía Đông ; lại khiến Tuân Lương dẫn binh hai muôn ra phía Tây san lên nơi chỗ gò cao coi chừng, hễ nó gần đến thì hươi cờ làm hiệu, binh phục của Trần Tuấn phải áp ra mà chận đường về. Bọn ta ở sau mà chận thì ắt bắt đặng. » Chư tướng vâng lịnh đi liền.

Ngày ấy Cảnh Yểm bổn thân thống lãnh đại binh hai mươi muôn phân làm năm đội kéo tới bên thành bày ra trận thế khiêu chiến. Em của Trương Bộ là Trương Thọ thấy binh Hớn vây đánh, trong lòng bấn loạn liền mang giáp lên ngựa ra thành rước đánh. Hai bên giáp trận, Cảnh Yểm nói với Trương Thọ rằng : « Tiểu tướng biết sự chết chăng ? » Trương Thọ bèn mắng rằng : « Thất phu tiểu khấu, mi có tài chi mà dám nói lớn lối như vậy, trong hai hiệp ta quyết phân thây mi ra làm muôn đoạn. » Cảnh Yểm cả giận huơi đao

đến đánh. Hai tướng đánh nhau, ước đặng vài hiệp. Trương Thọ thua chạy, Cảnh Yểm xua binh đuổi theo, Trương Thọ thấy thế bức lắm, bèn bỏ thành do theo phía Tây mà chạy. Tuân Lương thấy chạy đến gần, liền phất cờ lên, binh phục của Trần Tuấn ào ra chận lại, Trương Thọ muốn trở chạy lại phía sau, Cảnh Yểm đón lại, hai phía đánh dồn, Trương Thọ đánh liều mà xông ra trận, bị Trần Tuấn giục ngựa xốc tới, đâm nhằm hông một thương, Trương Thọ té nhào xuống ngựa, binh cũng chết chẳng biết số nào mà kể, còn sót lại bao nhiêu thảy đều hàng đầu. Cảnh Yểm bèn giong chiêng thâu binh vào thành mà nghỉ, Trương Lam nghe đặng tin ấy thì thất kinh bèn dẫn hết binh tướng chạy qua đất Cực. Quân về phi báo Cảnh Yểm cười rằng : « Thiệt quả chẳng khỏi như lời của ta liệu trước. » Nói rồi liền truyền lịnh chẳng nên đi đánh đất Cực, nếu Trương Bộ có đến thì phải giữ thành mà khích ra.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Trương Lam chạy về đến đất Cực vào ra mắt anh mình là Trương Bộ mà khóc và tỏ hết các việc lại. Trương Bộ cả kinh than rằng : « Từ ta giao binh chiếm cứ phía Đông hơn mười hai quận, chưa từng sai thất, nay gặp lũ giặc nầy nó đã giết tay chơn của ta, rồi lại chiếm cứ thành trì của ta, không giận sao đặng. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Cảnh Yểm cứ thành lại muốn tranh phuông với Đại vương, binh mã thảy đều chỉnh bị, xin Đại vương liệu lấy. » Trương Bộ nghe báo cười rằng : « Sánh như binh Vưu Lai và Đại Đơn đông hơn mười muôn mà ta phá dễ như chơi, huống chi là binh của Cảnh Yểm đã ít mà cũng đã mệt mỏi rồi, có đủ chi đâu mà sợ. » Nói rồi bèn hiệp binh lại với em ruột là Trương Lam và Trương Hoằng, cùng với tướng đầu đảng của Đại Đơn là Đồng Dị, cộng hết thảy được hai mươi muôn, kéo rốc qua Lâm tri mà đánh Cảnh Yểm. Binh đến phía Đại thành, liền bố trận ra ; Cảnh Yểm hay đặng, bèn dẫn binh tướng đi trước, ra tới Tri thủy vừa gặp binh Đồng Dị muốn đánh. Cảnh Yểm bèn nghĩ lại, muốn làm cho lụt bớt mũi nhọn, thì Trương Bộ chẳng dám tới

nữa ; nên làm bộ binh yếu cho Trương Bộ khinh khi, bèn lui binh về Tiểu thành nhận ở trong thành mà dụ vào đánh. Trương Bộ thấy Cảnh Yểm lui binh rồi thì nói rằng : « Tiểu tướng há dám đánh với binh lớn hay sao, hễ nó thấy ta thì nó đã chạy rồi. » Nói rồi liền đốc binh thừa thế đuổi theo, hai đàng gặp nhau, Lưu Hâm bèn ra ngựa nói với Trương Bộ rằng : « Lũ giặc rừng, chưa biết chết sao, còn dám xuất binh đối trận, nếu ta bắt đặng thì ắt chém đầu. » Trương Bộ nói : « Giao long gặp nước cạn bị tép khi, ngươi là một đứa vô danh tiểu khấu, đánh chẳng tới ba hiệp, lại dám khoe miệng với ta sao, hãy lui về cho mau kêu Cảnh Yểm ra đây mà đánh với ta. » Lưu Hâm cả giận, hươi thương đâm tới, hai tướng đánh nhau trước đặng mười hiệp chưa phân hơn thua, Cảnh Yểm ở nơi cung cấm Tề vương trên Huờn đài mà xem, ngó thấy Lưu Hâm đánh với Trương Bộ, bèn dẫn bọn Trần Tuấn phân binh làm hai đạo xông ra đánh tiếp ; binh Trương Bộ cả thua, Trương Lam chạy qua phía Đông, bị Trần Tuấn chận lại đánh chưa đặng vài hiệp, Trần Tuấn bèn hét lên một tiếng đâm Trương Lam một thương tê nhào xuống ngựa. Trương Hoằng ngó thấy giục ngựa đến cứu, Trần Tuấn ra sức nhắm ngay phía sau ót Trương Hoằng đâm tới một thương, Trương Hoằng né khỏi, đánh đặng chừng ba hiệp, Trương Hoằng liệu đánh không lại, liền quày ngựa chạy dài, Lưu Hâm giương cung lắp tên, ở đàng kia bắn lại trúng ngay vào miệng Trương Hoằng nhào đầu xuống ngựa mà chết ; ba quân vỡ tan chạy ráo. Trương Bộ bèn dẫn binh lui lại. Bọn Cảnh Yểm xua binh đuổi nà theo đến Đông thành ; Trương Bộ thấy binh theo đã gần, liền giương cung lắp tên, nhắm ngay mặt Cảnh Yểm mà bắn ; Cảnh Yểm liền lấy đao đỡ hất ra, rồi giục ngựa xốc tới. Trương Bộ quày ngựa lại đánh, hai người đánh nhau chừng mười hiệp ; Trần Tuấn và Lưu Hâm ào tới, hai phía đánh vây. Trương Bộ lại xông ra mà chạy. Trần Tuấn vừa muốn đuổi theo ; Cảnh Yểm nói : « Chẳng nên, hôm nay

TIMSACH.COM.VN

binh mã mệt mỏi, để mai sẽ đánh. » Liền gióng chiêng thâu binh nghỉ ngơi.

Ngày ấy Hớn đế đang ở nơi đất Lỗ, nghe Cảnh Yểm đang đánh với Trương Bộ, liền dẫn đại binh đến cứu, mà đi chưa đến. Trần Tuấn hay đặng bèn nói với Cảnh Yểm rằng : « Binh giặc tuy bại một trận mà binh mã chúng nó hãy còn thạnh lắm, bọn ta phải nghỉ binh mà chờ chúa thượng đến rồi sẽ đánh đặng chăng ? » Cảnh Yểm nói : « Thừa lúc xe giá gần đến, mình là đạo tôi con, lẽ phải sắm trâu dọn rượu mà đãi bá quan, chớ sao lại lấy giặc mà đợi chúa. » Bèn chẳng nghe lời Trần Tuấn, dẫn binh ra đánh. Hai bên giáp trận Tuần Tuấn nói với Trương Bộ rằng : « Loài thất phu, hãy xuống ngựa mà đầu cho sớm, ta sẽ bảo cử cho ngươi, chớ đợi đến bị bắt mà chém đầu thì ăn năn đã muộn. » Trương Bộ mắng rằng : « Đứa tiểu nhơn, mới cậy may mà thắng đặng một trận, đã khoe mình, hôm nay ta quyết đánh liều cho rõ hơn thua. » Nói rồi liền giục ngựa xốc tới, hai bên đánh vùi với nhau ước đặng mười hiệp, chẳng phân hơn thua, Cảnh Yểm xông ra đánh tiếp, hai bên chiêng trống rền trời, quân reo dậy đất, đánh thôi, từ sớm mai cho đến tối mà chưa phân thắng bại, binh chết vô số, dưới hào thành thây chất gần đầy, Cảnh Yểm biết Trương Bộ đã mệt mỏi, bèn lui binh lại núp nơi hai bên đàng, chờ cho lui ra thì đón mà đánh. Khi Trương Bộ thấy Cảnh Yểm lui binh, liền dẫn binh tàn mà chạy. Cảnh Yểm bèn phất cờ lên, binh đều dậy vùa giết, binh Trương Bộ hoảng kinh, quăng cờ bỏ trống tìm đường mà chạy. Cảnh Yểm và chư tướng theo đến Củ mụi, hơn tám mươi chín dặm, thây nằm chật đất, thâu đặng khí giới và đồ trí trọng rất nhiều, còn Trương Bộ chạy tuốt về Cực đô. Cảnh Yểm bèn thâu binh trở lại.

Khi Hớn đế xe giá đến Lâm tri bọn Cảnh Yểm đều dắt nhau ra nghinh tiếp ; Hớn đế vào thành ngồi yên rồi, bọn Cảnh Yểm thấy đều làm lễ bái kiến, các việc xong rồi, Hớn đế bèn nói với Cảnh Yểm rằng : « Trẫm nghe khanh đánh với

lũ giặc, chưa đặng thắng trọn, nên Trẫm phải đến đây mà giúp sức với khanh. » Cảnh Yểm nói : « Tôi lãnh sắc chỉ của Bệ hạ ra trừ quân tặc, ngày đêm hằng đáo đáo trong lòng, song chưa làm cho yên trong thiên hạ đặng, để cho chúa thượng phải nhọc lòng lo, nay nhờ phước lớn của Bệ hạ cho nên đạo tặc đã bình, duy còn có một mình Trương Bộ, chạy qua Cực đô, xin để cho tôi đi đánh một trận nữa mà dẹp cho yên. » Hớn đế nghe nói cả mừng, bèn nói rằng : « Xưa Hàn Tín phá Lịch hạ mà khai cơ, nay Tướng quân đánh Chúc a mà phát tích, cũng đều là cõi đất Tề, công lao cũng mười tượng. Song Hàn Tín lấy đất của kẽ đã đầu rồi, còn Tướng quân thì đánh với giặc mạnh, cái công ấy lại càng hơn Hàn Tín nữa ; vả lại Điền Hoành trước nấu Lịch Sanh, sau đầu Cao đế, mà Cao đế lại cho làm Vệ úy, chớ chẳng lấy làm thù. Nay Trương Bộ cũng đã giết Phục Long, nhưng mà chừng hắn có đến hàng đầu thì Trẫm cũng phong cho hắn làm Đại tư đồ, cho khỏi sự oán thì cũng giống như việc của Cao đế, còn Tướng quân lúc trước tại Nam dương, đã lập nên chức lớn, mà còn lấy làm việc tầm thường, tuy vậy mà hễ là có chí thì việc ắt nên. » Nói rồi liền khiến dọn yến nhóm hết quần thần mà khao thưởng ba quân.

Qua bữa sau Cảnh Yểm lại kéo binh qua lấy Cực đô, Trương Bộ hay đặng liền mang giáp lên ngựa dẫn binh ra thành rước đánh, hai bên giáp trận, chiêng trống vang dậy, đánh đặng chừng mười hiệp, Trương Bộ thua chạy về trận, vừa muốn vào thành, bị Trần Tuấn đón lại, đánh nhau chừng mười hiệp, Cảnh Yểm dẫn quân xông vào vừa giết, Trương Bộ cả thua, liền dẫn binh tàn liều thác xông ra, chạy thẳng qua Bình thọ. Tô Mậu hay đặng liền dẫn binh mã hơn muôn ngoài đến cứu, Hớn đế bèn sai người đi hiểu dụ cho Trương Bộ và Tô Mậu hay rằng : « Nếu chém đặng nhau rồi đến mà đầu hàng, thì đặng phong làm Liệt hầu, thưởng thêm ngàn vàng » Trương Bộ bèn nghĩ thầm rằng : « Nay binh Hớn thế

lớn,còn ta thì đã có cùng, đánh sao cho lại, chi bằng đầu hàng cho khỏi nhọc binh mệt tướng. » Nghĩ rồi bèn thừa lúc ban đêm, tuốt vào trướng chém Tô Mậu, xách thủ cấp đến dinh Cảnh Yễm mà đầu hàng. Cảnh Yễm cả mừng, bèn khiến đi rước Hớn đế vào Cực thành. Trong thành ấy có dựng mười hai cây cờ hiệu của mười hai quận, khiến binh quận nào đứng theo cờ nấy, điểm hết lại thì còn hơn mười muôn, đồ trí trượng cũng nhiều ; Cảnh Yễm bèn tâu với Hớn đế, xin phong cho Trương Bộ làm An kỳ hầu, còn kỳ dư quân sĩ đều bãi hết về làng. Rồi đó Cảnh Yễm bèn dẫn binh đi đánh Ham dương, những bọn giặc Ngũ hiệu, nghe binh Cảnh Yễm đến, thảy đều qui thuận. Từ ấy đất Tề mới an, liền thâu binh trở về Kinh sư.

Nói về Ngôi Hiêu, ngày kia nhơn lúc rảnh rang bèn hỏi Bàng Bưu rằng : « Xưa nhà Châu mất, chiến quốc đều tranh nhau hơn mấy đời mới yên, cũng là nhờ miệng lưỡi của Tô Tần với Trương Nghi, mà làm cho vua đặng hưng. Nay ta muốn bắt chước mà làm theo đặng chăng ? » Bàng Bưu nói : « Nhà Châu mà hưng suy, sánh với nhà Hớn thì khác nhau xa lắm, nhà Châu trước có năm đẳng, chư hầu tùng chánh, thì gốc rễ đã nhỏ, mà nhành lá lại lớn, cho nên mới có sự tung hoành như vậy thì đã phãi rồi ; chớ nay nhà Hớn đã lấy nhà Tần, rồi chế cãi ra mà lập quận huyện thì duy có chúa mới đặng có oai quyền, chớ tôi không có bĩnh cán. Đến đời vua Thánh đế giả mượn người ngoài, lần xuống đến vua Ai đế, Bình đế, mối nước vẫn vơi, con nối muộn màng, cho nên Vương Mãng mới đặng chuyên trào chánh, chiếm đoạt ngôi vua, ấy là nguy tự nơi trên, mà hại xuống đến dưới, trong mười năm dư trong ngoài loạn lạc, xa gần đều phãn, xưng vương tiếm hiệu chẳng biết là bao nhiêu, lại gọi rằng họ Lưu chẳng đồng mưu nên từ đi, nay những anh hùng hào kiệt mà chiếm cứ châu quận ấy, đều chẳng có cái nghiệp cho bằng lục quốc, bá tánh lại ngưỡng mộ nhà Hớn,vì biết nhà Hớn ắt sẽ hưng binh lại. »

(*Xem tiếp tập 14*)

Tập 14

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi tám

Nghĩa sĩ thuật sớ luận hưng vong
Trung thần nhứt thị nan Tôn Thế.

Ngôi Hiêu nói : « Người nói cái thế của nhà Châu và nhà Hớn thì phải rồi, ngặt vì ta thấy những kẻ ngu dều làng xăng giành lập với họ Lưu cũng nhiều, nếu như vậy mà gọi nhà Hớn hưng lại chẳng là sai rồi ; xưa nhà Tần mất con hươu, Lưu Quí rượt mà bắt, lúc ấy dân đà biết nhà Hớn hưng chưa? » Bàng Bưu thấy Ngôi Hiêu cường biện làm vậy, bèn làm lời Vương mạng luận mà dâng lên.

Lời luận rằng :

« Xưa vua Nghiêu nhường ngôi cho vua Thuấn, thì có « nói rằng : Lịch số của trời tại nơi mình ngươi. Sau vua « Thuấn lại nhường cho vua Võ, lần lần cho ông Tắc ông « Khế, ấy là người giúp nhà Đường, Ngu đến Thang, Võ, « mà có thiên hạ, họ Lưu vâng theo vạt vua Nghiêu, vì « vua Nghiêu cứ lấy hỏa đức mà Hớn cũng noi theo, có « cái điềm Xích đế cho dân thấy. Vua Cao Tổ dấy binh lúc « còn áo vải, mà chẳng thông cớ chi, lại lấy sự thiên hạ « đuổi hươu, ai mau chơn thì đặng mà sánh, song chẳng « biết xét thần khí có mạng, chớ không phải là lấy tri lực « mà cầu đặng. Than ôi ! Cho nên đời nầy loạn thần tặc « tử mà nhiều, ấy là tại nơi không hay vật những kẽ cơ

TMSACH.COM.VN

« hàn đới khát, thì cái chỗ muốn bất quá chừng một lượng
« cùng hai, rồi cũng phải chết đường chết sá, ấy là kẻ bần
« cùng, cũng còn có mạng thay, huống chi là sang làm Thiên
« tử giàu có bốn biển, thần minh giúp đỡ, không có mạng
« mà mong tưởng đặng sao, cho nên dõng như Hàn Tín,
« Anh Bố, cường như Bành Việt, Hạng Võ, nên như Vương
« Mãng, song rốt rồi, kẽ bị chém, người bị giết, kẻ bị nấu,
« người tự vận, người lại bị làm tương, huống chi là mấy
« chú ngu muội bây giờ, mà muốn giành ngôi trời sao? Xưa
« mẹ Trần Anh thấy Trần Anh gia thế bần tiện, mà muốn
« giàu sang thì gọi là bất tường, nên không cho Trần Anh
« làm vua. Còn bà Lãng Mẫu biết nhà Hớn ắt đặng thiên hạ,
« nên liều mình mà thác. Bởi vậy cho nên hễ làm việc chi
« thì phải cho thông sự lý, cho rõ kiết hung, toàn tông tự
« muôn đời, để công danh ngàn thuở, huống chi mình là
« bực đại trượng phu, sao chẳng xét việc cùng thông bởi
« nơi mạng, tánh dữ tại nơi người. Anh Mẫu biết suy, Lãng
« Mẫu biết hưng, xét trong hai bà ấy, thì việc Đế vương cũng
« dễ mà quyết rồi. Lại thêm xưa vua Cao Tổ khoan nhơn
« minh trí, lại biết dụng người, nhả cơm mà dùng kế Tử
« Phòng, vãy tóc mà nghe mưu Lịch Sách, dùng Hàn Tín
« là kẽ nghèo hèn, thâu Trần Bình là người vong mạng, anh
« hùng ra hết sức, trí sĩ dụng hết mưu, nhờ đó cho nên Cao
« Tổ mới lập nên đế nghiệp, còn những điềm lành ứng ra
« không biết bao nhiêu mà kể. Cho nên Hoài Âm và Lưu
« Hậu đều gọi là trời cho, chớ không phải là sức người.
« Hễ anh hùng thì phải xét mấy điều ấy, thấy biết như Lãng
« Mẫu và Anh Mẫu, đừng làm như Hàn Tín và Anh Bố;
« đặng vậy thì để phước cho cháu con, và hưởng lộc trời mới
« trọn lâu dài. Tôi là Bàng Bưu, cúi đầu trăm lạy mà dâng
« lời luận nầy. »

Ngôi Hiêu đọc bài luận ấy rồi, bèn nói với Bàng Bưu rằng : « Nếu luận như khanh vậy thì xưa những mấy vì Đế vương đều phải bói trước rồi mới dấy hay sao ? » Bèn chẳng

nghe theo lời, bỏ lui ra sau điện. Bàng Bưu thấy can gián đã ghe phen mà không đặng, bèn lén trốn ra thành, tuốt qua Hà tây, khiến người thông báo cho Đậu Dụng hay. Đậu Dụng rất vàng ra rước vào nha, làm lễ ra mắt nhau rồi mời ngồi xuống mà nói chuyện. Đậu Dụng nói : « Hiền sĩ nhọc nhằn chẳng nài đường xa mà đến, ắt có việc chi chăng ? » Bàng Bưu nói : « Vì tôi ghe phen can gián Hiêu tặc mà hắn chẳng nghe lời, nên phải bỏ trốn qua đây mà tá trợ Hiền tể, xin ngài nạp dụng. » Đậu Dụng cả mừng nói : « Ý tôi muốn qua lấy phía Đông, ngặt vì cách trở Hà tây xa xuôi, liệu làm sao ? » Bàng Bưu nói : « Đại trượng phu thì phải cho lỗi lạc, quyết ý mà làm, chớ có phân hai như vậy, mà hư cái chí đi. Nay Hớn đế oai nghi đã tỏ, lấy nhơn trí mà đải người, thiệt là vua có đức, còn Hiền tể là người tinh thông thời vụ, bác lãm cổ kim, quyết sự họa loạn, xét việc hưng suy, há để mà yêm tệ lâu ngày, chẳng cho đời dùng đặng hay sao ? Xưa nước Lương vua Huệ vương, thầy Mạnh còn chẳng nài xa xuôi ngàn dặm mà đến thay, huống chi một cái cỏi Đông quận nầy. » Đậu Dụng nghe nói cả mừng, bèn cầm lại để nghĩ nơi trong trướng, mà trù mưu quyết kế với nhau, lấy làm kính chuộng.

Nói về Ngôi Hiêu, càng ngày càng ló mòi gian nịnh quỉ trá, bề ngoài thì làm bộ cho thuận lòng người, còn bề trong thì rất nên hiểm độc. Ngày kia thương nghị với một người biện sĩ là Trương Huyền rằng : « Ta muốn bắt chước theo cách Trương Nghi với Tô Tần, ngặt không tìm đặng người, nay muốn cậy hiền sĩ qua Hà tây mà nói cho Đậu Dụng xiêu lòng, đặng kết liên mà hiệp binh với nhau, ý ông tưởng ra thế nào ? » Trương Huyền nói : « Tôi tuy không cường biện đặng như Trương Nghi với Tô Tần, song có mạng Chúa công sai khiến, tôi há dám sợ nhọc mà từ chối hay sao ? » Liền bái biệt lên ngựa mà đi. Ngôi Hiêu theo đưa ra khỏi thành rồi mới trở lại. Còn Trương Huyền đi đến Hà tây, khiến người vào thông báo. Đậu Dụng rước vào, làm lễ ra mắt nhau xong

rồi, mới ngồi lại mà nói chuyện. Đậu Dụng bèn hỏi rằng : « Hiền sĩ đến đây có việc chi chăng ?» Trương Huyền nói : « Tôi đến đây chẳng có ý chi khác, thiệt là đến mà làm cho Hiền tể dấy nghiệp. » Đậu Dụng nói : « Tôi là một kẻ dung tài, dám đâu xứng tài mà làm cho nổi, dẫu cho làm nổi đi nữa, thì cái thế lực cũng không đủ. » Trương Huyền nói : « Hiền tể chớ nên nghi ngại, rất đỗi là vua Canh Thủy, sự nghiệp đã thành, mà rồi còn phải mất, ấy là trong một họ chẳng còn hưng lại nữa, nay mình là anh hùng, thì phải chủ trương, chớ để thất cái cơ hội nầy, đầu sau có ăn năn cũng không kịp. Vả nay hào kiệt dậy đều, thư hùng chưa quyết, mỗi người đều chiếm cứ bờ cõi, hiệp tùng với Lũng Thục, cao thì làm như lục quốc, mà thấp cũng làm đặng Húy Đà. » Đậu Dụng nghe nói làm thinh, dụ dự chưa quyết, bèn nói rằng : « Xin để cho tôi nghỉ lại. » Trương Huyền từ biệt lui về : Đậu Dụng bèn triệu hết bọn hào kiệt, cùng các quan Thái thú mà nghị kế. Trong bọn ấy những kẻ biết việc đều nói rằng : « Nhà Hớn nối theo vận vua Nghiêu cũng đã lâu dài, nay những Hoàng đế tánh hiệu thấy trong đồ thơ, từ đời trước những thầy Bác vật cùng đạo thuật, Cốc Tử và Hạ Lương, đều có chữ rõ ràng nhà Hớn còn thọ mạng lại nữa, cho nên Lưu tử Tuấn đổi danh tự lại, cho ứng lời chiêm ấy, khi rốt đời Vương Mãng rồi, lại có thầy đạo sĩ đứng nơi cửa Tây môn mà nói rằng : Lưu Tú đáng làm Thiên tử. Những phe đảng của Lưu tử Tuấn mưu lập va lên, việc lậu ra mà bị giết ; sau lại có lời sấm rằng : Lưu Tú là chúa của bọn người đó. Thiên hạ đều biết hết, trừ cái điềm trời ra lấy theo việc người mà luận, thì nay cũng có nhiều người xưng đế, nhưng mà Lạc dương đất cát rất rộng, binh dấy lại mạnh, hiệu lịnh rất minh, xem cái điềm trời rồi xét cái việc người, thì họ khác ắt chẳng nên đặng. » Đậu Dụng nghe nói rất mừng, bèn với những quan Thái thú các quận thương nghị tính theo phía Đông.

Qua năm Kiến vỏ thứ năm, sai quan Trưởng sử là Lưu Huân, đem thơ qua Lạc dương.

Nói về Hớn đế nghe đất Hà tây dân ở đông đảo, tiền của dẫy đầy, lại thêm liền với Lũng Thục ; nên muốn chiêu hàng đặng có bức Ngôi Hiêu và Công tôn Thuật. Ngày kia sai sứ đem thơ cho Đậu Dụng, đi dọc đường vừa gặp Lưu Huân bèn dắt nhau về trào bái kiến vua mà thuật việc ấy lại, Hớn đế cả mừng, liền khiến dọn yến thết đãi Lưu Huân. Ăn uống xong rồi liền ban ấn và thơ cho Lưu Huân, khiến đem về cho Đậu Dụng. Lưu Huân lạy tạ ơn vua, rồi từ biệt ra trào lên ngựa về đến Hà tây, vào ra mắt Đậu Dụng, dâng thơ và ấn lên. Đậu Dụng tiếp lấy mở ra mà xem.

Thơ rằng :

« Chế chiếu làm Hà tây Ngủ quận đại tướng quân, nghĩ « vì Tướng quân trấn thủ chốn giái biên, năm quận binh mã « tinh cường, kho đụn đầy đủ, dân sự giàu thạnh, ngoài « thì Khương Hồ nếp phục, trong thì bá tánh mông ơn, oai « đức rãi đều, Trẫm lấy làm trông mến, ngặt vì xa xuôi cách « trở, khó nỗi tin tức vãng lai, nay mong sai Trưởng Sử dâng « thơ cho Trẫm, nên mới rõ Tướng quân hậu ý.

« Nay Ích châu có Công tôn Tử Dương, Lũng Hữu có « Ngôi tướng quân, tuy là tranh đất Thục mà đánh với nhau, « chớ quyền lại nơi Tướng quân, hai bên đều có khinh trượng, « lấy theo đó mà nói, hễ là hậu đãi nhau rồi thì há đi đo « lường sao ? Nay các việc Trưởng Sử đều thấy, Tướng quân « đều biết vì vương mà hưng, ấy là ngàn năm hội có một « lần ; Trẫm với khanh không phải là giành lấn chi nhau, nay « mà nghị đây đặng bức Ngôi Hiêu, chế bảy quận, hễ là vì « vương thì chia đất chớ chẳng chia dân, mình thích lấy việc « mình mà thôi. Nay Trẫm dùng huỳnh kim hai trăm cân « mà thưởng cho Tướng quân, lại phong cho Tướng quân làm « Ích châu mục. Tướng quân hãy tuân lấy. »

Đậu Dụng đọc rồi cả mừng, từ đó một miệt Hà tây đều khen Hớn thiên tử là người thấy rõ việc ngoài xa muôn

đặm. Rồi đó Đậu Dụng bèn làm thơ sai Lưu Huân đem về Kinh sư mà dâng cho Hớn đế.

Thơ rằng :

« Tôi là Đậu Dụng, may đặng nhờ Tiên hậu nên đặng « mông ơn mà làm ngoại thích, mấy đời đều hưởng hai ngàn « thạch, qua đến đời tôi, lãnh đặng chức Tướng quân giữ gìn « một góc đất, lấy chắc chắn thì dễ vì lời, lấy nạp ngay thì « dễ vì sức, tôi e thơ nói không đặng hết lời, nên phải sai « Lưu Huân qua mà nói cho rõ việc tâm phúc, vì trong thơ « Chúa công nói rằng Thục, Hớn hai chúa, chia ba chơn vạc ; « tôi tuy bất tài, chớ cũng biết điều lợi hại và sự nghịch thuận, « há đi bội chơn chúa mà thờ kẽ gian ngụy, bỏ tiết trung « trinh mà làm điều nghiêng ngữa, bỏ cơ nghiệp gần nên mà « cầu cái lợi vô ích hay sao ? Trong ba kẽ ấy là kẽ cuồng phu, « tôi có đâu lại theo mà làm chi, bởi vậy cho nên tôi phải sai « người tâm phúc của tôi về trào mà tâu cho rõ điều tâm sự, « xin Chúa thượng soi xét. »

Hớn đế xem thơ rồi cã mừng, bèn khen rằng : « Đậu tướng quân thiệt quã có lòng trung với nước. » Nói rồi liền cho Lưu Huân về nói lại với Đậu Dụng, đặng có hội hiệp mà tấn binh. Lưu Huân lạy tạ từ biệt ra trào lên ngựa tuốt về Hà tây, vào ra mắt Đậu Dụng mà thuật hết các việc lại. Đậu Dụng biết ý vua, bèn sai sứ đem thơ qua Lủng hữu mà trách Ngôi Hiêu rằng :

« Kính vì Tướng quân nước giàu chánh trị ; tướng sĩ đều « thuận phục, ấy là gặp buổi khải hội, và lúc nước nhà bất « lợi ; thủ tiết chẳng dời, vâng thờ bổn trào, sau sai con là « Bá Xuân đem thân về giúp nước, thiệt lòng như vậy, cũng « đáng mà bắt chước theo, tôi rất nên khâm phục cao nghĩa, « tình nguyện tùng sự theo Tướng quân là vì mấy điều ấy. « Nay tôi lại nghe Tướng quân đà cãi tiết, bỏ nghĩa chúa « tôi, muốn phân tranh trên dưới, vậy thì cái công bấy lâu « nay thảy đều bỏ hết, há chẳng tiếc sao ? Bởi kẽ chấp sự

« tham công mà dày mưu nên mới ra như vậy, tôi lấy làm
« giận. Vừa nay địa thế Tây châu nguy bức, người lìa binh
« tan, để mà phục theo người, chớ khó mà lập cho mình,
« thoảng như sơ thất, thì khó mà lập lại ; tôi nghe Tướng
« quân muốn hiệp với Công tôn Thuật mà dấy việc, sao
« gọi rằng chắc. Phàm hễ lấy chỗ kết chưa chắc mà làm
« rào giậu, ỷ chỗ cứu xa, mà khinh chỗ giặc gần, thì tôi
« chưa thấy có lợi bao giờ. Tôi có nghe kẻ trí thì chẳng
« nghe chúng mà dấy việc, kẻ nhơn chẳng trái nghĩa mà
« lấy công. Nay Tướng quân lấy nhỡ mà đánh với lớn, thì
« cái lợi thể nào ? Bỏ con mà lo công, thì cái nghĩa thể nào ?
« Ban đầu thì Tướng quân day mặt phía Bắc, lòn cúi mà thờ
« bổn trào, mà phục sự, thì đã phải rồi ; ai dè sau lại phản
« phúc mà nghịch lại. Từ ngày Tướng quân dấy binh đến nay,
« thành quách đều hóa ra tro bụi, sanh dân đều sa nơi ngòi
« rảnh, nay mà còn lại đó đều là đao thương, chưa động tới
« chớ cũng chưa biết ngày nào. Nay thương tật chưa lành,
« tiếng khóc vang chưa dứt, mà Tướng quân lại rủ chuộng theo
« chỗ khó, cũng như có ghẽ mà không lo xức thuốc, lại bươi
« xé cho lở thêm ra nữa, những kẽ dung phu còn chẳng
« nỡ, huống chi là người nhơn. Tôi có nghe rằng : Lời ngay
« trái tai, lấy lời phải mà khuyên người ắt mang tiếng oán,
« song nghĩ vì điều phải cũng nên làm, xin Tướng quân xét
« lại. »

Ngôi Hiêu xem thơ rồi làm thinh ngẫm nghĩ ; song cứ ỷ mình có trí, thường hay sánh với Tây Bá, nên chẳng nghe theo. Lúc ấy có một người tướng tên là Vương Nguơn, thường hay gọi rằng thiên hạ nên hư chưa ắt, cho nên chẳng muốn thờ ai, bèn dâng kế cho Ngôi Hiêu rằng : « Xưa vua Canh Thũy đóng đô nơi phía tây, bốn phương đều qui phục, thiên hạ đều gọi rằng lúc thái bình, ai dè chẳng bao lâu mà còn bại hoại ; nay Đại vương phía Nam có Tử Dương, phía Bắc có Văn Bá, lựa phải nghe chi lời đứa hủ nhu mà bỏ cái cơ nghiệp ngàn vàng, đặng cầu kế vạn toàn ; ấy là noi theo

dấu nghiêng xe đó, chẳng nên làm đâu. Nay nước giàu dân thạnh, tướng mạnh binh ròng ; phía Bắc thì thâu Tây hà và Thượng quận, còn phía Đông thì thâu lấy đất Tam phụ, án theo tích cũa nhà Tần mà gầy dựng san hà, tôi xin đem một viên đất bùn mà phong Hàm cốc quan cho Đại vương, ấy là kế muôn đời đó, nếu chẳng đặng vậy thì cứ nuôi ngựa nghỉ binh, giữ gìn quan ải cho bền lâu, chờ cho bốn phương sanh biến, rồi sẽ toan lập nghiệp vương, dẫu cho chẳng nên nghiệp vương, thì cũng đủ mà làm nghiệp Bá ; nếu nghe theo lời đứa hủ nhu, thì cũng như trùng dế, xin Đại vương xét lại. » Ngôi Hiêu nghe nói rất mừng, bèn y theo kế mà làm, liền sai người đi cứ mấy chỗ hiểm yếu, lo chiêu binh mãi mã đặng cử đồ đại sự. Từ ấy những người trưởng giả đều lần lần đi hết.

Nói về Phùng Dị, cai trị đất Quan trung tính trọn ba năm, nhơn nghĩ vì ở ngoài lâu năm, không an trong lòng, bèn sai người về Lạc dương dâng thơ cho vua rằng : mình tưởng nhớ triều đình, nên muốn xin về cho gần, mà Hớn đế không cho. Sau có người dâng sớ cáo với Hớn đế rằng : « Phùng Dị oai quyền trượng lắm, bá tánh phục lòng, đều gọi Phùng Dị là Hàm dương vương. » Hớn đế thấy sớ tâu làm vậy, thì e Phùng Dị sanh biến, liền sai người đem tờ sớ ấy vào Quan trung cho Phùng Dị xem. Phùng Dị thấy vậy thì sợ sệt chẳng an, liền viết một phong thơ sai người đem về kinh sư mà bái tạ vua.

Thơ rằng :

« Tôi vẫn là kẻ ngu sanh, nay gặp lúc thọ mạng đặng « dự vào hàng ngũ, mong ơn ban ngôi Đại tướng, thưởng « đến tước Hầu, thì đã quá rồi, nay lãnh nhậm ở ngoài « đặng lập chút công, cũng nhờ triều đình lo lắng, chờ tôi « không chỗ bì kịp, tôi nghĩ lại trong mình, thì duy nhờ « chiếu sắc, cho nên mỗi trận đều đặng lập chiến công theo « như ý muốn, tôi chưa hề quên ơn triều đình soi rỏ, vả « lại đương lúc đao binh rối loạn, hào kiệt dậy đều, tôi « nương theo thánh chúa, trong lúc nghiêng nghèo mà còn

« chưa dám sai lỗi điều chi thay, huống chi nay thiên hạ đã « bình định, phân biệt tôn ti, lại mông ơn thánh chúa ban « tước vị đế cao nên tôi cũng quyết vùi thân cho toàn chung « thủy, nay thấy tờ sớ mà chúa thượng cho tôi xem đây, thì « tôi lấy làm run rẩy sợ sệt chẳng cùng, nhờ ơn minh chúa « xét rõ cho ngu thần, nên mới dám dàng bức thơ nầy mà tự « trần ngay vạy. »

Hớn đế xem thơ rồi, thì sợ e Phùng Dị chẳng đặng an lòng, bèn khiến người đem chiếu ra mà an ủi rằng : « Tướng quân với Trẫm, nghĩa tuy là chúa tôi mà ơn cũng như cha con, có hiềm chi mà phải sợ. »

Qua năm Kiến Vỏ thứ năm mùa xuân, Phùng Dị về Kinh sư vào trào bái kiến xong rồi. Hớn đế bèn nói với các quan rằng : « Lúc ta mới dấy binh, thì nhờ có chũ bộ vì ta mà vạch mẽo chông gai, nên mới đặng bình định đất Quan trung. » Nói rồi liền khiến quan Trung huỳnh môn lấy châu báu, ý phục và vàng lụa, mà ban thưởng cho Phùng Dị rồi lại nói rằng : « Lúc cùng khốn nơi Vu lâu đình một chén cháo đậu, nơi Hổ đà hà một chén bắp nấu, ơn ấy rất hậu, đã lâu rồi mà Trẫm chưa trả đặng. » Phùng Dị cúi đầu mà tâu rằng : « Tôi nghe Quản Trọng nói với Hoàn Công rằng : Xin chúa công chớ quên lúc bị bắn đứt dây đai, tôi cũng không quên lúc bị tù xa. Nước Tề nhờ có bấy nhiêu đó mà nên nghiệp bá, nay tôi cũng xin Bệ hạ chớ quên cái ơn tri ngộ. » Hớn đế cả mừng, bèn nghị kế đặng mà hưng binh đi đánh đất Thục, cầm Phùng Dị lại hơn mười ngày rồi mới cho đem vợ con về Tây hạ.

Hồi thứ bốn mươi chín

Hiền-Sĩ lam trung bất khuất danh,
Vị quốc liên trù thưởng sổ nhượng.

Nói về Hớn đế thường tư tưởng Nghiêm Quang, từ ngày phân biệt đến sau, chưa biết lưu lạc xứ nào, ngày đêm hằng

nhắc nhở ngùi ngùi trong dạ chẳng yên. Ngày kia vua ngự ra trào, các quan làm lễ xong rồi, vua bèn hạ chiếu cho người đi rước Nghiêm Quang và Thái nguyên Châu Đăng. Sứ giả lãnh chiếu tìm kiếm khắp nơi mà chẳng biết Nghiêm Quang ở tại xứ nào, duy có Châu Đăng theo sứ về Kinh ; vào trào yết kiến, song chẳng chịu làm quan chức chi hết, duy muốn xin về giữ theo chí mình mà thôi. Bác sĩ là Phạm Tăng tâu rằng : « Thái nguyên Châu Đăng, Đông hải Vương Lương, Sơn dương Vương Thành, ba người đều mong hậu ơn, sứ đi thỉnh ba lần mới đến, chừng vào thấy vua mà không lạy, kiêu căng vô lễ, vã lại bọn Châu Đăng, văn chẳng biết diễn nghĩa, võ chẳng hết dạ với vua, như vậy mà lãnh ngôi Tam công sao đáng, tôi xin dất ra chỗ Vân đài mà khảo thí cái đạo trị nước, như va nói chẳng thông, thì sẽ bắt tội hư vọng, khoe mình danh sĩ mà cầu cao như vậy. » Hớn đế nói : « Từ xưa minh vương thánh chúa cũng có gặp sĩ như vậy, cũng tỉ như Bá Di và Thúc Tề mà chẳng ăn lúa cũa nhà Châu, nay Châu Đăng chẳng chịu ăn lộc của Trẫm, thì là ai có chí nấy, há đi cố chấp mà làm chi. » Bèn khiến lấy lụa là bốn mươi cây mà thưởng Châu Đăng rồi cho về xứ sở. Nhơn không thấy Nghiêm Quang đến, bèn khiến người vẽ hình hiểu thị khắp hết các châu, như ai tìm đặng thì thưởng bạc bốn mươi lượng. Sau có người ở nước Tề vào Kinh sư mà báo rằng : « Có một người mặc áo dương cầu, câu nơi chỗ đầm kia, hình dạng giống in như đồ tượng. » Quan cận thần tâu cho vua hay. Vua nghi chắc là Nghiêm Quang, bèn cho triệu người nước Tề vào đền thưởng bạc bốn chục lượng. Người nước Tề cúi đầu lạy tạ lui về. Rồi đó vua bèn khiến sắm xe ngựa sai sứ đi rước Nghiêm Quang ba lần mới đặng. Khi vua nghe Nghiêm Quang đến, liền ngự xe ra rước vào nơi nhà công quán, làm lễ xong rồi, bèn ngồi lại mà chuyện vẫn về sự cách biệt nhau đã lâu ; vừa dứt lời thì Nghiêm Quang cứ nằm hoài không dậy. Vua bèn lấy tay vỗ bụng Nghiêm Quang mà nói rằng : « Tử Lăng, Tử Lăng, không muốn giúp nhau sao ? » Nghiêm Quang bèn mở mắt ra ngó vua hồi lâu rồi mới nói

rằng : « Xưa vua Nghiêu nhơn đức, mà Sào Phũ hẳy còn đi rữa tai. Nay chúa thượng cũng là người có chí, còn bức nhau làm chi ? » Vua nói : « Tử Lăng ! Trẫm chẳng dùng đặng Tiên sanh sao ? » Nói rồi liền bỏ lên xe than thở về cung mà nghỉ.

Ngày thứ, vua triệu Tử Lăng vào điện mà đàm luận với nhau hơn mấy ngày, lại để ngủ chung một giường, khuya lại thì Nghiêm tử Lăng giả ý ngủ mê mà lấy chơn để trên bụng vua mà vua cũng chịu theo, chẳng có ý giận hờn chi hết.

Rạng ngày ra có quan Thái sư vào điện tâu rằng : « Đêm hôm qua tôi xem thiên tượng, thấy có khách tinh phạm vào đế tòa rất gấp, e sanh điều bất trắc. » Vua nghe tâu bèn cười rằng : « Trẫm với cố nhơn là Nghiêm tử Lăng nghỉ chung một giường, chớ có điều chi mà ngại. » Quan Thái sư lui ra, vua bèn triệu Nghiêm Quang vào mà nói rằng : « Trẫm muốn phong Tiên sanh làm Giám nghị đại phu, đặng phò tá Trẫm, chẳng hay Tiên sanh liệu ra thế nào ? » Nghiêm Quang từ tạ và tâu rằng : « Tôi muốn thủ chí cho thong thả mà thôi, Bệ hạ bức nhau chi lắm vậy ? » Vua thấy Nghiêm Quang từ chối hoài, bèn khiến quân lấy ra vàng ròng trăm lượng, gấm nhiều năm xe mà cho và đưa về xứ sở. Nghiêm Quang từ rằng : « Tôi là người sĩ nghèo lấy những đồ ấy mà làm chi ? » Nói rồi liền bái biệt ra đi, một mấy chi cũng không lấy. Sau về ở nơi Phú xuân san, cứ có một nghề cày ruộng câu cá cho qua tháng ngày, sống tới tám mươi tuổi mới mất. Thiên hạ bèn gọi chỗ bến người hay câu là bải Nghiêm Lăng.

Nói về Mã Viện, thường viết thơ mà trách Ngôi Hiêu, cho nên Ngôi Hiêu rất giận Mã Viện sao có bội mình, đặng thơ hừng nào càng giận chừng nấy, liền dấy binh mà đánh Hớn. Mã Viện hay đặng liền sai người dâng sớ cho vua mà tỏ ý mình.

TIMSACH.COM.VN

Sớ rằng :

« Tôi là Mã Viện nghĩ từ về mà phụng sự Bệ hạ cũng « chưa có lời chi mà giúp Bệ hạ, nay có việc như vậy, nên « phải tự trần cho Bệ hạ nghe, phàm hễ oán người thì « chẳng hay làm hoạn cho người, tôi rất hổ lắm, nên mới « dám xúc phạm tội kị, liều thác mà tự trần sự thiệt. Vả « chăng tôi với Ngôi Hiêu vẫn là bạn thiết, vì lúc ban đầu « va có lòng theo Hớn, nên mới sai tôi qua thăm dọ coi ý « Bệ hạ thể nào. Khi tôi trở về phải lấy lòng trung, vì muốn « dắt va theo đường chánh, chớ chẳng phải lấy sự phi « nghĩa mà gạt va, bởi va nghe tôi nên mới cho con vào « Lạc dương mà phục thị Bệ hạ, chẳng dè sau va bội ước « mà dấy binh, lại đổ tiếng oán về cho tôi, nếu tôi chẳng « nói thì không biết làm sao cho Bệ hạ rõ đặng, nên phải « trực trần tâm sự, và xin dâng chước ngu cho Bệ hạ, rồi « lui về đất Lũng, dầu có thác tôi cũng chẳng hờn. Tôi là « Mã Viện, hết lòng run rẩy sợ sệt cúi đầu trăm lạy mà « dâng bức sớ nầy. »

Vua xem sớ rồi khen rằng : « Mã Viện thiệt hết lòng với ta thì ta há đãi va hai lòng sao. » Bèn sai sứ đi triệu Mã Viện về trào mà thương nghị việc nước. Mã Viện vâng chiếu về kinh vào triều kiến vừa xong, Hớn đế bèn nói rằng : « Nay đất Lũng hữu chưa an, can qua nhiều loạn, nên phải triệu Tướng quân mà trù mưu quyết kế, xin Tướng quân hãy lấy chước hay mà dạy Trẫm về trấn bờ cõi, đặng mà cứu dân nơi đỡ thán và tướng sĩ khỏi-chốn đao binh. » Mã Viện nói : « Bệ hạ chớ lo Lũng hữu, Ngôi Hiêu đã cho con vào phục sự Bệ hạ, nay tuy làm phản, chớ trong lòng hãy còn phân hai chưa quyết, tôi xin qua nói với va, nếu va chẳng nghe, thì sẽ đem binh mà đánh, cũng chẳng khó chi. » Vua nghe nói cả mừng, bèn cho Mã Viện đi. Mã Viện từ biệt rồi lên ngựa mà đi, về đến phủ rồi liền viết thơ sai người đem cho tướng của Ngôi Hiêu là Dương Quãng mà biểu phải khuyên Ngôi Hiêu.

TIMSACH.COM.VN

Thơ rằng :

« Từ biệt nhau nơi đất Ký nam, tin tức chẳng nghe. Nay « nghe Tướng quân đã về Trường an ở nơi Thượng làm nên « phải gởi thơ mà tỏ điều tâm sự, vì nay bốn biển đã gần « định, điểm dân đã đặng thái bình, mà Quí Mạnh (1) cứ « mong lòng phản nghịch, thiên hạ đều thiết xỉ, nên tôi phải « gởi thơ lấy lòng trắc ẩn mà khuyên Quí Mạnh, va đã « chẳng nghe lại còn đổ tội cho tôi, nạp dụng lời dua vạy « của Vương Nguơn, lấy Hàm cốc quan mà gọi rằng chắc ; « nay Bá Xuân ở tại Lạc dương, ngày đêm thường than « khóc thê thảm chẳng cùng, tôi lấy làm thương xót không « biết liệu làm sao, vã chăng tôi có nghe Quí Mạnh là người « hiếu ái, mà nếu hiếu ái với cha mẹ, sao lại chẳng biết từ « hòa với con, há đi nỡ để con chịu chết cho mình làm nên « việc sao, hay là sánh quấy như việc chia canh đó chăng ? « Vả lại Quí Mạnh ngày thường hay nói rằng mình mà tỵ « bình ấy là ý muốn bảo toàn nước của cha mẹ cho yên « phần mộ, và giữ ngôi Sĩ đại phu cho bền mà thôi, sao « nay lại muốn làm cho hư đi, chỗ hậu lại muốn làm ra « bạc. Xưa Quí Mạnh thường chê Tử Dương, nay sao lại « kết liên mà theo nó, chẳng biết hỗ sao ? Xưa Tử Dương « muốn nhượng trước vương cho Quí Mạnh, Tướng quân lại « cự mà không chịu, nay sao lại cúi đầu mà ăn chung với đứa « con nít, đem mình mà sánh vai với nhà cừu oán. Nay Hớn « đế đãi Tướng quân rất hậu, vậy thì Tướng quân cũng nên « rũ hết những phụ lão cùng là bọn hào kiệt xúm lại mà nói « cho Quí Mạnh bỏ dữ theo lành, nếu va không nghe thì « Tướng quân củng nên bỏ mà đi. Xưa Tướng quân đã có coi « địa đồ, thiên hạ quận huyện Hớn có trăm phần mà mình có « sáu, sao lại cứ khư khư lấy hai xứ mà địch với một trăm , « Tướng quân phò Quí Mạnh, ngoài tuy là nghĩa vua tôi mà « trong là tình bằng hữu, lời xưa có nói : Hễ vua có tối thì « tôi can, bằng hữu có tà gian thì phải khuyên nhau cho « ngay thẳng ; há đi thấy hư không sửa, lại để vậy khoanh

(1) Quí Mạnh là tự hiệu của Ngôi Hiêu.

TIMSACH.COM.VN

« tay mà ngó hay sao? Vả lại thiên hạ tín sĩ thì trào đình yêu « chuộng, quyết chẳng phụ ước, tôi viết bức thơ này, đợi lâu « không đặng, xin hồi âm cho sớm. »

Dương Quảng đọc thơ rồi ngầm nghĩ hồi lâu bèn nói rằng : « Thằng nầy sao nó lại dám gạt ta vậy cà. » Nói rồi làm thinh, bèn chẳng thèm viết thơ đáp lại.

Nói về Đậu Dụng từ ngày viết thơ mà trách Ngôi Hiêu, Ngôi Hiêu chẳng nghe, Đậu Dụng bèn hiệp với năm quận Thái thú, cọng binh mã lại, sắm sửa lương thảo cùng đao thương, cung tên khôi giáp sẵn sàng, rồi sai người về kinh dâng sớ tâu với vua xin binh và ước kỳ mà đánh Ngôi Hiêu. Vua lấy làm khen ngợi, rồi sai sứ đệ chiếu ra nhìn Đậu Dụng là Ngoại thuộc, (1) lại giao hết việc ngoài cho Đậu Dụng, và khiến Đậu Dụng tấn binh. Đậu Dụng tiếp chiếu tạ ơn, xong rồi bèn nghị với năm quận Thái thú rằng : « Lúc vua Canh Thủy ở ngôi, quan Thái thú Kim thành bị Phong Hà giết đi, mà chiếm cứ quận ấy ; Ngôi Hiêu lại sai sứ đem nhiều vàng lụa mà kết liên với nó, cho nên từ ấy đến nay, ngày đêm nó thường thao luyện quân sĩ, súc tích lương thảo ; nếu ngự giá đến đây thì nó ắt giúp Ngôi Hiêu mà đánh, chi bằng ta thừa lúc nó chưa phòng bị mà đánh trước đi, chừng Chúa thượng ra đến, thì Ngôi Hiêu cô độc phá ắt chẳng khó. » Ai nấy đều đáp rằng : « Tướng quân đã thấy rất rõ, phải theo kế ấy mà làm. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe quân sĩ báo rằng : « Nay có Phong Hà ở Kim thành, dẫn binh đến đánh quận ta, đã bố trận nơi bờ núi cách đây chừng mười dặm. » Đậu Dụng nghe báo cả kinh liền khiến chư tướng mang giáp lên ngựa, bổn thân thống lãnh đại binh năm muôn kéo ra ngăn đánh. Đi chừng mười dặm, hai bên gặp nhau. Phong Hà đầu đội bạch ngân khôi, mình mang ngân giáp, cỡi con ngựa ô, tay cầm nhạn lãnh đao, đứng nơi trận mà khiêu chiến. Đậu Dụng bèn kêu mà rằng : « Chúa ta là Lưu Tú, hay dùng người hiền năng, Tướng quân là người văn võ toàn tài, trí độ tốt chúng, nếu

(1) Ngoại thuộc là bà con bên ngoại, vì bà cố ngoại của vua Quan Võ là họ Đậu.

về mà phò nhà Hớn, thì ta bão cử cho Tướng quân ắt đặng trọng dụng, thì chẳng uổng cái sức anh hùng như Tướng quân mà đi lòn cúi theo quân giặc. Nếu Tướng quân chẳng nghe lời ta, thì công danh đều mất, mà lại còn để tiếng xấu muôn đời, Tướng quân hãy nghĩ lại mà coi. » Phong Hà nói : « Người sanh ra trong trời đất, phải lo mà lập tiết nghĩa, há chẳng nghe lời người xưa có nói : Sĩ nghèo thu lạp tiết nghĩa, đời loạn mới biết tôi ngay, ta với Ngôi Hiêu đã minh ước lâu dài, chớ chúa người là Lưu Tú, tuy là tôn chi của nhà Hớn, chớ vẫn thiệt yêu nhơn, ta há đi bội ước mà theo sao ? » Đậu Dụng nói : « Xưa những bực hiền thần, đều chọn chúa mà phò, tỉ như nhà Thương vua Trụ bất nhơn, chư hầu đều phản, vua Văn Vương tu đức, bôn thân đi rước Thái Công, dấy binh tới Mạnh tân, chư hầu chẳng hẹn mà nhóm hơn tám trăm. Nay chúa ta thuận thiên mà hành đạo, đánh loài bạo ngược, mà cứu dân lành, rất đỗi là Vương Mãng, binh hơn trăm muôn, trong giây phút mà người đã quét sạch, thiên hạ ba phần đã đặng hai rồi. Nay Ngôi Hiêu và Tướng quân đi chiếm cứ đất Lũng hữu mà tranh phuông với Hớn, dẫu có tài vén mây, có chí xung thiên đi nữa, cũng chẳng hơn Vương Mãng đặng ; Tướng quân hãy nghĩ lại cho sớm thì còn đặng phong thưởng, một là để tiếng tốt lại đời sau, hai là để kế lâu dài cho con cháu ; nếu mà chẳng nghe thì khó thoát cho khỏi tay ta, nay ta có binh ròng mười muôn, chiến tướng ngàn viên, đã bao khắp hơn bốn mươi dặm, chặc như rào sắt ; Tướng quân dẫu có sức mạnh đánh muôn người đi nữa cũng khó mà ra cho nổi, Tướng quân hãy nghĩ lấy. » Phong Hà chẳng nghe, cứ hoành đao giục ngựa xốc tới chém Đậu Dụng, Đậu Dụng liền đốc suất ba quân xơm tới, chư tướng ào ra một lượt vùa giết, chiêng trống rền trời, quân reo dậy đất ; hai bên hỗn chiến ; chưa đặng mấy hồi, binh Phong Hà cả thua, quăng cờ ném trống mà chạy càn, Phong Hà xông ra khỏi trận chạy dài, bị binh phục phía trước đón lại, Phong Hà muốn quày chạy trở lại. Đậu Dụng và chư tướng rượt theo vùa giết một trận nữa,

TIMSACH.COM.VN

chém hơn ngàn ngoài thũ cấp, lại bắt đặng trâu ngựa hơn ngàn con, lúa thóc hơn muôn hộc, Phong Hà chạy tuốt vào Lủng hữu. Từ ấy Đậu Dụng oai võ nổi dậy miệt Tây hà.

Lúc ấy đại binh của Hớn đế chưa đến, Đậu Dụng bèn dẫn quân về thành mà đợi chờ xe giá.

Nói về tướng cũa Ngôi Hiêu là Lương Thống, nghe đặng Đậu Dụng hộ giá chinh Tây, liền khiến người nửa đêm lên vào trướng đâm chết Trương Huyền, rồi dẫn binh đi đầu Hớn. Lại có quan Thái thú đất Tửu tiền, tên là Trước Tăng, nhơn vì người em là Anh Nguyên bị Ngôi Hiêu giết khi trước, oán hận trong lòng, nay thấy binh Hớn đã dấy, bèn giết Thuộc quấc hầu là Vương Triệt mà báo cừu cho anh em, rồi dẫn binh đi đầu Hớn. Đậu Dụng bèn thừa thế, phong cho Trước Tăng làm Võ phuông tướng quân, cọng binh hết thảy đặng mười muôn, khiến quân sĩ dùng cơm cho no rồi, mới kéo binh ra đi. Qua đến Cô tàng, binh Ngôi Hiêu lui mất, Đậu Dụng bèn rút binh về, e binh Ngôi Hiêu thế lớn, kiên thũ chẳng ra, thì khó mà phá đặng, bèn dâng thơ lên mà xin vua kíp tấn binh.

(*Xem tiếp tập 15*)

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

TÍN DỨC THƯ XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Tập 15

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Thơ rằng :

« Ngôi Hiêu nghe xe giá qua Tây, còn tôi thì mới có ra
« binh, mà tướng sĩ đều rúng động, chưa đánh trận nào, mà
« tướng sĩ cũa Ngôi Hiêu là Cao Tuấn đà muốn đầu hàng.
« sau nghe bãi binh, bọn Cao Tuấn lại sanh nghi, Ngôi
« Hiêu lại dương ngôn rằng : Phía Đông có biến loạn, cho
« nên Tây châu hào kiệt, đều trở mà theo Ngôi Hiêu lại,
« Ngôi Hiêu lại hiệp binh với Công tôn Thuật, còn tôi một
« mình ở giữa cheo leo, tuy nhờ oai linh, song cũng phải
« có binh thêm mà cứu trợ, Triều đình chận phía trước, tôi
« lại chận phía sau, huởn gấp lợi dùng, đầu đuôi giúp
« nhau, làm cho Ngôi Hiêu binh thế mòn lần, tới lui chẳng
« động, thì ắt phá chẳng khó, nếu Bệ hạ chẳng tấn binh cho
« sớm, để mà trì nghĩ lâu ngày, thì là ngoài nuôi cừu giặc,
« còn trong thì khoe việc yếu ớt, tôi lấy làm lo lắm, xin Bệ hạ
« xét lại mà nạp dụng lời tôi. Nay tôi là Đậu Dụng, cúi đầu
« trăm lạy mà dâng bức thơ nầy.»

Vua xem thơ rồi cả mừng bèn khiến Sứ về báo tin.

Qua năm Nhâm Thìn là năm thứ tám, mùa hạ, Hớn đế ngự giá đi đánh Lũng hữu, dùng Đại tư mã là Ngô Hớn làm Nguyên soái, Chinh nam Đại tướng quân là Sầm Bành, làm Phó soái, Hổ nha Đại tướng quân là Cáp Diên và Kiến oai đại tướng quân là Cảnh Yểm, làm Tả hữu hộ giá soái, Bô lỗ tướng quân là Mã Vỗ làm Tiên phuông kiểm điểm đại binh

TIMSACH.COM.VN

hơn trăm muôn, chiến tướng ngàn viên, nổi ba tiếng súng ủng hộ xe giá rần rộ kéo đi. Vua lại truyền chỉ cho ba quân chẳng cho động đến lương dân, nếu ai vi lịnh thì chém. Chư tướng đều vâng lịnh, kéo binh ra đi, sanh kỳ đỗ đất, kiếm kích sáng trời, binh bộ binh kỵ đi hơn ngàn dặm chẳng dứt.

Bỗng thấy quan Quan lộc là Quách Hiến đến trước xe giá mà can rằng : « Phía Đông mới an, Bệ hạ chẳng nên đi đánh phương xa, vì phía Tây đường sá hiểm trở, non núi gập ghình, binh của chúng nó tập luyện đã quen, còn binh ta chưa từng trèo non leo núi, e có sơ thất thì khó cứu hộ, xin Bệ hạ hãy nghe theo lời tôi. » Hớn đế chẳng nghe cứ thúc ba quân đẩy xe đi tới ; Quách Hiến ra đón xe lại rút dao ra mà cắt dây xe, quyết can gián vua cho đặng, mà vua chẳng nghe, cứ việc thôi thúc ba quân đi đến đất Tất. Trong chư tướng có nhiều người can gián vua rằng : « Binh vua trọng lắm, chẳng nên đi xa mà vào chốn hiểm trở. » Vua nghe can gián lắm thì dụ dự chưa quyết, bèn cho người đi triệu Mã Viện đến mà hỏi. Mã Viện nghe vua cho triệu, liền vội vã suốt đêm ra đến. Vua cả mừng, liền thỉnh vào ngồi chung trong trướng đem việc ấy mà hỏi. Mã Viện đáp rằng : « Tôi đã có nói cái thế của Ngô Hiêu phải suy, binh thì nhiều mà gần hư, cho nên tôi đã chứa lương mễ như núi mà chờ Bệ hạ đến, còn nghi ngại chi nữa. » Nói rồi lại đem địa đồ ra mà chỉ cho vua coi, chỗ nào vào, chỗ nào ra, chỗ nào đóng đinh, chỗ nào đồn binh, chỗ nào đồn lương, nhứt nhứt chỉ hết cho vua xem. Vua cả mừng mà nói rằng : « Nếu vậy thì lũ giặc nầy đều ở nơi con mắt ta đây. » Liền khiến chư tướng cứ việc tấn binh, lại khiến Ngô Hớn phân binh ra làm hai đạo kéo riết vào Lũng hữu. Gần đến bên thành, liền truyền quân lập ra trận thế, rồi kêu Ngô Hiêu ra đánh. Ngô Hiêu nghe báo liền sai đại tướng là Vương Tiệp, điểm binh mười muôn, mang giáp lên ngựa ra thành ngăn đánh. Hai bên giáp trận, Hớn đế bèn kêu Ngô Hiêu mà nói rằng : « Từ Trẫm dấy nghĩa nơi Bạch thủy đến nay, nhờ những hào kiệt trong thiên hạ phò tá, đãi nhau như

TIMSACH.COM.VN

anh em, chưa hề binh ai bỏ ai , lúc đấy binh đến đánh Vương Mãng tại Võ quan, cũng nhờ ngươi với Tử Dương ước ký tiếp ứng, Trẫm tuy nối chức, chớ chưa hề có ý phụ ngươi, sao nay ngươi lại chiếm cứ Lũng hữu mà đua tranh với Trẫm ? » Ngôi Hiêu nghe vua hỏi thì cúi đầu làm thinh, không nói lại đặng. Ngô Hớn xông ra mắng lớn lên rằng : « Loài tiện tặc, bởi mi không phước mà hưởng lộc, nên mới làm quấy như vậy, nay thấy Chúa thượng sao chẳng cúi đầu mà tạ tội, còn đợi cho ta bắt phân thây xẽ thịt hay sao ?» Nói vừa dứt lời, liền nổi giận lôi đinh hầm hầm xốc lại mà đâm Ngôi Hiêu, Ngôi Hiêu cũng huơi thương rước đánh, chưa đầy ba hiệp đà chạy dài. Ngô Hớn rượt theo, Vương Tiệp chận lại mà đánh, chưa đầy ba hiệp rồi cũng chạy luôn, Ngôi Hiêu liền hối mười ba viên đại tướng ra trận đánh tiếp. Hớn đế thấy có binh ra tiếp, liền khiến Phó soái là Sầm Bành, Tiên phuông là Mã Võ, và Hộ giá là Cảnh Yểm, Cáp Diên hiệp với chư tướng xông ra bao vây bốn phía vừa giết;chiêng trống vang trời, bụi bay mịt đất, binh Ngôi Hiêu cả loạn, lớp thì đạp cán nhau, lớp thì sa vào hố mà chết chẳng biết bao nhiêu, thương giáp bỏ nằm chật đường. Ngôi Hiêu liệu thế không xong, liền gióng chiêng thâu binh chạy tuốt vào thành đóng cửa chẳng ra.

Hồi thứ năm mươi

Chần-Nguy quyết sách tướng cự hàng,
Tặc tư quân nghĩa thiền khuynh phục.

Ngày thứ, Hớn đế thăng trướng triệu hết chư tướng mà thương nghị, vì e Trường an sơ thất, bèn khiến Chinh lỗ tướng quân là Tế Tuân, và Đại tư mã là Ngô Hớn, lãnh binh hai muôn đi trấn thủ Trường an. Hai tướng lãnh mạng bái biệt, rồi lên ngựa dẫn binh đi liền.

Đi chẳng mấy ngày thì đã đến nơi, đem binh vào thành nghỉ ngơi. Qua bữa sau hai tướng bèn thương nghị với nhau.

Tế Tuân nói với Ngô Hớn rằng : « Ngôi Hiêu ắt phải bại vong, tướng cũa va tên là Ngưu Hàng, vẫn là cựu giao cũa tôi, nay thấy thế Ngôi Hiêu chẳng xong, cho nên va có ý muốn về đầu Hớn, tôi muốn viết thơ sai người đem đi dụ va, ước có nên chăng ? »

Ngô Hớn nói : « Nếu va thiệt có ý đó, thì cũng nên viết thơ dụ va có hề chi mà ngại. » Tế Tuân liền viết thơ rồi sai người đem qua mà dụ Ngưu Hàng. Ngưu Hàng. xem thơ rồi suy nghĩ hơn mười ngày, bèn nhóm hết tướng sĩ mà thương nghị, rồi dắt nhau qua đầu Hớn đế. Hớn đế cả mừng, bèn phong cho Ngưu Hàng làm Đại trung đại phu. Ngưu Hàng cúi đầu tạ ơn lui ra. Từ đó tướng của Ngôi Hiêu mười ba người, và mười sáu huyện quan lại hội hết binh mã hơn mười muôn dư, thảy đều đầu Hớn.

Ngôi Hiêu đánh với binh Hớn, hơn mấy chuyến mà thua hoài, bèn bế thành mà chịu, đêm ngày rầu rĩ lo đi không ra kế. Bỗng nghe quân báo rằng : « Bọn Ngưu Hàng mười ba tướng, và mười sáu huyện quan lại đều đi đầu Hớn hết rồi, Đại vương liệu làm sao ? » Ngôi Hiêu nghe báo cả kinh, hồn phi phách tán, tính đà hết kế, liền sắm xe đưa vợ con ra nơi Tây thành là chỗ Dương Quảng trấn thủ ; lại khiến Điền Yêm và Lý Dục bảo thủ Thượng quái và sai Vương Nguơn qua đất Thục mượn binh. Ba tướng vâng lịnh đi liền.

Nói về Hớn đế, khi thấy Ngôi Hiêu suy rồi, bèn sai người đệ chiếu qua dụ Ngôi Hiêu rằng : « Như ngươi bó tay đến đầu thì cha con ắt đặng thấy nhau, Trẫm chẳng hề chấp trách, xưa vua Cao Tổ có nói rằng : Hễ ai đến đầu ta lớn thì vương mà nhỏ thì hầu, bằng muốn làm như Anh Bố thì mặc ý. » Ngôi Hiêu cũng chẳng chịu đầu. Hớn đế cả giận, liền khiến đem con Ngôi Hiêu là Ngôi Tuân ra ngoài chém quách, rồi nói với chư tướng rằng : « Lũ giặc nầy chớ nên để lâu, phải tấn binh cho kíp. » Nói rồi liền khiến Chinh nam tướng quân là Sầm Bành phân binh năm muôn vây đánh Tây thành ; lại khiến

Cảnh Yễm và Cáp Diên dẫn binh năm muôn vây đánh Thượng quái ; lại dặn dò chư tướng rằng : « Như hai chỗ ấy mà lấy xong rồi, dẫn binh qua phía Nam mà đánh luôn đất Thục. » Chư tướng đều tuân mạng. Khi vua điều khiển chư tướng rồi liền đi giá về Đông.

Nói về Sầm Bành dẫn binh qua tới Tây thành, vây đánh hơn trót tháng ; Dương Quãng chết rục trong thành mà Ngôi Hiêu không hay, duy cứ ngóng trông binh cứu , trông hoài không thấy rất nên lo buồn. Còn Đại tướng là Vương Tiệp liệu đà hết kế, bèn lên trên đầu thành đứng kêu binh Hớn mà nói rằng : « Ta vì Ngôi vương mà cần thủ thành trì, dầu có thác cũng không đổi hai lòng, bọn ngươi chớ vây làm chi cho nhọc, để ta liều mình cho rõ tiết nghĩa. » Nói rồi liền rút gươm tự vận mà thác, Sầm Bành thấy vậy thì khen rằng : « Ấy là liệt sĩ đó. » Nói rồi liền khiến quân rằng sức phá thành. Trong lúc còn đang thôi thúc ba quân ; bỗng thấy tướng của Ngôi Hiêu là Vương Nguơn qua Thục mượn đặng năm ngàn binh, kéo về giục trống xốc tới hô lớn rằng : « Ta mượn đặng trăm muôn binh về đến đây, binh Hớn chớ tháo thứ. » Binh Hớn nghe nói thất kinh, Sầm Bành liền cởi ngựa lên chỗ gò cao mà coi, thấy Vương Nguơn đi đầu với mấy viên tướng, giục ngựa chạy bay tới. Sầm Bành liền xua binh đón đánh. Hai bên giao chiến, Vương Nguơn ra ngựa kêu lớn lên rằng : « Sầm Bành tiểu tướng ! Chẳng sợ chết hay sao, lại dám đối trận với ta, nay binh ta trăm muôn, dõng tướng ngàn viên, dầu cho ngươi có cánh mà bay lên trời cũng không khỏi đặng, hãy lo mà đầu cho sớm cho khỏi bị chém. » Sầm Bành nghe nói cả giận, bèn mắng rằng : « Loài chuột lũ cáo bầy chớ có khoe miệng, ngươi tuy có binh trăm muôn đi nữa ta lại sợ sao? Xưa tại Côn dương, ta có một đao một ngựa mà còn giết Tô Bá chẳng còn manh giáp, trong một hồi trống mà đoạt hết thành trì, huống chi nay có một đám giặc mạt như vầy ta há sợ sao ? » Nói rồi khiến quân giục trống áp đến đánh vày, hai bên giao chiến ước đặng mười hiệp, Vương

Nguơn ngăn đánh chẳng lại, quày ngựa chạy dài, Sầm Bành giục ngựa đuổi theo, Châu Tông xông ra đón lại, đánh đặng chừng ba hiệp. Sầm Bành lấy trái kim biêu ra, đánh trúng sau lưng một biêu, Châu Tông té nhào xuống ngựa. Vương Nguơn xốc tới đở Châu Tông lên ngựa chạy về bổn trận. Lúc ấy Ngôi Hiêu đang ở trong thành bỗng nghe quân la hét vang trời dậy đất, bèn lên trên thành mà coi thì thấy có binh cứu của Vương Nguơn đến, liền khiến quân đi mở cửa thành ra, kêu Vương Nguơn mau mau vào thành, Vương Nguơn nghe kêu liền gióng chiêng thâu binh chạy tuốt vào thành, rồi nghị với Ngôi Hiêu rằng : « Sầm Bành là tướng mạnh, khó đánh cho lại, phần thì lương thảo đã hết, giữ cũng vô ích, chi bằng thừa lúc ban đêm khai cửa Bắc môn nhằm phía Bắc chạy vào Ký thành rồi sẽ lo bề khác. » Ngôi Hiêu nghe theo lời, bèn khiến ba quân ăn cơm cho no, chờ đến canh hai thấy đều đội khôi mang giáp lên ngựa, lén khai cửa Bắc môn kéo nhau mà chạy, chạy chưa đặng nữa dặm, có quân phi báo với Sầm Bành, Sầm Bành liền dẫn quân đuổi theo. Gần đến Ký thành, binh Ngôi Hiêu chạy tuốt vào thành. Sầm Bành phân binh phủ vây bốn phía. Vây chừng nữa tháng, Ngôi Hiêu lương thảo hết sạch, bèn nổi lửa đốt hết đồ trí trượng, rồi dẫn binh chạy qua đất Lũng tây, dân đất Thiên thủy và Lũng tây lại làm phản mà giúp Ngôi Hiêu. Song Ngôi Hiêu phần đói, phần rầu nên sanh bịnh mà bỏ mình. Vương Nguơn và Châu Tông lo chôn cất Ngôi Hiêu, rồi lập người con là Ngôi Thuần lên làm vua.

Nói về Hớn đế, xe giá về tới cung rồi ngồi nơi hậu điện buồn bực lo rầu, vì miệt Dĩnh xuyên mấy xứ đạo tặc dậy đều, náo động Kinh sư, trong lòng lo sợ. Ngày kia vua ngự ra trào, văn võ các quan tung hô xong rồi, vua bèn nói với Khấu Tuân rằng : « Nay Dĩnh xuyên đạo tặc nổi dậy cướp phá lê dân, phần thì gần gủi Kinh sư, phải lo mà dẹp cho an, duy có khanh đi đặng mà thôi, nên Trẫm muốn phú thác cho khanh, khanh hãy ráng mà phân ưu với Trẫm. » Khấu Tuân

nói : « Đinh xuyên nghe Bệ hạ mặc đi đánh Lũng thục, cho nên những bọn hùng đồ rủ nhau mà làm loạn, nếu nay Bệ hạ thân chinh thì chúng nó phải sợ mà đầu, vậy xin Bệ hạ phải ngự giá theo sau, còn tôi thì lãnh binh tiền xung mà đi trước, như vậy thì mới đặng vạn toàn. » Hớn đế nói : « Lời khanh rất phải. » Liền khiến Khấu Tuân điểm binh mười muôn ngự giá Nam chinh, chư tướng đều mang khôi giáp, trường thương ngạnh nỗ, ủng hộ xe giá ra đi, sanh kỳ kiếm kích rúng động núi non. Binh kéo đến đâu châu huyện quan viên đều đem dê rượu cùng là trân tu mỹ vị dâng rước dọc đàng. Khi đến nơi quân giặc đều giành nhau tới trước mà qui hàng. Hớn đế cả mừng, chẳng cho sát hại một mạng, lại nói với bọn giặc ấy rằng : « Bọn ngươi cũng vì đói khát mới sanh ra lòng quấy như vậy, Trẫm chẳng chấp nhứt làm chi. » Nói rồi liền dạy phát cho mỗi người là mười lượng bạc, dạy về làm ruộng mà ăn, quân giặc thảy đều vui mừng kính phục, cúi đầu tạ ơn lui ra, rồi nói với nhau rằng : « Hớn đế thiệt là có lòng nuôi dân khoan nhơn đại độ, bọn ta tội đáng thác mà người lại cho vàng bạc, chớ không quở trách chi hết, vậy thì bọn ta biết lấy chi mà báo đáp cho người. » Nói rồi liền phân nhau ai về xứ nấy. Hớn đế bèn khiến Khấu Tuân làm quan Thái thú đất Đinh xuyên mà vỗ về dân thứ, sắc chỉ chưa ra mà bá tánh đều dắt nhau qui mọp trước giá, dâng sớ mà tâu rằng : « Xin Bệ hạ cho chúng tôi mượn đỡ Khấu Tuân lại chừng một năm cho lê dân an tịnh. » Hớn đế thấy vậy khen rằng : « Khấu Tuân thiệt là noi theo lẽ trời, nhơn đức rải khắp hết vạn dân. » Liền để Khấu Tuân ở lại trấn vỏ xứ ấy mà thâu nạp người đầu hàng.

Thuở ấy tại Đông quận và Tế âm đạo tặc lại nổi lên nữa, vua hay đặng liền triệu Đại tư đồ là Lý Thông và Hoành giả tướng quân là Vương Thường vào mà nói rằng : « Nay Đinh xuyên mới an, mà Đông quận lại dậy, Trẫm muốn phú thác cho nhị Tướng quân đi đánh dẹp mà cứu sanh dân, chẳng hay Tướng quân liệu ra thế nào ? » Hai tướng đáp rằng :

« Bọn tôi tuy bất tài song cũng liều thác mà đền ơn cho Bệ hạ. » Hớn đế cả mừng, liền phát binh ròng năm muôn. Hai tướng lảnh binh rồi từ biệt lên ngựa ra đi. Hớn đế lại nghĩ vì Cãnh Thuần đã có làm Đông quận Thái thú, oai danh dậy khắp đất Vệ, xa gần đều biết, nếu sai người ấy đi thì chưa đánh mà cũng phục đặng, liền sai sứ đệ sắc ra phong cho Cãnh Thuần làm Đại trung đại phu lãnh binh hiệp với Lý Thông và Vương Thường mà đánh Đông quận, sứ giả đi đến đất Nghiệp vào ra mắt Cảnh Thuần mà nói rõ việc ấy. Cảnh Thuần cả mừng liền cho sứ trở về phục chỉ, rồi dấy đại binh năm muôn rần rộ kéo đi, một miệt Đông quận nghe Cãnh Thuần vừa đến, bọn giặc thảy đều náo động, bèn nói với nhau rằng: « Cảnh Thuần tướng quân oai chấn thiên hạ, danh dậy Kinh đô, xưa vẫn làm Thái thú đất nầy, thường lấy đức mà dạy dân, cho nên người người điều kính phục, nay người đến đây rồi, bọn ta phải đầu hàng thì là hay hơn. » Ai nấy đều cả mừng mà nói rằng: « Kế ấy rất hay. » Ngày ấy nhóm nhau hơn chín ngàn dư người, đón lại giữa đường mà nói rằng: « Bọn tôi lỗi lầm làm điều quấy dữ, tội đáng muôn thác, xin Tướng quân rộng ơn dung thứ, từ nầy về sau chẳng dám làm quấy nữa. » Cãnh Thuần nói: « Dễ ta muốn sát hại chi sao, ngặt vì bọn ngươi chẳng lo làm ăn, để mong lòng làm loạn, nên mới có sự đao binh nhiều nhương dân thứ, bá tánh bị hại, nay bọn ngươi đã khứng qui phục, ta há đi chẳng rộng lòng mà dung thứ hay sao, từ rày sắp về sau phải cãi nghiệp mà làm ăn, một là quang hiển tổ tông, hai là vinh dương thân thích, tuy chẳng đặng vinh diệu cho tổ tiên chớ cũng khỏi danh nhơ cho con cháu. » Nói rồi liền dạy cho về. Lũ giặc cã mừng bèn cúi đầu tạ ơn lui ra ai về xứ nấy. Từ đó bọn giặc miệt Đông quận chẳng đánh mà phục, ba tướng liền thâu binh về trào. Hớn đế cả mừng, bèn phong cho Cảnh Thuần làm quan Thái thú, quân dân đều kính phục.

Hồi thứ năm mươi mốt

Đế khắp trung thần, hậu liệm phong
Phùng-Dị binh lâm, thiên thủy phá.

Nói về Hớn đế ngày kia thăng điện, nhóm hết văn võ mà nghị rằng : « Ngôi Hiêu tuy đã thác rồi, ngặt vì con nó lại nối nghiệp mà làm vua, phải liệu làm sao bây giờ ? » Lý Thông nói : « Mấy đám lớn dẹp rồi, còn những đám nhỏ có đủ chi mà lo. » Nói chưa dứt lời, bỗng có một người bước ra tâu rằng : « Chinh lỗ đại tướng quân là Tế Tuân ở nơi Lũng hạ, mang bịnh nặng mà qua đời, nay quan cữu đem về đã tới Hà nam, xin Bệ hạ hãy phát binh đi rước. » Hớn đế nghe tâu hồn phi phách tán, vùng té xiểu xuống long sàng, quần thần xúm lại mà cứu, giây lâu mới tỉnh, bèn buông tiếng khóc rống lên rằng : « Tế Tuân vì ta mà phi kiên chấp nhuệ, cầm tử đương tiên, ta chưa kịp đền ơn, nay chẳng may mà mất sớm đi rồi, thì có ai mà biết thương dân tiếc nước như Tế chinh lỗ như vậy nữa. » Nói rồi giậm chơn than khóc chẳng cùng. Lý Thông bèn bước ra tâu rằng : « Tế Tuân thác đó là cũng tại nơi số trời, Bệ hạ khóc lóc làm chi cho hao tổn mình rồng, nay quan cữu về đến Hà nam, xin Bệ hạ hảy truyền lịnh cho bá quan lo tống táng người cho hậu, cho rỏ nghĩa chúa tôi. » Hớn đế bèn truyền chỉ cho bá quan đều mặc đồ trắng mà đi rước. Hớn đế cũng mặc đồ tang ngồi xe tang, thắng ngựa bạch ra khỏi thành đón rước. Khi thấy quan cữu đến gần thì khóc than thảm thiết, rước về đến cữa thành, những kẽ đi coi thấy vậy cũng đều sa nước mắt. Vua bèn hạ chiếu đình quan cữu tại Ngọ môn nơi ngoại điện ; rồi khiến quan Lịnh doãn đất Hà nam coi việc tang.

Ngày thứ, Hớn đế thăng điện, triệu hết văn võ mà nghị luận việc tang. Bỗng có quan Hàn lâm bác sĩ là Phạm Thăng, dâng sớ lên xin truy tặng và xưng tụng công đức Tế Tuân. Hớn đế xem sớ rồi lại càng bi thiết hơn nữa, bèn trao tờ sớ ấy cho bá quan xem.

TIMSACH.COM.VN

Đến ngày tống táng, Hớn đế cũng ngồi xe tang, văn võ và quân sĩ thấy đều mặc đồ trắng theo đưa quan cửu, khi đến huyệt vừa hạ rộng rồi xe giá vua đến nơi mộ mà điếu tế, thấy Tế phu nhơn than khóc, vua lại càng bi thương thêm nữa, liền truy tặng hàm ân cho Tế Tuân gọi là Thành hầu.

Khi chôn cất Tế Tuân rồi, vua lại nghe Ngôi Hiêu đã thác, Vương Nguơn và Châu Tông lập con là Ngôi Thuần lên xưng vương tại Nhạn môn, vua bèn triệu Chinh tây đại tướng quân là Phùng Dị đem binh trừ giặc. Phùng Dị phụng chỉ dẫn năm muôn binh rần rộ kéo đi, cách vài ngày thì đã gần đến, khiến người báo cho bọn Ngô Hớn, Đồ Mạo, Lai Hắp và Vương Bá hay, hiệp binh lại hơn hai mươi muôn, kéo đến Thiên thủy lập trận xong rồi, liền sai quân đến trước thành kêu Ngôi Thuần ra đánh. Ngôi Thuần lo sợ bèn triệu đại tướng là Vương Nguơn vào mà nghị kế. Vương Nguơn nói : « Đại vương chớ lo, hãy ngồi an trong thành để bọn tôi ra đó chém lấy thủ cấp về dâng cho Đại vương. » Nói rồi liền hiệp với bọn Triệu Thôi, Châu Tông, Hành Tuần và Tuân Võ, dẫn binh mười muôn phân làm hai cửa kéo ra. Vương Nguơn, Châu Tông và Hành Tuần dẫn năm muôn binh ra phía trước cửa Nam môn mà đánh, còn Triệu Khôi và Tuân Võ phân binh năm muôn ra phía sau cửa Tây môn mà đánh. Bọn Vương Nguơn vừa ra khỏi thành giáp trận với binh Hớn, Phùng Dị xông ra nói với Vương Nguơn rằng : « Loài chuột con chưa biết chết, rất đỗi là Ngôi Hiêu ngàn mưu muôn kế mà còn chưa nên chi, đến nỗi rầu lo mà phải bỏ mình, huống chi bọn bây là đồ tro bụi, có đũ chi mà lại vọng tưởng sự gì. » Vương Nguơn nói : « Chim Thước ở nơi rừng cao mà cười chim Phụng mồ côi, tiên chúa ta tuy thác mà hậu chúa ta còn hơn thiên hạ, đời đời nối nghiệp lâu dài, lại thua chi nhà Hớn hay sao ; chi bằng đầu phứt ta đi, thì cũng chẳng mất công danh, nếu mà nghịch mạng thì ta phân thây muôn đoạn. » Phùng Dị cả giận huơi đao giục ngựa đến chém Vương Nguơn,

Vương Nguơn cũng huơi thương tiếp đánh. Hai người đánh nhau đặng chừng vài hiệp, Vương Nguơn ngăn đỡ chẳng nổi, quày ngựa trở về bổn trận ; Phùng Dị giục ngựa đuổi theo, Châu Tông và Hành Tuần xông ra chận lại, hai phía đánh dồn, bên nầy Vương Bá xem thấy liền xông vào trận, vừa gặp Châu Tông, đánh nhau chừng mười hiệp, Châu Tông thua chạy; Vương Nguơn lại chiêu cờ lên, Triệu Khôi và Tuân Võ ở phía Tây đánh nhầu tới. Ngô Hớn thấy có binh giúp, liền hiệp với Đỗ Mạo và Lai Hắp xông ra một lượt, hai bên hỗn chiến la hét vang trời , binh Ngôi Thuần cả thua, Triệu Khôi vừa muốn lướt ra khỏi trận mà chạy, bị Đỗ Mạo bắn một mũi tên ngang hông, Triệu Khuôn té nhào xuống ngựa. Vương Nguơn thấy thế chẳng xong, liền gióng chiêng thậu binh vào thành. Phùng Dị phân binh bốn phía vây phủ.

Nói về Công tôn Thuật khi nghe Ngôi Thuần nguy bức, liền sai đại tướng là Triệu Khuông dẫn quân năm muơn đến mà cứu viện, binh đến gần thành, Triệu Khuông bèn khiến một tướng đi báo cho trong thành hay trước, đặng đem binh ra tiếp ứng. Tướng ấy lãnh mạng giục ngựa chạy bay đến bên thành, thấy phía Tây môn không có binh Hớn, liền bước đến gần mà kêu mở cữa thành và nói rằng : « Nay có binh Tây thục đến cứu, phải mở cữa thành ra tiếp ứng. » Quân giữ thành chưa biết giả chơn, không dám mở thành, bèn chạy đi báo cho Vương Nguơn hay. Vương Nguơn liền lên thành mà hỏi rằng : «Ngươi nói ngươi là tướng của Tây thục, chẳng hay có thơ tín chi chăng ? » Tướng ấy đáp rằng : « Có. » Liền lấy phong thơ ra buộc vào mũi tên bắn tuốt vào thành. Vương Nguơn xem thơ rồi mới tin là binh Tây thục, bèn kêu mà nói rằng : « Vậy thì ngươi hãy về mà nói với chúa của ngươi rằng ta sẽ làm nội ứng. » Tướng ấy liền từ biệt trở ra vừa muốn giục ngựa xông ra chạy về, bị binh tuần của Hớn bắt đặng, trói dẫn đem về nạp cho Phùng Dị. Phùng Dị bèn hỏi rằng : « Mi là tướng chi, dám đến đây mà thám thính, hãy nói thiệt đi cho khỏi bị hành hình ? » Tướngấy đáp rằng :

TIMSACH.COM.VN

« Công tôn Thuật nghe Tướng quân vây thành, nên sai Triệu Khuôn dẫn binh năm muôn đến cứu ; nay Triệu Khuôn lại sai tôi đi báo cho Vương Nguơn hay, thiệt tội tôi đáng thác xin tướng quân dung thứ, tôi tình nguyện theo mà hầu roi.» Phùng Dị cười rằng : « Tử Dương thiệt ngu quá, cứ vọng tưởng việc lớn hoài. » Nói rồi liền khiến quân giam người ấy lại, và hiểu dụ cho ba quân phải phòng bị cho nghiêm mà chờ giặc. Bỗng có người báo rằng: « Binh Thục đã đến rồi.» Phùng Dị liền phân binh ra làm năm đội kéo tới. Hai bên giáp chiến, Phùng Dị xem thấy Triệu Khuôn đầu đội phụng vĩ khôi, mình mang thanh tỏa giáp, tay cầm đại cán đao, mình ngồi hồng tung mã, đứng nơi trước trận mà kêu binh Hớn ra đánh. Phùng Dị bèn bước tới nói rằng : « Ta đánh đất Lủng hữu thì không can chi tới ngươi, nay ngươi lại đem binh đến đây nạp mạng hay sao ? » Triệu Khuôn mắng rằng : « Loài thôn dã thất phu cứ khoe miệng hoài, nếu ta bắt đặng ngươi thì ta quyết phân thây muôn đoạn. » Phùng Dị cả giận, khiến quân giục trống bày ra trận thế, rồi giục ngựa đến đánh Triệu Khuôn. Hai bên đánh nhau ước chừng mười hiệp. Triệu Khuôn khí lực đã suy, liền quày ngựa bỏ chạy. Phùng Dị đuổi nà theo, Triệu Khuôn lại quày ngựa trở lại mà đánh nữa, đánh chưa đặng ba hiệp bị Phùng Dị chém sã một đao đứt làm hai đoạn. Vương Nguơn ở trên thành xem thấy liền xua binh ra tiếp ứng. Ngoài nầy Ngô Hớn, Vương Bá, Đồ Mạo và Lai Hấp thấy có binh tiếp ứng ; bốn người liền xua binh bốn phía áp vào một lượt mà đánh vày, Vương Nguơn cả thua ; binh Hớn rượt theo vùa giết, thây nằm như núi, máu chảy tợ sông, binh Ngô la khóc vang trời dậy đất. Ngôi Thuần thấy thế không xong liền gióng chiêng thâu binh vào thành kiên thủ. Phùng Dị lại phân binh vày chặc bốn phía ; Vương Nguơn chạy vào thành rồi điểm binh lại mà coi thì hao hơn phân nữa, Ngôi Thuần lấy làm lo sợ. Châu Tòng bèn nói với Ngôi Thuần rằng : « Xin Đại vương miễn tội và dung cho tôi bẩm một điều. » Ngôi Thuần hỏi : « Tướng quân muốn

nói điều chi ?» Châu Tông nói : « Hớn tướng bộ hạ binh mã thấy đều ròng mạnh, xưa Tiên vương đã ghe phen chinh chiến mà còn chẳng lại thay, huống chi nay Đại vương binh vi tướng quả, làm sao mà thắng va cho đặng ; tôi nghe Lưu Tú khoan nhơn đại độ, kỉnh si dụng hiền, chi bằng Đại vương đầu hàng cho rồi thì mới đặng vạn toàn, một là công danh chẳng mất, hai là lê thứ đặng an, chẳng hay Đại vương tưởng ra thế nào ? » Ngôi Thuần nói : « Xưa cha ta đã ghe phen tranh chiến với người, e người còn ghi cái cựu oán thì liệu làm sao ? » Châu Tông nói : « Xưa Sầm Bành phò Vương Mãng làm chức Thái thú tại Huyền thành, Lưu Tú hưng binh giao chiến với Sầm Bành hơn nửa năm, Sầm Bành giết binh Lưu Tú chẳng biết bao nhiêu mà kể , sau Sầm Bành đầu rồi lại đặng trọng dụng, mà cũng chẳng có lòng cừu hận chi hết ; xin Đại vương chớ lo, tôi quyết đặng vẹn toàn. » Ngôi Thuần chịu. Châu Tông bèn lên trên bờ thành kêu Hớn tướng mà nói rằng : « Chúa tôi là Ngôi Thuần, nay nguyện đâng thành đầu hàng, Tướng quân có khứng dung chăng ? » Phùng Dị nói : « Nếu khứng lấy nghĩa mà đãi nhà Hớn, thì ta bảo cử cho còn nguyên chức. » Châu Tông lại nói : « Tôi e Hớn đế còn ghi cựu oán, Tướng quân liệu làm sao ? » Phùng Dị nói : « Nếu có sai thì là tội nơi ta, xin đừng lo chi, ta quyết bão toàn cho. » Châu Tông liền trở vào thuật hết lại cho Ngôi Thuần nghe, Ngôi Thuần cả mừng liền sắm sữa đầu hàng. Vương Nguơn hay đặng liền dẫn binh chạy tuốt vào đất Thục.

Nhằm tháng mười tiết đông, Ngôi Thuần bèn khiến quân khai cửa Đông môn, rồi dẫn ba quân qui mọp nơi bên đàng mà nói rằng : « Tôi thiệt có muôn ngàn tội lỗi, xin Tướng quân thương xót những kẻ cô cùng, thì cha tôi ở dưới suối vàng cũng chẳng dám quên ơn nặng. » Phùng Dị liền xuống ngựa đỡ dậy mà nói rằng : « Nay Công tử đã qui nghĩa rồi, thì danh tiết ắt đặng lâu dài, há đi nhớ cái cựu hận mà làm

chi hay sao ? » Nói rồi dẫn binh vào thành chiêu an bá tánh. Từ đó đất Lũng hữu đã an.

Qua năm thứ mười một nhằm tiết xuân, Phùng Dị phụng chỉ dẫn binh qua đánh Lạc môn, khi dẹp giặc vừa yên, thì lại mang bịnh nặng mà qua đời. Hớn đế thương tiếc than khóc cả ngày, rồi hạ chỉ cho chôn cất tại Lạc dương, phong hàm ân là Tiết hầu, dùng người con lớn là Phùng Chương cho nối chức cha. Vua lại nghĩ công lao Phùng Dị, bèn phong cho người con thứ là Phùng Tố làm Kỳ hương hầu.

Hồi thứ năm mươi hai

Sầm-Bành sư chấn Thục xuyên kinh,
Ngô-Hớn khắc chiến binh Ba-thục.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Công tôn Thuật, sai đại tướng là Nhiệm Mãng, Điền Nhung và Trình Phạp dẫn mấy muôn binh thủy lập phù kiều qua đánh Di lăng. Hớn chinh nam đại tướng quân là Sầm Bành phát binh ra đánh mấy phen mà dẹp chẳng nổi. Hớn đế hay đặng liền sai Đại tư mã là Ngô Hớn dấy đại binh mười muôn kéo đi hơn mấy ngày mới đến, hiệp cùng binh Sầm Bành cọng đặng hai mươi muôn dư. Sầm Bành liền khiến quân sắm sữa chiến thuyền hơn ngàn dư chiếc, mỗi chiếc đều chỡ hỏa pháo, dự bị sẵn sàng mà đánh, chư tướng sắm sữa xong rồi, Sầm Bành và Ngô Hớn phân binh làm hai đạo kéo hết xuống chiến thuyền, nhắm Phù kiều xông đến. Bọn Điền Nhung nghe báo, liền dọn tiểu chu hơn năm trăm dư chiếc, lập trận mà cự. Hai bên giáp chiến. Sầm Bành và Ngô Hớn đều đứng trước mũi thuyền. Điền Nhung bèn kêu mà nói rằng : « Tiểu tướng chịu đầu chăng ? » Sầm Bành mắng rằng : « Bất đồi là Lũng hữu thế mạnh như núi, ta còn quét sách thay, huống chi lũ bây là tro mạt, làm chi cho xong. » Nói rồi liền khiến quân chèo riết tới mà đánh. Lúc đó

gió thổi rất mạnh, Sầm Bành khiến quân bắn hỏa pháo ra, gió vừa lửa dậy, Sầm Bành và Ngô Hớn thừa thế gió xuôi xơm riết đến, binh Thục cả loạn, lớp bị lữa đốt, lớp bị chết chìm ; chẳng biết là bao nhiêu. Nhiệm Mãng liền hối quân bạt thuyền vào bờ phía Đông mà chạy. Ngô Hớn giương cung bắn trúng yết hầu một mủi, Nhiệm Mãng rớt xuống sông mà chết. Trình Phạp cũng chạy, bị Sầm Bành đón lại bắt sống, rồi chém lấy thủ cấp, còn Điền Nhung thoát khỏi, nhằm Giang châu mà chạy. Sầm Bành và Ngô Hớn liền dắt bọn Tàng Cung, Lưu Hàm tuốt lên bờ đánh đùa tới lấy đặng Giang quan, rồi truyền lịnh cho ba quân chẳng nên cướp giựt của dân, đi đến đâu bá tánh đều đem dê rượu dâng rước dọc đường. Sầm Bành bèn nói cùng mấy ông phụ lảo rằng : « Đại Hớn Hoàng đế thương xót dân Ba thục bị nhiễu hại đã lâu, nên phải dấy binh đi chinh phạt xa xuôi mà trừ mối hại cho dân, há đi còn làm cho hao tốn của bon người sao ? » Nói rồi liền dạy đem rượu thịt về hết, chẳng lấy của ai một mãy. Bá tánh cả mừng đều tranh nhau mở cữa mà đầu hàng. Sầm Bành lại vỗ về an ủi bá tánh trong thành, rồi dẫn binh theo xuống Giang châu, thấy Điền Nhung lương nhiều thành chắc, khó phá gấp đặng, bèn để bộ tướng là Phùng Tuấn phân binh giữ đó, còn mình thì thừa thắng dẫn binh đi đánh lấy Bình khúc.

Nói về Lang trung tướng là Lai Hắp, Cáp Diên và Mã Thành đánh với binh Công tôn Thuật ; tướng cũa Công tôn Thuật là Vương Nguơn và Huờn An thua chạy ; ba tướng rượt đến bên hào thành, đánh phá tan tành, rồi thừa thắng kéo binh đánh thẳng tới hoài, binh Thục khiếp sợ.

Ngày kia Công tôn Thuật thăng trướng triệu hết chư tướng mà nghị rằng : « Binh Hớn thế lớn, người người đều mạnh mẽ, châu huyện đều bị chúng nó phá hết, liệu làm sao bây giờ ? » Chư tướng đều làm thinh, lo không ra kế. Bỗng có một tên tiểu tốt tên là Ô Tán bước ra nói rằng : « Đại vương chớ lo, tôi có một kế giết Hớn tướng là Lai Hắp đặng. »

TMSACH.COM.VN

Công tôn Thuật hỏi : « Ngươi có kế chi ? » Ô Tán nói : « Tôi học làm thích khách, đang lúc nữa đêm, giấu đoãn đao rồi lén vào trong trướng mà giết Lai Hắp đi, thì Cáp Diên dễ phá lắm. » Công tôn Thuật cả mừng nói : « Nếu ngươi làm nên công ấy thì ta hậu thưởng. » Ô Tán từ tạ lui ra, tuốt qua dinh Lai Hắp, lén vào trong trướng núp nơi dưới giường, chờ đến canh ba, nghe Lai Hắp ngủ mê, liền rút đao ra, nhằm ngay bụng mà đâm xuống một đao, rồi tuốt ra khỏi dinh mà đi mất. Còn Lai Hắp đang lúc ngũ mê bị đâm một đao, giựt mình thức dậy thì đao đà thấu ruột, nhổ không ra đặng, liền kêu Cáp Diên. Cáp Diên đến thấy Lai Hắp bị thương nặng thì khóc rống lên, Lai Hắp bèn trợn mắt mà nạt Cáp Diên rằng: « Mình là hổ tướng, sao lại làm như vậy, ta rũi bị thích khách nó hại ta, không biết lấy chi mà đền nợ nước, nên kêu Tướng quân đến mà dặn dò quân sự, chớ phải kêu Tướng quân đến đây đặng làm theo đờn bà con gái mà khóc lóc vậy sao ? Nay tuy đao còn đính trong mình, chớ ý ta muốn dẫn binh đi phá giặc mà trả cái cừu nầy, chớ có đũ chi mà sợ. » Cáp Diên thấy vậy phải ráng lau nước mắt mà nghe lời ký thác. Lai Hắp vùng hàm hỡ ngồi dậy viết biểu mà gởi về trào.

Lời biểu rằng :

« Tôi là Lai Hắp đang lúc nữa đêm nghỉ tại quân trung bị « quân giặc lén đến đâm tôi, thiệt cũng chẳng tiếc thân tôi, duy « giận vì làm tôi không xứng chức với trào đình, rất nên hổ « phận ; nay có Đại trung Đại phu Đoàn tướng là người cứng « xẳng đáng dùng, xin Bệ hạ xét lại ; phần thì anh em của « tôi thấy đều bất hiếu, e chẳng khỏi bị tội, xin Bệ hạ thương « xót mà dạy dỗ giùm... »

(Xem tiếp tập 16)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản
25, đường Sabourain, 25
SAIGON
Điện thoại : 20.678

Tập **16**

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Lai Hắp viết biểu chưa rồi, quăng viết ngả ngữa ra mà thác. Cáp Diên than khóc rất nên thảm thiết ; nhơn thấy văn biểu của Lai Hắp tuy viết chưa rồi, song cũng phong lại rồi sai người đem về thân báo cho trào đình hay trước cho rõ cái ý, rồi sau mới sai Vương Lương hộ tống quan cửu về trào. Sứ giả lãnh mạng chạy bay về Kinh vào yết kiến xong rồi, mới dâng văn biểu của Lai Hắp lên. Vua xem rồi cả kinh than khóc chẳng cùng, kế nghe quân báo quan cửu đã về tới Lạc dương, vua liền mặc đồ tang, ngồi xe tang thắng ngựa bạch đi đến nơi mà điếu tang, lại phong hàm ân cho Lai Hắp là Tiết hầu, phong cho người con là Lai Thôi nối chức. Vua nghĩ đến sự trung hiếu của Lai Hắp nên phong cho người em là Lai Điển làm Tuyên tây hầu.

Lúc ấy Sầm Bành đã đánh phá Bình khúc, thâu đặng lương mễ hơn mấy muôn thạch. Công tôn Thuật lo sợ, liền sai đại tướng là Điên Sầm, Lử Vĩ, Vương Nguơn và người em ruột là Công tôn Khôi phát binh mười muôn ngăn giữ Quảng cập, lại sai Hầu Đơn xuất binh hai muôn bảo thủ Huỳnh thạch. Sầm Bành hay đặng, liền khiến Hộ quân là Dương Hắp và Tàng Cung phân binh mười muôn đi đánh bọn Điên Sầm, còn mình thì dẫn đại binh mười muôn đi đánh Hầu Đơn. Khi đến Huỳnh thạch, hai bên gặp nhau, Hầu Đơn vừa ra ngựa, Sầm Bành chẳng nói chi hết, cứ việc huơi đao xốc tới chém liền, hai người giao ngựa, đánh đặng chừng

mười hiệp, Hầu Đơn thua chạy, Sầm Bành rượt theo bắt lên một tiếng chém Hầu Đơn đầu rơi xuống đất, chư tướng thấy đều vỡ tan chạy ráo. Sầm Bành liền kéo binh đi suốt đêm ngày hơn hai trăm dặm, đánh lấy Võ dương rồi đánh rốc tới Quãng đô, cách thành đô chừng mười dặm, thế như chẻ tre.

Công tôn Thuật khi nghe binh Hớn đóng tại Bình khúc, thì đã sai đại binh ngăn đón, chừng thấy binh Sầm Bành đến Võ dương, đi vòng ra phía sau binh Diên Sầm, đất Thục rúng động. Công tôn Thuật cả kinh, cầm gậy động xuống đất mà nói rằng : « Sao mà mau dữ vậy cà. » Lúc ấy Sầm Bành đóng dinh trại nhằm chỗ gọi là Bành vong. Sầm Bành ghét lắm, bèn muốn cãi tên xứ ấy lại, chẳng dè đêm ấy có tướng cũa Thục là Huờn An, đến làm thích khách, cãi tên là Vong Nô, dối đầu Sầm Bành, Sầm Bành cho dậy, qua lúc canh hai, Vong Nô giấu đoãn kiếm vào mình lén vào phòng Sầm Bành, rình nghe Sầm Bành ngủ mê, liền rút gươm ra đàm ngay hông một gươm rất mạnh, Sầm Bành la lên một tiếng mà qua đời. Chư tướng hay đặng vây bắt Vong Nô chặt ra làm tám khúc.

Nói về Ngô Hớn đánh với tướng của Công tôn Thuật là Ngụy Đăng tại Ngư phủ tân, cả phá binh Ngụy Đăng rồi kéo binh thẳng tới Võ dương vây thành đánh phá. Công tôn Thuật sai con là Công tôn Tư với Đại tướng là Sử Hưng dẫn binh năm ngàn đến đánh Ngô Hớn. Ngô Hớn hay đặng liền giải binh ra ngăn đánh. Hai bên bày khai trận thế, Sử Hưng ra ngựa kêu lớn lên rằng : « Hớn tướng hảy ra đây cho ta nói chuyện. » Ngô Hớn ra ngựa hỏi rằng : « Mi đến đây mà chịu chết hay sao ? » Sử Hưng nói : « Ta vâng lịnh Công Tôn, đến đây mà bắt ngươi, hảy xuống ngựa mà đầu hàng cho mau, thì ta dung cho khỏi chết. » Ngô Hớn cả giận huơi đao giục ngựa đến chém Sử Hưng. Sử Hưng củng huơi đao rước đánh. Hai tướng đánh nhau ước mười hiệp dư. Ngô Hớn hết một tiếng chém sả xuống một đao, Sử Hưng luôn và người và

ngựa đứt làm bốn đoạn. Công tôn Tư thấy thế chẳng xong dẫn binh chạy về. Ngô Hớn lấy đặng khí giái và đồ trí trượng rất nhiều, rồi lại xua binh đánh lấy Quãng đô, lại khiến quân nổi lửa đốt phá Thành đô, Thị kiều. Từ ấy đất Võ dương phía Đông mấy cái thành nhỏ thảy đều đầu hàng. Ngô Hớn lại muốn dấy binh đánh phá Thành đô, Hớn đế hay đặng, liền sai người đến khuyên rằng : « Thành đô binh đông hơn mười muôn, chẳng nên khinh đánh, phải cứ chặc đất Quảng đô mà đợi binh nó đến, như nó chẳng dám đến thì Tướng quân lập dinh mà làm bức nó, chờ cho nó đuối sức rồi, thì mới nên đánh. » Ngô Hớn chẳng nghe, bèn thừa thắng dẫn binh mười muôn đến bức Thành đô, cách thành chừng mười dặm, ngăn nơi Giang bắc xây dinh lập trại, lại làm phù kiều, rồi khiến phó tướng là Võ-oai tướng quân Lưu Thượng phân binh hai muôn đồn nơi Giang nam cách nhau hơn hai mươi dặm. Hớn đế hay đặng cả kinh, liền sai sứ đi chiếu ra trách Ngô Hớn rằng : « Trước có dạy Tướng quân cứ thủ, nay sao Tướng quân lại ngàn điều muôn việc thảy đều buộc loạn là ý chi vậy ? Đã khinh giặc mà thâm nhập đến chỗ trọng địa lại chia binh với Lưu Thượng mà lập dinh trại riêng ra, việc có huởn gấp, cứu nhau chẳng kịp, nếu giặc lớn Tướng quân đem đại binh đi đánh Lưu Thượng, hễ Lưu Thượng bị phá rồi thì Tướng quân cũng phải bại theo, xin chớ đi đâu, hãy dẫn binh về Quãng đô thì hay hơn. » Chiếu thơ ấy ra chưa đến, mà Công tôn Thuật quả nhiên sai đại tướng là Tạ Phong với Viên Kiết dẫn binh mười muôn, phân làm hai mươi dinh hiệp lực đánh phá Ngô Hớn, lại sai Công tôn Tư dẫn binh muôn dư, đi cướp trại Lưu Thượng, chẳng cho hai đàng cứu nhau.

Nói về Ngô Hớn nghe binh Công tôn Thuật đến, liền dẫn chúng tướng phân binh làm hai đội, kéo ra cự chiến, hai bên đánh vùi với nhau hơn trót ngày, binh hao hơn muôn ngoài. Ngô Hớn bại trận dẫn binh về trại. Bọn Tạ Phong đuổi theo phân binh vây phủ. Ngô Hớn liền nhóm hết chư tướng mà

nói hẳn rằng : « Ta với bọn ngươi vào chốn hiểm trở, xa xuôi ngàn dặm, chí quyết thắng trận nên mới thâm nhập chỗ trọng địa, nay đã đến gần bên thành rồi, lại để mà chịu vậy với Lưu Thượng như vậy sao, nếu hai chỗ không tiếp nhau đặng, thì cái họa khó lường, ta muốn kéo binh qua Giang nam hiệp với binh Lưu Thượng mà ngăn chống, nếu bọn ngươi mà đồng lòng hiệp sức tranh phuông quyết chiến thì mới nên công, ví bằng chẳng vậy thì binh ắt bại, cái máy thành bại là tại nơi một trận nầy bọn ngươi hãy ráng lấy. » Chư tướng nghe nói thảy đều nói lớn lên rằng : « Bọn tôi liều thác mà ra sức với Tướng quân. » Ngô Hớn bèn cho nghỉ binh nuôi ngựa ba ngày bế dinh chẳng ra, lại khiến quân dựng cờ xí cho nhiều, khói lửa chẳng dứt. Qua đến lúc canh hai, ba quân chúng tướng thảy đều mang giáp nai nịt, rồi lên ngựa lén ra trại, kéo qua hiệp với Lưu Thượng, bọn Tạ Phong không hay. Qua bữa sau Ngô Hớn liền phân binh năm muôn sai Lưu Thượng đi đánh Giang bắc, còn mình thì dẫn dại binh đi đánh Tạ Phong. Hai bên giáp trận. Tạ Phong xông ra nói với Ngô Hớn rằng : « Mi đã biết thủ đoạn của Tạ tướng quân chưa ? » Ngô Hớn cười rằng : « Đứa tiểu nhơn mới thắng đặng một trận thì đà khoe miệng. » Nói rồi liền hươi đao lập trận, chiêng trống vang dầy, hai tướng đánh nhau hơn mười hiệp. Tạ Phong thua chạy, Ngô Hớn đuổi theo, Viên Kiết xông ra đón lại, đánh chừng mười hiệp, Viên Kiết cũng chạy. Ngô Hớn giục ngựa đuổi theo, hét lên một tiếng, chém Viên Kiệt đứt làm hai đoạn. Tạ Phong liệu thế không xong, dẫn binh tìm đường mà chạy. Ngô Hớn giương cung giục ngựa rượt theo, bắn ra một mũi trúng ngay yết hầu Tạ Phong té nhào xuống ngựa mà thác. Trận ấy Ngô Hớn giao binh sớm mai cho đến tối, đoạt đặng khôi giáp vô số, chém hơn một ngàn ngoài thủ cấp, rồi dẫn binh về Quảng đô, để Lưu Thượng ở lại cự với Công tôn Thuật. Từ ấy Hớn với Thuật đánh nhau hoặc tại Quảng đô hoặc tại Thành đô hơn tám trận, Ngô Hớn thảy đều cã thắng.

TIMSACHCOVN

Ngày kia Công tôn Thuật thăng trướng hỏi Diên Sầm rằng : « Từ ta giao binh với Hớn tướng đến nay, chưa từng thắng đặng, nay nó cứ thủ Thành đô, liệu làm sao bây giờ ? » Diên Sầm nói : « Phàm làm đờn ông thì phải đến chỗ thác mà cầu sống, há dễ ngồi vậy mà chờ khốn sao ? Tài vật dễ lụ, chẳng nên thương tiếc. » Công tôn Thuật bèn y theo lời, lấy vàng lụa ra phân thưởng cho ba quân, rồi khiến năm ngàn binh mã theo Diên Sầm ra Thị kiều, đốn cây làm cầu giả, lại khiến quân gióng chiêng đánh trống đặng dụ Ngô Hớn ra trận, còn Công tôn Thuật thì dẫn binh ròng lén chận phía sau mà đánh ; chư tướng vâng lịnh đi liền.

Ngô Hớn thấy Diên Sầm binh ít, liền dẫn đại binh ra đánh, hai bên đối trận, Diên Sầm ra ngựa, Ngô Hớn chẳng nói chi hết, cứ việc huơi đao chém nhầu ; Diên Sầm cũng huơi đao ngăn đánh, hai tướng đánh nhau chừng mười hiệp, Diên Sầm giả thua dẫn binh chạy đến bên cầu, còn Công tôn Thuật thì phục binh phía sau. Ngô Hớn đuổi theo Diên Sầm, vừa chạy qua cầu, chẳng dè bị làm cầu giả, sụp ào xuống sông. Ngô Hớn liền nắm đuôi ngựa, lội lên bờ đặng, rồi dẫn binh tàn chạy về Quảng đô.

Qua tháng mười một, có binh Tàng Cung mới đến. Có người báo cho Công tôn Thuật hay. Tôn Thuật bèn xem trong sách quẻ, thấy bốn chữ rằng : « Lỗ tử thành hạ », (giặc thác dưới thành). Tôn Thuật cả mừng, bèn nói rằng : « Mạng Ngô Hớn chắc ở trong tay ta rồi. » Liền dẫn đại binh mấy muôn đánh với Ngô Hớn, khiến Diên Sầm dẫn binh năm muôn cự với Tàng Cung.

Nói về Tàng Cung nghe Diên Sầm dẫn binh đến, liền khiến chúng tướng lập bày trận thế mà chờ. Khi binh Diên Sầm vừa đến, hai đàng chẳng nói chi hết, cứ việc đánh nhầu, từ sớm mai đến trưa; quân sĩ chưa đặng ăn cơm, thảy đều mệt mỏi, Ngô Hớn bèn thừa thế khiến Hộ quân là Cao Ngọ và Đường Hàn chia binh ròng vài muôn xông ra vùa giết,

binh Công tôn Thuật cả loạn, Cao Ngọ huơi thương giục ngựa chạy bay vào trận, đâm nhằm hông Công tôn Thuật, Tôn Thuật té nhào xuống ngựa. Diên Sầm bay ngựa đến cứu đem vào thành. Ngô Hớn phân binh vây phủ ; Diên Sầm phò Công tôn Thuật vào để nằm trên giường, đau đớn chịu không nổi, qua đến canh hai Công tôn Thuật bèn triệu Diên Sầm vào trướng mà trối rằng : « Từ ta dấy binh nơi Ba thục đến nay, chưa từng bại trận, nay chẳng may mà bị tiểu tướng nó đâm nhằm, sống thác trong sớm tối, ngặt vì con ta còn nhỏ dại, báo chẳng đặng cừu, nên phải ký thác cho Tướng quân, xin Tướng quân thương xót và nghĩ lấy cái cựu tình ; như liệu con ta đáng giúp thì giúp, bằng chẳng giúp thì Tướng quân hãy lấy cho mình ; chớ để về tay người khác mà hào kiệt chê cười. » Nói chưa dứt lời vùng hét lên một tiếng mà tắt hơi.

Sáng ra bữa sau, Diên Sầm nhóm hết chư tướng mà nghị rằng : « Nay Công tôn Thuật đã thác, bọn ta chớ để nhọc lòng mệt sức, sĩ tốt lao khổ, chi bằng đầu hàng thì hay hơn. » Chư tướng thấy đều khen phải. Diên Sầm liền lên bờ thành kêu Ngô Hớn mà nói rằng : « Nay Công tôn Thuật thác rồi, bọn tôi tình nguyện qui hàng, chẳng hay Tướng quân có khứng dung nạp chăng ? » Ngô Hớn nói : « Nếu bọn ngươi khứng lòng khuynh phục, thì ta bảo cử cho đặng trọng dụng. » Diên Sầm liền khai thành dẫn hết chư tướng ra qui trước ngựa mà nói rằng : « Bọn tôi quê dốt, vì bị Công tôn Thuật mê hoặc, chẳng biết Tướng quân hùng dõng nên mới lầm lỗi như vầy, thiệt tội đáng muôn thác ; xin Tướng quân lấy lòng nhơn dung thứ. » Ngô Hớn cả mừng, bèn khiến Diên Sầm dắt đường kéo binh vào thành, rồi khiến Đường Hàn giết cho hết gia thuộc của Công tôn Thuật. Đường Hàn vâng lịnh, dẫn một ngàn binh tuốt vào trong cung, bắt hết vợ con và họ hàng thân thích của Công tôn Thuật đem ra tru lục, Còn Diên Sầm thì lại thâu binh cướp giựt, rồi lại nổi lửa đốt cung điện của Công tôn Thuật đi. Ngô Hớn bèn chém lấy thủ cấp Công tôn Thuật, sai

người đem về Lạc Dương. Hớn đế cả mừng, bèn nói rằng : « Tử Dương không biết giàu sang có mạng, để đi vọng tự tôn tự đại, hôm nay mới ra đến đỗi nầy. » Nói chưa dứt lời, bỗng thấy một người bước ra tâu rằng : « Ngô Hớn và Lưu Thượng tuy đặng công lớn, song va thả binh cướp giựt đốt phá cung điện thì là phi nghĩa lắm, xin Bệ hạ hãy truyền chỉ ra mà trách va, đặng răn kẻ sau. » Hớn đế nghe tâu cả giận, liền sai sứ ra trách Ngô Hớn rằng : « Thành đầu đã ba ngày, bá tánh tùng phục ; sao còn thả binh cướp giựt đốt phá cung điện, sát phạt lê dân, Tướng quân đi nỡ nào mà làm điều bất nghĩa như vậy cho đành. »

Ngô Hớn bèn ăn năn, nghiêm cấm quân sĩ chẳng cho nhiễu hại lê dân ; lại vỗ về bá tánh, khao thưởng ba quân. Từ ấy đất Thục mới bình.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ năm mươi ba

Hớn-đế truy huân được miếu lang,
Yểm võ tu văn đồ chánh trị.

Nói về Hớn đế, khi bình định đất Thục rồi, bèn nhớ lại mấy người hiền thần cũ nhà Hớn, như là : Lý Nghiệp, Tiếu Huyền, Vương Hạo và Vương Gia, thấy đều bị Công tôn Thuật sát hại, Hớn đế lấy làm thương tiếc. Ngày kia Hớn đế thăng điện rồi hạ chỉ truyền cho Huỳnh môn hiệu úy lập miếu và tượng cốt mà thờ, đặng hưởng xuân thu tế tự. Khi lập miếu xong rồi, Hớn đế lại hạ chiếu sắm sữa trâu bò lễ vật rồi ngự giá đến miếu mà tế, khiến quan Hồng lô tự đọc văn. Tế rồi vua bèn khiến hiệu quân ở lại thủ hộ xe giá về trào ; vua lại sai sứ đi triệu bọn hiền sĩ là : Phí Di, Nhiệm Vĩnh và Phùng Tín về mà thăng dụng. Chiếu ra chưa đến mà Nhiệm Vĩnh và Phùng Tín đã qua đời, duy còn có một mình Phí Di theo sứ về trào, yết kiến xong rồi. Vua bèn phán rằng : « Trẫm trông khanh đã lâu, mà không đặng thấy, nay

may mà khanh đến đây, thiệt Trẫm rất mừng. » Phí Di nói : « Tôi giận vì không tài mà giúp Bệ hạ, nay mông ơn triệu đến lẽ nào tôi dám nghịch chiếu mà chẳng đi. » Vua nghe nói cả mừng liền phong cho Phí Di làm Thái thú đất Hiệp phố. Phí Di cúi đầu tạ ơn lui ra.

Thuở ấy có quan huyện lịnh tại đất Thơ dương, tên là Nhiệm Diên, là người khiêm ti thủ ước, thưởng phạt tinh minh, vua rất yêu chuộng, bèn sai sứ đòi về mà dạy rằng : « Trẫm nghe khanh thanh liêm chánh trực, cần cán siêng năng, nên Trẫm đòi khanh về mà gia thăng cho khanh làm chức Võ oai Thái thú, khanh tưởng ra thế nào ? » Nhiệm Diên nói : « Tôi tuy không tài, mòng ơn Bệ hạ hậu phong, lẽ đâu chẳng hết lòng mà đền ơn cho Bệ hạ. » Nói rồi liền cúi đầu tạ ơn mà đứng dậy. Vua lại dặn rằng : « Khanh ra nơi chỗ nhiệm, phải ráng mà chìu lụy quan trên, chớ chẳng nên để mất danh dự. » Nhiệm Diên nói : « Tôi nghe hễ tôi trung thì chẳng riêng, mà tôi riêng thì chẳng trung, nơi lẽ chánh giữ lẽ công là phận cũa tôi con, trên dưới thì cũng đều phải vậy, ấy là phước cũa Bệ hạ, chớ như chìu lụy quan trên thì thiệt tôi chẳng dám vâng theo. Vua nghe nói khen rằng : « Lời khanh nói rất hay. » Nhiệm Diên liền bái biệt lui ra.

Thuở ấy có ngoại quốc sai sứ đến dâng một con ngựa báu, ngày đi ngàn dặm, và một cây gươm báu giá đáng ngàn vàng, vua cả mừng liền triệu sứ vào đền thưởng vàng trăm lượng, gấm vóc mười cây. Sứ giả tạ ơn lui về. Vua bèn hạ chiếu lấy cây gươm báu ấy mà cho liệt sĩ, còn con ngựa thì để dùng thắng xe mà đi.

Ngày thứ, vua truyền chỉ ngự giá đi săn bắn mà chơi, các quan tuân chỉ, bèn khiến Trung huỳnh môn hiệu úy sắm sửa long xa, tướng sĩ đi theo hộ vệ. Vua và Đặng Võ ngồi chung một xe, khiến Giả Phục và Lý Thông làm tả hữu hộ giá. Vương Thường và Trần Tuấn làm Tiền hậu tiên phuông, mỗi người đều cầm binh khí, ủng hộ xe giá ra

đi. Ra đến bờ núi Nam sơn, Trần Tuấn khiến quân bắt hai người điền phu đến mà hỏi. Điền phu bèn nói rằng : « Kẻ tiểu nhơn không có tội chi, Tướng quân bắt mà làm gì ? » Trần Tuấn nói : « Bọn ngươi chớ sợ, nay Thiên tử đi săn bắn, nên muốn bắt bọn ngươi đến mà hỏi thăm, như bọn ngươi biết xứ nào có cọp mà chỉ cho ta bắn đặng, thì ta hậu thưởng bạc vàng. » Điền phu nghe nói mừng rỡ đáp rằng : « Việc ấy có khó chi, phía trước đây tại núi Bạch nga sơn, có một con cọp dữ, thường hay bắt người ta mà ăn, chúng tôi cũng muốn trừ nó lắm, song sức chẳng đủ, nay may có Tướng quân đến đây, kẻ tiểu nhơn tình nguyện dẫn đàng. » Trần Tuấn cả mừng bèn khiến điền phu đi trước, khi đến nơi rồi Trần Tuấn liền thưởng cho mỗi người mười lượng bạc ròng. Hai người mừng rỡ cúi đầu tạ ơn rồi dắt nhau ra về. Hớn để xem thấy núi ấy cỏ cây rậm rạp rất nên hiểm ác, bèn truyền lịnh chư tướng bủa lưới chung quanh, giống chiêng đánh trống, la hét om sòm, cọp ấy ở trong bụi giựt mình, rống lên như sấm. Trần Tuấn hươi thương dẫn chúng quân xông pha vào bụi đuổi ra, con cọp vừa mới nhảy ra, Giả Phục liền giương cung bắn theo một mũi, trúng nhằm vai bên tả ; con cọp liền nhảy vòng cùng núi. Trần Tuấn và chúng quân đuổi nà theo. Giả Phục lại lấy tên có tẩm thuốc bắn bồi thêm một mũi, con cọp liền nhào lăn mà chết. Vua bèn khiến quân làm thịt chia cho chư tướng ; lật bật trời đã tối, xe giá bèn trở về trào, gần đến bên thành, Thượng đông môn hầu là Chất Huấn chẳng chịu khai thành, vua bèn khiến người kêu Chất Huấn mà hỏi rằng : « Ngự giá về trào, sao lại nghịch chỉ mà ngăn trở như vậy ? » Chất Huấn nói : « Đèn đã đỏ rồi, không phép khai thành. » Nói rồi cứ việc đóng hoài, chẳng thèm thọ chiếu. Vua bèn khiến quày xe qua phía Trung đông môn mà vào.

Sáng ra bữa sau, Chất Huấn vào trào mà can gián vua rằng : « Xưa vua Văn, vua Võ chẳng dám đi săn bắn chơi bời, là vì lấy muôn dân làm trọng, nay Bệ hạ lại săn bắn xả xuôi

nơi chốn rừng núi luống tuồng, lấy đêm mà làm ngày, vậy thì lấy chi cho vừng bền xả tắc.» Vua nghe nói khen rằng: «Chất Huấn thiệt là hiền sĩ, Trung đồng môn hầu thiệt chẳng bằng.» Bèn thưởng cho Chất Huấn trăm cây gấm vóc, còn Trung đồng môn hầu thì biếm ra làm Tham phong úy. Rồi đó vua bèn khao thưởng tướng sĩ, định phong công thần, phong cho Đặng Vỏ làm Cao mật hầu, ăn lộc bốn huyện ; Lý Thông làm Cỏ thĩ hầu, ăn lộc bốn huyện ; phong cho Giả Phục làm Giao đông hầu ăn lộc sáu huyện, còn kỳ dư thảy đều hậu thưởng; ai nấy đều tạ ơn lui ra.

Nói về Hớn đế, nhơn vì đời loạn, mắc theo binh cách đã lâu, nên đã nhàm việc võ, phần thấy thiên hạ đồ khổ, cho nên từ ngày bình định Lũng, Thục đến sau, nếu chẳng có việc chi khẩn cấp, thì chẳng hề nói đến việc quân lữ. Ngày kia Hoàng thái tử nhơn lúc rảnh rang, bèn hỏi vua rằng: « Tôi ở học trong Đông cung đã lâu, chưa rõ thế sự, chẳng biết mình quyết những chước chiến trận thế nào, xin Phụ vương dạy bảo. » Vua nghe hỏi liền đáp lại rằng : « Xưa Vệ linh Công hỏi đức Khổng Tử về việc nước Trần, đức Khổng Tử chẳng đáp, ấy là chỗ con chẳng bì kịp đó. » Thái tử nghe nói lui vào. Bọn Đặng Vỏ và Giả Phục biết ý vua đã nhàm việc can qua, muốn tu văn đức, bèn nhóm nhau nghị bỏ binh giáp, sùng tu nho học, vua hay đặng thì khen phải, liền triệu hết vào điện mà nói rằng : « Từ Trẫm khai cơ dựng nghiệp đến nay, nhờ sức bọn khanh phò tá, đánh thành lấy huyện, dẹp giặc trừ gian, ngàn cay muôn đắng, chưa nghỉ đặng, đến nay Lũng, Thục đã yên, thiên hạ thái bình, Trẫm muốn yểm vỏ tu văn, đặng mà đền công phong tước cho bọn khanh cho rỏ cái ý cũa Trẫm, chẳng dè nay Trẫm nghe bọn khanh đã có ý dẹp việc giáp binh, sùng tu nho thuật, thiệt Trẫm rất mừng. » Nói rồi liền hạ chỉ bãi hết những tả hữu tướng quân, thảy đều phong theo hàng liệt hầu, chư tướng đều tạ ơn. Lúc ấy có Kiến oai tướng quân là Châu Hựu bước ra tâu rằng : « Nay thiên hạ đã định mà quốc

chưa tu, Bệ hạ hãy chọn người tài đức gồm đủ, thăng lên làm Tể tướng mà tá trợ triều cang thì quấc gia mới có chánh trị, lẻ thứ chẳng mất qui điều, xin Bệ hạ hãy xét lấy. » Vua nói : « Lời khanh tâu rất phãi, ngặt không có người xứng đáng, biết liệu làm sao ? » Châu Hựu nói : « Giao đông hầu là Giả Phục, làm người cang nghị trung trực, rất có tiết chí, đã ở nhà riêng, đóng cữa mà dưỡng oai, lại thêm văn võ gồm đủ, rất đáng tài Tể tướng, Bệ hạ cũng nên thăng người lên chức ấy. » Vua nghe theo lời tâu, bèn phong cho Giả Phục làm chức Tam công, còn bao nhiêu Công thần thảy đều chẳng dùng, duy có Cao mật hầu Đặng Vỗ, Cố thỉ hầu Lý Thông, và Giao đông hầu Giả Phục ba người, mỗi khi vua có thương nghị việc quấc gia với công khanh, thì thường ban ơn rất hậu. Vua tuy chế ngự công thần, mà ai có làm lỗi chi chút đĩnh thì hay dung thứ, phàm mấy nước xa đến cống những đồ ngon vật lạ thì lại phân phát cho công thần, là có ý chẳng nỡ khi không mà bải đi, ấy là vua Quan Võ hay bảo toàn công thần dường ấy.

Nói về quan Đại tư mã là Ngô Hớn, khi bình phục đất Ba thục rồi, bèn thâu binh về kinh. Ngày kia vào trào mà tâu với vua, xin phong các Hoàng tữ theo hàng chư hầu cho có tước lộc, vua chẳng chịu. Ngày thứ lại dâng biểu mà tâu nửa, vua bèn hạ chiếu khiến quần thần thương nghị việc ấy. Chiếu chỉ ra rồi, quan Đại tư không là Đậu Dụng, Cố thỉ hầu là Lý Thông, Giao đông hầu là Giả Phục và Cao mật hầu là Đặng Vỗ đều nhóm nhau lại mà nói rằng : « Lời Ngô Hớn tâu rất phãi, chẳng nên bỏ qua. » Liền hiệp nhau làm biểu mà tâu cho vua nghe. Vua xem lời biểu rồi, liền hạ chỉ khiến quan Đại tư không là Đậu Dụng sắm sửa lễ vật tế cáo tôn miếu, rồi phong cho các Hoàng tữ như vầy :

Lưu Phụ làm Hữu tịnh công,
Lưu Anh làm Sỡ công,
Lưu Dương làm Đông hải công,

Lưu Khương làm Tế nam công,
Lưu Thương làm Đông bình công,
Lưu Diên làm Hoài dương công,
Lưu Kinh làm San dương công,
Lưu Hoành làm Lâm hoài công,
Lưu Yên làm Tả tịnh công,
Lưu Kinh làm Lang nha công,

Lại phong tặng hàm ân cho hai Hoàng huynh :

Lưu Diễn làm Tề vỗ vương,
Lưu Trọng làm Lỗ ai công,

Phong tặng xong rồi, vua bèn truyền bày diên yến thết đãi quần thần.

Hồi thứ năm mươi bốn

Hặc điền chiếu doan dân tao hại,
Phế Quách phong ấm tử thọ vinh.

Lúc ấy vua nhơn thấy thiên hạ khẩu ruộng sào mẫu cao thấp, và bộ khẩu tuổi tác thường hay thêm bớt, ít khi khai thiệt, bèn hạ chiếu cho các châu quận phải tra xét lại.

Bởi cớ ấy cho nên Dĩnh châu, Hà nam, Nam dương, những quan Quận thú các châu, đều dùng dịp ấy mà làm nhiều điều xảo trá, mượn cớ đo ruộng mà hà khắc thâu góp tài vật của dân, làm cho lương dân kêu khóc cùng đường ; những kẻ giàu có đem tiền đến dâng thì dung chế, còn kẻ nghèo nàn không tiền mà dâng, thì lại khảo kẹp khổ khắc nhiều bề, lương dân bị hại rất nhiều.

Nhằm lúc các quan sai sứ về Kinh mà tấu việc, vua nhơn thấy trong gói sách của tên Lại ở Trần lưu có một cái thơ liền lấy mà xem, thấy có câu rằng : « Dĩnh xuyên và Hoằng nông nên hỡi, Hà nam và Nam dương chẳng nên hỏi.» Vua bèn

đòi tên Lại ấy vào mà hỏi rằng : « Cái thơ ấy cũa ai làm ? » Tên Lại ấy chẳng nói thiệt lại tâu dối rằng : « Tôi lượm đặng nơi Đường thọ nhai. » Vua cả giận muốn chém tên Lại ấy đi. Lúc ấy có Hoàng tử Đông hải công là Lưu Dương đứng nơi sau màn mà nói rằng : « Ấy là tại quan Quận thú dạy tên Lại đó, cũng vì việc khẩn ruộng mà ra. » Vua hỏi rằng : « Dữ vậy sao lại nói Hà nam và Nam dương chẳng nên hỏi là cớ chi vậy ? » Hoàng tử đáp rằng : « Hà nam là thành quách cũa vua, có nhiều cận thần, Nam dương là hương lý của vua, có nhiều thân thích, cho nên nhà ruộng hai chỗ ấy chẳng nên động đến. » Vua bèn khiến Hồ bôn tướng tra cật tên Lại. Tên Lại bèn cúi đầu mà tỏ thiệt ra, y như lời Hoàng tử đã nói. Vua khen rằng : « Đông hải công thiệt có đại chí, việc trí thức rất cao xa. » Từ ấy vua lại càng yêu chuộng Hoàng tử Đông hải công hơn nữa.

TIMSACH.COM.VN

Nói về quan Lĩnh doãn đất Hà nam là Trương Cấp, từ tiếp đặng chiếu dạy kiểm hạch sào mẫu ruộng đất, liền hiệp Thái thú các quận hơn mười mấy người, đi đo ruộng tra nhà, những kẽ chẳng khai thiệt, đều bị hạ ngục mà chết rất nhiều. Bởi cớ ấy cho nên đạo tặc dậy đều, đánh phá cướp giựt, sát hại quan lại. Có người báo cho Trương Cấp hay. Trương Cấp cả kinh, liền vời các quan Thái thú đem nhau về phũ điểm binh mà ngăn chống ; lại sai người đi báo cho các huyện hay, đặng đem binh đến mà tiếp ứng. Rồi đó Trương Cấp liền mang giáp lên ngựa dẫn binh xông ra, kêu tướng giặc mà nói rằng : « Thánh chúa lấy nhơn đức mà vỗ dân, có hiếp đáp chi bọn ngươi, mà bọn ngươi lại làm phản ? » Tướng giặc đáp rằng : « Chẳng phải là lỗi của Thánh thượng, ấy là tại lũ bây khi quân bỏ phép, mượn cớ đi đo ruộng mà hiếp đáp lường gạt cũa dân, làm cho lương dân sanh biến, nay đến mà giết lũ bây, đặng vì nước mà trừ hại. » Trương Cấp cả giận hươi đao giục ngựa đến chém tướng giặc, hai người giao phuông, đánh nhau hơn hai mươi hiệp mà chưa phân hơn thua. Trương Cấp khiến quân giục trống đánh vày, chưa đặng vài hiệp, binh

mả các huyện kéo đến một lượt áp vào vừa giết, bụi bay mịt trời, Trương Cấp xông vào trong trận đốc binh hỗn chiến, chém hơn ngàn dư thủ cấp, tướng giặc liều thác đánh rốc ra khỏi trận rồi đem nhau chạy trốn. Trương Cấp thâu binh vào thành mà nghỉ.

Lủ giặc ấy lại tụ nhau tại nơi Thanh, Từ, U và Ký bốn châu, dậy lên một lượt, nhiễu nhương quá lắm; mùa đông tháng mười vua hay đặng tin ấy, bèn sai sứ đi khắp các quận mà rao cho bọn giặc hay, hễ năm người mà chém đặng một người thì trừ tội, còn quan huyện quan lại mục thú nào chẳng bắt đặng lủ giặc mà nạp thì làm tội, ai biết mà giấu đi chẳng chịu khai thì cũng làm tội, bởi cớ ấy cho nên chẳng bao lâu mà bọn ấy thảy đều tan hết, còn những bọn bị bắt thì cho về làm ăn. Từ đó thiên hạ mới an.

Nói về Quách thị Hoàng hậu ở trong cung buồn bực cả ngày, vì thấy vua bạc đãi mình mà yêu chuộng Âm thị, cho nên sanh lòng oán hận, vua hay đặng thì giận lắm, liền hạ chỉ phế Quách thị đi, mà lập qui nhơn là Âm thị lên làm Hoàng hậu. Con của Quách hậu là Thái tử Cương, thấy mẹ mình bị phế trong lòng chẳng an. Ngày kia Chất Huẩn vào mà dâng kế cho Thái tử Cương rằng: « Điện hạ ở nơi chỗ nghi vị nầy, trên thì lỗi hiếu đạo, dưới lại gần hiểm nguy, chi bằng từ vị đi mà phụng dưỡng mẹ mình thì hay hơn. » Thái tử y theo lời. Qua bữa sau vào ra mắt vua mà tâu rằng: « Tôi yếu ớt mà bất tài, chẳng dám ở nơi ngôi cả, xin ở theo Phiên trấn. » Vua nghe tâu thì chẳng nỡ, bèn hỏi rằng: « Hay là khanh thấy phế mẹ mà oán chăng? » Thái tử Cương đáp rằng: « Ấy là bổn chí của tôi, dám đâu oán Bệ hạ. » Vua dụ dự chẳng quyết, Thái tử lui ra. Qua đến tháng sáu vua bèn hạ chiếu ra rằng: « Lấy theo nghĩa xuân thu thì phải lập con làm qui, Đông hải vương Lưu Dương là con của Hoàng hậu phải thừa ngôi cả, vì Hoàng thái tử Cương khiêm nhượng, muốn lui ra mà làm Phiên trấn, bởi tình cha con

TIMSACH.COM.VN

nên Trẫm chẳng nỡ, nay thấy ý đã quyết, nên chìu theo mà phong cho Thái tử Cương làm Đông hải vương, lập Lưu Dương lên làm Hoàng thái tử, cải tên lại là Trang. » Hai người con liền cúi đầu tạ ơn lui ra.

Xong việc Thái tử rồi, vua lại triệu Huờn Vinh vào điện mà nói rằng : « Khanh có tài kinh tế mà mai một chưa dùng, nay Trẫm mới lập Hoàng thái tử Trang lên, nên phải triệu khanh vào mà cho làm Sư hữu, khanh hãy ráng mà mở mang cho rõ cái máy trị loạn, cái chước hưng suy mà dìu dắt Thái tử vào đường minh đức, thì Trẫm ắt hậu tạ. » Huờn Vinh đáp rằng : « Tôi tài sơ trí thiển, mà Bệ hạ để vào chỗ trọng trách, thì tôi dám đâu chẳng hết sức với Bệ hạ. » Vua cả mừng, liền phong Huờn Vinh làm chức Nghị lang. Huờn Vinh cúi đầu tạ ơn lui ra đi thẳng vào nhà Thái học.

Ngày kia vua ngự giá đến nơi Thái học, hội hết mấy ông bác sĩ mà giảng luận kinh nghĩa, duy có một mình Huờn Vinh thiệp biện rỏ ràng, mấy ông bác sĩ kia chẳng ai bì kịp, vua lấy làm lạ, bèn gia thưởng rất hậu. Còn đang giảng luận, bỗng có người vào báo rằng : « Đại tư mã là Ngô Hớn bịnh nặng, rất nên nguy cấp, nên có tiểu quân phi báo cho Bệ hạ hay, xin Bệ hạ hãy đến đó thăm người. » Vua nghe báo cả kinh, liền bải việc giảng luận, ngự xe đến đó mà thăm. Ngô Hớn nghe vua đến, cũng cứ giữ lễ quân thần, để vua ở phía Đông, còn mình thì nằm nơi phía Tây day mặt lại mà nói chuyện. Vua thấy vậy thì khen rằng : « Ngô công thường chẳng thất lễ. » Nói rồi bèn hỏi Ngô Hớn rằng : « Tướng quân có lời chi mà nói với Trẫm chăng ? » Ngô Hớn đáp rằng : « Tôi ngu muội không có tri thức bao nhiêu, duy muốn cho Bệ hạ phải dè dặt mà thôi. » Nói vừa dứt lời liền nhắm mắt qua đời. Vua thương tiếc chẳng cùng, liền dạy chôn cất ở Lạc dương, phong hàm ân là Trung hầu, cho người con là Ngô Ai nối chức, vua ngự xe giá ra mộ điếu táng xong rồi mới trở về cung.

Thuở ấy tại Kinh triệu, có một người họ Đỗ tên Đốc tự Quí Nhả, nhơn chẳng hòa với quan huyện Mỹ dương, bị quan huyện vu tội trói giải về Kinh, cầm tù nơi ngục, vua muốn giết đả ghe phen, song thấy kinh nghĩa cao kỳ, ngôn từ thiệp liệp, nên thương mà tha đi, lại cho nhiều vàng lụa và phong làm chức Nghị lang.

Ngày kia Đỗ Đốc thấy vua muốn dời Đô về Lạc ấp, bèn làm một thiên luận đô phú mà dâng cho vua xem. Vua xem thấy văn từ bặt thiệp, lời nói rất hay, bèn khen rằng : « Đỗ Đốc thiệt là biện sĩ, luận những phép thủ chánh của tiên vương, lời lời châu ngọc, chẳng hề sai sót một câu, rỏ ràng là tôi lương đống. » Nói rồi liền ban cho gấm vóc bốn chục cây, vàng ròng một trăm lượng, lại thăng lên chức Thái thường khanh, Đỗ Đốc tạ ơn lui ra. Vua bèn triệu hết các quan vào điện, rồi lấy bài luận ấy đưa cho các quan coi.

Còn đang nghị luận, bỗng thấy quan Nghị lang là Hườn Vinh bước ra tâu rằng : « Đêm hôm qua tôi đang ở nơi nhà Thái học mà tham khảo kinh nghĩa, có người báo rằng : « Nay nước Giao chỉ có người đờn bà làm phản, mạnh bạo dị thường, xin Bệ hạ hãy phát binh mà trừ cho sớm cho khỏi sanh hậu hoạn. » Vua nghe tâu liền hỏi các quan rằng : « Trong bọn khanh có ai dám vì Trẫm đi trừ mối giặc ấy chăng ? » Đậu Dụng tâu rằng : « Tôi xin bảo cử cho một người, ắt phá nổi giặc ấy. » Vua hỏi : « Người nào ? » Đậu Dụng nói : « Quan Đại trung đại phu là Mã Viện tướng quân, người ấy văn võ gồm đủ, hễ sai va đi thì ắt là thành công. » Vua cả mừng liền hạ chiếu đòi Mã Viện vào điện.

(*Xem tiếp tập 17*)

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

TÍN DỨC THƯ XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Tập 17

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ năm mươi lăm

Phục-ba biêu thụ bình Giao - chỉ,
Quận-thú trần chương đoạt lỗ quyền:

VIMOACHI.COM.VN

Mã Viện vào yết kiến xong, vua phán rằng : «Nay đời bà Giao chỉ làm phản, cướp phá biên đình, Trẫm muốn phú thác cho Tướng quân đi dẹp, Tướng quân liệu ra thế nào ? » Mã Viện nói : « Đạo làm tôi con thì phải hết ngay mà đền nợ nước, há đi ăn lộc chúa mà còn sợ nhọc hay sao, tôi xin đi cho. » Vua cả mừng, liền phong cho Mã Viện làm Phục ba tướng quân dùng Phò lạc hầu là Lưu Long làm Phó đốc lâu thoàn tướng quân, Đoàn Chí làm Mạt tướng, dấy binh mười muôn, vua ngự xe giá đưa ra khỏi thành, bọn Mã Viện bái biệt dẫn binh ra đi.

Nói về nước Giao chỉ có con gái cũa Lạc tướng ở tại Lộc lãnh huyện, tên là Trưng Trắc, rất nên hùng dõng, gả cho người ở Châu dức là Thi Sách làm vợ, nhơn vì quan Thái thú đất Giao chỉ là Tô Định làm tội người chồng, Trưng Trắc oán hận, bèn hiệp với em là Trưng Nhị dấy binh làm phản đánh phá quận huyện, từ Cửu chân, Nhật nam, Hiệp phố và Man di mấy xứ, thảy đều tiếp ứng, đánh lấy hơn sáu mươi thành. Trưng Trắc bèn lập mình lên làm Nữ vương. Ngày kia đang có nghị kế với Trưng Nhị mà xuất binh, bỗng nghe quân

vào báo rằng : « Nay nhà Hớn sai đại tướng là Mã Viện dẫn binh qua đánh nước ta, nay đã bố trận nơi Lãng bạc, xin Đại vương phải ngăn ngừa cho sớm » Trưng Trắc nghe báo cả kinh, liền khiến người em là Trưng Nhị lãnh binh mười muôn đi sau tiếp ứng, còn mình thì lãnh binh lên ngựa huơi đao ra khỏi thành ; vừa đến Lãng bạc, hai bên giáp trận, Trưng Trắc xông ra kêu Mã Viện mà nói rằng : « Ta với chúa cũa ngươi, mỗi người chiếm cứ một nước, nay cớ chi ngươi lại qua đây xâm phạm bờ cõi của ta mà chịu chết hay sao ? » Mã Viện liền cười mà mắng rằng : « Loài yêu tiện trái thường, chẳng biết giữ phận đờn bà ở chốn khuê môn, lại chen thân ra mà chung lộn với đờn ông, đã nhuốc nhơ như vậy mà còn không biết hổ, chẳng lui phứt cho rồi, còn dám đối địch nữa sao ? Vả lại từ xưa đến nay có đờn bà nào mà làm vua chúa bao giờ, nay mi lại làm nghịch lý, thiệt rõ ràng là gà mái gáy trưa, hãy xuống ngựa mà đầu cho mau, cho ta đem về làm bé. Ví bằng chẳng nghe, thì ta quyết phân thây làm muôn đoạn. » Trưng Trắc cả giận huơi đao giục ngựa lướt tới mà chém Mã Viện. Hai tướng đánh nhau ước chừng mười hiệp, Trưng Trắc thua chạy, Mã Viện đuổi theo, Trưng Nhị giục ngựa xông ra đón lại, đánh chưa đặng ba hiệp cũng thua quảy ngựa chạy về, Lưu Long và Đoàn Chí xông ra một lượt đón đánh, hai bên hỗn chiến, chiêng trống rền trời, Trưng Trắc cả thua, liền dẫn binh tàn nhắm phía Đông mà chạy, Mã Viện xua binh đuổi theo cả phá, chém hơn ngàn ngoài thủ cấp, đầu hàng hơn trót muôn, Trưng Trắc và Trưng Nhị chạy tuốt vào Cấm khê thành. Mã Viện theo đến liền phân binh vây phũ, cách ít ngày Đoàn Chí mang bịnh mà bỏ mình. Mã Viện bèn khiến tiểu quân hộ táng về Kinh, rồi cứ đốc sức tướng sĩ đêm ngày đánh phá.

Nói về Trưng Trắc thua chạy vào thành, điểm binh lại thì có hơn vài ngàn bị binh, trong lòng rầu rĩ bèn thương nghị với em là Trưng Nhị rằng : « Ta dẫy đại binh có hơn mười muôn bị Hớn tướng phá tan, nay nó lại vây thành ta

nữa liệu làm sao bây giờ ? » Trưng Nhị nói : « Mã Viện là dõng sĩ trong đời, chẳng nên khinh đánh ; xưa Đại tướng của Vương Mãng là Cự vô Bá, sức mạnh vô cùng, muôn quân ngàn tướng chẳng đến gần va đặng, lại có cái Tụ thú bài, hễ gỏ động thì hổ lang và yêu quái hóa ra vô số, mà còn bị Hớn tướng phá tại Côn dương, huống chi nay bọn ta sức suy thế mỏng, cự sao cho lại. » Trưng Trắc nghe nói thì lại càng sợ sệt hơn nữa, bèn hỏi rằng : « Nếu vậy thì liệu làm sao mà ngăn chống cho nỗi ? » Trưng Nhị nói : « Lấy theo ý ngu của tôi, thì chi bằng trở về bổn quốc mà chiêu tụ binh mã thêm rồi sẽ liệu bề khác. » Trưng Trắc khen phải, liền truyền lịnh ba quân ăn uống cho no, qua đến canh một mở cửa Tây môn kéo ra mà chạy. Mã Viện hay đặng liền sai Lưu Long phục binh năm muôn ra nơi bờ núi phía trước mai phục, chờ Trưng Trắc chạy đến đó thì xông ra chận lại mà đánh. Lưu Long vâng lịnh đi liền. Mã Viện bèn dẫn quân lên lên độ coi, thấy binh mã của Trưng Trắc ra hết, liền hét lên một tiếng dẫn binh rượt theo hồn chiến, Trưng Trắc chẳng kể đến binh sau, cứ phía trước mà chạy miết, bỗng nghe bên bờ núi một tiếng súng nổ vang, binh mã ào ra vô số, Lưu Long làm đầu, xông ra đón đàng ; Trưng Trắc muốn chạy trở lại, binh Mã Viện lại kéo đến, hai phía đánh dồn, binh Trưng Trắc cả thua, Lưu Long lướt xông vào trận, vừa gặp Trưng Nhị, hai tướng đánh nhau chưa đầy ba hiệp, Lưu Long chém sã một đao; Trưng Nhị đứt làm hai đoạn. Trưng Trắc thấy em bị giết, liền giục ngựa xông ra nhắm phía đông mà chạy. Mã Viện giục ngựa rượt theo, Trưng Trắc liệu bề không thoát khỏi, nên nhảy xuống hồ Lãng bạc mà tử tiết. Mã Viện thấy Trưng Trắc đã chết, liền thâu binh vào thành nghỉ ngơi, và làm biểu mà báo tiệp về Lạc dương. (1) Vua xem thấy cả mừng, bèn khen rằng : « Mã Viện thiệt là tướng tài, trăm trận trăm thắng. » Nói rồi liền sai sứ đệ sắc qua phong

---

(1) Đoạn nầy theo truyện Tàu thì nói Mã Viện bắt được Trưng Trắc đem về chém. Còn theo Việt sử thì nói Trưng Trắc tự vận nơi hồ Lãng bạc, nên chúng tôi xin theo Việt sử mà sửa lại đoạn nầy.

cho Mã Viện làm Tân tức hầu, ăn lộc ba ngàn nóc gia. Mã Viện lãnh ấn sắc rồi, chư tướng đều đến chúc mừng, Mã Viện bèn truyền làm thịt trâu bò mà khao thưởng tướng sĩ. Lại nhơn lúc rảnh rang bèn nói với chư tướng rằng : « Ta lúc nhỏ thường đi chơi với em ta, nó thấy ta khẳng khái và có chí, thì nói rằng : Phàm kẽ sĩ, trọn một đời duy cầu cho đủ ăn đủ mặc, ngồi xe cỡi ngựa, ở nhà giữ giàu phần mộ, làm cho xóm làng khen ngợi, thì đã đủ rồi, lựa phải cầu cho đặng ngàn chung muôn tứ làm chi cho khổ cái thân. Lúc giặc chưa trừ, ta đóng binh nơi Lâng bạc, thấy dưới thì lụt, trên thì sa mù khí độc hừng hừng, ó diều lờ đờ mà sa xuống nước, ta nằm mà nghĩ lại những lời nói với nhau khi nhỏ, khó mà làm theo cho đặng ; nay nhờ sức thượng đại phu và mông ơn chúa thượng hậu phong trượng tước, thiệt ta và mừng và thẹn. » Tướng sĩ nghe nói thảy đều khen phục.

Ngày ấy Mã Viện bèn khiến tướng lãnh lâu thoàn lớn nhỏ hơn hai mươi chiếc, chiến tướng hơn hai muôn, đi đánh Cửu chân và bọn của Trưng Trắc còn sót lại, đánh rốc tới Cư phong, giết hơn năm ngàn người, một miệt Kiều nam thảy đều bình phục, kéo đến đất Giao chỉ, Mã Viện bèn dựng đồng trụ mà phân giái hạn, có đề chữ lớn rằng : « Đại Hớn Phục ba Mã Viện Tướng quân. » Dân Giao chỉ thảy đều kính phục,

Qua năm thứ hai mươi, mùa thu, Mã Viện thâu binh về kinh ; khi gần đến, những anh em bạn cũ đều ra đón rước.

Ngày thứ vào trào ra mắt vua mà tâu hết các việc, vua cả mừng, bèn cho binh xa một cỗ, lại gia tặng chức Cửu khanh, Mã Viện tạ ơn lui về. Lúc ấy có một người ở đất Bình lăng, họ Mạnh tên Ký, là bạn cũ của Mã Viện, khi nghe Mã Viện thắng trận mà về, bèn đem dê rượu đến mừng, quân vào thông báo, Mã Viện ra rước vào bày yến thết đãi, rồi nói rằng : « Tôi trông thấy đến có điều chi hay mà dạy bảo tôi, chớ sao lại làm như người thường vậy ; nay tôi nhọc nhằn chút đỉnh mà đặng hưởng một huyện lớn, công thì bạc, mà

TIMSACH.COM.VN

thưởng thì hậu, thì làm sao mà lâu dài cho đặng ; chừng ấy Tiên sanh lấy chi mà giúp nhau. » Mạnh Ký khen rằng : « Thiệt tôi không bì kịp. » Mã Viện lại nói : « Nay Hung nô Ô Huờn, còn nhiều loạn phía Bắc, tôi muốn thỉnh chỉ đi dẹp cho an, vì hễ làm trai thì liều thác nơi chốn sa trường, lấy da ngựa mà gói thây thì may, há đi nằm nơi giường mà thác trong tay đờn bà hay sao ? » Mạnh Ký khen rằng : « Thiệt những trang liệt sĩ cũng chẳng đặng như ông vậy. » Khi tiệc mãn rồi, Mạnh Ký bèn từ giã ra về.

Thuở ấy Tây vức, Thoan Xa, Vương Hiền, Thiện Thiện, Vương An nhơn phục oai đức nhà Hớn đều sai sứ đến dâng lễ cống ; vua phong Đô hộ ấn thọ cho Vương Hiền. Có quan Biện quận Thái thú là Vương Chương can rằng : « Bệ hạ chẳng nên giao cái quyền lớn cho hắn, nếu hắn sanh biến thì khó mà thâu lại. » Vua nghe lời bèn hạ chiếu thâu ấn Đô hộ lại, duy cho ấn Đại tướng quân mà thôi. Vương Hiền oán hận trong lòng, song e các nước chẳng phục, nên cứng cỏi đổi xưng chức Đô hộ mà thôi, các nước tưởng thiệt, đều tùng phục Vương Hiền. Vương Hiền đắc ý, kiêu hoành thái thậm, muốn gồm thâu hết các nước phía Tây vức. Mười tám nước sợ sệt, thảy đều sai con vào chầu Hớn đế và xin ấn Đô hộ. Hớn đế hậu thưởng rồi cho về. Vương Hiền hay đặng lại sai sứ vào chầu mà xin ấn ấy nữa. Hớn đế chẳng cho, Vương Hiền lại càng oán hận thêm nữa, bèn tụ hết bọn Hung nô kéo vào cướp phá quan ải, quan Hộ bộ thượng thơ bèn dâng sớ xin sai người đi dẹp. Vua nghe theo, bèn khiến Băng Đông làm Tây vức Trưởng Sử dẫn binh năm muôn ra dẹp mới yên.

Qua tháng bảy, mùa Thu, năm mán mọi miệt Võ lăng lại làm phản nữa ; Mã Thành đi dẹp chẳng xong. Mã Viện bèn vào trào ra mắt vua xin binh đi đánh. Lúc ấy Mã Viện đã sáu mươi hai tuổi rồi, vua thấy già yếu chẳng muốn cho đi. Mã Viện bèn tâu rằng : « Tôi tuy già mặc dầu, song còn mang giáp lên ngựa đặng, lũ mọi ấy có đủ chi mà sợ. » Vua nói : « Nếu Tướng quân muốn đi, thì hãy thao diễn thử cho Trẫm

xem. » Mã Viện liền nhảy phóc lên ngựa diễn vỏ một hồi, rồi gò ngựa lại mà hỏi vua rằng : « Tôi còn dùng đặng chăng ? » Vua cười rằng : « Ông già nầy mạnh dữ he ! » Liền cho Mã Viện đi, lại khiến Bộ Lồ Tướng quân là Mã Vỏ. Trung lang tướng là Cảnh Thơ, Lưu Khuôn và Tôn Vĩnh, điểm hết tráng sĩ mười hai quận, với bốn muôn binh ròng theo giúp Mã Viện. Lúc ấy có một người bạn hữu của Mã Viện tên là Đỗ Âm, theo đưa Mã Viện lên đường. Mã Viện bèn nói với Đỗ Âm rằng : « Tôi thọ ơn Triều đình rất hậu, ngày tháng thúc tới, thường e chẳng đặng thác mà đền nợ nước ; nay may đặng như sở nguyện, thiệt thác đã cam tâm, duy e có con tôi, sợ khó mà dạy cho giống như chí tôi mà thôi. » Nói rồi liền từ biệt mà đi.

Năm thứ hai mươi lăm, tháng hai, binh kéo đến Lâm Hương vừa gặp binh giặc ; Mã Viện liền phân binh đến đánh, Mã Vỏ ra ngựa một lượt, bốn phía vùa giết, binh giặc cả thua, thây chết nằm như núi, chém hơn hai ngàn thủ cấp, còn bao nhiêu thây đều vào rừng mà trốn, Mã Viện giục binh đuổi theo, thấy có hai đường đi, hễ vào Hồ đầu thì gần hơn mà nguy hiểm, còn vào Sung đạo thì dễ đi mà xa hơn. Cảnh Thơ bèn xin đi theo Sung đạo. Mã Viện nói : « Sung đạo đường xa, lương thảo khó vận, chi bằng vào Hồ đầu mà chận mấy chỗ yết hầu thì giặc ắt phá đặng. » Chư tướng y theo nhắm Hồ đầu kéo tới. Lúc ấy khí trời nóng nực, sĩ tốt đều bị chứng dịch mà chết rất nhiều, Mã Viện cũng thọ bịnh mà nằm liệu, bèn khiến quân đóng theo dưới hố mà lánh khí nóng, binh giặc thường lên chỗ hiểm giòng trống la hét. Mã Viện cũng ráng co chơn gượng dậy mà xem, kẻ tả hữu thấy ý mạnh mẽ thì thương, thảy đều rơi lụy, còn Cảnh Thơ thấy Mã Viện bịnh nặng, bèn viết một phong thơ sai người đem về báo cho người anh là Cảnh Yểm hay.

Thơ như vầy :

« Lúc trước em muốn vào Sung đạo, đường ấy tuy khó « vận lương mà binh mã dùng đặng, Phục Ba chẳng nghe lời

« em, lại dẫn binh vào Hồ đầu, làm cho binh mã bị dịch mà « chết rất nhiều, nay Phục Ba lại làm bịnh nặng, quả như lời « em đã liệu trước, hiện bây giờ đây, Phục Ba bịnh càng « ngày càng nặng, việc quân lữ bỏ liều, không ai quản lãnh, « nên em phải viết thơ sai người phi báo, xin anh liệu giùm. »

Cảnh Yểm đặng thơ liền vội vã vào trào mà tâu cho vua hay. Vua cả kinh, bèn khiến Hồ bôn Trung lang tướng là Lương Tòng qua thế cho Mã Viện mà giám quân. Khi Lương Tòng đến nơi thì Mã Viện đã thác rồi. Nguyên Lương Tòng bất bình đã lâu, vẫn có ý muốn tiếm Mã Viện, ngặt thấy Mã Viện được vua yêu chuộng lắm, nên sợ mà không dám nói, nay thấy Mã Viện chết rồi thì mừng mà nói rằng : « Thằng nầy bị tay ta rồi. » Khi yên giặc bèn trở về trào mà sàm tấu với vua. Vua nỗi giận, liền hạ chỉ thâu ấn Tấn tức hầu của Mã Viện lại. Số là binh nhựt Mã Viện thường hay có bịnh, Lương Tòng đến thăm, lạy nơi bên giường, Mã Viện chẳng màng đáp lễ. Khi Lương Tòng về rồi, thì mấy người con bèn hỏi rằng : « Lương Tòng là rể yêu cũa vua, rất nên quí trọng, từ hàng công khanh sắp xuống ai mà chẳng kiêng chẳng sợ, sao cha chẳng thủ lễ với va, là ý chi vậy ? » Mã Viện đáp rằng : « Ta bạn hửu với cha Lương Tòng, dẫu nó có sang cho lắm đi nữa, lại bỏ thứ tự hay sao ? » Bởi cớ ấy cho nên Lương Tòng rất ghét Mã Viện nên mới tiếm Mã Viện như vậy. Lại sấp con cũa người anh Mã Viện tánh hay nghị luận chê bai thiên hạ và hay giao thông với hiệp khách ; khi Mã Viện ở Giao chỉ, có gởi thơ về mà răn rằng : « Ta muốn cho bọn ngươi, hễ nghe người lầm lỗi thì cũng như nghe tên cha mẹ, tai nên nghe mà miệng chẳng nên nói ; ưa nghị luận việc người hay dở phải quấy thì là chỗ ta ghét lắm đó, thà là thác chớ chẳng muốn nghe con cháu làm quấy như vậy ; những lời cha mẹ răn dạy, ta muốn cho bọn ngươi chớ quên ; như Long bá Cao là người thuần hậu, ăn nói dè dặt khiêm ước, tiết kiệm, lại thanh liêm chánh trực ta rất yêu chuộng, ta muốn bọn ngươi bắt chước cho đặng vậy ; còn như Đỗ quí Lương tuy là hào hiệp háo nghĩa, hay lo việc cũa

người, vui việc cũa người ; thanh trược không chồ nào mất, khi cha chết khách đến hơn mấy quận ; ta cũng yêu cũng chuộng, song ta chẳng muốn cho bọn ngươi bắt chước ; vì bắt chước theo Bá Cao chẳng đặng, thì củng còn gọi là kẻ sĩ ; ấy gọi là chạm con hộc chẳng nên cũng còn giống con vịt ; chớ bắt chước theo Đỗ quí Lương chẳng đặng thì ắt bị thiên hạ khinh bạc, ấy gọi là vẽ cọp chẳng nên, lại ra giống muông ; nay Quí Lương cũng có nhiều người oán hận, chưa biết ngày sau ra làm sao, cho nên ta không muốn cho con cháu bắt chước theo là vậy đó. »

Nguyên Quí Lương nầy tên Bảo, người ở đất Kinh triệu làm quan đến chức Tư mả. Lúc ấy có người thù với Quí Lương làm sớ mà cáo rằng : « Quí Lương hay loạn thường hoặc chũng, Phục ba tướng quân ở xa muôn dặm, gởi thơ về răn con cháu, mà Lương Tòng và Đậu Cố lại kết phe với Đỗ quí Lương mà vu tội cho người thiệt là oan lắm. » Vua liền triệu Lương Tòng và Đậu Cố vào, rồi trao cái sớ cáo và phong thơ dạy con cũa Mả Viện cho hai người ấy coi. Lương Tòng, Đậu Cố rất hổ, cúi đầu khóc đến ra huyết mới khỏi tội. Vua nhơn thấy bức thơ của Mã Viện dạy con cháu rằng Bá Cao đôn hậu nên bắt chước, nên vua yêu chuộng Bá Cao lắm. Nguyên Bá Cao cũng là người ở Kinh triệu, làm chức Sơn bộ trưởng, vua bèn thăng lên chức Linh lăng Thái thú.

Lúc Mả Viện ở tại Giao chỉ thường hay ăn hột ý dĩ, vã lại ý dĩ đất Nam lớn hột lắm, Mả Viện muốn đem về làm giống, bèn khiến quân chở về một xe, các quan đều gọi là châu báu ; song thấy vua đương yêu chuộng Mả Viện, nên chẳng ai dám nói chi ; chừng Mả Viện chết rồi, bèn dâng sớ mà vu rằng : « Lúc nọ Mã Viện chở về một xe đều là minh châu lại giấu đi, chẳng dâng cho vua. » Vua lại càng thêm giận, vợ con Mã Viện sợ sệt chẳng dám để tang, đem về chôn sơ sài nơi Thành tây, bạn hữu chẳng có ai dám đi điếu, vợ con Mã Viện vào trào mà thỉnh tội, vua bèn lấy sớ cũa Lương Tòng và mấy cái sớ cũa mấy người cáo Mã Viện mà cho coi,

chừng ấy vợ con Mã Viện mới hay, bèn dâng sớ khóc lóc mà tỏ việc oan khúc, vua thấy lời sớ rất nên bi thiết, bèn tha đi, chừng ấy Mã Viện mới đặng chôn cất tử tế. Lúc ấy lại có quan Quận thú đất Vân dương là Châu Bột dâng biểu mà minh oan cho Mã Viện. Vua xem biểu rồi, cúi đầu làm thinh than dài thở vắn, bèn trọng thưởng Châu Bột vàng lụa rất nhiều, Châu Bột tạ ơn lui ra.

Hồi thứ năm mươi sáu

Biểu thỉnh chiếu từ nhơn trí kiến.
Cáo miếu hưởng thiên minh chế độ.

Nói về Hớn đế khi bãi trào rồi ngồi một mình nơi hậu điện mà xem đi xem lại tờ văn biểu của Châu Bột, suy đi nghĩ lại rồi buồn bực dàu dàu ăn năn không kịp.

TIMSACH.COM.VN

Ngày kia vua ngự ra trào bá quan làm lễ xong rồi, Đậu Dụng bèn bước ra tâu rằng : « Có Vỏ oai Thái thú là Nhiệm Diên sai sứ đến, còn ở nơi Ngọ môn, chưa dám cho vào. » Vua hạ chỉ cho vào. Sứ giả vào quì mọp trước bệ, vua bèn hỏi rằng : « Ngươi về có việc chi ? » Sứ giả tâu rằng : « Nay Bắc Hung nô Đơn Vu sai sứ đến Vỏ oai mà cầu hòa thân, nên phải về báo cho Bệ hạ hay, xin Bệ hạ liệu định thể nào.» Vua nghe tâu, liền hội hết quần thần nghị đến nửa ngày mà chưa quyết. Hoàng thái tử là Lưu Trang bước ra tâu rằng : « Nam Đơn Vu mới đầu, nên Bắc lỗ sợ mà đầu theo, nếu nay chưa có ra binh mà giao thông với Bắc lỗ, thì tôi e Nam Đơn Vu ắt sanh hai lòng, mà Bắc lỗ cũng chẳng thiệt đầu, xin Bệ hạ xét lại. » Vua cả mừng, ban khen rằng : « Lời Thái tử nói đó rất hiệp ý ta. » Quần thần thảy đều khen phải. Liền cho sứ về biểu Nhiệm Diên đừng chịu cầu hòa. Sứ giả lãnh chỉ lạy tạ lui về. Bỗng có Tàng Cung và Mã Võ dâng sớ mà tâu việc Hung nô rằng :

« Hung nô tham lợi mà không có lễ tín, hễ gấp thì cúi đầu, « mà an thì xâm lăng. Nay trong nước nó người vật đều bị

« dịch mà chết, cào cào xuống đầy ruộng, sức đã mòn rồi,
« không còn bằng Trung quốc một quận, vả lại bá tánh tử
« sanh đều do nơi Bệ hạ, phước chẳng đặng hoài, thời may
« để mất, há đi chuộng đặng văn đức hoài mà bỏ liều vô sự
« đi sao ? Nay xin Bệ hạ sai tướng đi đánh phía tả, lại phát
« binh bốn quận Hà tây, Thiên thủy, Lũng tây và Cương hồ
« mà đánh phía hữu, như vậy thì diệt Bắc lỗ chẳng bao lâu,
« xin Bệ hạ nghĩ lại. Tôi là Tàng Cung và Mã Vỗ cúi đầu mà
« dâng sớ nầy. »

Vua xem sớ rồi mĩm cười và nói rằng : « Hai người há đi biết đặng ý ta sao ? » Liền hạ chiếu lấy theo lời của ông Huỳnh thạch Công mà răn mình và có ý bác cái sớ ấy đi.

Chiếu rằng :

« Xưa Huỳnh thạch Công có ghi rằng : mềm hay chế
« cứng, yếu hay chế mạnh, mềm ấy là đức, cứng ấy là giặc,
« yếu ấy giúp điều nhơn, mạnh ấy là mối oán, cho nên vua
« mà có đức ấy, thì lấy chỗ vui của mình làm vui cho người,
« còn vua mà không đức, thì lấy chỗ vui mà vui cho mình.
« Vui cho người thì cái sự vui đặng bền, mà vui cho mình
« thì vui chẳng lâu ; bỏ gần mà lo xa thì nhọc mà vô ích, bỏ
« xa mà lo gần thì khỏe mà nên việc, hễ việc chánh khỏe thì
« nhiều tôi trung, mà việc chánh nhọc, thì nhiều người loạn ;
« cho nên vụ đất rộng ấy thì suy, vụ đức rộng ấy thì thạnh,
« giữ chỗ có thì an, tham chỗ có thì tàn ; hễ việc chánh mà
« tàn diệt rồi, thì dẫu cho nên ắt cũng phải hư. Nay trong
« chưa có thiện chánh, tai biến liền liền chẳng dứt, bá tánh
« kinh hoàng, còn chưa an đặng, lại muốn lo xa nơi cõi ngoài
« sao ? Vả lại Bắc địch còn đang mạnh, mà việc đồn điền rất
« nên dè dặt, còn những tiếng đồn thường không đặng thiệt,
« nếu đem phân nửa thiên hạ mà đi dẹp đại khấu, thì không
« phải ý của ta muốn, và cũng chẳng phải lúc nên làm ; chi
« bằng nghĩ binh thì hay hơn, há đi lo xa làm chi cho nhọc.
« Nay lời chiếu dụ. »

Chiếu chỉ ra rồi, chư tướng thấy đều khâm phục. Chẳng ai còn dám nói đến việc binh gia nữa.

Ngày kia vua ngự giá đi tuần phía Đông, quần thần bèn tâu rằng : « Bệ hạ tức vị đã ba mươi năm rồi, xin hãy phong cho hèn núi Thái san. » Vua nói : « Trẫm tức vị ba mươi năm, bá tánh oán khí đầy bụng, chẳng lo mà thi nhơn bố đức, lại để đi làm việc vô ích như vậy sao ? » Quần thần chẳng dám tâu nữa.

Qua tháng tư xe giá về cung, vua ngồi một mình nơi hậu điện lấy Hà đồ ra xem chơi, xem tới việc phong thiền, trong lòng mới cảm, bèn đòi bọn Lương Tòng vào, dạy giở Hà đồ sấm văn ra mà tra, thấy nói hễ chín đời thì phải phong thiền ba mươi sáu việc. Bọn Lương Thuần thấy vậy lại tâu xin phong thiền, chừng ấy vua mới chịu, bèn truyền chỉ khiến quan Tư thiên giám chọn ngày đi tế.

Qua bữa sau các quan đều hộ giá lên núi, lấy ngọc tỷ ra mà phong thiền, tế xong rồi liền đi giá về cung.

Qua mùa hạ tại Kinh sư suối ngọt chảy ra, những kẻ có bịnh uống vào đều mạnh ; lại có xích thảo mọc ra nơi Thủy nhai. Quần thần vào điện tâu rằng : « Nay thần kỳ đã ứng, suối ngọt, cỏ đỏ đều sanh, xưa Hiếu tuyên đế mỗi khi có điềm lành thì lại cải nguơn, ấy là cãm tri thần kỳ, cho rõ đức tín ; nên mới hóa sự thăng bình, xưng rằng trung hưng. Nay thiên hạ thanh minh, linh vật hiện ra thường thường, mà Bệ hạ làm lơ không kể đến, có lẽ nào điềm lành phước tốt như vậy lại bỏ qua ; xin Bệ hạ hãy khiến Thái sư biên ra đặng để mà truyền lại đời sau. » Vua chẳng nghe, cứ tự khiêm rằng mình không có đức. Năm ấy vua bèn khiến quan Hữu tư coi đốc quản lập Linh đài và Minh đường, đặng có tuyên bố đồ Sấm khắp hết thiên hạ. Nguyên vua lấy Xích phục phù mà mà tức vị, cho nên hay tin dùng đồ Sấm, có nhiều khi cứ theo lời Sấm mà quyết đoán việc hiểm nghi.

Ngày kia vua đang dạo chơi nơi Linh đài, bỗng có quan Nghị lang là Hoàn Đàm bước ra tâu rằng : « Cha con, vua tôi, lễ nhạc, hình chánh, đều phải đạo trời ; chớ như lời Sấm thì không nhằm kinh điển nào, đều là xảo ngụy dối

TIMSACH.COM.VN

đời, sao Bệ hạ lại tin làm chi lắm vậy ? » Vua cả giận mà quở rằng : « Huờn Đàm bài báng quân vương, rất nên vô lễ. » Liền nạt kẽ tả hữu dẫn ra chém quách. Huờn Đàm cúi đầu mà khóc ra máu, vua thấy vậy thì bớt giận, bèn tha không chém, song biếm ra làm Lục an thừa. Huờn Đàm hổ thẹn lui ra. Qua tháng hai, ngày mậu tuất, vua Quan Võ băng tại Nam cung, ở ngôi đặng ba mươi ba năm, hưởng thọ sáu mươi hai tuổi. Vua có để một tờ di chiếu lại rằng : « Trẫm không có ích chi cho bá tánh, chớ nên chôn hậu lắm, duy cứ noi theo Hiếu kiển văn đế chế độ thì đã đủ rồi. » Các quan bèn nghị chôn vua tại Nguyên lăng san ; rồi tôn Thái tử Trung lên ngôi Hoàng đế ; xưng hiệu là Minh đế.

Khi vua Minh đế lên ngôi rồi, bá quan đều tung hô mà lạy mừng. Vua bèn gia phong cho Đặng Võ làm Thái phó, Lý Thông làm Đại tư không ; các quan thấy đều phong tặng, đại xá thiên hạ.

TIMSACH.COM.VN

Nói về Đông bình vương là Lưu Thượng, nhơn thấy trung hưng đã ba mươi ngoài năm, bốn phương ninh tịnh, lễ thì phải sữa việc lễ nhạc, bèn sai sứ về Kinh mà tâu việc ấy. Sứ giả về đến trào, vua bèn triệu vào mà hỏi rằng : « Khanh về có việc chi ? » Sứ giả tâu hết đầu đuôi, vua cả mừng, liền nhóm hết quần thần mà thương nghị. Lý Thông bèn bước ra tâu rằng : « Lời Đông bình vương tâu đó rất phải, vì Bệ hạ mới lên ngôi báu, lễ thì phải lập chỗ mà tế trời đất, rồi tế tự tôn miếu, cho rỏ việc chế độ. » Vua y theo lời, liền truyền chỉ khiến Trung lang tướng Lương Tòng dẫn quân ra nơi Nam giao mà lập đàn và tu chỉnh miếu của Tiên đế là Quan Võ. Khi Lương Tòng lãnh chiếu đi rồi, vua bèn nghĩ lại việc tế tự trời đất, xã tắc, tôn miếu và thần sơn xuyên mà cầu phước cho vạn dân, e bá quan trai giái không đặng kỹ, bèn hạ chiếu khiến quan Thái phó là Huờn Huyền làm một tờ trai giái văn cho các quan rỏ ý. Huờn Huyền lãnh mạng làm một tờ văn mà hiểu thị cho các quan như vầy :

« Phàm hễ tế tự, trước hết phải trai giái thì sau mới cảm « động thần minh ; giái là cấm nơi bề ngoài, trai là thiệt chay

trong lòng, tắm gội, thay áo, ngủ nơi nhà ngoài, chẳng uống rượu, chẳng ăn mặn, chẳng hỗi bịnh, chẳng điếu táng, chẳng nghe nhắc, chẳng ngó tới việc binh, ấy mới gọi là giải chuyên một lòng thành, nghiêm răn dè dặt, chẳng lo việc khác ; hễ có tế thần nào, thì củng phải coi như có thần tại đó, trong sạch kĩnh thành, ấy mới gọi là trai ; hễ đại tự thì trai giải bảy ngày, trước bốn ngày là giải, sau ba ngày là trai ; còn trung tự thì trai giải năm ngày, trước ba ngày là giải, sau hai ngày là trai. Nay lời hiểu thị. »

Từ ấy các quan tuân lời, thảy đều thành tâm trai giải.

Nói về Lương Tòng lãnh mạng dẫn quân ra Nam giao lập đàn ba từng, mỗi từng bề cao một trượng chín thước, bốn phía thảy đều treo bòng kết tụi, án theo thiên, địa, nhơn cho đủ tam tài ; năm phương đều có cậm cờ ngủ hành : kim, mộc, thủy, hỏa, thổ ; hương đốt nơi bửu đảnh, đèn có khẩm ngân hoa. Sắm sửa xong rồi bèn vào trào mà phục mạng, vua bèn hạ chỉ truyền cho bá quan thay đổi y phục đặng lên đàn mà tế tự. Các quan tuân chiếu thảy đều sắm sửa rồi lên đàng trước mà chờ vua, giây phút xe giá vừa đến, vua bước xuống long xa, đầu đội bình thiên quan, mình mặc áo huỳnh bào, đứng nơi trung đàn chánh tòa ; các quan văn võ phần đứng hai bên ; vua liền đốt hương mà vái rằng : « Đại Hớn Hoàng tử Lưu Trung, nhờ ơn trời đất cho xuống trị dân, bốn biển phục tùng, muôn dân ninh tịnh, ngửa trông thần kỳ bảo hựu, cho bá tánh thái bình, nước nhà trường cữu. » Vái lạy vừa xong, bỗng thấy cận thần bước tới tâu rằng : « Đại tư không là Lý Thông đau nặng, hồi sớm mai nầy người đã qua đời rồi, xin Bệ hạ truyền chỉ cho an táng người cho trọn nghĩa chúa tôi. » Vua nghe tâu, vùng khóc rống lên rằng : « Lúc Tiên đế mới khởi nghĩa nơi Xuân lăng, Lý Khanh đem giúp giáp binh trước hết, lại mang giáp cầm thương mà chẳn nhược phò nguy, cật ngựa lưng đao đã dày lao khổ, Trẫm chưa chút đền bồi, nay mới vừa đặng thảnh thơi một chút, sao trời lại vội dứt mạng người như vầy ! » Nói rồi thì than khóc chẳng cùng. Quan Thái phó là Huờn Huyền bước tới khuyên

TIMSACH.COM.VN

rằng : « Xin Bệ hạ bớt rầu, vì con người ta sanh ra nơi cõi trần hoàn, sống thác có mạng, nay Lý Thông đã thác, không lẽ sống lại, Bệ hạ hãy nghĩ cái công người mà cho hậu táng thì cũng đủ rồi, lựa phải khóc lóc làm chi cho hao tổn mình rồng.» Vua nghe theo lời, bèn bãi việc tế tự, ngự giá về cung, hạ chỉ mãi táng Lý Thông rất hậu, lại phong hàm ấn là Cung hầu ; cho người con là Lý Ảm nối chức, vua cùng Ảm hoàng thái hậu đều ngự giá đến mộ mà điếu tang. Khi điếu tế rồi mới ngự giá về.

Qua năm thứ hai, mùa xuân, vua bèn ngự giá lên nhà Minh đường mà tế tự Quan Võ Hoàng đế, các quan đều theo hộ giá rất đông. Khi tế rồi, vua bèn lên nơi Linh đài xem chơi giây lâu, rồi trở xuống dắt Huờn Vinh và bọn đệ tử lên nơi Minh đường, vua ngồi giữa mà giảng biện chư nho, cầm sách mà tra hỏi ; bá tánh đều mặc y quan sạch sẽ đứng ngoài mà nghe giảng sách rất đông, không biết ức vạn nào mà kể cho đặng. Vua giảng sách với chư nho từ sớm mai cho đến tối mới di giá về cung.

Qua bữa sau vua bèn hạ chiếu lập nhà học xá, rồi khiến con cháu công thần và hàng thích thuộc vào đó mà học, lại chọn những người cao tài rộng học cho vào làm thầy, những bọn kiêu môn và võ lâm thầy đều thông kinh nghĩa, cho đến Hung Nô nghe đặng cũng cho con vào học. Từ đó Trung quốc văn minh đại phát.

Thuở ấy tại Phò phong, đất Mậu lăng, có một người họ Phó tên Nghị tự Võ Trọng, nhà thì nghèo mà sức học rất cao, thông kim, bác cổ, ngày kia đang ở nơi Bình lăng mà tập học kinh nghĩa, nghe vua Minh đế lập nhà học nhà hiệu mà cầu hiền sĩ, bèn làm thơ mã khen. Vua nghe danh là người hiền, từ phú bặt thiệp, bèn hạ chiếu sai sứ đi rước, Phó Nghị theo sứ về trào, vào yết kiến xong rồi, vua mới hỏi rằng : « Trẫm vẫn nghe khanh đại tài, song chưa đặng dùng, nên Trẫm vời khanh đến mà tế phò cô nhược, chẳng hay ý khanh thế nào ?» Phó Nghị cúi đầu mà tạ rằng : « Tôi vô chăng là kẽ thường

tài, việc học thức chẳng bao nhiêu, chẳng kham trọng nhiệm, mông ơn Bệ hạ thâu dụng, tôi đâu dám từ nan. » Vua cả mừng, bèn dùng Phó Nghị làm Lang đài lịnh sữ, phong cho chức Lang trung ; khiến hiệp với Bang Cố và Giả Quí mà làm các thứ sách. Phó Nghị tạ ơn lui ra, rồi đi thẳng đến Lang đài hiệp với chư nho mà làm sách sử. Phó Nghị nhơn thấy Hiếu minh hoàng đế công đức rất thạnh, mà miếu tụng chưa lập, bèn y theo thánh miếu làm Hiển tông tụng hơn một ngàn thiên mà dâng cho vua. Vua lấy làm lạ khen ngợi chẳng cùng, từ ấy văn nhã hiển nơi trào đình, ai nấy thấy đều khen phục.

Hồi thứ năm mươi bảy

Đồ hình họa tượng trừ công thần,
Hiền thần tị thế cần canh chức,

Qua năm thứ ba, mùa xuân, vua nhơn thấy Mã quí phi hiền đức khiêm từ, bèn hạ chiếu lập lên làm Hoàng hậu. Mã hoàng hậu từ vào ở nơi chánh cung rồi, thì lại càng khiêm cung hơn nữa, tánh ưa đọc sách, thường hay mặc y phục bằng lụa trơn chẳng chịu thêu thùa, mỗi khi đến ngày sóc vọng, cung nga vào chầu, thấy Hoàng hậu mặc đồ thô sơ như vậy thì tức cười. Hoàng hậu nói : « Ấy là lụa tốt mà nhuộm ra, ta dùng nó là có ý cần kiệm cho dân bắt chước sao bọn ngươi lại cười. » Cung nga thấy đều khen phục.

Ngày kia vua ngồi một mình, nhơn nghĩ đến tôi công thần, không lẽ để mất hình tượng. Qua bữa sau vua ngự ra trào, bá quan làm lễ xong rồi, vua liền hạ chỉ vẽ hình hai mươi tám tướng nơi Nam cung tại chỗ Vân đài đặng truyền danh lại đời sau ; vẽ Đặng Vỏ đứng trước, kế đó thì Mã Thành, Ngô Hớn, Vương Lương, Giả Phục, Trần Tuấn, Cảnh Yểm Đỗ Mạo, Khấu Tuân, Phó Tuấn, Sầm Bành, Kiên Đàm, Phùng Dị, Dương Bá, Châu Hựu, Nhiệm Quan, Tế Tuân, Lý Trung, Kiều Đơn, Vạn Tu, Cáp Diên, Bì Đơn, Điêu Kỳ, Lưu Thực, Cảnh Thuần, Tàng Cung, Mã Vỏ và Lưu Long ; lại vẽ thêm Vương Thường, Lý Thông, Đậu Dụng và Trác Mậu ; cộng hết ba mươi hai người, đều vẽ hình ra hết, duy có một mình

Mã Viện là người trong thân, nên chẳng vẽ hình tượng đứng chung vào đó (1).

Ngày kia Đông bình Vương theo vua dạo chơi nơi Vân đài, xem hết đồ tượng, duy chẳng thấy hình Mã Viện bèn hỏi vua rằng : « Phục ba tướng quân công lao rất lớn, sao lại chẳng vẽ hình tượng cũa người ? » Vua nghe hỏi thì làm thinh mà cười chớ không đáp lại.

Thuở ấy tại Phò phong đất Bình lăng, lại có một người họ Lương, tên Hồng, tự Bá Loan, người cha tên là Lương Nhương, lúc Vương Mảng làm loạn thì đang làm chức Thành môn hiệu úy, khi qua đời thì Lương Hồng còn nhỏ, gặp lúc loạn nên phải bó chiếu mà chôn. Sau Lương Hồng học giỏi ; nhà tuy nghèo mà ham học lắm, kinh nghĩa không chỗ nào mà chẳng thông ; khi học rồi thì lại phải đi chăn dê nơi vườn Thượng lâm, chẳng dè lửa phát cháy nơi nhà, cháy leo qua nhà hàng xóm. Lương Hồng hay đặng bèn than rằng : « Ấy là tại ta mà phải liên lụy đến người » Liền trở về tìm chủ nhà ấy mà hỏi coi bị cháy hao hết bao nhiêu, người ấy đáp rằng : « Gia tài đều cháy hết, không còn một món. » Lương Hồng bèn đem hết bầy dê mà thường, người ấy còn gọi rằng ít. Lương Hồng nói : « Tôi không còn chi hết nữa, vậy thì tôi xin ở làm công việc cho chú mà trừ cho đủ số. » Người ấy chịu ; Lương Hồng bèn ở mà làm tôi, cực khổ cũng chẳng phiền. Lối xóm có người trưởng giã, thấy Lương Hồng dung mạo chẳng phải là người tầm thường, bèn trách người chủ ấy, lại khen ngợi Lương Hồng. Chừng ấy người chủ mới biết kính trọng Lương Hồng, bèn cho Lương Hồng về, lại trả bầy dê lại. Lương Hồng chẳng chịu lãnh dê, bèn từ tạ mà về. Trong làng nhiều nhà hào phú đều ngưỡng mộ Lương Hồng, nhiều người muốn đem con gái mà gả, mà Lương Hồng không chịu cưới. Lúc ấy đồng huyện có một người họ Mạnh, sanh một người con gái tên Mạnh Quan, diện mạo phi thường mà da lại đen, sức cử nổi cối đá, vì kén chồng lắm, cho nên đến ba mươi tuổi mà chưa có nơi nào ; cha mẹ hỏi sao chẳng lấy chồng, bà ấy bèn đáp rằng : « Con muốn cho đặng người hiền như Lương Hồng vậy thì con mới lấy chồng. »

(*Xem tiếp tập 18*)

(1) Mã hoàng hậu là con gái vua Mã Viện, Mã Viện là cha vợ của vua, nên gọi là thân thuộc.

TIMSACH.COM.VN

Tập 18

ĐÔNG-HÓ'N

DIỄN NGHĨA

Lương Hồng nghe đặng, bèn dùng lễ vật tới cưới. Nguyên bà Mạnh Quan thường mặc quần vãi áo gai, siêng nghề may vá thêu dệt, chừng gã ra thì mới mặc đồ trang sức mà về nhà chồng. Khi về đã bấy ngày mà Lương Hồng không nói tới. Mạnh Quan bèn quì nơi bên giường mà hỏi rằng : « Tôi trộm nghe phu tử là người cao nghĩa, chọn lựa vợ đã nhiều, thiếp đây cũng là kén chồng, nay không biết thiếp có tội chi mà phu tử phiền như vậy ? » Lương Hồng nói : « Ta có ý muốn kiếm người làm lụ đặng có đất vào non mà ở ẩn, nay mà nàng mặc đồ lòa lẹt lại mượn màu son phấn thì chẳng phải là ý ta muốn. » Mạnh Quan nói : « Ấy thiếp muốn thử cho biết chí phu tử thế nào, chớ thiếp cũng có sẵn y phục mà ở ẩn vậy. » Liền thay quần vải áo gai mà làm ăn như trước. Lương Hồng cả mừng mà nói rằng : « Ấy mới phải là vợ Lương Hồng, ở với ta mới đặng. » Bèn lấy tự hiệu là Đức Diệu. Vợ chồng ở với nhau đặng nữa năm, Mạnh Quan bèn hỏi chồng rằng : « Thiếp thường nghe phu tử muốn ở ẩn mà lánh điều họa hoạn, nay sao lại lần lựa mà còn muốn chỗ công danh hay sao ? » Lương Hồng khen phải, bèn dắt nhau vào ở nơi núi Bá lãng, chồng cày vợ dệt mà nuôi miệng cho qua ngày. Vợ chồng thường ngâm thi vịnh phú và đờn địch mà làm vui với nhau, lại nhơn nghĩ đến những bực cao sĩ từ Tứ đạo dẫn xuống hơn hai mươi bốn người, bèn làm văn mà xưng tụng, sau nhơn xuống Quan đông, đi ngang qua Đế kinh thấy lầu đài cung thất nguy nga thì nhớ đến Hàn Tín công lao khó nhọc, mà chẳng đặng hưởng giàu sang, lại còn bị hại, thì lại làm thi ca mà than thở.

TIMSACH.COM.VN

Sau vua nghe Lương Hồng là người hiền, bèn sai sứ đem xe đi rước. Khi sứ đến nhà, Lương Hồng rước vào làm lễ ra mắt, xong rồi bèn hỏi sứ đến có việc chi. Sứ đáp rằng : « Thánh thượng nghe túc hạ hiền năng, nên sai tôi đến đây mà thỉnh túc hạ về trào đặng lo quốc chánh mà giúp thiên hạ cho đặng thái bình, xin túc hạ mựa chớ chối từ, hảy theo tôi về trào cho sớm. » Lương Hồng nói : « Tôi là một kẽ dung phu có biết chi mà lo làm việc nước. » Nói rồi từ hẳn chớ chẳng chịu đi. Sứ giả không biết làm sao, đứng than thở một hồi rồi trở về trào mà phục mạng. Còn Lương Hồng thì lại cải lên đỗi họ dắt vợ đi ở ẩn nơi nước Tề, nước Lỗ, đặng chừng nửa năm lại dời qua nước Ngô, vào ở đậu nơi nhà Cao bá Thông, vẫn là nhà đại gia, cho Lương Hồng ở nơi nhà dưới. Lương Hồng đi biên hàng mướn cho người ta, mỗi khi về nhà, người vợ đem dâng đồ ăn uống, chẳng dám ngó lên, cứ ngó xuống đưa chén ngang mày mà dâng cho chồng. Cao bá Thông thấy vậy thì lấy làm lạ mà khen rằng : « Người mà vợ cung kính như vậy thì chẳng phải là người thường. » Bèn đem lên ở nơi nhà trên.

TIMSACH.COM.VN

Thuở ấy lại có một người bạn hữu của Lương Hồng tên là Cao Khôi, ở ẩn nơi núi Hoa âm, Lương Hồng thường hay gởi thơ qua lại thăm nhau. Từ đó cứ việc ở ẩn, trọn đời chẳng chịu làm quan.

Nói về Cao mật hầu là Đặng Võ, ngày kia đi chầu về vùng cảm chứng phong hàn, nằm liệu chẳng dậy, bèn khiến người con lớn là Đặng Chấn vào tâu cho Minh đế hay. Minh đế cả kinh, ghe phen đến nhà thăm viếng. Đến khi Đặng Võ nhắm mắt rồi, vua than khóc chẳng cùng, liền hạ chỉ truyền hết văn võ thảy đều để tang, vua cũng mặc đồ trắng, ngồi xe tang đưa linh cữu ra đến mộ, phong hàm ân là Nguơn hầu, chôn cất rồi vua mới ngự giá về cung.

Sáng ra bữa sau, vua bèn vời hết mười ba người con cũa Đặng Võ vào điện mà phong chức ; dùng người con lớn là Đặng Chấn cho nối chức cha làm Cao mật hầu, con thứ hai là Đặng Tập phong làm Xương an hầu, con thứ ba là Đặng Trân làm Vi an hầu ; còn mười người kia thảy đều có phong tặng. Mấy anh em đều tạ ơn lui ra, duy có người con út tên là Đặng Hồng trù mưu quyết sách giỏi lắm, vua phong là Tiêu

hầu, lại dẫn vào hậu điện mà nghị luận việc biên đinh. Đặng Hồng ứng đáp xuôi như nước chảy, vua cả mừng, lại phong cho Đặng Hồng làm Tướng binh trưởng sử, dẫn ngũ dinh quân sĩ ra trấn thủ Nhạn môn quan. Đặng Hồng bái tạ đi liền.

Nói về vua Minh đế, đêm kia nằm chiêm bao thấy một người mặc áo vàng, mình cao mà cổ lớn, lại có hào quang.

Sáng ra bữa sau vua thăng điện, rồi nhóm hết quần thần mà hỏi cho biết là người chi vậy. Có kẻ tâu rằng : « Bên phương Tây, có một vị thần, tên gọi là Phật, hình cao một trượng sáu thước, mà mình như vàng, hoặc là Bệ hạ thấy Phật đó chăng? » Vua nghe tâu bèn sai người qua nước Thiên trúc mà cầu đạo ấy, cầu đặng kinh Sa môn đem về rất nhiều, kinh ấy nói những việc không không, và gọi rằng đạo ấy là đạo Từ bi, chẳng hề giết ai, lại nói rằng : « Hễ người mà chết rồi, thì tinh thần chẳng dứt, còn đầu thai mà sanh ra lại nữa, cho nên làm lành làm dữ gì cũng đều báo ứng, còn người nào biết tu luyện tinh thần, thì đặng làm Phật, đạo ấy gọi là đạo Sa môn. » Từ khi Trung quốc rước đặng đạo ấy, vua bèn dạy lập điện vũ, và tượng cốt mà thờ (1), nội trong hàng Vương công, duy có Sở vương là Lưu Anh ưa Phật hơn hết.

Khi Minh đế lập chùa và lên cốt thờ Phật xong rồi, qua bữa sau vua ngự ra trào triệu hết văn võ mà nghị việc Hung nô. Bỗng có Cảnh Bình bước ra tâu rằng : « Hung nô làm hại đã lâu, lòng không định chế, hoặc đầu hoặc phản biến trá đa đoan, nếu không lấy oai mà trị nó, thì nó lại thừa lúc mà khuấy rối lê dân, tôi xin lãnh binh đi dẹp nó cho tuyệt hậu hoạn. » Vua y theo lời, bèn khiến Đậu Cố hiệp với Cảnh Bình dẫn binh mười muôn ra chinh phạt Hung nô. Hai tướng vâng lịnh kéo binh ra đi, gần đến nơi còn cách thành chừng năm dặm hạ trại, rồi khiến người báo cho Hung nô hay. Hung nô chúa tướng là Đơn Vu nghe báo cả giận, liền điểm binh mọi mười muôn, mang giáp lên ngựa kéo ra. Đơn Vu đầu đội bửu sương khôi, mình mang ngân khải giáp, tay cầm hàng ma ngỗ, cỡi ngựa yên sắc mã, dẫn quân ra thành mà cự. Đậu Cố lướt tới mắng rằng : « Loài mọi núi, Hớn vương có phụ chi ngươi, mà ngươi lại xâm lăng bờ cõi, hãy đầu cho

(1) Bên Trung quốc theo đạo Phật, là từ đời vua nầy, sau lần lần mới qua tới nước Việt Nam ta.

sớm thì ta dung cho, bằng chống cự thì ta quyết phân thây muôn đoạn. Đơn Vu cả giận giục ngựa đến chém Đậu Cố, Đậu Cố cũng huơi đao rước đánh, hai tướng đánh nhau đặng mười hiệp chưa phân hơn thua, Cãnh Bĩnh ra ngựa, hai phía đánh dồn, chiêng trống rền trời, quân la dậy đất. Binh Hung nô cã thua, tướng đầu đãng cũa Đơn Vu vừa thoát ra phía Đông mà chạy. Cãnh Bĩnh ngó thấy giương cung rượt theo, bắn ra một mũi trúng ngay yết hầu, nhào xuống ngựa mà thác ; Đơn Vu thấy thế không xong liền dẫn binh tàn chạy tuốt về bổn quốc. Đậu Cố liền gióng chiêng thâu binh, an đinh hạ trại mà nghĩ, từ đó thinh danh nổi dậy. Hồ lỗ chẳng dám phạm cữa ; qua bữa sau Đậu Cố bèn khiến Tư mã là Bàng Siêu, Tùng sự là Quách Tuân, phân binh tám muôn kéo qua Tây vức. Khi kéo đến Thiện thiện, quân vào phi báo, Thiện vương là Quảng Tiên rước đải rất hậu, sau coi bộ sơ sài lần lần. Bang Siêu thấy Quãng Tiên có ý để duôi,bèn nói với chư tướng rằng : « Đây chắc là tại sứ cũa Bắc lỗ qua mà giao thông với nó, nên nó mới đổi ý như vậy, nếu ta chẳng vào hang cọp, thì sao đặng cọp con. » Liền truyền lịnh quân sĩ chờ lúc ban đêm dùng lữa đốt dinh Bắc lỗ. Quân sĩ vâng lịnh nai nịt hẳn hòi, chờ đến canh hai lên ngựa kéo đi, vừa đến nơi khiến quân nổi lữa, làm cho binh Bắc lỗ kinh hoàng, Lỗ sứ tìm đường thoát chạy, Bang Siêu giục ngựa đuổi theo, huơi gươm chém Lỗ sứ đầu rơi xuống đất ; rồi chém luôn những kẻ tùng nhơn, hơn ba mươi thủ cấp ; còn dư lại hơn trăm ngoài người thãy đều bị thiêu mà chết. Sáng ra bữa sau kéo binh trở về, lấy thủ cấp cũa Lỗ sứ đưa cho Quãng Tiên coi, một nước thấy đều khiếp sợ, Quảng Tiên bèn cúi đầu mà nói rằng : « Tôi tình nguyện qui phục Hớn vương quyết không hai lòng. » Liền sai con vào chầu vua Trung quốc. Bang Siêu cả mừng, thâu binh về kinh ra mắt Đậu Cố thuật hết các việc lại. Đậu Cố cả mừng mà khen rằng : « Tướng quân thiệt là đại tài. » Ngày thứ vào chầu ra mắt vua mà tâu cái công lao cũa Bang Siêu. Vua lấy làm lạ, khen ngợi chẳng cùng, rồi lại hạ chiếu khiến Bang Siêu làm sứ đi qua nước Chí. Bang Siêu lãnh chỉ lên ngựa đi liền. Khi gần đến nơi, Chí vương nghe Hớn sứ

đến, vội vã ra thành nghinh tiếp, và hết lòng thiền phục qui hàng. Từ đó mấy nước Hồ, Lồ thảy đều sai con vào chầu vua Trung quốc.

Kế lấy Bắc lồ Hung nô lại phản nữa, kéo binh đến Vân trung, quan Thái thú là Liêm Phạm dẫn binh ra cự, đánh một trận binh Hung nô tan nát, giết hơn trót ngàn, chém đặng trăm ngoài thủ cấp, binh Hung nô vỡ mật, chạy tuốt về nước chẳng còn dám léo qua mà nhiễu hại lê dân nữa. Liêm Phạm thâu binh về phũ, rồi sai người về trào mà tâu. Vua cả mừng, liền sai sứ độ sắc ra phong cho Liêm Phạm làm chức Đại tướng quân, ban thưởng vàng ròng trăm lượng, gấm vóc năm chục cây, lại thưởng thêm bạc ròng ngàn lượng mà phát cho quân sĩ. Liêm Phạm lãnh sắc và day mặt nơi phía Bắc mà tạ ơn vua, rồi đưa sứ về trào.

Thuở ấy quan Thứ sử đất Ích châu là Châu Phụ, tánh hay khẳng khái, tài lược gồm đủ, trấn tại Ích châu trong mấy trăm dư, thường lấy oai đức mà trị dân, mấy mán mọi thảy đều qui phục, bèn làm ba bài xưng tụng đức chánh của nhà Hớn mà dâng cho Châu Phụ. Châu Phụ liền làm sớ rồi gởi chung với ba bài thơ ấy, sai sứ đem về trào mà dâng cho vua. Vua xem bổn sớ với ba bài thơ rồi thì mừng lắm, bèn khiến Sử quan chép lại mà để dành ; rồi sai sứ độ ấn sắc ra phong cho Châu Phụ làm chức Đô hộ.

Ích châu vừa mới yên rồi, Đơn Vu lại sai Tây Lộc, Lãi Vương dẫn binh hai muôn đến đánh Sa Lư. Cảnh Cung hay đặng liền nhóm hết chư tướng mà nghị rằng : « Hung nô thế lớn, binh mã ròng mạnh, chẳng nên giao chiến với nó, vả lại chỗ này lương thực không đủ, khó cho quân dùng, ta nghe Sơ lặc thành đã có nước suối mà lại bền chặc, chi bằng đến cứ chỗ ấy trước đi thì giữ mới bền. » Chư tướng thảy đều khen phải. Ngày ấy Cảnh Cung bèn dẫn binh đến chiếm cứ Sơ lặc. Lãi Xương hay đặng bèn khiến Hung nô chận ngọn suối lại, làm cho binh Cảnh Cung không nước mà uống. Cảnh Cung liền khiến quân đào giếng mà uống, đào sâu hơn mười lăm trượng mà không thấy nước, quân sĩ khát quá chịu không nổi, phải vắt cứt ngựa lấy nước mà uống. Cảnh Cung bèn tắm rửa, thay áo sạch sẻ đứng ngay miệng giếng mà vái

ITMSACH.COM.VN

rằng : « Tôi là Cãnh Cung lãnh mạng Hớn hoàng mà vào trấn chốn biên cương, cả ngày không đặng rảnh rang, siêng lo chánh sự, nay rủi bị Hung nô nó chận ngọn suối, dân cùng quân sĩ thảy đều bị khát, tôi đào giếng sâu hơn mười lăm trượng mà không thấy nước, xin trời thương xót những kẽ cô cùng, sớm ra ơn nhuần mà cứu sanh dân nơi đồ thán, cho Hớn chúa phỉ lòng ước nguyện. » Vái rồi bèn cúi lạy liền. Trong giây phút nước giếng tràn lên. Cãnh Cung cả mừng mà nói rằng : « Thiệt là trời giúp ta đó. » Trong thành bá tánh đều khen Cãnh Cung có đức, nên cãm động lòng trời, chớ sức người có đâu đặng vậy. Khi Cãnh Cung đặng nước giếng rồi, liền khiến quân sĩ dương ngòn cho Hung nô hay. Hung nô thấy vậy thảy đều kinh hãi, bèn nghị với nhau rằng : « Cãnh Cung thiệt có thần giúp, bọn ta đánh sao lại. » Liền giải binh kéo nhau chạy về bổn quốc. Cãnh Cung bèn bày tiệc khao thưởng ba quân.

Qua hữa sau làm biểu mà tâu việc ấy cho Minh đế hay. Minh đế cả mừng, bèn sai sứ đệ sắc ra phong cho Cãnh Cung làm chức Ngũ quân đô chỉ huy sứ, lại ban ra ngàn lượng bạc mà thưởng cho ba quân. Qua tháng tám, mùa thu, vua Minh đế băng, hưởng thọ đặng bốn mươi tám tuổi. Thái tử Huyên mới mười tám tuổi lên tức vị, xưng hiệu là Túc tông hiếu chương hoàng đế. Quần thần lạy mừng xong rồi, quan Binh bộ thượng thơ là Dương Chung bước ra dâng sớ tâu xin sai binh đi dẹp giặc Hung nô, Chương đế xem sớ rồi, trao lại cho các quan coi mà thương nghị, rồi sai Thái thú Tôn Thuần đi chinh phạt Hung nô.

Qua năm Mậu tý, tháng giêng, vua Chương đế băng. Vua nầy ở ngôi đặng mười ba năm, hưởng thọ ba mươi mốt tuổi. Hoàng thái tử Triệu tức vị, xưng hiệu là Hiếu hòa hoàng đế. Vua nầy ở ngôi đặng mười bảy năm rồi băng, hưởng thọ hai mươi bảy tuổi. Thái tử Long mới sanh ra có ba tháng, tức vị xưng hiệu là Hiếu thương hoàng đế, ở ngôi đặng một năm rồi băng, hưởng thọ hai tuổi. Vua nầy nhỏ quá mà băng, không con nối ngôi, Hoàng thái hậu bèn làm trào, hội hết đình thần mà nghị rằng : « Nay vua băng mà không con nối, vã lại nước không lẽ mà để trống ngôi

một ngày, ta muốn rước con Thành hà vương là Lưu Hựu về mà nối ngôi, các quan tưởng ra thế nào ? » Đình thần đều khen phải, liền đi rước Lưu Hựu về mà tôn lên ngôi, xưng hiệu là Hiếu an hoàng đế, ở ngôi đặng mười chín năm rồi băng, hưởng thọ đặng ba mươi bốn tuổi.

Thái hậu không chịu lập Thái tử lên, lại rước Bắc hương hầu là Lưu Ý về mà tôn lên. Từ tháng tám qua đến tháng mười thì lại băng đi. Lúc ấy bọn Trung thường thị là Tôn Trịnh và Vương Khương hết thảy mười chín người, nhóm nhau nơi Đức dương điện mà nghị rằng : « Thái hậu chuyên quyền lập Lưu Ý lên không đầy một trăm ngày mà băng, ấy là số trời đó ; từ xưa đến nay, hễ cha chết thì con nối là chánh đạo, chừng nào Tiên đế không con thì mới lập cháu, vả lại Thái tử thông minh thiện chánh rất nên có đức, ta muốn lập lên, các ông tưởng ra thế nào ? » Mấy người kia đều khen phải, rồi rập nhau tôn Thái tử Bảo lên ngôi, xưng hiệu là Hiếu thuận hoàng đế, bắt phe đảng của Thái hậu là Viêm Hiển và Vương Nhạc mà chém hết, còn Thái hậu thì đày vào lý cung, chẳng cho dự đến việc chánh. Vua Thuận đế ở ngôi đặng chín năm rồi băng, hưởng thọ ba mươi mốt tuổi. Quần thần bèn tôn Thái tử Bính lên ngôi, xưng hiệu là Hiếu xung hoàng đế, ở ngôi một năm rồi băng, hưởng thọ bảy tuổi. Vua nầy còn nhỏ không con, Thái hậu bèn sai sứ đi rước con của *Bột hải vương là Lưu Tấn đem về tôn lên ngôi Hoàng đế*, xưng hiệu là Hiếu chất hoàng đế, ở ngôi một năm bị tôi nịnh là Lương Kỷ thuốc chết đi, hưởng thọ đặng chín tuổi. Khi Lương Kỷ thuốc vua Chất đế rồi, bèn sai người đi rước Lãi ngô hầu là Lưu Chí về tôn lên ngôi Hoàng đế, xưng hiệu là Hiếu huờn hoàng đế. Vua nầy lên ngôi rồi bèn nghị mưu với bọn Trung thường Thị mà giết Lương Kỷ đi ; tuy vua đã giết đặng đứa gian rồi, mà mắc vua hay yêu chuộng tin dùng bọn Trung thường Thị quá, cho nên chúng nó lại chuyên quyền làm cho mối nước càng ngày càng suy. Vua nầy ở ngôi đặng hai mươi mốt năm rồi băng, hưởng thọ đặng ba mươi sáu tuổi. Vua không con, Đậu thái hậu bèn rước cháu của Hà giang vương là Lưu Huyền đem về mà tôn lên ngôi Hoàng đế, xưng hiệu là Hiếu linh hoàng đế. Vua nầy ở ngôi đặng hai

Hồng Đân
ĐẠO PHẬT KHƠNG-TỬ CHOLON

mươi hai năm rồi băng, hưởng thọ ba mươi bốn tuổi. Thái tử Hiệp tức vị xưng hiệu là Hiếu hiến hoàng đế. Vua nầy nhờ Đổng Trác phế vua Linh đế và Hoàng Thái hậu đi mà lập lên, ở ngôi ba mươi mốt năm rồi bị Tào Phi soán ngôi, phế vua xuống làm Sơn dương công, sống đặng năm mươi bốn tuổi mới băng, chôn nơi Thiền lăng san.

Đời Đông Hớn từ vua Quan Võ dẫn xuống cọng hết thảy là mười hai đời vua, tuy xưng rằng mười hai đời, chớ từ Chương đế và Hòa đế sắp sau, thì chánh giáo đã suy lần, qua đến đời vua Linh đế và Hiến đế thì Tam quốc phân tranh, can qua không ngớt.

Truyện Đông Hớn nầy cọng hết là một trăm hai mươi sáu hồi, nhưng mà tại hồi vắn lắm, cho nên người dịch mới thâu lại hai hồi làm một, để quí vị xem cho dễ. Vả lại từ đời vua Chương đế sắp lại sau, thì cứ nay đánh Hung nô, mai trừ Hồ lỗ ; chớ chẳng có chi lạ mà dịch ra dông dài, cho quí vị mất công xem mà mỏi trí. Cho nên phải nói tóm, gọn cho toàn bộ truyện. Ấy vậy quí vị có muốn cho rõ việc Đổng Trác phế Linh đế và Hoàng thái hậu mà lập Hiến đế lên thì xin xem qua bộ **TAM QUỐC**; còn muốn cho rõ trọn Hớn, kế đó xem cho đủ ba bộ, trước hết xem **TÂY HỚN**, kế đó xem **ĐÔNG HỚN**, rồi lại xem qua **TAM QUỐC** thì mới hết căn cội đời Hớn.



Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản
25, đường Sabourain, 25
SAIGON
Điện thoại : **20.678**